

VIÊN GIÁC



SỐ NR 205 TẠP CHÍ CỦA KIỆU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỰ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.558 NĂM THỨ 36 - THÁNG 02 NĂM 2015 JAHRGANG 36. FEBRUAR 2015 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH



BƯU-CHÍNH

THÚ VUI NGÀY TẾT
VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
VO HUNG KIET



*N*ăm nay âm lịch nhuận hai tháng chín, nên Tết âm lịch đến chậm hơn mấy năm trước cả tháng và cứ ba năm lại một lần như thế, vì các dân tộc Á Châu như Trung Hoa, Việt Nam, Đại Hàn vẫn còn dùng lịch tính theo mặt trăng nên mới như vậy. Trong khi đó lịch tính theo mặt trời như các nước tại phương Tây này thì lại khác. Cứ mỗi năm có bốn mùa, mỗi mùa có ba tháng và mỗi tháng có 30 hoặc 31 ngày, duy chỉ tháng hai có 28 ngày và cũng ba năm tháng hai có một ngày 29. Mỗi tháng có 4 tuần và mỗi ngày có 24 giờ. Á Châu thì khác, mỗi ngày chỉ có 12 giờ và bắt đầu từ giờ Tý, khởi đi từ lúc 23 giờ khuya của mỗi ngày, giờ Sửu bắt đầu từ lúc 1 giờ sáng. Mỗi tuần lại có 10 ngày. Đó là thượng tuần, bắt đầu từ ngày mồng một âm lịch tính đến ngày mồng mười; Trung tuần bắt đầu từ ngày 11 đến ngày 20 và Hạ tuần bắt đầu từ ngày 20 đến ngày 30 âm lịch (nếu tháng thiếu thì ngày 29). Như vậy từ ngàn xưa đến nay Đông Tây có nhiều điểm khác nhau như vậy. Từ văn hóa cho đến tôn giáo, học thuật, tập quán v.v... có rất nhiều điểm khác nhau.

Ngày nay nhờ văn minh khoa học, nhân loại qua máy móc và ngôn ngữ thông dụng, nên những khác biệt này từ từ cũng dễ san bằng qua nhiều hình thức khác nhau như: người Tây phương có thể cầm đũa để dùng cơm sành sỏi như người Đông phương và người Á Châu sử dụng muỗng, nĩa cũng không thua gì người Âu Châu mấy; nên ngày nay có nhiều người bảo rằng: Đông Tây đã gần kề nhau. Điều ấy hẳn quý, vì có như vậy con người sẽ dễ thông cảm với nhau hơn. Cho nên mọi sự trao đổi về văn học nghệ thuật, văn hóa ẩm thực, văn chương khoa học v.v... nhanh lẹ hơn gấp nhiều lần của những thế kỷ trước. Ngay cả các Đạo giáo ngày xưa cũng vậy, chúng ta đứng từ xa nhìn, nên có những nhận xét thật là thiếu cận giữa Đạo này với Đạo khác, còn ngày nay thì khác hẳn. Nếu Đạo nào có những điều hay hoặc dở, con người cũng dễ khám phá ra, để từ đó con người tự sàng lọc, chọn lựa Đạo nào mình tôn kính, yêu mến thì sẽ tôn thờ. Vì tôn giáo vốn là đức tin, chứ không phải như khoa học phải chứng minh qua luận lý hay những phương trình của toán học.

Trên quả địa cầu này có rất nhiều Đạo để có thể đáp ứng cho nhu cầu tâm linh của hơn 7 tỷ người theo. Có người theo Đạo này mà không theo Đạo khác; hoặc cũng có người không theo Đạo nào cả. Đó chính là quyền tự do chọn lựa của con người trên quả địa cầu này. Đạo lâu đời nhất có mặt tại Á Châu có thể kể là: Ấn Độ Giáo, kế đến là Phật Giáo. Ở Trung Đông có Do Thái Giáo, Thiên Chúa Giáo và Tin Lành Giáo. Ba Đạo này có thể xem như có xuất xứ là một, chỉ có vấn đề tín lý khác nhau, nên về sau được chia ra như vậy. Tất cả những Đạo này đều có mặt hơn 2.000 năm trên quả đất này. Riêng Hồi Giáo mới xuất hiện sau này, nhưng

cũng là một Tôn Giáo có rất đông tín đồ ở Á Châu (Indonésia) Trung Đông và Bắc Phi Châu. Có người hỏi Đức Đạt Lai Lạt Ma rằng: Thưa Ngài, ngày nay trên quả đất này có rất nhiều Đạo. Vậy Đạo nào là Đạo tốt nhất? và Ngài đã từ tốn trả lời rằng: „Đạo nào mà bạn yêu quý nhất thì Đạo đó là Đạo tốt nhất“. Nhiều khi hướng dẫn Phật Pháp cho những người Đức, chúng tôi hay nói rằng: “Ngày xưa ngày xưa nếu quý vị sinh ra tại Á Châu thì chắc hẳn rằng quý vị đã là những người Phật tử, còn chúng tôi những người Á Châu nếu sinh ra tại Đức này chắc hẳn cũng sẽ trở thành Thiên Chúa Giáo“. Như vậy vấn đề địa lý cũng quan trọng không kém khi chúng ta được đầu thai tại xứ nào trên quả địa cầu này.

Gần đây bạo loạn đã gây ra chết chóc khắp nơi trên thế giới và đặc biệt là tại Paris vừa qua, những người Hồi Giáo cực đoan đã giết chết nhiều người Do Thái, làm cho thế giới phải kinh hoàng, chán ghét bạo lực. Để thể hiện cho việc yêu chuộng nền hòa bình hiện có và không phân biệt tôn giáo, bất cứ là người ấy theo Đạo nào; nên vào ngày 12 tháng 1 năm 2015 vừa qua tại Paris đã có 40 chính trị gia hàng đầu lãnh đạo thế giới đã xuống đường để biểu đồng tình với 17 người bị chết oan tại tòa báo Charlie; nên biểu hiệu “Je suis Charlie“ đã được thế giới hỗ trợ, liên kết cùng với hơn 1 triệu rưỡi người dân ở Pháp đã đi tuần hành vào ngày đông giá rét ấy. Thế giới đã hướng vọng về Paris và chia xẻ sự mất mát đau thương của nhiều người trong vụ thảm sát vừa qua nhân danh Hồi Giáo cực đoan.

Đạo Phật vốn là Đạo từ bi và lấy trí tuệ làm phương châm cho sự tu học cũng như hành trì của cả hai giới xuất gia và tại gia, nên lúc nào cũng như lúc nào, mọi người đều phải tự bực nhưng hai bàn chân của mình để đi được êm trên quả địa cầu này; chứ không mong rằng ai đó sẽ bực nhưng hết quả địa cầu này để chúng ta đi được êm cả hai chân. Đây là điều mà Đại Trí Độ Luận đã dạy như thế. Đặc biệt về hận thù thì Đức Phật lại dạy rằng: “Chỉ có lòng từ bi mới dập tắt được lửa hận thù; chứ hận thù không thể tiêu diệt được hận thù“.

Cách đây 35 năm về trước ở tại xứ Đức này có cả hàng trăm tờ báo Việt Ngữ khác nhau đã xuất hiện; nhưng sau 30 năm chỉ còn lại có ba tờ báo chính của người Việt. Đó là tờ: Sinh Hoạt Cộng Đồng, tờ Dân Chúa Âu Châu và tờ Viên Giác. Cách đây vài năm tờ Sinh Hoạt Cộng Đồng đã cáo từ độc giả khắp nơi để trở thành báo điện tử và mới đây vào cuối tháng 12 năm 2014, tờ Dân Chúa Âu Châu cũng đã chính thức cáo từ độc giả sau gần 33 năm với 386 số hiện hữu tại Đức Quốc này để trở thành tờ báo điện tử cũng như báo Sinh Hoạt Cộng Đồng. Riêng tờ báo Viên Giác có mặt tại xứ Đức này vào cuối năm 1978, tính cho đến nay cũng đã đến năm thứ 36 với 205 số. Xin vô vàng niệm ân các độc giả xa gần đã ủng hộ cho Viên Giác bằng nhiều hình thức khác nhau, nên mới còn tồn tại như vậy. Chúng tôi sẽ cố gắng đi hết đoạn đường dài của việc tranh đấu cho tự do Dân Chủ và Tôn Giáo tại Việt Nam thực sự hiện hữu trên quê hương đất Việt, lúc ấy Ban Biên Tập của Báo mới ngừng nghỉ. Tiện đây chúng tôi cũng xin cảm ơn những tờ báo như Sinh Hoạt Cộng Đồng và Báo Dân Chúa Âu Châu đã cùng chúng tôi xuyên qua vấn đề ngôn luận, chuyên chở đến độc giả khắp nơi nhiều tin tức bổ ích cho mọi người, không phân biệt tôn giáo và người trước kẻ sau. Hy vọng với hình thức thay đổi mới để hợp với công nghệ thông tin đại chúng hiện đại, các tờ báo trên cũng sẽ gặt hái được những thành quả nhất định như lâu nay đã có.

Kính chúc quý độc giả ân nhân có một năm mới Ất Mùi tràn đầy ý nghĩa của nó và mong rằng quý vị không quên ủng hộ báo Viên Giác để Viên Giác vẫn còn hiện hữu trên cõi đời này.

• **BAN BIÊN TẬP BÁO VIÊN GIÁC**

Lời vào kinh

• Thích Như Điển

Cách đây 30 năm (1984) khi tuổi đời của tôi ở tuổi thứ 35 (sinh năm 1949) vẫn còn mạnh khỏe, ít lo toan về việc sức khỏe; nhưng khi nhìn thấy các cụ bà đi chùa muốn lay Phật theo lối ngũ thể đầu địa; nghĩa là đứng lên, ngồi xuống; năm vóc gieo sát xuống đất không thể được và cứ thế ngồi trên sàn nhà để lễ Phật, nguyện cầu. Tôi thấy vậy bèn nghĩ rằng: **"một ngày nào đó, mình cũng sẽ như vậy"**, nên kể từ đó tôi phát tâm lay Ngũ Bách Danh, rồi Tam Thiên Phật Danh, rồi Vạn Phật. Kế tiếp lay Kinh Pháp Hoa và Kinh Đại Bát Niết Bàn mỗi chữ mỗi lay suốt trong vòng 30 năm nay (1984 - 2014) để sám hối nghiệp chướng của mình trong nhiều đời nhiều kiếp, nhằm thăng tiến trên con đường tu của mình.

Năm 1984 khi bắt đầu lay kinh Ngũ Bách Danh bằng âm Hán Việt thuở ấy, tôi không để ý mấy về ngữ nghĩa. Vì lúc đó lay chỉ để lay theo lời nguyện của mình. Rồi 30 năm sau, vào ngày 11 và 12 tháng 10 năm 2014 vừa qua, Chi Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Norddeich và Gia Đình Phật Tử Minh Hải tổ chức Thọ Bát Quan Trai tại Đạo Tràng Liên Hoa có cho lay 2 lần vào hai buổi sáng thứ Bảy và Chủ Nhật sau thời tụng Kinh Lăng Nghiêm, mỗi lần 100 lay. Thú thật lần này khi lay, đôi khi tôi cũng không rõ nghĩa tiếng Việt của danh hiệu ấy là gì; nên sau giờ tụng kinh, tôi có phát nguyện là: **"Để Thầy tìm cách dịch hoàn toàn ra tiếng Việt"**. Thế là mọi người đều vui mừng, hớn hở.

Tôi mang bản dịch Hán Việt đã có sẵn về nơi Tu Viện Viên Đức và nhờ Thầy Hạnh Bốn tra trong Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh có kinh này hay không, để Thầy trò chúng tôi sẽ bắt tay vào việc dịch thuật. Lạ thay! Thầy ấy trả lời rằng: **"Bạch Sư Phụ! Kinh Ngũ Bách Danh này không có trong Đại Tạng Kinh chữ Hán"**. Thế là tôi viết mail cho Thầy Hạnh Tuệ đang ở tại chùa Phật Đà, San Diego, Hoa Kỳ, tìm hộ giùm bản kinh này và chỉ trong một ngày thôi. Vì tôi cần hướng dẫn cho quý Thầy dịch trong tuần lễ từ ngày 15 đến 17 tháng 10 năm 2014, khi tất cả Thầy trò đều ở tại Tu Viện Viên Đức, nằm ở Ravensburg thuộc miền Nam nước Đức này.

Thầy Hạnh Tuệ thật là nhanh nhẹn, không đầy 24 tiếng đồng hồ sau, Thầy ấy đã gửi cho tôi bản PDF qua E-Mail 48 trang bằng chữ Hán. Tôi mừng quá và bắt đầu tra cứu thêm thì thấy bản này đã được **"Quảng Minh"** dịch ra Hán Việt. Đây có lẽ là bản văn Hán Việt cũ nhất mà lâu nay các chùa Việt Nam của chúng ta ở trong và ngoài nước vẫn hay trì tụng; kể đó tôi lên mạng để tìm thì thấy **Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Tâm Châu** vào năm 2012 khi tuổi đời của Ngài đã trên 90 tuổi; nhưng Ngài cũng đã cố gắng dịch sang Hán Việt cũng như biên soạn ra Việt ngữ hoàn toàn tại Tu Viện Viên Quang, South

Carolina, Hoa Kỳ. Nhưng cả 2 bản dịch này đều không để xuất xứ của một bản Thành Thái năm Mậu Tuất; như bản của Thầy Hạnh Tuệ đã gửi cho tôi.

Mặc dầu trong **"vài lời đầu sách"** của Hòa Thượng Thích Tâm Châu có viết rằng: **"Trước đây, tại Việt Nam, Phật tử miền Bắc, lễ tụng theo chữ Hán. Nhưng sau năm 1954, Phật tử miền Bắc di cư vào miền Nam, được phiên âm ra chữ Việt, in thành sách và phổ biến rộng rãi hơn"**. Đơn giản chỉ có vậy và người đọc hoàn toàn cũng không hiểu kinh này xuất xứ từ đâu.

Đoạn khác Ngài viết: **"Kinh Ngũ Bách Danh, do sự tuyên trạch những từ, những câu quan yếu trong các kinh Đà-ra-ni và Kinh Phổ Môn, tập thành 500 danh hiệu của Bồ Tát Quán Thế Âm; hầu cung ứng cho sự cầu nguyện của Phật tử"**.

Lần đọc vào bên trong bản dịch tiếng Việt của Ngài, tôi thấy văn phong dịch ra Việt văn của Ngài rất trong sáng; nhưng đa phần thuộc cách trì tụng theo ngôn ngữ miền Bắc, khiến cho các Phật tử người miền Trung hay miền Nam khó thực hành. Do vậy Thầy trò chúng tôi đã bắt tay vào ngay việc dịch quyển kinh này hoàn toàn ra Việt ngữ và hầu như ít thêm hay bớt nội dung của câu danh hiệu của Bồ Tát, trừ phi câu ấy quá tối nghĩa.

Mỗi Thầy một máy vi tính để làm việc từ tối ngày 15 tháng 10 đến tối ngày 17 tháng 10 năm 2014, thì Thầy trò chúng tôi đã dịch xong hoàn toàn 500 danh hiệu của Bồ Tát. Trong 6 lần ngồi chung lại với nhau, mỗi lần 1 tiếng rưỡi đồng hồ, nghĩa là 9 tiếng dịch và chỉnh lại cho 500 danh hiệu này. Thầy Hạnh Tâm đọc bản Hán Việt của Quảng Minh, Thầy Hạnh Định dịch thẳng từ tiếng Hán Việt sang Việt ngữ. Chỗ nào không thông suốt, tôi tra cứu thêm nơi bản dịch của Hòa Thượng Tâm Châu, sửa lại câu văn Việt ngữ thật gọn và cuối cùng Thầy Hạnh Bốn đánh máy vào Computer. Đó là những công đoạn mà Thầy trò chúng tôi đã thực hiện.

Có điều là cả hai bản dịch của Hòa Thượng Thích Tâm Châu và của Quảng Minh đều không ghi xuất xứ kinh này được dịch từ bản chữ Hán nào? Ở đâu và do đâu mà có? May đâu nhờ Thầy Hạnh Tuệ ở Hoa Kỳ cung cấp cho tôi bản văn chữ Hán có xuất xứ từ Hà Nội và được in thành sách từ bản gỗ vào năm 1898 (Mậu Tuất) nhằm năm **Thành Thái thứ 9**. Như vậy bản Hán văn này do **chùa Xiển Pháp** tại làng **An Trạch** in, ấn tổng tính đến nay (2014) đã 116 năm rồi và nó có xuất xứ từ miền Bắc. Điều này đúng như lời đầu sách của Hòa Thượng Thích Tâm Châu đã viết; nhưng sớm hơn 1954 nhiều năm và dĩ nhiên còn xuất hiện tại miền Bắc trước đó nữa, để đến năm 1898 mới khắc vào bản gỗ và được in ra cho mọi người đọc tụng lúc bấy giờ. Cho nên ta có thể kết luận rằng: **"Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát là kinh của các vị Tổ Sư Việt Nam soạn ra, chứ không phải của Trung Hoa hay Nhật Bản; lại càng không thuộc Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh; tuy vẫn được viết bằng chữ Hán"**. Có lẽ chúng ta là người Phật tử Việt Nam nên hãnh diện về việc này. Vì lâu nay đa phần chúng ta nghĩ rằng:

"*Chữ Hán chỉ có người Trung Hoa biên soạn; nhưng các vị Tổ Việt Nam chúng ta cũng đã soạn không những sách như Ngai Pháp Chuyên Luật Truyền hay Toàn Nhật Quang Đài bằng chữ Hán mà Giáo Sư Trí Siêu Lê Mạnh Thát hằng ca ngợi, tán dương*".

Nay cả Kinh, các Tổ Sư Việt Nam cũng đã soạn cho người Việt Nam đọc tụng, Kinh này cũng không khác mấy với kinh **Lương Hoàng Sâm, Thủy Sâm, Vu Lan Bồn, Báo Ân Phụ Mẫu** của Trung Hoa. Tuy không do Phật nói ra nhưng vẫn gọi là Kinh, vì những nội dung của những Kinh này không trái với lời Phật dạy và vốn đã được Phật tử Trung Hoa, Đại Hàn, Nhật Bản và Việt Nam trì tụng cả hằng nhiều thế kỷ nay, cũng đã trở thành nếp văn hóa riêng của mỗi dân tộc mình.

Nay Kinh Ngũ Bách Danh này cũng đáng tán dương công đức của chư Tổ Sư Việt Nam của chúng ta. Mặc dầu thời kỳ này (1898) Việt Nam không còn bị Bắc thuộc nữa, nhưng đã bị Pháp thuộc (1868-1945), tuy phải bị học chữ Pháp; nhưng trong chùa vẫn dùng chữ Hán và ngay các khoa thi của triều đình vẫn còn dùng chữ Hán cho đến đầu thế kỷ thứ 20 mới chấm dứt. **Vua Thành Thái** sinh ngày 14 tháng 3 năm 1879 và mất ngày 23 tháng 3 năm 1954.

Ông lên ngôi vua năm 1889 và bị xuống ngôi năm 1907. Ông chỉ làm vua có 18 năm thôi và trong thời gian này (1898); nghĩa là sau khi ông lên ngôi vua được 9 năm, bộ kinh này đã được ra đời.

Vua **Thành Thái** là một nhà vua cách mạng và hình như nhà vua này cũng có vài điều không bình thường lắm, giống như ông vua **Đại Chánh** (Taisho) của Nhật Bản, cũng là một vị Thiên Hoàng đồng thời với vua Thành Thái; nhưng đứng về phương diện văn hóa và hộ trì Phật Pháp thì cả hai ông vua này đều có công đối với Đạo Phật. **Thiên Hoàng Đại Chánh** cho khắc in bộ Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh bằng Hán văn, có giá trị rất cao, mà ngày nay các sử gia, học giả đều căn cứ vào đây để dịch ra tiếng Bạch thoại, tiếng Nhật, tiếng Anh và cả tiếng Việt nữa.

Đầu cho thân phụ của ông là vua **Minh Trị** (Meiji) rất nổi tiếng qua việc canh tân xứ sở Nhật Bản vào năm 1868 nhưng với Phật Giáo, vua Minh Trị không bằng con của mình là vua Đại Chánh đã đối xử với Phật Giáo rất đặc biệt nên "**Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh**" mới được hình thành dưới thời vua Đại Chánh này.

Ngày nay phương tiện truyền thông quá tinh vi, nên chúng ta có cơ hội và khả năng để tìm tòi lại lịch ngày xưa một cách tương đối dễ dàng hơn ngày trước rất nhiều. Do vậy lịch sử càng ngày sẽ được làm sáng tỏ hơn, qua công đức của tiền nhân, đã một thời làm vẻ vang nòi giống Việt cũng như của lịch sử Phật giáo nước nhà.

Nơi đây các dịch giả và người nhiệm sắc bản văn này xin vô cùng niệm ân **Ngài Quảng Minh** cũng như **Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Tâm Châu**; chúng con đã nhờ vào bản dịch của các Ngài để có thể tham cứu thêm những điều cần phải làm cho bản

Hiện Tại

*Con ngồi đây trong phút giây hiện tại
Hoa ưu đàm đã nở
Lòng rộn rã niềm vui
Hai mươi năm trời, hình ảnh vẫn ngời sáng
Chiếc áo nâu hiền hòa
Ánh mắt bao dung, trái tim rộng mở
Sư Phụ ơi!
Con tìm lại nụ cười
Trong con ngày ấy
Tiếng nói Người còn vang mãi bên con
"Phụ đây! Phụ vẫn còn sống"
Niềm tin yêu cho thế hệ tương lai
Phút giây hiện tại,
Không có gì sinh và chẳng có gì mất
Lòng bình an, tâm thành con đánh lễ
Trời rưới mưa cam lồ!
Nước mắt của hạnh phúc trào dâng
Sư Phụ ơi!
Chúng con xin được tiếp nối,
Sự vững chãi, lòng từ bi
Xin Người hãy trao truyền
Để hoa trái tình thương trải dài trên mặt đất
Cho thế hệ hôm nay và thế hệ ngày mai
Chúng con xin nguyện chấp tay cúi đầu chấp
nhận
Và sẽ nắm tay nhau nối vòng tay lớn
Cùng chung nhịp thở,
của trái tim hòa bình với điệp khúc từ bi
Lạy đấng Thế Tôn, cúi xin Ngài từ mãi chứng
minh
Trên quả đất này, đâu cũng là quê hương Phật*

• **Tịnh Bình**

dịch Việt ngữ lần này có phần hữu ích cho nhiều tầng lớp Phật tử hơn.

Nguyện đem công đức dịch Kinh này, cầu cho tất cả pháp giới chúng sanh đều được hàm trìêm lợi lạc.

Viết xong lời vào kinh này vào một ngày cuối Thu tại Tu Viện Viên Đức Ravensburg năm 2014.

Hòa Thượng Thích Như Điển

Phương Trưởng chùa Viên Giác

Hannover - Đức quốc

Kính ghi

Mạn đàm về chiếc bao lì xì và bàn tay của Thiền sư Ma Tuyền

• Hoang Phong

Tập quán lì xì của người Việt chúng ta thực sự bắt nguồn từ một truyền thống lâu đời của Trung Quốc, và không nhất thiết là chỉ dành riêng cho trẻ con vào dịp Tết mà còn cho cả người lớn trong các dịp lễ lạc và giao tiếp xã hội quanh năm. Chịu ảnh hưởng văn minh Trung Quốc từ lâu nên không những ở nước ta mà còn ở nhiều nước châu Á thì tập quán này cũng rất phổ biến và dường như ngày nay lại càng được thực thi rộng rãi.

Hai chữ "lì xì" bắt nguồn từ tiếng Hán là "lì shì" (利市), dịch sang Hán Việt là "lợi thị", có nghĩa là tốt lành, may mắn, thu được nhiều lợi lộc và "lì shì" lại cũng còn được gọi là "hồng bao" (紅包), tức là chiếc bao màu đỏ. "Lì shì" hay "lợi thị" là một từ ghép gồm hai chữ *lợi* và *thị*, và nếu tra cứu các quyển tự điển Hán Việt thì tất chúng ta sẽ hiểu được ý nghĩa của chữ *lì xì* hay *lợi thị* là gì.

Chữ "lợi" (利) có nhiều nghĩa:

- *sắc bén*, chẳng hạn như *lợi khí* (利器) hay *binh khí sắc bén*, có nghĩa là một *phương tiện hữu hiệu*.
- *thích nghi, thuận lợi*, chẳng hạn như *đại cát đại lợi* (大吉大利), có nghĩa là *thật tốt lành và thuận lợi*.
- *Có lợi ích*, chẳng hạn như *"ích quốc lợi dân"* (益國利民), có nghĩa là *có ích cho đất nước và có lợi cho người dân*.
- *tiền lời hay tiền lãi sinh ra từ tiền vốn*, chẳng hạn như *lợi thị tam bội* (利市三倍), có nghĩa là *tiền lãi gia tăng gấp ba*.
- *lợi dụng* (利用), có nghĩa là *mượn dịp hay thừa dịp để tìm kiếm lợi lộc*.

Chữ Thị (是) cũng có nhiều nghĩa:

- *chính sách, kế hoạch*, chẳng hạn như *quốc thị* (國是), có nghĩa là *kế hoạch quốc gia hay chính sách nhà nước*.
- *thuận tiện, tốt đẹp*.
- *có lợi ích, có công dụng tốt*, chẳng hạn như *ngư ông đắc lợi* (漁翁得利).

Tóm lại thật rõ ràng lì xì không phải chỉ là một tập tục trong mấy ngày Tết mà còn là một phương tiện hữu hiệu hay một sách lược hầu mang lại sự lợi lộc cho tất cả mọi người. Đối với dân làm ăn sành sỏi thì lì xì là một lợi khí giúp hoạch định các kế hoạch kinh doanh, họ cần nhắc chiếc "hồng bao" như thế nào cho vừa đủ, không quá hột cũng không quá hời, hầu có thể đạt được chỉ tiêu *lợi thị tam bội* tức là tiền lãi thâu về phải đạt gấp ba tiền vốn. Thế nhưng trong

việc làm ăn thì cũng khó tránh khỏi rủi ro vì có thể sẽ mất cả chì lẫn chài mà lại không được việc gì. Chỉ đáng buồn cho những gia đình nghèo khó, vì lì xì là cả một nỗi khổ tâm và lo âu khi ngày Tết gần kề. Trên đây chỉ là hai khía cạnh kém sắc thắm của chiếc hồng bao. Nếu nhìn vấn đề này một cách bao quát hơn thì nào là ma chay, cưới hỏi, công ăn việc làm, giấy tờ, phùng khóm, nhà nước... không biết bao nhiêu chiếc "hồng bao" đã và sẽ được chuyển tay.

Thật ra tập tục trao đổi và luân lưu những chiếc "hồng bao" của xã hội còn che giấu những khía cạnh thật tinh tế mà chúng ta ít khi quan tâm đến. Mỗi khi có một người nào đó cho tiền vào chiếc "hồng bao" thì ắt không tránh khỏi kèm theo các xúc cảm của mình. Các xúc cảm ấy có thể là một niềm vui, một sự hãnh diện, nếu là một người có chức phận và giàu sang, hoặc cũng có thể là một sự tính toán và cầu mong nếu là những người làm ăn sành sỏi, hoặc nếu những người dân bình dị bị ép buộc phải... lì xì, thì chắc hẳn cũng khó che giấu được các xúc cảm thù hận, khinh bỉ và đau buồn gói ghém trong những cái bao đỏ ấy. Người nhận khi mở chiếc "hồng bao" để lấy những gì trong đó thì cũng sẽ kéo theo những xúc cảm kèm với chiếc "hồng bao" ấy để mà biến chúng thành những niềm hân hoan và vui sướng trong lòng mình.

Chìa tay đưa chiếc "hồng bao" hay dứt chiếc "hồng bao" vào túi đều là các động tác mang tính cách chủ tâm. Theo Phật Giáo thì bất cứ một hành động hay một động tác chủ tâm nào cũng đều tạo ra nghiệp. Nếu chiếc hồng bao biểu trưng cho một sự tính toán hay một niềm vui sướng thì nghiệp đưa đến sẽ mang cùng một bản chất với nó, tức là sự bám víu, tham lam và thèm khát, một thứ nghiệp buộc chặt mình trong thế giới luân hồi. Nếu chiếc "hồng bao" là một sự oán hận, khinh bỉ và u buồn thì nghiệp tạo ra sẽ là hận thù, và đến một lúc nào đó nghiệp ấy sẽ biến thành quả gây ra tác hại cho mình và cho cả người dứt chiếc "hồng bao" vào túi.

Sự luân lưu của những chiếc "hồng bao" trong cuộc sống có vẻ như là một động cơ thúc đẩy sự sinh hoạt và tạo ra các điều kiện thuận lợi trong các mối giao tiếp trong xã hội, thế nhưng thật ra sự luân lưu ấy dù là theo chiều hướng nào, hân hoan, hận thù hay mưu mô, đều tạo ra những mối dây trói buộc đày đọa con người. Thật ra sự trói buộc ấy cũng chỉ là sự vận hành tự nhiên của quy luật nguyên nhân hậu quả, không sơ hở cũng không nhân nhượng một ai cả, chỉ tiếc là không mấy người nhận thấy được sự vận hành của quy luật thật đơn giản ấy mà thôi.

Cách nay đã khá lâu tôi có dịp ghé thăm một cô giáo cấp 1. Cô ấy mời tôi ăn bánh trung thu và nói: "Anh biết không, cứ mỗi dịp Trung Thu thì học trò thay nhau biểu em có đến vài chục hộp bánh trung thu. Em thì không thích ăn bánh thập cẩm, thế nhưng gần như hộp nào cũng gồm toàn là thứ bánh ấy, đến

độ em phải nhắc khéo với bọn trẻ con là em chỉ thích bánh nhân hạt sen hay là bánh dẻo". Cầm miếng bánh dẻo trên tay tôi bâng khuâng và nghĩ ngợi rất nhiều, không biết mẫu bánh tôi đang cầm là được một gia đình khá giả mua biếu cô giáo, hay là của một gia đình phải chạy nợ để mua. Thiết nghĩ phàm làm một điều gì - dù chỉ ăn một miếng bánh - người Phật tử chúng ta cũng nên ý thức được nguyên nhân và hậu quả của nó có thể mang lại cho mình và cho người khác. Tất cả chúng ta đều trực tiếp hay gián tiếp tập cho các em tập tục "hồng bao" từ thuở nhỏ, vì thế đôi khi phải nhìn vào cách hành xử của chính mình mà không nên chỉ biết nhìn vào kẻ khác để chỉ trích họ là tại sao lại tận dụng quá đáng phương tiện sắc bén của chiếc "hồng bao".

Suy đi nghĩ lại tất chúng ta cũng phải thú nhận rằng người Phật Giáo cũng thực thi tập tục trao đổi ấy rất tích cực, thế nhưng có một sự khác biệt thật căn bản: họ không bao giờ chờ đợi một sự hồi đáp nào từ bàn tay xòe ra của họ, dù họ có trao những chiếc "hồng bao" thì đấy không phải là một sự ép buộc mà chỉ là một cách gói ghém thật kín đáo lòng từ bi của mình mà thôi. Thật vậy bản tính con người là sống tập thể, không có ai tự sống một mình được, tất cả đều nương tựa vào nhau để cùng tạo ra xã hội, vì thế truyền thống "hồng bao" gói ghém một chút tương trợ và tình thương yêu thật hết sức cần thiết cho sự tồn vong của nhân loại. Nhân đây chúng ta hãy cùng đọc một câu chuyện thiền thật đơn giản liên quan đến cái truyền thống "hồng bao" ấy.

Câu chuyện được trích từ một quyển sách tiếng Nhật mang tựa "101 Câu chuyện thiền Zen", góp nhặt một số các công án thiền vào thế kỷ XIII và thế kỷ XX, và đã được xuất bản ở Nhật năm 1919. Bản dịch đầu tiên sang tiếng Anh được xuất bản ở Mỹ năm 1940, tức là vào một giai đoạn căng thẳng khởi đầu Thế Chiến Thứ Hai. Một điều khá thú vị là ít nhất đã có bốn bản Việt dịch của quyển sách này: Ngô Tăng Giao (2004), Trần Trúc Lâm (2010), Nguyễn Minh (2009), Trần Đình Hoàn (?), và cả bốn bản dịch xuất hiện đồng loạt trong vòng vài năm và cùng được dựa vào bản dịch tiếng Anh của Paul Reys xuất bản hơn sáu mươi năm trước đó.

Câu chuyện được trích dẫn dưới đây là câu chuyện thứ 33 trong sách và mang tựa là "Bàn Tay của thiền sư Ma Tuyến" ("*Mokusen's Hand*"). Mokusen Hiki (1846-1920) là một vị thiền sư thuộc học phái Tào Động và cũng là vị chính thức thừa kế của dòng truyền thừa này. Kinh sách Hán ngữ dịch âm tên ông là Moxian (魔线), chuyển sang tiếng Hán Việt là Ma Tuyến. Tào Động là một học phái Thiền của Trung Quốc được Đạo Nguyên (1200-1253) mang về Nhật, khai triển thêm và truyền bá trong quốc gia này. Năm 1244 Đạo Nguyên xây dựng một ngôi chùa

nhỏ toàn bằng gỗ trên hòn đảo Honshu, miền nam nước Nhật. Chùa mang tên là Eihei-ji, và nhà sư Ma Tuyến đã trụ trì ngôi chùa này khi xảy ra câu chuyện bàn tay mang tên ông như sau:

"Thiền sư Ma Tuyến sống trong một ngôi chùa ở thị trấn Tamba. Một hôm có một đệ tử tâm sự với ông về người vợ quá ư keo kiệt của mình. Ma Tuyến bèn đích thân tìm đến nhà người này để gặp vợ anh ta. Khi gặp bà này ông nắm chặt bàn tay của mình lại và đưa ra trước mặt bà này rồi cất lời hỏi như sau:

- "Nếu như bàn tay của ta cứ nắm chặt lại như thế này mà không sao mở ra được nữa, thì bà nghĩ thế nào?"

Người phụ nữ khá sửng sốt vì câu hỏi bất ngờ ấy, vội đáp rằng:

- Nếu thế thì bàn tay của ông bị khuyết tật rồi!

Vị thiền sư bèn xòe bàn tay ra và lại hỏi:

- Thế nhưng nếu nó cứ xòe ra như thế này mà không còn nắm lại được nữa thì nghĩa là gì?

Người đàn bà lại đáp:

- Thế thì nó cũng lại bị khuyết tật chứ gì nữa!

Vị thiền sư bèn nói với người đàn bà rằng:

- Vậy thì khi nào bà hiểu được ý nghĩa sâu xa của những lời mà bà vừa nói, thì tất bà sẽ trở thành một người vợ xứng đáng.

Nói xong vị thiền sư quay về chùa. Ít lâu sau người ta thấy người phụ nữ, một mặt rất tích cực giúp chồng bố thí, một mặt thì biết chi tiêu tiết tặn trong gia đình.



Ngôi chùa Eihei-ji trên đảo Honshu miền nam nước Nhật (quận Yoshida, tỉnh Fukui). Ngôi chùa này là một di tích lịch sử, do chính Đạo Nguyên xây dựng vào năm 1244. Nhà sư Ma Tuyến (1846-1920) thừa kế dòng Tào Động đã trụ trì ngôi chùa này khi xảy ra câu chuyện "*Bàn Tay của thiền sư Ma Tuyến*".

Bàn tay của người nội trợ nếu chỉ biết xòe ra, tiêu xài hoang phí thì tan hoang cửa nhà, thế nhưng nếu chỉ biết bo bo nắm chặt thì sẽ lại dẫn đến sự nghèo khó và thiếu thốn, nghèo với mình, với gia đình mình và cả với kẻ khác. Nếu biết xòe bàn tay giúp chồng bố

thí thì sẽ mang lại một niềm hãnh diện và một ý nghĩa nào đó cho cuộc sống lứa đôi. Thế nhưng trong trường hợp nếu người chồng bê tha, rượu chè, cờ bạc, thì người nội trợ cũng phải biết nắm chặt bàn tay của mình lại.

Thiền học là một phép tu tập cao thâm không phải là chỉ để giải quyết những chuyện đạo đức thường tình của thế tục. Câu chuyện tất phải hàm chứa một ý nghĩa sâu xa hơn. Bàn tay nắm lại là trở về với chính mình, tìm hiểu mình, giúp mình trở nên phong phú hơn, trước khi ngửa bàn tay ra để chia sẻ sự phong phú ấy với kẻ khác. Trong kinh Pháp Cú có một câu như sau (câu 354):

*Sabba danam Dhamma danam jināti -
Hiển dâng Sự Thật vượt cao hơn những hiển dâng khác.*

Nhằm thay lời kết, tôi cũng xin mạn phép được kể thêm ra đây một câu chuyện nhỏ trong một chuyến viếng thăm Tích Lan cách nay hơn 30 năm. Một hôm trên đường từ cao nguyên thánh địa Candy đổ xuống vùng bờ biển phía nam, xe dừng lại ở một thị trấn nhỏ để nghỉ, tôi tản bộ quanh đó và chợt thấy một túp lều lụp xụp nằm chênh vênh giữa một khu đất hoang, bên trong bày bán các thứ lưu niệm cho du khách. Tôi bước vào xem thì một phụ nữ trung niên vụt đứng bật dậy từ một chiếc ghế đặt trong một góc tối của gian hàng, mừng rỡ mời mọc chỉ trở huyên thiên hết món hàng này đến món hàng khác. Tôi bước vào thực sự chính là vì tò mò hơn là có ý định mua sắm nên im lặng lắng nghe và liếc mắt nhìn các thứ nữ trang đủ loại và các vật kỷ niệm linh tinh bày trong một tủ kính cùng các pho tượng Ấn Giáo và Phật Giáo xếp ngay ngắn trên một chiếc bàn nhỏ. Bỗng dưng tôi chợt thấy một pho tượng Phật bằng gỗ lớn nhất, trong tư thế đứng thường thấy ở các nước theo Phật Giáo Theravada. Nghĩ bụng biết đâu pho tượng ấy cũng có thể là một kỷ niệm hay hay để mang về từ xứ Phật, tôi bèn đánh tiếng hỏi giá, người phụ nữ đưa ra một cái giá khá cao. Đã sống quen với những người dân bản xứ tính tình vốn chất phác, lương thiện không có ý nói thách để "bóc lột" du khách, tôi biết rằng đây là đúng giá của pho tượng, nhưng cũng còn phân vân và do dự trong lúc người bán hàng im lặng nhìn tôi có vẻ lo lắng và chờ đợi. Bỗng nhiên dường như có một sức mạnh dậy lên trong nội tâm thúc đẩy tôi phải "thỉnh" pho tượng ấy. Thế là việc mua bán được nhanh chóng giải quyết và người bán hàng quấn vội pho tượng trong một tờ báo cũ và đưa cho tôi. Rời khỏi cửa hàng độ mười thước thì dường như có một sức mạnh khác khiến tôi ngoảnh đầu lại. Người phụ nữ còn đứng ở cửa lều nhìn theo với đôi mắt không che giấu được nét vừa ngạc nhiên vừa sung sướng, như thầm cảm ơn vừa được một sự may mắn bất ngờ xảy đến.

Pho tượng không phải là một tác phẩm nghệ thuật tuyệt hảo, nhưng nhất định là được tạc bằng bàn tay và tâm hồn của một nghệ nhân trong vùng, và khúc gỗ cũng là từ một gốc cây mọc lên từ mảnh đất Tích Lan. Cánh tay trái của pho tượng duỗi thẳng và bàn tay để ngửa, cánh tay phải co lại và bàn tay thì đưa ra phía trước, đầu gối chân trái hơi co lại. Thời bấy giờ tôi cũng chưa hiểu hết ý nghĩa của các thủ ấn trên một pho tượng và chỉ mãi về sau này tôi mới biết rằng bàn tay trái để ngửa biểu trưng cho sự bố thí, và bàn tay phải đưa ra phía trước biểu trưng cho sự che chở, ngón cái và ngón trỏ của bàn tay này chạm vào nhau biểu trưng cho sự thuyết giảng, chân trái hơi co lại biểu trưng cho sự đi tới, có nghĩa là pho tượng không đứng yên một chỗ.

*Đức Phật Thích Ca
(Tượng gỗ Tích Lan, cao 60cm)*



Cho đến nay thỉnh thoảng tôi vẫn thường thắp một nén hương khi đứng trước pho tượng này. Với người phụ nữ bán hàng ở Tích Lan ngày nào thì món tiền lời mang lại từ pho tượng có thể cũng chỉ đủ để mua được thêm một món ngon cho cả gia đình trong một bữa ăn, nhưng đối với tôi thì pho tượng này và cái kỷ niệm hôm ấy lại là một sự thừa hưởng to lớn nhất và cao quý nhất về phần mình. Đôi mắt sung sướng của người phụ nữ khắc khổ ấy vẫn còn ám ảnh mãi trong trí tôi khi viết những dòng chữ này, và mỗi khi thắp một nén hương thì đôi bàn tay để ngửa của pho tượng đều nhắc nhở tôi về bổn phận của mình, là luôn phải cố gắng làm được những gì dù thật bé nhỏ để làm đẹp cuộc đời trong khoảng thời gian ngắn ngủi của mình trên cõi đời này.

Khó có ai nghèo hơn Đức Phật được. Ngài đi chân đất, trên người chỉ có hai chiếc áo cà-sa thay đổi, khâu bằng những mảnh vải vụn nhặt được ở vệ đường hay trong các bãi tha ma, và trên tay chỉ có một chiếc bình bát để khất thực. Thế nhưng hai bàn tay của Ngài lúc nào cũng để ngửa là mang đến cho chúng ta những gì? Món quà quý giá nhất mà Ngài đã ban cho chúng ta là sự thật. Sự Thật của cả một Con Đường.

Bures-Sur-Yvette, 02.12.14
Hoang Phong

Tượng Phật vàng

Der Goldene Buddha

Nguyên tác: **Jack Canfield**

Phỏng dịch và Cảm nghĩ: **Trần Thị Hương Cau**

Im Herbst 1988 wurden meine Frau und ich zu einer Konferenz nach Hongkong eingeladen, um einen Vortrag über Selbstachtung und Höchstleistungen zu halten. Da wir noch nie im Fernen Osten waren, beschlossen wir, unsere Reise auszudehnen und Thailand zu besuchen.

Als wir in Bangkok ankamen, entschieden wir uns, eine Rundfahrt zu den berühmtesten buddhistische Tempel der Stadt zu machen. Mit unserem Dolmetscher und Fahrer besichtigten wir an diesem Tag zahlreiche buddhistische Tempel, aber nach einer Weile begannen sie alle in einer Erinnerung zu verschwimmen.



Es gab jedoch einen Tempel, der einen unauslöschlichen Eindruck in unserem Herzen und Gedanken hinterließ. Er wird der Tempel des goldene Buddha genannt. Der Tempel selbst ist sehr klein, wahrscheinlich nicht größer als neun mal neun Meter. Als wir hineingingen, machte uns der Anblick eines über drei Meter großen, massiv goldenen Buddhas sprachlos. Er wiegt zweieinhalb Tonnen und wird auf ungefähr einhundert sechsundneunzig Millionen Dollar geschätzt! Es war ein ziemlich ehrfurchtgebietender Anblick – der gütig freundliche, doch imposante massiv goldene Buddha lächelte auf uns herab.

Als wir uns in unsere normalen touristischen Aufgaben vertieften (unter Oh und Ah Rufen von der Statue Fotos zu machen), ginge ich zu einem Glaskasten hinüber, der eine großes Stück Ton, von etwa acht Zoll Dicke und zwölf Zoll Breite enthielt. Neben dem Glaskasten war eine maschinengeschriebene Seite, auf der die Geschichte dieses herrlichen Kunstwerks beschrieben war.

Im Jahr 1957, musste eine Gruppe von Mönchen eines Klosters einen Tonbuddha aus ihrem Tempel an einen anderen Ort umsiedeln. Das Kloster musste

umziehen, um Platz für einen Autobahn durch Bangkok zu schaffen. Als der Kran begann, das gigantische Idol anzuheben, war sein Gewicht so gewaltig, dass es zu reißen begann. Darüber hinaus fing es zu regnen. Das Oberhaupt der Mönche, das über eine Beschädigung des heiligen Buddha besorgt war, beschloss, die Statue wieder auf den Boden herabzulassen und sie mit einer großen Leinwand Plane abzudecken, um sie vor dem Regen zu schützen.

Später am Abend ging der Mönch den Buddha nachprüfen. Er leuchtete mit seiner Taschenlampe unter die Plane, um zu sehen, ob der Buddha trocken blieb. Als das Licht auf den Riss fiel, bemerkte er, dass ein kleiner Schimmer aufleuchtete, und fand es seltsam. Als er diesen Blickschimmer ansah, fragte er sich, ob da etwas unter dem Ton sei. Er ging, um einen Hammer und einen Meißel aus dem Kloster zu holen, und begann, den Ton weg zu meißeln. Als er Scherben von Ton abgeschlagen hatte, wurde der kleine Schimmer leuchtender und größer. Vielen Stunden der Arbeiten vergingen, bevor der Mönch dem außergewöhnliche massiv goldenen Buddha Angesicht zu Angesicht gegenüberstand.

Historiker glauben, dass viele hundert Jahre vor der Entdeckung des Oberhauptes der Mönche die burmesische Armee im Begriff war, in Thailand (damals Siam genannt) einzumarschieren. Die siamesische Mönche wurden sich bewusst, dass ihr Land bald angegriffen werden würde und bedeckten ihren kostbaren goldenen Buddha mit einer äußerten Schicht aus Ton, um ihn vor der Plünderung durch die Burmesen zu schützen unglücklicherweise scheint es, dass die Burmesen alle siamesische Mönche niedergemetzelt hatten, und das wohl gehütete Geheimnis des goldenen Buddhas blieb bis zu jenem schicksalhaften Tag im Jahr 1957 gewahrt.

Als wir Cathay Pacific Airlines nach Hause flogen, dachte ich bei mir: „Wir sind alle, wie der Tonbuddha, bedeckt mit einer Hülle aus Härte, die aus Furcht entsteht, und unter der Hülle ist doch jeder ein *goldener Buddha* ein *goldener Christus* oder ein *goldener Wesenskern*, der unser wirkliches Selbst ist. Irgendwo auf dem Weg, im Alten zwischen zwei und neun, beginnen wir, unseren Wesenskern zu bedecken, unser natürliches Selbst. Sehr ähnlich dem Mönch mit dem Hammer und dem Meißel, ist es jetzt unser Ziel, unseren wahren Wesenskern neu zu entdecken.“

• **Jack Canfield**

Tượng Phật Vàng

Mùa thu 1988, vợ tôi và tôi được mời đi tham dự hội nghị tại Hồng Kông để thuyết trình về tài về lòng tự trọng và hiệu suất công việc. Vì chúng tôi chưa lần nào đặt chân đến Đông Nam Á, nên chúng tôi quyết định nhân dịp này sẽ kéo dài cuộc du lịch sang tận Thái Lan.

Khi đến Bangkok, chúng tôi quyết định làm một chuyến du hành thăm viếng tất cả các ngôi chùa nổi tiếng của thành phố. Cùng với người thông dịch và người lái xe, ngày hôm đó chúng tôi đã đi tham quan vô số chùa chiền nhưng chỉ một thời gian sau đó, nhiều cảnh chùa đã trở nên mờ nhạt trong hồi tưởng của chúng tôi.



Duy có một ngôi chùa vẫn còn để lại một ấn tượng khó phai nhòa, chùa ấy được gọi là Chùa Phật Vàng. Chùa ấy thực ra vô cùng nhỏ bé, phòng chừng mỗi chiều không quá chín mét (81 mét vuông). Khi đặt chân vào chánh điện, đập vào mắt chúng tôi bức tượng Phật bằng vàng khối cao hơn 3 mét khiến chúng tôi phải choáng ngợp. Bức tượng nặng hai tấn rưỡi và trị giá thời ấy khoảng chừng 196 triệu đô la!!! Với tất cả sự thành kính ngưỡng mộ, tôi hướng lên bức tượng Phật Vàng hùng vĩ trên cao đang ban phát nụ cười từ bi hỷ xả cho tất cả chúng sinh kính cẩn dưới chân ngài.

Sau khi làm các việc thông thường như mọi du khách là trầm trồ, thán phục rồi chụp ảnh, tôi đi về phía một hộp kính có chứa một miếng đất sét khoảng 20 cm x 30 cm. Bên cạnh hộp kính là một trang đánh máy ghi lại lịch sử xuất phát của bức tượng Phật huy hoàng này.

Vào năm 1957 một nhóm các nhà Sư phải chuyển dời bức tượng Phật bằng đất nung ra khỏi chùa đến một nơi khác. Chùa phải dời đi để lấy chỗ xây dựng một đường cao tốc xuyên qua Bangkok. Khi cần cầu khởi động để nâng tượng Phật lên thì bức tượng từ từ bị rạn nứt do trọng lượng khổng lồ trĩu xuống. Trời lúc đó lại chuyển mưa. Vị Sư trụ trì vô cùng lo lắng, vì

nếu cứ tiếp tục nâng lên thì tượng Phật sẽ bị hư hại, nên ngài quyết định đình chỉ công việc, hạ tượng Phật xuống và dùng vải gai bao tượng Phật lại che mưa.

Nửa đêm hôm đó, một nhà Sư đi tuần tra quanh tượng Phật. Nhà Sư dùng đèn pin rọi xuống tấm vải để xem tượng Phật có bị ướt không. Khi ánh đèn rọi đến chỗ nứt, nhà Sư vô cùng kinh ngạc vì thấy có ánh sáng lấp lánh. Nhà Sư nhìn chỗ lấp lánh thật kỹ và tự hỏi, có phải tia sáng kia xuất phát từ dưới lớp đất sét hay không? Nhà Sư liền vào chùa lấy búa và đục ra để đục đi lớp đất bên ngoài. Khi các mảnh đất sét bị đục đi, ánh vàng càng ngày càng hiện ra, lớn dần. Sau nhiều giờ làm việc, đôi diện trước mắt nhà Sư bây giờ là một tượng Phật bằng vàng ròng quá đỗi nguy nga!

Các nhà sư học đưa ra lời giải thích về chuyện này cho rằng mấy trăm năm trước đây, vị Sư trụ trì ngôi chùa đã cho tiến hành kế hoạch bao tượng để đoàn quân Miến Điện sang xâm chiếm Thái Lan không thể khám phá ra bức tượng Phật Vàng bên trong. Lúc bấy giờ, các Sư trong chùa Thái Lan đều thấy rõ, đất nước họ sẽ bị xâm chiếm nay mai nên họ dùng đất sét phủ kín ra bên ngoài bức tượng vàng vô giá của chùa lại, để tránh sự cướp bóc, vơ vét của người Miến Điện. Điều đáng buồn là tất cả các Sư Sãi Thái Lan trong chùa này đều bị hành hình nên bí mật về bức tượng Phật vàng được gìn giữ mãi cho đến một ngày định mệnh năm 1957!

Trên chuyến bay của hãng Cathay Pacific về lại nhà, tôi đã thầm nghĩ: "Chúng ta, ai cũng như một pho tượng Phật bằng đất sét, được bao bọc bên ngoài một lớp vỏ sần sùi, nguyên nhân từ nỗi sợ hãi này sinh, nhưng bên dưới lớp vỏ ấy, mỗi người chúng ta đều là một 'Đức Phật Vàng', một 'Chúa Cứu Thế Vàng' hoặc một 'Tấm Lòng Vàng', vốn là bản chất của mỗi người. Nhưng trên đường đời, bắt đầu từ hai đến chín tuổi, chúng ta dần dần che giấu đi cái cốt lõi vàng ròng mà mình sở hữu. Vậy thì ngay bây giờ, tương tự như nhà Sư chỉ với cái búa và cái đục, chúng ta hãy bắt tay vào việc tìm lại 'Tấm Lòng Vàng' trong chính bản thân mỗi người".

VÀI CẢM NGHĨ SAU KHI ĐỌC TRUYỆN CỦA JACK CANFIELD

Chỉ là một truyện ngắn, nhưng Jack Canfield đã để lại trong tôi rất nhiều băng khuâng, nghĩ ngợi. Đóng sách lại, tự dưng tôi liên tưởng ngay đến đời người sao như một dòng sông, khi mới từ nguồn chảy ra vô cùng tinh khiết trong lành, rồi ngày tiếp ngày lên ghềnh xuống thác gian truân, vô tình chuyên chở cơ man nào là rác rưởi ngẫu đục của môi trường bụi bặm quanh ta, biết đến ngày nào mới an tịnh trong tâm để ngồi xuống gạn lọc đi bao vô minh phiền não đang giam cầm ta từ bấy lâu?

Lúc mới sinh ra, con người thường sống theo bản năng nhiều hơn. Khi còn bé có thể hồn nhiên đổ sáp nóng vào cả đàn kiến như cậu bé trong phim „Đu Đủ Xanh“, lấy ná bắn chim, bắt bướm ép vào lưu bút... không một phút đắn đo, cân nhắc. Lớn lên vào đời thì bon chen giành giật nhau từng chút hơn thua, nếu có

quyền có chức lại trở nên tự cao tự đại, kiêu mạn chất chồng, thậm chí cả cuộc đời còn chưa bao giờ biết mở miệng xin lỗi một ai bao giờ chỉ vì cố chấp, độc đoán, chỉ muốn tin vào những điều mình cho là đúng mà thôi.

Nhưng thời gian thì đâu có dành ngoại lệ cho riêng ai, đẹp xấu, giỏi dở gì rồi cũng rơi vào quỹ đạo già yếu, bệnh tật. Con người tự đứng ý thức ra mình thật yếu ớt, thật bất lực trước quy luật vô thường. Càng già người ta càng có nhu cầu tâm linh nhiều hơn, vì đời người sao phù du như hạt sương trên lá, khi mặt trời lên thì sương cũng tan biến vào cõi hư vô. Ngàn năm trước đến ngàn năm sau đều thường hằng như vậy. Quán chiếu được tính vô thường không phải để ta có tư tưởng thác loạn, ai rồi cũng phải chết, vậy tại sao lúc còn sống ta không ra sức hưởng thụ đắm dục, vợ vét cho thỏa thuê. Nghĩ như thế là hoàn toàn sai lạc. Vô thường giúp ta trân quý từng phút giây còn được sống, được thờ, được làm người với đầy đủ trí tuệ để qua đó giữ tâm bình thản trước mọi biến động bất ngờ, cũng như để biết xa lìa những tham chấp, vướng mắc từ bấy lâu nay.

Mỗi người tìm đến với Phật Pháp bằng nhiều nhân duyên khác nhau, người trước kẻ sau, có người đến dễ dàng nhưng cũng có người trắc trở. Nhưng chuyện đó không quan trọng, quan trọng là mình đã chọn một con đường để tu, đã nghe Pháp nghe giảng (Văn), đã tư duy, suy gẫm quán chiếu (Tu) và cuối cùng là mình có hành động, ứng xử, chuyển hóa bản thân như lời Phật dạy hay không (Tu). Đã là Phật tử, việc đầu tiên là phải hiểu rõ cái diệu lý của lời Phật dạy rồi đem ra thực hành, chứ chỉ có tin suông mà không thực hành thì đó chỉ là tu mù.

Rất ít khi đi chùa, nhưng mỗi lần có việc về chùa, tôi xem như dịp để mình được tiếp xúc với thầy lành bạn tốt, hầu học hỏi, tu tập cũng như bào mòn tam độc tham sân si luôn tiềm ẩn trong tâm. Vậy mà cũng có người đã khuyến cáo với tôi: Ở nhà đóng cửa mà tu còn tốt vì tới chùa thế nào cũng va vấp vô số chuyện thị phi, chuyện tị nạnh, chuyện sân si chất ngất tận mây xanh !!! Tôi lại nghĩ khác, con người vốn là một tổng thể bao gồm cả tính xấu lẫn tính tốt; anh chưa tốt, chị chưa tốt và chính ngay tôi cũng còn đầy dẫy thiếu sót ! Đừng hao phí thì giờ chọn chọn lựa lựa, chùa này thầy chưa tốt, chùa kia bạn chưa tốt, vì tôi thấu triệt „Ai tu người đó hưởng” cũng như „Gieo nhân gì thì nhận quả đó”. Việc của chúng ta là hãy nhìn vào mặt tốt của nhau để giữ vững lòng tin và kiên trì thanh lọc thân khẩu ý để cùng nhau rốt ráo chuyển hóa.

Bao lớp ô nhiễm của cuộc đời sẽ từ từ được phá vỡ và người Phật tử lại được tự tại sống với cái thật tướng, cái Tâm từ của chính mình như trong câu chuyện của Canfield, khi lớp đất sét rơi xuống, bên trong là một khối vàng ròng!

Cầu mong một ngày không xa, tất cả chúng ta đều đạt được điều đó.

• **Trần Thị Hương Cau**

Phát triển ý chí

Tác giả: **Wladyslaw Misiewicz**

Chuyển ngữ: **Liễu Pháp**

Bài này đã đăng trong Meditation Newsletter, November 2014 (Buddhist Quarterly, London, Vol. 7, No. 4; Source: Buddhist Publication Society).

Sự quan trọng của một Ý Chí mạnh mẽ

Không có sức mạnh nào trong con người mà có thể được xử dụng đúng đắn trừ phi được hướng dẫn đúng cách. Vì ý chí là yếu tố độc nhất trong con người có khả năng hướng dẫn và kiểm soát, một sự phát triển ý chí toàn diện trở nên thật cần thiết để hiểu rõ sự áp dụng ý chí vào mọi hoàn cảnh.

Trong Phật Giáo, sức mạnh của ý chí thực sự là khả năng để khởi đầu và hoàn tất những hành động. Vì thế cho nên đó chẳng phải là khả năng để xác định tính chất của hành động, như hành động là thiện hay bất thiện. Tác ý, ý thức đầu tiên và sự chú ý đều rất giống nhau. Trong ý thức đầu tiên (*vitakka*), có sự áp đặt tâm trên đối tượng. Trong tác ý (*cetana*) có sự liên kết của tâm với đối tượng, như một vị tướng điều động quân lính theo nhiệm vụ của họ. Sự chú ý (*manasikara*) giống như tâm được buộc vào đối tượng, như là người đánh xe chánh niệm trên các con ngựa người đó buộc vào chiếc xe.

Những chức năng chính yếu của tâm là ý chí để khởi sự, ý chí để điều động, ý chí để kiểm soát, ý chí để suy tư, ý chí để tưởng tượng, ý chí tạo nên ý kiến, ý chí để mong muốn bất cứ hành động hay mục đích nào, ý chí để hoàn thành mục đích đó, v.v... Vì thế chúng ta hiểu sự quan trọng lớn lao để có được một ý chí mạnh mẽ. Một ý chí mạnh mẽ thì không bao giờ có sự chế ngự hay ép buộc. Ý chí có sự chế ngự thì yếu ớt. Một ý chí mạnh mẽ thì sâu sắc, liên tục và kiên trì. Ý chí mạnh mẽ làm toàn thể đức tính của bạn bùng dậy, và khi đó bạn cảm thấy như là có một sức mạnh to lớn trong bạn khởi dậy, một cách bình tĩnh mà rất bền bỉ.

Nhiều người có những ý hướng tốt, họ có đủ ý chí để tạo nên những ý hướng tốt đó, tuy nhiên họ không có đủ sức mạnh của ý chí để thực hành. Họ có ý chí để suy nghĩ nhưng không có ý chí để hành động. Hằng ngàn người bắt đầu với ý định đúng đắn, nhưng họ không có sức mạnh ý chí để tiếp tục. Chúng ta thấy điều này ở khắp mọi nơi và mọi việc trong đời sống và càng chúng tỏ rất rõ sự cần thiết của sức mạnh ý chí trong tâm mỗi người. Nhưng ở đây chúng ta thử hỏi: Chúng ta đang sống ở đây để làm gì? Phải chăng chúng ta đang sống để khỏi dính mắc, để tách rời chúng ta khỏi ảnh hưởng của môi trường chung quanh, hữu hình hay vô hình? hay là chúng ta sống để làm chủ được những sức mạnh và tài năng của chúng ta để mà không những chỉ có thể kiểm soát, thay đổi và hoàn thiện môi trường của mình mà còn

có thể tự kiểm soát mình một cách hoàn toàn để trở thành những gì thiên nhiên muốn chúng ta trở thành? Nếu chúng ta muốn nâng cấp mình lên thì chúng ta phải đạt được mức cao hơn trong việc làm chủ mình. Chúng ta không thể học làm chủ mình khi mà chúng ta thường xuyên để cho một cái gì khác làm chủ chúng ta, và do đó mỗi ngày chúng ta thua dần, không còn làm chủ chính mình được nữa. Đức tính của chúng ta trở nên yếu đuối hơn, tiêu chuẩn đạo đức và lẽ phải ngày càng trở nên lỏng lẻo, và sức mạnh để áp dụng quyền năng của mình bị giảm sút, kể cả hai mặt khả năng và hiệu quả. Nếu một người muốn sống một đời đáng sống, nếu một người muốn làm chủ hoàn cảnh và quyết định "định mệnh" của mình, người đó phải có quyền năng để nói trong mọi hoàn cảnh những gì người đó sẽ suy nghĩ và sẽ làm. Tuy nhiên, người đó chỉ có quyền năng đó nếu người đó có ý chí để kiểm soát hoàn toàn mọi sự suy nghĩ, cố gắng và ước mong trong đời mình.

Nguyên nhân làm Ý Chí yếu mềm

Một nguyên nhân thường làm cho ý chí yếu mềm là cảm xúc quá mức. Cảm xúc quá mức có nghĩa là sự chịu thua, sự nhường bước cho cảm xúc bất cứ loại nào mình không còn kiểm soát được nữa. Mất tự chủ vì giận dữ, nhường bước cho thù ghét, đam mê, sự khích động, sự căng thẳng, sự nhạy cảm, sự nuôi tiếc, sự nản lòng, sự thất vọng, hay bất cứ cảm xúc nào mình không kiểm soát được đều làm cho ý chí mềm yếu đi. Bạn không thể tự kiểm soát qua ý chí của mình khi bạn để cho cảm xúc kiểm soát bản thân mình. Bất cứ hành động nào mà không mang tới ý chí thì sẽ làm ý chí yếu đi.

Bất cứ khi nào bạn cho phép mình trở nên giận dữ là bạn làm cho ý chí của mình yếu đi. Bất cứ khi nào bạn để cho mình cảm thấy bị xúc phạm hay tổn thương là bạn đang làm cho ý chí yếu đi. Bất cứ khi nào bạn để cho mình trở nên thất vọng hay nản lòng là bạn làm cho ý chí yếu đi. Bất cứ khi nào bạn để mình bị lôi cuốn theo phiền muộn hay bị kích động là bạn làm cho ý chí của mình yếu đi. Bạn cho phép một trạng thái tâm giả tạo chế ngự tâm của bạn, và lúc đó ý chí của bạn bị đẩy qua một bên. Vì thế chúng ta nên tuyệt đối tránh xa những cảm xúc quá mức. Chúng ta phải nhất định không cho phép bất cứ cảm xúc nào chế ngự chúng ta, không để cho chính mình bị ảnh hưởng dưới bất cứ hình thức, phương thức nào, bởi bất cứ thứ gì đi vào tâm ta và làm ta mất sự tự chủ. Tuy nhiên cảm xúc là một trong những yếu tố quý giá trong đời sống con người, và nên được dùng thỏa đáng trong hoàn cảnh bình thường, tuy nhiên cảm xúc không bao giờ nên trở thành một yếu tố quyết định trong tâm, trong sự suy tư hay trong cảm thọ. Bạn có thể để cho mình tận hưởng sự sung sướng xuất thần (*như trạng thái hỷ, lạc trong thiền định*) bất cứ lúc nào với điều kiện là bạn có sự tỉnh thức, kiểm soát được mọi giây phút cảm xúc đó.

Bất cứ khi nào bạn cảm nhận được một cảm xúc siêu phàm nào đó, bạn hãy cố gắng hướng sức mạnh của cảm xúc đó vào một biểu cảm thanh cao hơn.

Như thế bạn sẽ không bị cảm xúc đó kiểm soát mình, nhưng bạn sẽ tập kiểm soát nó và bạn sẽ cảm thấy thích thú, an hưởng cảm xúc đó nhiều hơn bội phần. Vì thế cho nên, sự kiểm soát cảm xúc không mất mát gì cả mà lại có lợi ích nhiều.

Một nguyên nhân khác làm yếu đi ý chí là sự lệ thuộc tinh thần. Lệ thuộc vào người khác hay bất cứ cái gì ngoài mình là làm cho ý chí yếu đi, vì bạn để cho người khác quyết định hành động của bạn trong khi ý chí riêng của bạn còn ngủ yên. Tuy nhiên, chẳng có cái gì ngủ yên mà có thể lớn dậy và phát triển được. Một mặt khác, nó sẽ tiếp tục yếu dần và yếu dần, giống như một bắp thịt không được cử động, yếu dần cho đến khi không còn sức mạnh nào nữa. Vì thế chúng ta hiểu tại sao có nhiều người chạy theo ý muốn và sự lãnh đạo của người khác, không những chỉ trong tôn giáo mà mọi lãnh vực khác nữa; những người này hầu như chẳng có một sức mạnh ý chí nào cả. Chúng ta ở trong đời này để trở nên "một cái gì". Chúng ta ở đây để tận dụng những gì ta có được trong tâm, như đức tính, nhân cách, nhưng chúng ta không thể làm hiển lộ được khả năng, sức mạnh trong ta chừng nào mà chúng ta chỉ là những phần tử lệ thuộc yếu ớt.

Sự phát triển Ý Chí

Trong mọi việc, bạn hãy tùy thuộc vào chính mình, nhưng hòa hợp với mọi sự vật. Ta luôn luôn để ý thái độ hết sức thực tiễn trong Phật Giáo. Đau khổ là sự thực căn bản của cuộc sống. Đức Phật có những lời dạy bảo cuối cùng với các đệ tử như sau: "Tất cả mọi pháp hữu vi đều vô thường. Hãy siêng năng, kiên trì tìm thấy sự cứu rỗi cho chính mình". Trong lịch sử lâu dài của mình, người Phật tử chưa bao giờ để mất cái năng khiếu thực tiễn này. Có vô số sự hiểu lầm đã có thể tránh khỏi nếu người ta thấy được rằng những gì các học giả Phật giáo viết không có nghĩa là những đề nghị về bản chất của thực tại mà là những lời khuyên bảo phải hành động như thế nào, hay là những lời viết về cách ứng xử (*và những kinh nghiệm liên hệ*). Edward Conze: "Nếu bạn muốn tới đó, thì bạn phải làm việc này; nếu bạn làm việc này, bạn sẽ có kinh nghiệm việc này".

Tác ý, hay là cetana, là một sức mạnh được hiển lộ trong ba cách: thân, khẩu, ý. Vì thân, khẩu có nguồn gốc từ tâm, cái tạo nên nghiệp (*kamma*) là ý định muốn làm, nghiệp là hành động có chủ tâm. Đức Phật dạy rằng: "Này các Tỳ Kheo, ta nói tác ý là nghiệp". Nguồn gốc của thiện và bất thiện là ở trong tâm; chỉ những hiển lộ của nó xuất hiện ra ở thể giới bên ngoài.

Một nguyên nhân khác làm sức mạnh ý chí yếu đi là sự thiếu điều độ, chừng mực trong bất cứ cái gì trong đời sống. Xả lảng quá độ trong các sự ham muốn hay thèm khát, về vật chất hay tinh thần, cũng làm ý chí yếu đi. Hãy chỉ dùng cái gì cần và tốt, và tập sống điều độ. Hãy tự kiểm soát mình trong mọi hoàn cảnh và tự nhủ không bao giờ đi quá trốn trong bất cứ việc gì. Hậu quả của ý chí yếu đuối thì có rất

nhiều, nhưng chỉ có hai thứ đáng được đặc biệt chú ý tới.

Hậu quả thứ nhất là, khi ý chí bị yếu đi, con người trở nên bất lực, không chống lại được cám dỗ, và vì thế không thể tránh được sự xuống dốc của đạo hạnh. Đức tính, theo nghĩa rộng của nó, thì không thể có được nếu không có ý chí, và con người chẳng hoàn thành được bất cứ cái gì có giá trị lâu dài nếu không có đức tính.

Hậu quả thứ hai là sự yếu đuối của ý chí làm cho tâm yếu đi: nếu ý chí không mạnh mẽ thì bạn sẽ chỉ áp dụng một phần khả năng của mình. Có hằng ngàn người có khả năng mà họ thất bại trong đời sống, đơn giản chỉ vì họ không có ý chí để áp dụng hết khả năng của mình. Chính nhờ vào sức mạnh của ý chí thôi mà có thể biểu lộ được mọi tài năng hay khả năng mà bạn có, và chỉ có sức mạnh như thế mới có thể đẩy được hành động của mỗi khả năng đạt đến hiệu quả cao nhất. Khi học phát triển ý chí và áp dụng ý chí, bạn hãy hiểu ý chí là để làm gì. Hãy tránh bất cứ thứ gì có khuynh hướng làm ý chí yếu mềm, và hãy thực tập mọi phương pháp làm tăng cường ý chí. Đừng nhường bước cho cảm xúc và ham muốn cho đến khi bạn thành công trong việc điều khiển được cảm xúc và ham muốn theo ý của mình. Hãy chỉ cảm thọ theo cách bạn muốn, rồi cảm thọ hết sức, không cảm thọ nửa vời. Bất cứ cái gì khởi sinh trong tâm và đời sống, bạn hãy tranh thủ lấy nó với ý chí của bạn và điều động nó để tạo nên kết quả càng cao hơn kết quả mà bạn đã dự định lúc ban đầu. Hãy áp dụng ý chí có ý thức và thường xuyên làm như vậy để đưa đến một hiệu quả cao hơn. Thí dụ, khi bạn đang áp dụng những khả năng mà bạn có trong công việc, hãy cố gắng đưa đến những hành động mạnh mẽ và rộng lớn hơn. Đây là một sự thực tập có giá trị, và nếu được áp dụng hằng ngày, trong một thời gian ý chí không những chỉ làm tăng khả năng mà còn tăng cường sức mạnh của ý chí. Khi nào bạn muốn làm một việc gì, hãy muốn làm hết mình, đặt hết sự chú ý vào đó. Nếu chỉ có sự thực tập này mà không có sự thực tập nào khác đang diễn ra thì sức mạnh của ý chí sẽ tăng cường gấp đôi. Hãy chẳng bao giờ nhường bước cho bất cứ cái gì bạn không thực sự muốn. Khi có một sự mong muốn nào đó đến trong tâm mà bạn chẳng muốn, hãy tức khắc quay sự chú ý của mình về một sự mong muốn khác thích hợp với mình và dồn hết sức mạnh của ý chí vào điều mong ước mới này. Điều này rất quan trọng, vì một người trung bình thường phí phạm hết nửa năng lực vào những mong muốn không có giá trị gì mà họ cũng không có ý định thực hành.

Tất cả thứ gì đi vào tâm ta, cho dù nó đi qua bằng sự suy nghĩ, cảm xúc, ham muốn hay tưởng tượng, đều nên được sức mạnh của ý chí hướng dẫn, điều động để đưa lên mức cao hơn. Khi bạn suy nghĩ, hãy tập suy nghĩ với toàn thể tâm của mình, đặt hết sự chú ý vào đó. Khi hành động thì hành động phải vững vàng, mạnh mẽ, tích cực và nhất quyết. Với cách này thì cường độ của ý chí có thể được huy động, và khi mà ý chí được áp dụng toàn khả năng, sẽ có sự tăng

Mây trắng nhẹ bay

*Xin thành kính phân ưu với anh Phạm Văn Thanh
cùng bửu quyến
(Gđ. Phương Hà)*

*Bạn có thấy
OTTAWA*

*Đèn Giáng Sinh vào cuối đêm chợt tắt
Nhường cụm mây nhẹ thoáng nhô lên
Đang ngơ ngác chờ vòng tay xa lắc
Từ LONG AN âu yếm ngoắt mây về*

*Bạn có nghe
Vùng hạ lưu sông Cửu
Đang im ắng bỗng rạt rào lên tiếng
Gọi triều dâng cầu BẾN LÚC đón mây
Mây lượn ngang Thái Bình Dương phía ấy
Về Hậu Giang, Bến Nghé, đập sông Tiền*

*Bạn ơi
Sanh ký tử qui
Cả hai quê đều thương bạn
Ở hay đi bịn rịn ít ai bì
Thời gian chảy mai này rồi sẽ thấy
Nghĩa gì đâu tử biệt với sanh ly
Ngày nào đây cùng gặp lại...*

*Bái vọng này
Thân kính tiễn bạn đi...*

• Phương Hà
(Vương Quốc Bỉ, 26.12.2014)

trưởng và phát triển. Hãy cố gắng đi sâu vào sự suy nghĩ và hành động. Hãy suy nghĩ và hành động ở tận cùng tâm khảm. Nếu bạn càng dễ bị xao động thì ý chí của bạn càng yếu mềm. Nếu ý chí mạnh mẽ hơn thì khó mà làm cho tâm bị xao động. Khi có ý chí mạnh mẽ, bạn sống và tự chủ trong một thế giới tinh thần sâu sắc, và bạn nhìn vào thế giới bên ngoài mà không bị ảnh hưởng bởi những xáo trộn xảy ra ở đó.

"Này Ananda, hãy trở nên hải đảo riêng của mình, hãy tìm nơi nương tựa nơi chính mình! Không nương tựa nơi nào khác! Hãy để Giáo Pháp là hải đảo của mình! Hãy tìm nơi nương tựa nơi Giáo Pháp! Không nhận nơi nương tựa nào khác!". "Và niềm an lạc cao cả nhất là niềm an lạc tiếp tục đi trên con đường Giáo Pháp".

• Liễu Pháp
Minnesota 1/2015

(Những tiêu đề để phân đoạn và chữ nghiêng trong dấu ngoặc là do người dịch thêm vào)

Thư cho Thầy nhân Pháp hội Dược sư



• Phật tử Tịnh Bình

Nam Mô A Di Đà Phật

Con xin thành tâm cung kính dâng lễ Thập
Phương Thường Trụ Tam Bảo

Kính bạch Thầy,

Hôm nay con mới hoàn hồn. Tuần rồi con bị nội
tâm xung đột quá, con nói hơi cải lương phải không
thưa Thầy, nhưng quả thật là như vậy.

Ba con, đi nằm nhà thương 3 tuần nay, lúc tới ông
còn đi đứng được, sau 1 tuần thì đôi chân không còn
đi nữa, y tá phải bế, diu mỗi lần tập ông đi hay
thay quần áo. Ba mang tã như em bé, nên cuối cùng
có lẽ vì không muốn phiền các con nên ông đã quyết
định vô nhà Dưỡng Lão ở.

Con lên nhà thương thăm, Ba con nói rằng "Ba
năm nay đã 90 tuổi, mắt mờ, tai điếc, chân thì đi
không được, con người hoàn toàn phế thải, Ba nhiều
lúc không muốn sống nữa, nhưng nghĩ lại lời Đức
Phật dạy: « được thân người là khó nên Ba chỉ nằm
chờ tới ngày chết thôi". Con nghe mà 2 hàng nước
mắt muốn tuôn trào, nhưng con ráng kìm, con chọc
gheo cho Ba con cười. Ba con nói "con có nụ cười
giọng cười tươi quá! Rồi con khơi lại những ngày Ba
con còn trẻ, con nói : "Ba hát con nghe bài hát mà Ba
thích nhất", lúc đó anh con cũng ở đó nữa, anh ấy
cũng phụ họa : "bài hồi đó con nghe một hai câu mà
giờ không còn nghe ai hát nữa. Anh con bắt đầu hát :
« đường lên đỉnh non cao, lên đỉnh non cao... » Ba
con vui vẻ hát theo, giọng già kéo lên 1 câu rồi chìm
xuống. Hình ảnh dễ thương và xúc động...

Hôm qua Ba con xuất viện, người ta chở thẳng tới
nhà dưỡng lão. Cả 2 đêm rồi con trằn trọc không ngủ,
con suy nghĩ rằng: Ba từ già mái nhà Ba ở với Má con
gần 70 năm để rồi qua ngôi nhà chung của xã hội, nơi
đó các cụ già chắc rằng đếm từng ngày để về lại chốn
xưa, "đất sinh ta ra đời rồi đất ôm ấp ta" , mái nhà
mà thiện ác đều qui về một chỗ, mũi lòng con khóc,

cặp mắt con nhưng nhức. Con nghĩ sao con bất lực
không làm gì được cho Ba Mẹ, thậm chí các chị con
bên nhà, tuổi già sức yếu. Con tưởng đến tâm của các
vị chắc rằng tủi lắm mà con mũi lòng. Lạy Phật !

Chiều qua trong hăng con gọi điện thoại về cho anh
con, vì anh con đi đón Ba ở nơi đó, anh con nói : " Ba
được nằm trong cái phòng rộng gấp 3 lần phòng Ba ở
nhà, có bàn ghế, tủ giường, phòng Ba nằm ngó ra
sân, Ba có vẻ thích lắm, những người làm trong đó
sân sóc Ba kỹ, tới từng giờ hỏi thăm Ba. Lúc anh tới
thì Ba đang đẩy xe đi dạo hành lang, Ba nói Ba mới
xuống phòng uống cà phê. Con mừng quá Thầy ơi!
lúc đó con đang nghỉ giải lao, con đi dạo ngoài trời,
mưa lấm tẩm, lòng con reo vui mà nước mắt con hòa
với nước mưa . Con để khóc, để cười lắm, con cười
trong tiếng khóc, và khóc trong tiếng cười. Anh chị
con thường nói con vô duyên!

Ba con đã tập đi được bằng cái xe với đôi chân
khặng khiu. Có cái gì đó trong con, con mang ơn xã
hội Đức này nhiều quá, họ đã thay cho những người
con như con để con khỏi mang tiếng bất hiếu. Viết tới
đây cho Thầy đôi mắt con lại nhưng nhức, đầu con
căng thẳng.

Con đến thăm Ba con, gương mặt Ba rạng rỡ, Ba
con nói « Ba ở đây không về nữa, người ta săn sóc
cho Ba kỹ lắm, tội nghiệp bên Việt Nam mình những
người già 80, 90 còn phải lê lét ngoài chợ bán vé số,
thậm chí đi xin ăn, Ba thấy mình hạnh phúc, phước
đức nhiều, Ba biết ơn nước Đức này. Rồi Ba kể kỷ
niệm những ngày còn trẻ Ba phải đi dạy học, đi dạy
mà như chạy số, từ trường này qua trường khác bán
lá phổi để nuôi các con ăn học, nhưng Ba luôn có
niềm vui vì đã trao truyền lại cho giới trẻ kiến thức
của mình có được. Thấm thoát mà đã 40 năm rồi, vậy
mới biết Đức Phật dạy vô thường là đúng. Giờ Ba bỏ
tất cả, mái nhà mà mấy chục năm trời Ba nường nấu
nơi xứ lạ quê người.... Nhìn Ba tâm sự lòng con chùng
xuống, con thấy tử trong ánh mắt như xa vắng, như
luyện thương về kỷ niệm. Con ở chơi với Ba chút xíu
rồi ôm Ba con, Ba hôn lên tóc con, con bước đi mà
nước mắt doanh tròn. Con cảm động quá khi người
sân sóc tới thăm Ba, họ nhẹ nhàng vui vẻ như những
Bồ Tát luôn xoa dịu niềm đau nỗi khổ cho con người.

Con thăm niệm Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang
Vương Như Lai và đọc chú :

« Nam Mô bát đà phạt đế, bệ sát xả, lụ lô thích lưu ly,
bác lật đà, hát ra xà đã. Đát tha yết đa da, a ra hắc
đế, Tam miệu tam bột đa da. Đát điệt tha. Ân bệ sát
thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một yết đế tá ha».

Lạy Đức Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, tại
nơi này con đã nhìn thấy lời phát nguyện thứ 7 của
Ngài:

«Ta nguyện đời sau này, khi chúng được đạo Bồ
Đề, nếu có chúng hữu tình nào bị những chứng bệnh
hiếm nghèo không ai cứu chữa, không ai để nương
nhờ, không gặp thầy, gặp thuốc, không bà con,
không nhà cửa, chịu nhiều nỗi nghèo hèn khổ khổ,
mà hề nghe danh hiệu ta đã nghe lọt vào tai một lần
thì tất cả bệnh hoạn khổ não đều tiêu trừ, thân tâm

an lạc, gia quyến sum vầy, của cải sung túc, cho đến chúng được đạo vô thường Bồ Đề».

*Giải kiết, giải kiết, giải oan kiết
Nghiệp chướng bao đời đều giải hết,
Rửa sạch lòng trần, phát tâm thành kính
Đối trước Phật đài cầu xin giải kiết
Dược Sư Phật, Dược Sư Phật
Tiêu tai diên thọ Dược Sư Phật
Tùy tâm mãn nguyện Dược Sư Phật*

Con nguyện cầu cho người đau chóng lành bệnh, người già được săn sóc và luôn tưởng niệm tới Đức Phật A Di Đà :

*« A Di Đà Phật đêm ngày chẳng quên
Thời gian nhanh chóng như tên
Thoáng qua vụt mất phải nên gìn lòng
Đêm ngày hành thiện thâm công
Phước lành quả báo tương đồng chẳng sai
Nguyện cầu trong kiếp vị lai
Đồng thành chánh quả Liên Đài Hoa Sen »*

Sáng này nằm thiếp đi, con ngủ mơ 1 giấc mơ kỳ lạ, con mơ thấy con đi theo đoàn người lũ lượt tới một nơi thật đông người. Người ta may cái áo nhà sư vàng óng, thật lớn như một bức tranh khổng lồ, chỉ là áo nhật bình thôi, chung quanh áo là những vòng hoa đẹp, tất cả trên đài cao mọi người đang chú tâm nhìn lên với ánh mắt nụ cười như ngày hội lớn, ở nơi này tâm con người đều hoan hỉ, rộng mở. Con đang ngẩng nhìn thì có người tới chào con- Con giật mình tỉnh dậy. Giấc mơ cái áo đẹp quá ! như những giấc mơ con thường thấy, con vô rùng theo đoàn Khất Sĩ, trật vai một bên, hình ảnh thanh bình, an tịnh quá với con, làm con có cảm giác như từ kiếp xa xưa con đã từng sống nơi này, dâng phẩm vật cúng dường cho các Vị.

Chiều này con đi thiền hành giữa rừng cây lá vàng đỏ ối, cảnh vật an bình ; trong lòng con bỗng reo vui, thì ra cảnh ảm đạm mùa thu của tuần qua đã biến mất trong con, nhìn những tia nắng chiều rọi óng ánh qua hàng lá đỏ ngập đầy con đường, lá rụng để rồi vào lòng đất thành phân lại nuôi lớn những mầm non cho mùa Xuân tới, có cái gì mất có cái nào còn ? Ba đã sống một cuộc đời đáng sống : là nhà giáo, trao truyền kiến thức lại cho thế hệ mai sau, Ba đã có đàn con để tiếp nối dòng máu Ba, và Ba đã cảm nhận được lẽ vô thường, đã mang ân những gì mình có.

Ba ơi ! còn 1 tuần nữa là Pháp Hội Dược Sư rồi, con nguyện cầu cho Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai dùng trí tuệ phương tiện vô lượng vô biên độ cho chúng hữu tình, khiến ai nấy đều có đủ các vật dụng. Chớ không cho ai phải chịu sự thiếu thốn

*« Đông Phương Giáo Chủ
Thập Nhị nguyện Vương
Tứ cứu kim đăng diệu đàn tràng
Thất thất diên chân thường
Đảnh lễ tán dương
Tiêu tai thọ diên trước
Nam Mô Dược Sư Hải Hội Phật Bồ Tát*

Thành Kính Phân Ưu



Được tin buồn:

Chú TRẦN ĐIỀU

là thân phụ của các bạn Trọng Thu, Tuấn Hùng, Tố Phượng, Ái Chương.

Đã thuận thể vô thường rũ bỏ thân tứ đại để trở về cõi Phật A Di Đà ngày 26.01.2015 (nhằm ngày 7.12. Giáp Ngọ) tại Đà Nẵng.

Thượng thọ 95 tuổi.

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng tang quyến và cầu nguyện hương linh Chú được vãng sinh cực lạc quốc.

Đđ. Xuyên-Nhuận (Đức)

*Ta Bà cư thị cửu cư thành
Dự hướng không môn chuyển đại kinh
Nhị lục nguyện vương tiêu tội cấu
Tam Thiên hóa Phật giám kiên thành
Nam diêm phúc quả ư trung tú
Tây Trúc Liên Hoa thủ tế hình
Giải kiết tiêu tai tầng diên thọ
Phúc cơ mạng vị bảo khương ninh »*

Kính bạch Thầy, con vẫn nhớ lời Thầy dạy con : mục tiêu cao nhất của Đạo Phật là để xây dựng :

- Một đời sống kiểu mẫu Phật
- Một gia đình kiểu mẫu Tăng
- Một xã hội kiểu mẫu Nhân bản
- Một nhân loại kiểu mẫu Tịnh Độ
- Một lý tưởng tối cao Phật Đà

Con đang sống trong một xã hội nhân bản, ở đó tôn trọng mạng sống con người, con biết ơn xã hội này đã cứu mang những người con của Mẹ Việt Nam và con nguyện sống hài hòa để mong sao có được Tịnh Độ trong tự thân, trong mỗi con người mà Thầy thường giảng cho con nghe đó là « Đồng Thể Tăng Bảo »

Hôm nay nhân ngày Pháp Hội Dược Sư con hướng lòng về Quê Hương Việt Nam, hướng lòng về những đất nước còn nghèo khó bất công để cùng với chư Vị Đại Đức Tăng Ni và toàn thể Phật Tử cầu nguyện cho tất cả đều trở về Đồng Thể Tam Bảo trong tự thân con người của mình

*« Cúi đầu đảnh lễ Đức Dược Sư
12 lời nguyện phát tâm từ
Trí tuệ sáng soi đời trần thế
Hào quang chiếu sáng diệt quần mê »*

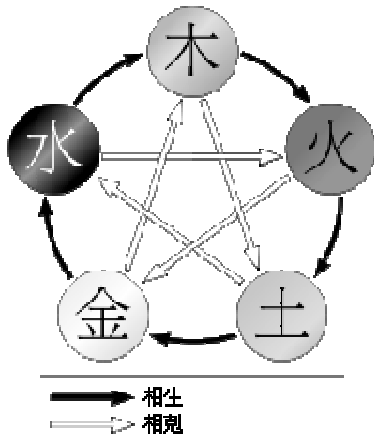
Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai
Cúi đầu con đảnh lễ.

Kính lễ
Con, Tịnh Bình

Năm nay Ất Mùi 2015, bạn bao nhiêu tuổi?

19 Feb 2015, thứ Năm - Chủ Nhật, 07 Feb 2016
Theo Lịch Vạn Niên Dịch Học Phổ Thông

• Ngô Quốc Phong



Với kiến thức “Âm Dương tiêu trưởng” và “Ngũ Hành Sinh Khắc”, chúng ta biết được khá nhiều điều có vẻ bí ẩn nhưng lại vô cùng thích thú cho cuộc sống nhiều thách đố này.

Tưởng cũng nên ôn lại các bài viết trước đây về “Âm Dương tiêu trưởng” và “Ngũ hành sinh khắc” đăng tải nhiều lần trên Nguyệt San này để hiểu rõ và nhớ ý nghĩa thực, để áp dụng đúng mức hai thuyết căn bản này vào bất cứ tuổi nào mà chúng ta muốn tìm hiểu.

Nếu thực tập ngay vào năm nay 2015, Ất Mùi, thì câu trả lời cho câu hỏi trên là “Năm nay tôi là một nam trung niên 61 tuổi, sinh năm Ất Mùi 1955” (nên nhớ tuổi “ta” bao giờ cũng tính hơn tuổi dương lịch một tuổi). Tuổi này thuộc Âm (Sa trung) Kim nên hoặc được hưởng thuận lợi hoặc chịu bất thuận lợi về phương diện Hành từ các năm hoặc tuổi khác. Thí dụ được hưởng sự sinh nhập từ Dương Thổ hay Dương Kim nhiều hơn là từ Âm Thổ/Kim, và chịu nhiều bất lợi từ sự bị khắc nhập từ tuổi/năm Dương Hỏa, và bị suy nhược ở các tuổi Dương Thủy nhiều hơn là ở các năm/tuổi Âm Thủy.

Ất Mùi 1955 và 2015 đều thuộc Âm (Sa trung) Kim, Can Ất thuộc Âm Mộc và Chi Mùi thuộc Âm Thổ. Vì Can Ất, Mộc khắc Chi Mùi, Thổ nên những người Ất Mùi thường có một cuộc sống với nhiều trở lực, nghịch cảnh do sự tính toán nông nổi, viển vông nên sự nghiệp hay bị đổ vỡ, đổi thay ngoài ý muốn. Cuộc sống có nhiều thăng trầm, phiêu lưu. Người sinh năm 1955, nam có Trạch Ly thuộc Đông mệnh, và nữ có Trạch Càn thuộc Tây mệnh. Nhưng nam và nữ sinh cùng năm Ất Mùi 2015 có Trạch mệnh giống hệt nhau

là Chấn thuộc Đông mệnh. Những hướng có tinh đầu (sao) đem mọi sự tốt lành tới cho người Đông mệnh là Bắc, Nam, Đông, Đông-Nam, và những hướng có tinh đầu mang xấu hại tới là Tây, Tây-Bắc, Tây-Nam và Đông-Bắc. Sự khác biệt về Đông mệnh và Tây mệnh là: những hướng mang tốt lành tới cho người Đông mệnh lại là những hướng đem xấu hại tới cho người Tây mệnh và ngược lại. Tóm lại là “tốt người thì xấu ta, và xấu người thì tốt ta”.

Nếu nam nữ Ất Mùi 1955 kết hợp vợ chồng thì hai quẻ Ly (của chồng) và Càn (của vợ) sinh quẻ Tụyệt mạng. Ý của quẻ này là tuyết khí trong hôn nhân có thể này sinh sự hiếm con tới mức tuyết tự, mà nếu có con thì sau này con cái cũng chẳng thể hiển đạt được, sự thiếu hòa khí vì suy nhược sức khỏe, công danh sự nghiệp hay bị đổ vỡ, tiền bạc túng hụt, bệnh họa liên miên, nên cuộc sống hôn nhân, nếu không ly tan, thì cũng chỉ có ít tia sáng ở cuối đường hầm đời sống đôi lứa. Nhưng nếu hai bé nam, nữ sinh năm Ất Mùi 2015, khi trưởng thành mà kết duyên vợ chồng thì lại có sự thuận lợi vì cả hai đều có cùng Trạch mệnh Chấn, sinh quẻ Phục vị đem sự giàu nhỏ (tiểu phú), mệnh thọ vào bậc trung, gặp nhiều may mắn nhỏ, sinh gái nhiều hơn trai.

Từ việc phân tích sự sinh/khắc về hành của Can và Chi của từng tuổi, ta có năm trường hợp sau:

1. Can sinh Chi: (thí dụ tuổi Canh Tí, Can Canh thuộc Kim sinh Chi Tí thuộc Thủy, Giáp Ngọ có Can Giáp là Mộc sinh Chi Ngọ, Hỏa), phúc đức lớn tiềm tàng một căn bản hơn người, và dường như được Thượng Đế ưu đãi ban cho hoặc nhiều khả năng hoặc đức tính và những cơ hội để đạt được thành công về sự nghiệp hoặc/và sự kính trọng từ những người chung quanh.

2. Chi sinh Can: (thí dụ tuổi Ất Hợi, Can Ất thuộc Mộc được tưới bón bởi Thủy của Hợi; tuổi Bính Dần, Chi Dần thuộc Mộc đốt sáng thêm ngọn lửa Bính) những thành công trong đời là do may mắn nhiều hơn là do thực tài hoặc khả năng. Mức thăng lợi thường vượt qua mức thực tài (tài năng xác thực là 10 phần chẳng hạn thì mức thành công là 13, 14 phần). Trong đời có nhiều may mắn nhỏ hay 1, 2 thời kỳ may mắn khá lâu dài.

3. Can, Chi tương hòa: (thí dụ Giáp Dần có Can và Chi đều thuộc Mộc; Tân Dậu có Can và Chi đều cùng hành Kim) rất thuận lợi cho những tuổi có Can Chi tương hòa, vì có được một căn bản chắc và vững về khả năng để mạnh tiến trong cuộc đời.

3. Can khắc Chi: (thí dụ tuổi Canh Dần, Can Canh, Kim khắc Chi Dần, Mộc; tuổi Bính Thân, Can Bính, Hỏa khắc Chi Thân, Kim) gặp nhiều trở lực trong cuộc sống, hoặc do sự tính toán nông nổi, viển vông nên sự nghiệp hay bị đổ vỡ, đổi thay ngoài ý muốn. Có nhiều thăng trầm, phiêu lưu trong đời.

4. Chi khắc Can: (thí dụ tuổi Bính Tí, Chi Tí, Thủy khắc Can Bính, Hỏa; tuổi Ất Dậu, Chi Dậu Kim, khắc Can Ất, Mộc) thiếu may mắn, long đong, có thể ví như công dã tràng, thăng giáng thất thường, nghịch cảnh đầy rẫy. Phải có nghị lực và chịu vất vả

mới mong thành công, nhưng cũng chẳng được lâu bền.

Để biết rõ tuổi mà chúng ta muốn biết thuộc mẫu nào trong năm (5) thể loại trên, ta cần biết hành của Can và Chi:

1. Can: Giáp, Ất=Mộc; Bính, Đinh=Hỏa; Mậu, Kỷ=Thổ; Canh, Tân=Kim; Nhâm, Quý=Thủy.

2. Chi: Hợi, Tí=Thủy; Dần, Mão=Mộc, Tỵ, Ngọ=Hỏa; Thân, Dậu=Kim; Thìn, Tuất, Sửu, Mùi=Thổ.

Bây giờ thì chúng ta đã biết những nét tổng quát về cuộc đời của chính chúng ta, và của những người thân.

Khi biết hành bản mệnh của một tuổi, thí dụ 1964 Giáp Thìn (=Phú đặng) Hỏa; 1947 Đinh Hợi (=Ốc-thượng) Thổ; 1953 Quý Tỵ=(Trường lưu) Thủy, ta có thể so sánh hành bản mệnh của ta với hành bản mệnh của người mà ta muốn kết thân về tình cảm hay về lãnh vực kinh doanh, thương mại. Khi có sự tương sinh hay tương hòa giữa hai hành bản mệnh là có một điểm thuận lợi. Nếu ta mệnh Kim chẳng hạn mà gặp người có hành bản mệnh là Thổ (ta được sinh nhập), Kim (tương hòa), Thủy (sinh xuất) là có sự thuận lợi. Nhưng khi có sự tương khắc giữa hai hành, đó là một sự bất thuận lợi. Thí dụ hành bản mệnh của ta là Hỏa chẳng hạn mà muốn kết thân với một người mệnh Thủy là một sự bất lợi về hành, vì Thủy khắc Hỏa. Tuy sự tương quan về hành giữa hai tuổi không phải là yếu tố tối quan trọng, nhưng đó cũng là một điểm thêm vào những điểm cân nhắc khác khi ta muốn mở rộng lãnh vực giao dịch. Nhiều đôi vợ chồng có sự xung khắc về hành, thí dụ chồng mệnh Thủy, vợ mệnh Hỏa hay chồng mệnh Thổ, vợ mệnh Mộc thì ta cũng nên nhớ đến câu nói qua kinh nghiệm của tiền nhân "Phu khắc Thê, nghi tài nghi tử nghi phú nghi quý", nhưng "Thê khắc Phu nghi bại nghi vong", thường được hiểu là khi hành bản mệnh của người chồng khắc hành bản mệnh của người vợ, thí dụ chồng mệnh Thủy, khắc vợ mệnh Hỏa, thì trong cuộc sống lứa đôi tài năng, tiền bạc, phú quý vẫn phát triển được, lẽ dĩ nhiên với sự cố gắng. Nhưng nếu hành bản mệnh của người vợ lại khắc hành bản mệnh của chồng, thì cuộc sống hôn nhân sẽ là những vất vả, thua thiệt, thất bại, mất mát.

Để biết hành bản mệnh của từng tuổi, ta có thể thấy ở bất cứ cuốn sách đáng tin cậy nào luận về Âm Dương và Ngũ Hành.

Một điều lợi nữa khi ta biết hành bản mệnh của tuổi mà chúng ta muốn tìm hiểu thì chúng ta cũng biết luôn về sức khỏe và những cơ quan nào có thể gây bệnh cho tuổi đó, vì ngũ hành có thể giúp ta luận về bệnh của từng tuổi.

Đại vũ trụ được cấu tạo bởi năm chất tố: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, tác động bởi hai luồng khí Âm, Dương mà tiếp tục tồn tại trong trật tự. Con người chúng ta được coi là một tiểu vũ trụ, ví cũng được cấu tạo bởi Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, điều động bởi hai luồng khí Âm Dương nên được quân bình mà tồn tại. Đông y lý cho biết Ngũ hành trong cơ thể con người

là Ngũ tạng, gồm Kim=phổi, sự hô hấp, Mộc=gan, Thủy=thận, Hỏa=tim, Thổ=lá lách/tụy tạng, và lục phủ (con của ngũ tạng) gồm Tiểu trường (=ruột non, con của Tim), Đám (=mật, con của Gan), Vị (=dạ dày, con của Tì), Đại tràng (=ruột trường, con của phế=phổi), Bàng quang (=bọng tiểu, con của Thận), và Tam tiêu (để bao cho, giữ gìn các tạng phủ không bị lệch lạc khỏi vị trí).

Con người vẫn tiếp tục sống và sinh hoạt bình thường chừng nào ngũ hành tương trưng bởi ngũ tạng trong cơ thể được duy trì ở mỗi quân bình. Khi không còn sự quân bình giữa ngũ tạng (là ngũ hành trong cơ thể con người), nghĩa là khi thể quân bình bị phá vỡ, con người không thể tồn tại với thiên nhiên (thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả vong) nên dĩ nhiên bị loại khỏi vòng sinh khắc biến hóa thông thường, nghĩa là khi hết quân bình về ngũ hành trong cơ thể thì con người phải mai một đi, tức là phải biến thể từ sinh sang tử hay từ động sang tĩnh. Nhưng khi thể quân bình giữa ngũ tạng chỉ bị xáo trộn ít nhiều trong phạm vi chấp nhận được bởi chính cơ thể, thì cơ thể chỉ bị đau yếu ít lâu và sẽ bình phục khi thể quân bình ngũ hành (ngũ tạng) trong cơ thể được vẫn hồi. Nhưng khi một hành nào đó, nhất lại là hành bản mệnh, bị suy yếu nặng rồi tiêu tan đi hoặc bị khắc hại liên miên, thì cơ thể người đó không tiếp tục tồn tại được, nghĩa là mệnh người đó phải tuyệt. Vì mỗi người chúng ta, theo tuổi, đều có hành bản mệnh, cũng được gọi là hành chủ thể hay hành bản thể. Thí dụ hành chủ thể của người Giáp Thìn là Hỏa, của người Canh Tuất là Kim; chừng nào hai hành bản thể là Hỏa và Kim của hai mẫu người nói trên bị khắc nhập nặng nề hay bị sinh xuất trầm trọng, thì hai người Hỏa và Kim đó phải biến từ trạng thái sinh (=sống) sang Tử (=chết), nghĩa là từ động sang tĩnh, hay là đi từ cõi dương sang cõi âm.

Người mệnh Kim cần chú trọng nhiều đến bộ phận hô hấp, phổi và đại tràng trong cuộc sống. Một điều chắc chắn là hai cơ quan này có thể gây phiền phức, rắc rối cho người mệnh Kim trong đời, không nhiều thì ít, không nặng thì nhẹ. Những bệnh có liên quan tới phổi như khó thở, hen suyễn, ho lâu, hay bị cảm phổi, phổi yếu, sưng cuống phổi, màng phổi có nước, ho lao, ung thư phổi, v.v... Đại tràng (=ruột già) không được lành mạnh, hay bị đau bụng, táo bón hoặc hay bị tiêu chảy, có bướu (polyps), viêm ruột, sưng ruột, ung thư ruột già. Đó là những bệnh do cơ quan bản thể của mình là Kim gây ra.

Nhưng vì Hỏa khắc Kim nên Hỏa có thể làm cho Kim tuyệt. Mà Hỏa là tim, máu huyết (cardio-vascular), ruột non, nên các bệnh có liên quan tới tim, động mạch, ruột non cũng có thể làm khốn đốn tới mức có thể đưa người mệnh Kim về cõi vĩnh hằng. Ngoài ra, người mệnh Kim cũng cần chú ý đến những năm Hỏa, thí dụ như hai năm tới là Bính Thân (Dương Hỏa) 2016 và Đinh Dậu (Âm Hỏa) 2017, và tác dụng của Dương Hỏa vào Âm Kim Ất Mùi mạnh hơn là Âm Hỏa.

Người mệnh Mộc cần để ý nhiều tới cơ quan bản thể của mình là Mộc = gan và mật. Viêm gan nhẹ (hepatitis A), sưng mật, nghẹt đường mật, sạn túi mật, chai gan, cứng gan (cirrhosis), viêm gan nặng (hepatitis B, C), ung thư gan. Khi tạng phủ của mình bị tấn công, chắc chắn là những bệnh liên quan đến gan và mật phải gây rắc rối cho mình, nặng/nhẹ, nhiều/ít tùy theo từng người. Vì Mộc bị Kim khắc nên các bệnh có liên quan tới sự hô hấp, phổi, đại tràng (=Kim) cũng có thể khiến người mệnh Mộc về nơi tiên cảnh. Như vậy, những năm Kim như Nhâm Dần 2022 và Quý Mão 2023 cũng cần chú ý vì chúng có thể gây ảnh hưởng không vui tới những người mệnh Mộc

Người mệnh Thủy cần chú trọng tới bộ phận bài tiết nước tiểu là thận và bàng quang, và các bệnh như suy thận nhẹ, nhiễm trùng đường tiểu, sạn thận, suy nhược thận nặng, nhiễm trùng thận, ung thư đủ loại. Ngoài ra, tưởng cũng nên biết là các bệnh phát sinh từ bộ phận tiêu hóa, tụy tạng, bao tử (=Thổ) khắc Thủy, có nghĩa là có thể làm cạn Thủy được. Do đó, các bệnh thuộc Thổ cũng có thể thuộc loại tử vong đối với người mệnh Thủy. Cũng vì lẽ đó nên những năm thuộc hành Thổ, thí dụ năm Canh Tí 2020 và Tân Sửu 2021, (Bích thượng) Thổ, cũng gây tử rắc rối nhẹ đến lo lắng nhiều về bệnh liên quan đến bộ phận tiêu hóa, tụy tạng, bao tử của người mệnh Thủy.

Chú thích: Theo Đông y thì thận còn liên quan tới sự sinh sản, khả năng sinh lý của phái nam. Vì vậy, ta thường nghe thấy những câu nói "thận suy nên khó có con", "vì yếu thận nên không màng tới sắc dục", "sống lâu mà vẫn mạnh khỏe là vì thận khỏe, vậy muốn sống lâu cần phải bổ thận". Những khó khăn về đường tiểu tiện của nam giới (vì nhiếp hộ tuyến bị sưng), yếu về đường sinh lý, hòn testicle bị sưng đau... đều được Đông y chữa trị hai trái thận Âm Dương, là gốc hay căn bản của cơ thể, vì cũng theo Đông y lý, thận là cơ quan được sinh ra trước tiên ở một bào thai. Tóm lại, Đông y chủ trương sự bài tiết nước tiểu và khả năng sinh lý/sinh sản của phái nam đều là do thận cả. "Nam bổ thận, nữ bổ huyết" là phương cách gia tăng tuổi thọ con người. Đối với nữ giới, nếu sự bài tiết nước tiểu bị trục trặc, khó khăn, Đông y chữa trị thận, nhưng nếu nữ bệnh nhân khó có thai, xảy thai hay sinh trước hạn kỳ, đều được Đông y điều trị về huyết.

Người mệnh Hỏa có cơ quan gốc là tim, sự tuần hoàn máu huyết, ruột non, vì vậy trong đời người mệnh Hỏa cần biết rõ rằng mình có thể bị tử nặng đến nhẹ những chứng đau/tức ngực, tim đập mất nhịp (arrhythmia, minor), bệnh van tim (valvular disease), đau tim, tim đập loạn nhịp, viêm tim, tim ngừng hoạt động (heart failure), tai biến động mạch tim (heart attack), tai biến mạch máu não (stroke). Liên quan đến ruột non là những bệnh tiêu chảy kinh niên, viêm ruột non, nghẹt, lủng ruột, ung thư tiểu tràng.

Khi bị khắc nhập nặng nề bởi Thủy, Hỏa có thể bị tắt. Như vậy, ngoài những bệnh do cơ quan bản thể

của mình là Hỏa gây ra, người mệnh Hỏa cũng cần biết là các bệnh về Thủy (= thận, bàng quang) cũng có thể làm ta lao đao có thể tới mức chấm dứt cuộc sống. Như vậy, những năm có hành Thủy như Bính Ngọ 2026 và Đinh Mùi 2027, (Thiên thượng) Thủy, cũng nhắc nhở người mệnh Hỏa lưu ý đến sức khỏe mình hơn nữa.

Người mệnh Thổ có cơ quan gốc của mình là bộ phận tiêu hóa, nhất là tụy tạng=lá lách và bao tử. Cơ thể có thể bị suy yếu vì bướu lành/viêm lá lách, bệnh tiểu đường còn trong tầm kiểm soát được, thiếu/thừa chất acid trong bao tử, viêm/loét bao tử; và có thể rửa sạch bụi trần vì tiểu đường nặng có thể gây tai biến mạch máu não (stroke), ung thư lá lách, lủng bao tử, ung thư bao tử.

Ngoài ra, Thổ có thể bị soi mòn tiêu tan, rã rời hết vì Mộc, nghĩa là các bệnh về gan, mật cũng có thể là mối nguy cơ cho người mệnh Thổ. Những năm Mộc, thí dụ Mậu Tuất 2017 và Kỷ Hợi 2018, (Bình địa) Mộc, cũng là những năm mà người mệnh Thổ cần lưu tâm hơn về những phiền toái do Mộc (=gan, mật) gây ra.

Khi nắm vững phần tương sinh ngũ hành là Kim sinh Thủy, Thủy sinh/ dưỡng Mộc, Mộc sinh Hỏa, Hỏa sinh Thổ, Thổ sinh Kim; và phần ngũ hành tương khắc là Kim khắc Mộc, Mộc khắc Thổ, Thổ khắc Thủy, Thủy khắc Hỏa, Hỏa khắc Kim, và biết hành bản thể của mình, thì ta biết ngay là hành (=tạng)/năm nào làm lợi cho mình, và hành (=tạng)/năm nào hại mình. Ngoài ra Đông y cũng cho biết có trường hợp muốn chữa con thì phải bổ mẹ, nhưng không phải là nhiều. Thí dụ, thầy Đông y có khi phải bổ phổi (=Kim) để chữa thận (=Thủy) vì lý do thận quá suy nhược (Kim sinh Thủy).

Đó những lợi điểm mà người Á đông chúng ta có, khi biết tuổi của mình. Đối với người Âu, Mỹ, họ chỉ biết đến tuổi của họ rồi hết. Thí dụ họ chỉ biết họ sinh năm 1992 chẳng hạn, nhưng chúng ta từ năm 1992 Nhâm Thân, chúng ta biết những nét tổng quát về cuộc đời, hành bản mệnh để suy ra sự thuận hợp (compatibility) nhiều/ít với đối tác trong mỗi tương quan giao dịch khi kết bạn, và về sức khỏe qua lục phủ, ngũ tạng v.v...

Ngoài ra, một điều lợi nữa là qua tuổi, ta còn biết thêm những điều cần biết thông thường về Địa lý phong thủy dương trạch, là khoa nêu ra những hướng đưa tinh đầu (=sao) tốt lành, và những hướng đưa tinh đầu xấu hại tới mỗi tuổi. Nhưng phần này dài nên không thể gồm trong khuôn khổ bài này được, nên đành phải dành cho bài kế tiếp.

Để kết thúc bài khảo luận ngắn này, người viết xin kính chúc quý vị độc giả và bảo quyến muôn vàn an vui, Khang kiện, hạnh phúc trọn năm mới Ất Mùi 2015.

Trần trọng,
Ngô Quốc Phong

Nói chuyện DÊ

• Nguyễn Quý Đại



Nguồn gốc của Dê

Dê sống hoang dã 50.000 năm trước tại: Á Châu, Âu Châu và Phi Châu trên đồi núi nên gọi là wild goat/Wildziegen. Dê có thân hình dài từ 1,2 đến 1,6 m, đuôi dài 15-20 cm, cao từ 0,7 m đến 1 m, trọng lượng tùy theo dê đực hay dê cái nặng từ 25 kilô đến 100 kilô. Khoảng 8.000 - 10.000 năm trước Công Nguyên loài người bắt dê về thuần hóa thành gia súc như: *gà, chó, heo, ngựa, trâu, bò*.

Dê có tên khoa học Caprinae thuộc loại động vật có vú (Mammalia), bộ móng chân (Artiodactyla), loại nhai lại (Ruminantia) có sừng rỗng (Bovidae). Dê có 8 răng cửa hàm dưới, không có răng hàm trên. Dê nuôi có hơn 100 giống khác nhau. Các loại Steinbock/Sơn dương Gaemse/Linh dương. Schneeziege sinh sống ở Rocky Mountains trên cao 4.000m ở Hoa Kỳ; Iberische Steinbocke vùng Bán đảo Tây Ban Nha; Schraubenziege dê rừng ở Pakistan, Himalaya...

Loại dê Angoraziege lông dài, mỗi con hàng năm cắt lông được 3-5 kg dùng làm len, thảm, chăn mền. Thủ đô Ankara tên cổ Angora, len Angora (phát xuất từ Angora gốc Thổ Nhĩ Kỳ/Turkey). Vùng Kaschmir thung lũng giữa dãy Himalaya và Pir Panjal, có loại dê Kaschmirziege lông dài đủ màu sắc, hằng năm mỗi con cung cấp từ 150 und 200 Gramm len, vải (Kashmere) để sản xuất áo len, khăn quàng cổ phẩm chất tốt. Loại dê này phần lớn được nuôi ở Trung Hoa và Mongolei. Hơn 200 năm trước được nhập về Âu Châu Schottland, năm 1970 Úc, Tân Tây Lan (Neuseeland) thành lập những nông trại nuôi dê Kaschmirziegen, năm 1989 Hoa Kỳ cũng nhập loại dê này nuôi để lấy lông.

Ngày nay người ta lai giống các loại dê to con. Để đáp ứng với thị trường tiêu thụ thịt dê, Hoa Kỳ nhập giống dê South African Boer goat từ Nam Phi, dê Boer goat cho phối giống với dê địa phương Spanish goat để tạo ra những dòng dê có năng suất thịt nhiều hơn. Texas đứng đầu về số dê nuôi (51%), kế đến là Tennessee. Tại Đức các nông trại nuôi dê nhiều nhất ở các tiểu bang Baden-Württemberg và Bayern các

giống dê Pfauenziege, Edelziege, Burenziege, theo thống kê về mùa đông mỗi ngày dê ở trong chuồng ăn 3 kg thực phẩm và uống 7 lít nước. Hằng năm dê cung cấp từ 800-1.200 lít sữa tùy theo giống. Người Đức ít thích ăn thịt dê nên trong siêu thị không bán thịt dê. Ở Munich có khu chợ Viktualienmarkt gần Marienplatz bán thịt rừng và thỉnh thoảng có thịt dê, cừu.

Tập tính

Dê cái và dê đực đều có râu, phần lớn dê đực có sừng, dê cái thì không. Sừng dê có nhiều hình dáng cong ngược về phía sau, thẳng đứng, uốn cong hình tròn ốc... Dê rừng sừng dài cong cả mét, so với dê nuôi sừng nhỏ và yếu hơn, hoặc không có sừng, tai dài hay ngắn hơn tùy giống. Riêng màu sắc và lông dài ngắn thay đổi tùy theo từng vùng về thời tiết địa lý khác nhau, những loài dê sống ở vùng nóng thì lông ngắn và thưa, còn dê sống ở vùng lạnh thì lông dài và rậm hơn, có loại lông dài mịn như lông cừu.

Dê thuộc loại súc vật nhai lại như trâu, bò, cừu... Bộ máy tiêu hóa của dê được cấu tạo để có thể tiêu hóa được đủ loại thức ăn khác nhau, dê ăn cỏ cây, các chồi non vỏ cây đủ loại, không kén ăn nhưng thích thay đổi món, ăn thóc, ngô, sắn, khoai lang, đậu, bí đỏ, chuối... Khi ăn dê dùng lưỡi để vờ lấy đồ ăn (giống như chó, mèo...), dê không nhai kỹ mà chỉ nhai sơ qua rồi nuốt nhanh. Dê cái từ 6-8 tháng tuổi là đến tuổi động dục. Thời gian dê mang thai khoảng 140 ngày đến 150 ngày, thường đẻ 2 hay 3 con, tiếng Anh gọi dê đực Buck hay billy Goat, dê cái là Doe và dê con là Kid nên con nít hay chạy nhảy như dê con cũng gọi từ Kid, dê con trong sở thú cũng thích ăn bánh kẹo.

Các nông trại người ta nuôi dê bằng hạt bo bo (oats), rơm, trái cây, carrot, rau lá. Dê đều thích leo trèo có thể nhảy từ mỏm đá này sang chỗ khác cao xa hơn. Dê có thể nhịn nước lâu ngày trong sa mạc, có sức chịu đựng mưa nắng, tuyết phủ...

Dê trong sinh hoạt xã hội

Trong Thập Nhị Địa Chi 12 con Giáp, dê đứng hàng thứ 8. Tính theo tháng (tháng Giêng tính từ Dần), tháng Sáu thuộc tháng Mùi và trong ngày giờ Mùi từ 13-15 giờ. Chuyện về dê nhiều ý nghĩa khá đa dạng, sinh động, hấp dẫn và đầy ngụ ý. Từ xưa người ta hay dùng dê để tế lễ. Dê là một trong ba thứ lễ (Tam sinh) vật đặc biệt để cầu cúng, tế dâng thần thánh như heo và bò.

Theo thánh kinh Cựu Ước, Thiên Chúa muốn thử lòng trung thành của Tổ phụ Abraham "cha của nhiều dân tộc", Thiên Chúa phán rằng: „hãy bắt đứa con duy nhất người yêu dấu, là Isaac và đi đến xứ Moriah, nơi đó dâng đứa con làm của lễ thiêu..." theo Cựu Ước sách Sáng thế ký 22: 2. Để tỏ lòng vâng phục, Abraham dâng con trai mình Isaac làm sinh tế tại xứ Moriah, ông đưa con lên núi trói Isaac rồi đặt trên bàn thờ... thì trên trời cao Thiên Chúa phán „hãy ngừng giết con,, Thiên Chúa cảm nhận được tấm lòng thành của ông nên sai sứ thần hướng dẫn ông đến một nơi

khác có một con dê đang mắc sừng trong bụi rậm, ông Abraham bắt con dê đó làm lễ dâng lên Thiên Chúa. Do đó trong dân gian mới có câu „Dê tế Thần/scapegoat“.

Theo Đại Nam thực lục Chính Biên: Triều đại vua Minh Mạng (1791-1840), mùa đông năm Minh Mạng (1836) thứ 17, nhà vua sai mua 220 dê đực và 100 dê cái, chọn 20 con dê đực giao Tế sinh làm lễ vật tế lễ Nam Giao, đặt tại đàn Thượng có thịt dê ướp dương hải. Minh Mạng (1840) thứ 21, cho dân chúng miền Trung các dê giống để nuôi, ai nuôi nhiều thì có thưởng.

Trong thần thoại Hy Lạp, La Mã ghi lại Zeus-Jupiter chúa tể các vị thần, lúc sinh ra bú sữa dê pha với mật ong. Khi tế thần người ta phải dâng dê, bò thui đốt, tế thần Hecmet cũng phải có mật ong, bánh ngọt, heo và dê con. Vào thời cổ ở La Mã, trong lễ hội Lupercalia được cử hành vào đầu tháng Giêng các thầy tế lễ dâng cúng một con dê cầu cho mưa thuận gió hòa.

Theo sách Tấn Thư, Tấn Vũ Đế (thời Chiến Quốc) sống xa hoa, có rất nhiều cung tần mỹ nữ. Đêm đêm nhà vua thường dùng xe có dê kéo trong hậu cung, cho dê kéo đi đâu thì đi. Các phi tần biết vậy, thường lấy lá dâu rắc trước cửa phòng mình. Dê thích ăn lá dâu sẽ ngừng xe lại và người cung phi ấy sẽ may mắn được gặp gỡ với “mặt rồng” và được Tấn Vũ Đế ân sủng.

Chúng ta thường nghe nói dê là dương. Đàn ông nhiều vợ hoặc hay tán tỉnh thì bị gọi là có “thói dê”? hay „dê cụ“. Ai có chòm râu cằm rậm hơi cong thì gọi là „râu dê / goatie“. Thanh Việt hài hước trên sân khấu có giọng „cười dê“, hay tánh „be he“ nói chuyện không thật, trên trời dưới biển. Trong y học có từ „Satyriasis“ chỉ thể lực về sinh lý danh từ "ba lăm" (35) tức là dê xồm, "đã dê con chị lại bằng con em"...

*Phượng hoàng đậu nhánh sa kê
Ông thần vật mấy thẳng dê cho rồi*

Nếu xét con dê có đời sống hiền lành như các gia súc khác, lúc làm thịt bị hành hạ đánh cho ra mồ hôi, để thịt không có mùi hôi, những cái gì xấu thì bị gán ghép cho dê thật là tội nghiệp. Qua ca dao tục ngữ nói về dê rất hấp dẫn và thâm thúy.

"Máu dê" thể hiện khả năng sinh dục mạnh mẽ; các cô nói anh ấy „dê quá“. Người Mỹ cũng nói: Let go you randy old goat! To get someboy's goat.

- *Bán bò tậu ruộng mua dê về cày* để mìa mai sinh hoạt hằng ngày, không biết tính toán.

- *Cà kê dê ngỗng* ám chỉ người ăn không ngồi rồi, kể lể tán mạn, dài dòng, huyền thiên những chuyện lật vật, vớ vẩn.

- *Giàu nuôi chó, khó nuôi dê, không nghề nuôi ngỗng*. Chúng ta nuôi dê không tốn kém, không cần chuồng trại, các vùng núi chỉ cần thả dê sống trên núi đồi không tốn thực phẩm.

- *Máu bò cũng như tiết dê*. Dù hai thứ tiết khác nhau người ta ăn tiết canh dê không ai ăn tiết canh

bò, câu trên ám chỉ con người không rõ ràng trong các vấn đề.

- *Treo đầu dê bán thịt chó*. Chỉ người nói một nơi, làm một nẻo, ba sạo và làm không ăn khớp nhau.

- *Dương chất hổ bì*. Chất là chất dê, da là da hổ. Dùng bề ngoài lẻo loẹt, giả dối để lừa bịp che đậy thực chất xấu xa bên trong.

- *Bịt mắt bắt dê* trò chơi dân gian trong đó có một người bịt mắt, đuổi theo một con dê, hoặc đuổi bắt một hay nhiều người giả làm dê kêu be be. Nghĩa bóng là làm một việc khó, có thể đạt được kết quả.

*Người ta tuổi Ngọ, tuổi Mùi
Em đây luống những ngậm ngùi tuổi Thân!*

Trẻ em nhà quê khi chơi trò dung giảng dung dễ thường thuộc lòng bài đồng dao vui nhộn:

*Dung giảng dung dễ
Đắt trẻ đi chơi
Đến cửa nhà trời
Lạy Cậu lạy Mẹ
Cho Cháu về quê
Cho dê đi học
Cho cóc ở nhà
Cho gà bới bếp
Ngồi xếp xuống đây*

Nữ Sĩ Hồ Xuân Hương bà chúa thơ Nôm, sinh cuối đời hậu Lê không rõ năm sinh. Sau khi Tống Cốc tử trần, nữ sĩ lập quán bán nước để mưu sinh và giao thiệp với các bạn văn nhân thi sĩ. Một hôm bọn trẻ dẫn nhau đến yêu cầu Xuân Hương cho tựa bài thơ, bà đọc bốn câu thơ:

*Khéo khéo đi đâu lữ ngẩn ngơ
Lại đây cho chị dạy làm thơ
Ông non ngựa nọc chàm hoa rữa
Dê cón buồn sừng húc giậu thưa.*

Trong điển cổ văn học đã có từ “dương xa” là xe dê các đời vua chúa dùng đi lại trong cung phi mỹ nữ, trong việc đưa đón ái ân. Trong tập Cung Oán Ngâm Khúc của Nguyễn Gia Thiều (1741-1789) cũng có câu:

*Phải duyên hương lửa cùng nhau
Xe dê lọ rắc lá dâu mới vào*

Nguyễn Đình Chiểu (1822-1888) nhà thơ yêu nước chống thực dân Tây. Trong bài Văn Tế Nghĩa sĩ Cần Giuộc, đã gửi phần tâm sự và lời chê trách người cộng tác với thực dân, làm tay sai giày xéo dân tộc khổ đau vì nô lệ:

Hai vầng nhật nguyệt chói lòa, đầu dung lữ treo dê bán chó.

Mùi tinh chiên vấy đã ba năm, ghét thói mọi như nhà nông ghét cỏ.

Chê trách nhân vật Bùi Kiệm trong tuyện Lục Vân Tiên:

*Còn người Bùi Kiệm máu dê
Ngồi chai bể mặt như sề thịt trâu
Hồn Minh, Tử Trục vào tàu
Xin đưa quốc trạng kíp châu vinh qui
Một người Bùi Kiệm chẳng đi
Trong người hổ thẹn cũng vì máu dê*

Theo sử sách ghi chép, dưới thời nữ Hoàng Đế Cixi (1835-1908) gọi là Từ Hi Thái Hậu/Tz'u-hsi, ngay từ rằm tháng hai năm Kỷ Hợi (1873), mỗi tỉnh của Trung Hoa tiến cử 10 đầu bếp giỏi nhất của mình về kinh, soạn thảo thực đơn. Sau gần hai tháng chuẩn bị, các đầu bếp thống nhất một thực đơn gồm 140 món. Trong đó có 7 món đặc biệt "Sơn dương trùng" là một trong bảy món ăn đặc sản độc đáo... Thịt dê thường được tiêu thụ ở các nước Ấn Độ và Trung Hoa. Món ăn đặc biệt nhất là Curry dê hoặc dê xào lăn. Ngọc Dương và Dương Thận là thận dê cũng là món thuốc trị về yếu sinh lý (?). Người ta nấu cháo ăn hoặc ngâm rượu với thuốc Bắc và Nhân Sâm. Người Tàu có bào chế một vị thuốc gọi là "Dâm Dương Hoắc" để cường dương bổ thận. Y học hiện đại cũng chế được từ dê nhiều loại thuốc đặc chủng chữa trị những bệnh về thần kinh, tim, máu, dạ dày, xương, cơ... Đáng chú ý và phổ biến nhất là thuốc chích ngừa bệnh dại Semple. Loại vaccine này hiện được hơn 60 nước sử dụng. Ở Việt Nam, từ năm 1952, dùng dê thử nghiệm điều chế vaccine Semple có tác dụng phòng chống chữa trị bệnh dại là bệnh do virus dại (rabies virus) gây nên. Bệnh dại có thể gặp ở tất cả động vật có vú, tỷ lệ mắc bệnh tăng cao vào mùa nắng như bị chó dại cắn...

Thời danh sư như Hải Thượng Lãn Ông biệt hiệu của danh y Lê Hữu Trác (黎有暉) (1720 – 1791) tinh thông y học, văn chương, là danh nhân Việt Nam thế kỷ XVIII được nhiều người kính trọng. Đời nhà Lê ông còn lưu truyền cho hậu thế quyển sách y học gọi tắt là Lãn Ông Y Tập, viết từ 1782, khi Chúa Trịnh Sâm, Chúa Trịnh thứ 8) triệu ông ra Thăng Long làm việc.

Tuệ Tĩnh thiền sư 慧靜禪師, (1330-? +) được phong là ông tổ ngành dược Việt Nam và là người mở đầu cho nền y dược cổ truyền Việt Nam, là người đầu tiên dạy nghề thuốc vào đời nhà Đinh và nhà Tiền Lê. Ông truyền lại tập sách Y Học tên là NAM DƯỢC, ghi chép những điều nghiên cứu và cách thức trị liệu bằng thuốc Nam. Và sau này đời nhà Nguyễn cũng có nhiều danh y tiếp tục nghiên cứu việc sử dụng các bộ phận của dê dùng làm thuốc trị bệnh, với y học dân tộc cổ truyền hiện có trên 20 bài thuốc dùng thịt dê làm đầu vị. Có thể nấu riêng thịt dê, hoặc nấu cùng xuyên khung, hoặc với một vài vị thuốc thực vật khác. Ví dụ: thịt dê hầm cùng gừng, đương quy, hoàng kỳ ăn vào chữa hiệu quả những bệnh như: lao lực, ra mồ hôi trộm, chân tay bại hoại, làm cho khỏe mạnh thể xác và phấn chấn tinh thần. Dân Bắc Phi và Ả Rập rất thích món méchoui tức là dê hoặc cừu nguyên con được lụi qua thanh sắt và đem quay nướng trên lửa.

Người Ấn Độ thì lấy thịt dê nấu curry, người Tàu ăn cầu kỳ hơn như món thịt dê tiềm thuốc bắc, ngọc

dương chưng với nhân sâm, đại táo, thực địa, long nhãn... Người Việt Nam thì chế biến như chiên, nướng, ăn tái, nấu lẩu, xào lăn, chạo dê, thịt dê hấp hoa sen, thịt dê hầm hạt sen, chả dê... các món ăn cần uống thêm rượu ngọc dương hay rượu tiết dê. Nhiều người ưa thích:

*Tái dê chấm với tương bần (1)
Ăn vào nó cứ tần mần như dê
Đém về vợ lại tí tề
Tối mai ta lại tái dê tương bần*

Hay:

*Tái dê chấm với tương gừng
Ăn vào cứ thấy phùng phùng như dê*

Sữa dê có vị ngọt tính âm tác dụng bổ hư, bồi dưỡng cơ thể. Người ta vắt sữa dê vào lúc trời sáng, khi dê con chưa ngủ dậy, vắt sữa con sang chỗ khác vắt sữa dê mẹ. Các Siêu thị Đức có bán sữa dê đắt hơn sữa bò, biến chế thơm ngon không có mùi hôi. Hoàng Đế Tutankhamun là vị vua tại vương triều thứ 18 của Ai Cập cổ đại (ông cai trị vương triều từ 1341 – 1323 trước công nguyên, trên 3000 năm cũng thích uống sữa dê. Phô mát (cheese) dê được sản xuất nhiều tại Âu Châu. Sữa dê ngoài dinh dưỡng, còn là nguyên liệu sản xuất mỹ phẩm. Thời nữ hoàng Cleopatra, Võ Hậu, Từ Hy Thái Hậu... thường tắm bằng sữa dê.

Người nước Lỗ khi xưa phải mổ thịt dê đực làm lễ „Cốc sóc“. Về sau lễ ấy được bỏ đi nhưng người ta vẫn theo lệ mà nộp dê. Tử Cống (học trò Khổng Tử tên là Đoan Mộc Tứ nhỏ hơn Khổng Tử 30 tuổi) muốn bỏ hẳn lệ ấy đi, nhưng Khổng Tử (Kong Qui 551-479 tr. CN) bảo: "Người tiếc con dê còn ta thì tiếc cái lễ". Ý muốn nói, triều vua bây giờ đã suy, bỏ mất lễ „Cốc sóc“ nhưng vẫn giữ tục nộp dê thì người ta vẫn nhớ đến lễ ấy và lễ Cốc sóc không mất hẳn. Câu chuyện này chứng tỏ dê có một vai trò quan trọng như thế nào trong văn hóa Trung Hoa.

*Dầu đến việc làm đình làm thị
Cũng đến dê trảm thảo bồi cơ
Nhấn đến ngày mang tướng xuất sư
Cũng lấy dê khẩn cầu tổ đạo
Lễ Cốc sóc thánh nhân còn bảo
Tử Cống sao dê sống bỏ đi
(lục súc tranh công)*

Thi sĩ Bùi Giáng (1926-1998) cảm nỗi lòng Tô Vũ, và chính ông cũng một thời chán đời về mua dê và chăn dê ở quê nhà, núi đồi Quế Sơn tỉnh Quảng Nam, trong khoảng từ (1945 đến 1952):

*Đồi tắm tắm chạy về ôm chân núi
San sát đồi phủ phục quần núi xanh
Chiều xuống rồi tơ lòng rộn ràng rồi
Trời núi đồi ngậy ngất nháy dê nhanh
Thôi từ nay tha hồ em mặc sức
Nhảy múa tung sườn núi vút dòng khe
Thôi từ nay tha hồ em mặc sức
Vang vang lên đồi núi giọng be be...*

*Ngẩng đầu lên! để ơi anh thông thả
Đeo vòng vào em nghiêng cổ cong xinh
Ngẩng đầu lên! đây lòng anh vàng đá
Gửi gắm vào vòng mây nhuộm tơ duyên.*

Ông Tô Vũ, sứ giả nhà Hán thời (Hán Vũ Đế vua thứ 6 nhà Hán 140-87 tr. CN). Tô Vũ đi sứ sang Hung Nô. Triều đình Hung Nô có lời dụ hàng, nhưng Tô Vũ giữ thể diện nhà Hán, giận dữ quát mắng, chúa Hung Nô là Thuyền Vũ sai quân áp tải ông đến giam vào hang sâu, với ý giết chết sứ thần nhà Hán, nhưng Tô Vũ không chết trong hang. Thuyền Vũ liền truyền lệnh đầy ông lên phương bắc, vắng như sa mạc, tuyết phủ quanh năm. Ông phải chăn một đàn dê đực, với sắc chỉ của chúa Hung Nô: "Bao giờ trong đàn dê, dê đực đẻ con, sứ thần Tô Vũ được trở về đất Hán". Tháng ngày chăn dê Tô Vũ làm thơ:

*Giống nai sao lại tiếng bê! hê!
Đứng lại mà coi vốn thiết dê
Đực, cái cũng râu không biết hổ
Vợ chồng một mặt hết khen chê*

Hán Vũ Đế và cung đình nhà Hán biết tin sứ thần Tô Vũ bị hại, đã nêu tấm gương trung nghĩa với đất nước và bị giam trong hang cho đến chết, nên vô cùng thương xót. Luôn nêu cao công trạng và gương trung nghĩa cho đời. (Thời gian trôi qua Hán và Hung Nô giảng hoà, Tô Vũ được tự do về nước).

Dê ăn trái Café đầu tiên.

Vào thế kỷ thứ 9 ở làng Cafa bên Ả Rập có người chăn dê, thấy dê ăn loại trái cây làm cho dê bị kích thích, anh hái loại trái cây đó đem về anh ăn thử, có vị đắng nhưng nướng thì có mùi thơm, anh đặt tên là hạt Cafa hay còn gọi là Café. Mãi cho đến thế kỷ thứ 17 Cafa được mang sang Âu Châu, nhưng người ta sợ trái độc chưa dám sử dụng. Ngày nọ vua Thụy Điển muốn thí nghiệm Cafa có độc tố không. Ông sai lính nấu Cafa cho ba người tội phạm sắp tử hình uống thử nhưng họ vẫn khỏe. Café từ đó bắt đầu phát triển khắp nơi.

Những dược thảo mang tên Dê/Dương

- * Cà Dái dê còn gọi cà tím tên khoa học/solanum melongena họ cà Solanaceae chứa chất violanin.
- * Dương Đề / Rumex wallichii họ rau Polygonaceae. trong rễ và lá chứa anthraglucosid.
- * Dâm Dương Hoắc/ Herba epimedii, thuộc họ Hoàng liên gai Berberidaceae.
- * Cây Sừng Dê / Semen Strophanthididivariati còn gọi là dương giác nữ, dương giác ảo chứa các chất Glucosid.
- * Dương Đề Thảo / Emilia Sonchifolra họ cúc Compositae
- * Dương San Hô / Euphorbia tithymaloides họ thầu dầu Euphorbiaceae
- * Dương Xuân Sa / Amomun Villosum họ gừng Gingberaceae chứa saponin.
- * Dương Đào / Avertroacarambola.

Các năm Mùi trong lịch sử chống giặc

- *Quý Mùi (503)*: Ngày 12.9.503 là ngày sinh của Lý Bôn (? - +548), tức Lý Bí, quê ở Long Hưng. Tháng 1 năm 542, Lý Bí kêu gọi dân chúng khởi nghĩa tấn công quân Lương. Thử sứ Tiên Tư khiếp sợ bỏ chạy về nước. Tháng 2 năm 544, Lý Bí xưng Lý Nam Đế. Niên hiệu là Thiên Đức, đặt tên nước là Vạn Xuân, đóng đô ở Long Biên. Triều Tiên Lý khởi nghiệp từ đây.

- *Tân Mùi (791)*: Năm 766, Phùng Hưng (761-+802) quê Sơn Tây cùng anh em là Phùng Hải và Phùng Đình phất cờ khởi nghĩa chống lại nhà Đường. Cuộc chiến đấu kéo dài 20 năm (766-789). Đến năm Tân Mùi (791), Phùng Hưng cùng các tướng chiếm được thành Tống Bình (Hà Tây), được tôn hiệu là Bồ Cái Đại Vương.

- *Kỷ Mùi (1019)*: Năm sinh của Lý Thường Kiệt (1019-+1105). Năm 1061, ông được cử vào trấn giữ vùng núi Thanh Nghệ hiểm trở. Năm 1077, quân Tống đem 10 vạn quân, 1 vạn ngựa chiến, cùng 20 vạn dân phu sang xâm lược nước ta. Quân giặc bị quân dân ta đánh chặn ngay từ cửa Ải Lạng Sơn. Ngày 18.1.1077, quân Tống tiến đến bờ bắc sông Cầu và bị chặn lại hơn 2 tháng. Đến đúng lúc giặc Tống bị dồn vào tình thế khốn quẫn tại sông Như Nguyệt (Bắc Ninh), Lý Thường Kiệt ra lệnh quân dân Đại Việt tấn công, giặc Tống thua rút quân về nước.

- *Đinh Mùi (1427)*: quân ta chém tướng Liễu Thăng ở núi Mã Yên và hơn 1 vạn quân giặc. Tướng Vương Thông hết hy vọng vào viện binh đã xin đầu hàng. Ngày 10.12.1927 Lê Lợi (1385-+1433) và Nguyễn Trãi (1380-+1442) cho Vương Thông đến "Hội thề Đồng Quan" chúng xin hứa không bao giờ xâm lược Đại Việt nữa.

- *Ất Mùi (1595)*: Sau khi đánh bại quân nhà Mạc, Trịnh Tùng (?-+ 1623) khôi phục cố đô Thăng Long vào năm 1592. Năm Ất Mùi (1595), Trịnh Tùng bắt đầu tổ chức bộ máy cai trị theo quy mô của bậc đế vương. Từ đây bắt đầu thời kỳ vua Lê - chúa Trịnh.

- *Kỷ Mùi (1859)*: Pháp đánh chiếm Gia Định, Trương Định (1820-+1864) tổ chức khởi nghĩa chống giặc ở Gò Công, Tân An, được triều đình Huế giao chức lãnh binh.

- *Đinh Mùi (1907)*: Thành lập trường Đông Kinh Nghĩa Thục tại phố Hàng Đào, do việc vận động của Phan Châu Trinh (1872-+1926) với các nhà Nho tiến bộ. Ông Lương Văn Can (1854-+1927) làm Hiệu trưởng, giám học là ông Nguyễn Quyền và một số nhà trí thức, học giả nổi tiếng.

- *Ất Mùi (1955)*: Theo Hiệp định Geneve ký ngày 20.7.1954, quy định ngày 24.4.1955, quân đội Pháp rút khỏi Quảng Ninh, ngày 13.5.1955 rút khỏi Hải Phòng, cho đến ngày 16.5.1955.

Các năm Mùi kế tiếp: Đinh Mùi (1967); Tân Mùi (1991) Quý Mùi (2003); Ất Mùi (2015).

(Xem tiếp trang 27)

Muốn chuyển đổi năm Dương Lịch trước và sau Công Nguyên sang năm Âm Lịch phải làm thế nào?

• Nguyễn Phú Thứ

Như chúng ta đã biết, bắt đầu năm thứ 1 (nhút) cho đến ngày nay, là thời gian được gọi sau Công Nguyên. Còn thời gian xảy ra trước năm thứ 1 này, thì được tính thời gian trở ngược lại và được gọi là trước Công Nguyên.

Muốn chuyển đổi năm Dương Lịch trước Công Nguyên sang năm Âm Lịch phải làm thế nào?

Trước hết, chúng ta lấy năm Dương Lịch muốn chuyển đổi, rồi cộng thêm 2. Sau đó, lấy số thành có được đem chia cho 60 (bởi vì, trong **Vận Niên Lục Giáp** có 60 năm).

Nếu thấy số lẻ dư thừa, thì chúng ta lại lấy số 60 đem trừ lại số lẻ dư thừa, để có con số kết quả. Con số kết quả này, chính là con số thứ tự trong bảng **Vận Niên Lục Giáp**, khi đó thấy được năm Âm Lịch sẽ là năm nào chúng ta đã chuyển đổi.

Để thử tìm các năm Dương Lịch trước Công Nguyên : 624 - 551 - 544 - 497 chuyển đổi sang năm Âm Lịch là năm con gì ?

Chúng ta lần lượt áp dụng phương pháp trên để tính như sau :

624 : là năm Phất Đản Sanh của Đức Phất Thích Ca.

Chúng ta lấy năm 624, cộng thêm 2, có số thành là:

$$624 + 2 = 626, \text{ rồi đem chia cho } 60, \text{ có được :}$$

$$626 = (60 \times 10) + 26 \text{ (26 là số lẻ dư thừa)}$$

Kế đến, chúng ta lại lấy số 60, đem trừ cho 26, thì có kết quả như sau: $60 - 26 = 34$.

Sau cùng, xem coi bảng Vận Niên Lục Giáp, thì chúng ta thấy số 34 là năm Đinh Dậu, chính là năm Phất Đản Sanh của Đức Phất Thích Ca.

551 : là năm Đức Khổng Phu Tử hạ sanh

Chúng ta lấy năm 551, cộng thêm 2, có số thành là:

$$551 + 2 = 553, \text{ rồi đem chia cho } 60, \text{ có được :}$$

$$553 = (60 \times 9) + 13 \text{ (13 là số lẻ dư thừa)}$$

Kế đến, chúng ta lại lấy số 60, đem trừ cho 13, thì có kết quả như sau : $60 - 13 = 47$

Sau cùng, xem coi bảng Vận Niên Lục Giáp, thì chúng ta thấy số 47 là năm Canh Tuất, chính là năm Đức Khổng Phu Tử hạ sanh.

544 : là năm Đức Phất Thích Ca nhập Niết Bàn

Chúng ta lấy năm 544, cộng thêm 2, có số thành là:

$$544 + 2 = 546, \text{ rồi đem chia cho } 60, \text{ có được :}$$

$$546 = (60 \times 9) + 6 \text{ (6 là số lẻ dư thừa)}$$

Kế đến, chúng ta lại lấy số 60, đem trừ cho 6, thì có kết quả như sau: $60 - 6 = 54$

Sau cùng, xem coi bảng Vận Niên Lục Giáp, thì chúng ta thấy số 54 là năm Đinh Tỵ, chính là năm Đức Phất Thích Ca nhập Niết Bàn.

497 : là năm Đức Khổng Phu Tử từ trần.

Chúng ta lấy năm 497, cộng thêm 2, có số thành là:

$$497 + 2 = 499, \text{ rồi đem chia cho } 60, \text{ có được :}$$

$$499 = (60 \times 8) + 19 \text{ (19 là số lẻ dư thừa)}$$

Kế đến, chúng ta lại lấy số 60, đem trừ cho 19, thì có kết quả như sau: $60 - 19 = 41$

Sau cùng, xem coi bảng **Vận Niên Lục Giáp**, thì chúng ta thấy số 41 là năm **Giáp Thìn**, chính là năm Đức Khổng Phu Tử từ trần.

Nhân nhắc đến Đức Phất Thích Ca, để biết thêm, có người hỏi năm 2014 Giáp Ngọ là năm Phật Lịch và Đại Lễ Phật Đản thứ mấy ? xin thưa rằng:

Đức Phất Thích Ca, là giáo chủ khai sáng ra Đạo Phật, Ngài đã nhập Niết Bàn vào ngày rằm tháng hai năm 544 trước Công Nguyên, thuộc năm Đinh Tỵ như đã thấy ở trước. Do vậy, năm 2014 này là năm Phật Lịch 2554 (bởi vì, chúng ta lấy $544 + 2014 = 2558$). Còn muốn biết năm Đại Lễ Phật Đản hay là Thị Hiện của Đức Phất, chúng ta lấy năm Phật Lịch 2558 rồi cộng thêm 80 năm tuổi thọ và hành đạo của Ngài ($2558 + 80 = 2638$) hoặc là lấy năm sanh của Ngài là 624 tức năm Đinh Dậu đã thấy ở trước, rồi cộng thêm 2014 năm, thì chúng ta có kết quả giống nhau ($624 + 2014 = 2638$).

Do vậy, Đại Lễ Phật Đản thứ 2638 là vào năm 2014.

Bảng vận Niên lục giáp

01 Giáp Tý	21 Giáp Thân	41 Giáp Thìn
02 Ất Sửu	22 Ất Dậu	42 Ất Tỵ
03 Bính Dần	23 Bính Tuất	43 Bính Ngọ
04 Đinh Mão	24 Đinh Hợi	44 Đinh Mùi
05 Mậu Thìn	25 Mậu Tý	45 Mậu Thân
06 Kỷ Tỵ	26 Kỷ Sửu	46 Kỷ Dậu
07 Canh Ngọ	27 Canh Dần	47 Canh Tuất
08 Tân Mùi	28 Tân Mão	48 Tân Hợi
09 Nhâm Thân	29 Nhâm Thìn	49 Nhâm Tý
10 Quý Dậu	30 Quý Tỵ	50 Quý Sửu
11 Giáp Tuất	31 Giáp Ngọ	51 Giáp Dần
12 Ất Hợi	32 Ất Mùi	52 Ất Mão

13 Bính Tý	33 Bính Thân	53 Bính Thìn
14 Đinh Sửu	34 Đinh Dậu	54 Đinh Tỵ
15 Mậu Dần	35 Mậu Tuất	55 Mậu Ngọ
16 Kỷ Mão	36 Kỷ Hợi	56 Kỷ Mùi
17 Canh Thìn	37 Canh Tý	57 Canh Thân
18 Tân Tỵ	38 Tân Sửu	58 Tân Dậu
19 Nhâm Ngọ	39 Nhâm Dần	59 Nhâm Tuất
20 Quý Mùi	40 Quý Mão	60 Quý Hợi

Còn nếu trường hợp, khi chia 60 có kết quả chẵn tức không có số dư thừa, (bởi vì, năm Dương Lịch trước Công Nguyên là 58 rồi + 2 = 60 tức lấy 60 chia cho 60) thì chúng ta nhìn vào bảng Vận Niên Lục Giáp, khi đó thấy được năm Âm Lịch là năm Quý Hợi. Bởi vì, trong bảng Vận Niên Lục Giáp, bắt đầu từ năm Giáp Tý số thứ tự 01 và kết thúc là năm Quý Hợi số thứ tự 60.

Muốn chuyển đổi năm Dương Lịch sau Công Nguyên sang năm Âm Lịch phải làm thế nào?

Muốn chuyển đổi năm Dương Lịch sau Công Nguyên sang năm Âm Lịch phải làm thế nào? xin trích dẫn một số cách chuyển đổi như sau:

a)- Cách thứ nhất:

Trước hết, chúng ta lấy năm Dương Lịch rồi trừ cho 3. Sau đó, lấy số năm Dương Lịch còn lại đem chia cho 60 (bởi vì, theo bảng Vận Niên Lục Giáp có 60 năm).

Khi đó, chúng ta có số lẻ dư thừa để so lại số thứ tự trong bảng **Vận Niên Lục Giáp**, thì sẽ biết được năm Âm Lịch đã được biến đổi từ năm Dương Lịch sang năm Âm Lịch năm gì?, ví như các năm 1945 - 1954 - 1975...

Chúng ta lần lượt áp dụng như trên sẽ thấy:

1.- 1945 là năm Âm Lịch gì?

$1945 - 3 = 1942$

$1942 : 60 = 32$ Số lẻ dư thừa là 22.

Số lẻ dư thừa 22 này, nếu đem so số thứ tự trong bảng Vận Niên Lục Giáp, thì sẽ thấy năm Âm Lịch là năm Ất Dậu.

2.- 1954 là năm Âm Lịch gì?

$1954 - 3 = 1951$

$1951 : 60 = 32$ Số lẻ dư thừa là 31

Số lẻ dư thừa 31 này, nếu đem so số thứ tự trong bảng Vận Niên Lục Giáp, thì sẽ thấy năm Âm Lịch là năm Giáp Ngọ.

3.- 1975 là năm Âm Lịch gì?

$1975 - 3 = 1972$

$1972 : 60 = 32$ Số lẻ dư thừa là 52

Số lẻ dư thừa 52 này, nếu đem so số thứ tự trong bảng Vận Niên Lục Giáp, thì sẽ thấy năm Âm Lịch là năm Ất Mão.

Ngoài phương cách thứ nhất chuyển đổi từ năm Dương Lịch sang năm Âm Lịch, còn có các phương cách khác nữa, xin trích dẫn nổi tiếp như sau:

b)- Cách thứ hai:

Cách này, chúng ta lấy năm Dương Lịch rồi cũng trừ cho 3. Sau đó, lấy số thành còn lại, đem chia cho 10 thay vì chia cho 60 (bởi vì, số 10 này tức là Thập Thiên Can), cho nên số dư thừa sẽ là số Can thuộc năm Âm Lịch chúng ta muốn chuyển đổi từ năm Dương Lịch sang năm Âm Lịch.

Kể đến, chúng ta lấy năm Dương Lịch, sau khi trừ cho 3, rồi số thành còn lại, đem chia cho 12 (số 12 này tức Thập Nhị Địa Chi), cho nên số dư thừa sẽ là số Chi thuộc năm Âm Lịch chúng ta muốn chuyển đổi từ năm Dương Lịch sang năm Âm Lịch.

Đó là, phương cách dùng Thập Thiên Can và Thập Nhị Địa Chi, để thử tìm các năm Dương Lịch: 1945 - 1954 - 1975 chuyển đổi sang Âm Lịch năm gì?

Chúng ta lần lượt áp dụng như trên sẽ thấy:

1.- 1945 là năm Âm Lịch gì?

a)- Tính về Thiên Can:

$1945 - 3 = 1942$

$1942 : 10 = 194$ và số dư thừa là 2

Số dư thừa là 2 nếu chúng ta đem đối chiếu với số thứ tự trong Bảng Thập Thiên Can, thì sẽ thấy nó đúng vào hàng Can là Ất. (xin xem bảng Thập Thiên Can ở trang sau để thấy rõ ràng hơn).

Kể đến, chúng ta lại lấy năm Dương Lịch muốn đổi thành năm Âm Lịch, rồi cũng trừ cho 3 và chia cho 12, thì có kết quả số dư thừa như dưới đây:

b)- Tính về Địa Chi :

$1945 - 3 = 1942$

$1942 : 12 = 161$ và số dư thừa là 10

Số dư thừa là 10 nếu chúng ta đem đối chiếu với số thứ tự trong Bảng Thập Nhị Địa Chi, thì sẽ thấy nó đúng vào hàng Chi là Dậu. (xin xem bảng Thập Thiên Can ở trang sau để thấy rõ ràng hơn).

Sau cùng, chúng ta kết hợp Can và Chi đã chuyển đổi từ năm Dương Lịch sang năm Âm Lịch, đem lại kết quả Ất Dậu, (Nhật Bản đã cưỡng chiếm miền Bắc Việt Nam chưa tròn nửa năm, làm cho 2 triệu người chết đói)

Bảng Thập Thiên Can và Thập Nhị Địa Chi

Thập Thiên Can	Thập Nhị Địa Chi
1. Giáp là dương	1. Tý là dương
2. Ất là âm	2. Sửu là âm
3. Bính là dương	3. Dần là dương
4. Đinh là âm	4. Mão là âm
5. Mậu là dương	5. Thìn là dương
6. Kỷ là âm	6. Tỵ là âm

7. Canh là dương	7. Ngọ là dương
8. Tân là âm	8. Mùi là âm
9. Nhâm là dương	9. Thân là dương
10. Quý là âm	10. Dậu là âm
	11. Tuất là dương
	12. Hợi là âm

Nên chú ý:

Nếu số dư thừa ở hàng Can là 00 tức số chẵn, chúng ta so sánh bảng Thập Thiên Can ở hàng số 10 (bởi vì, chúng ta đem 10 chia cho 10, thì có kết quả là 00 tức là số chẵn) Khi đó, Can là Quý. Còn số dư thừa ở hàng Chi là 00 tức số chẵn, chúng ta đem đối chiếu bảng Thập Nhị Địa Chi ở hàng 12 (bởi vì, chúng ta đem 12 chia cho 12, thì có kết quả là 00 tức số chẵn giống nhau. Khi đó, Chi là Hợi.

2.- 1954 là năm Âm Lịch gì?

a)- Tính về Thiên Can :

$1954 - 3 = 1951$

$1951 : 10 = 195$ và số dư thừa là 1

Nếu, chúng ta đem đối chiếu số thứ tự trong Bảng Thập Thiên Can ở trên, thì thấy số dư thừa 1, tức là Giáp.

b- Tính về Địa Chi:

$1954 - 3 = 1951$

$1951 : 12 = 162$ và số dư thừa là 7

Nếu, chúng ta đem đối chiếu số thứ tự trong Bảng Thập Nhị Địa Chi ở trên, thì thấy số dư thừa 2, tức là Ngọ.

Do vậy, năm Dương Lịch 1954 được chuyển sang năm Âm Lịch là Giáp Ngọ.

3.- 1975 là năm Âm Lịch gì?

a)- Tính về Thiên Can:

$1975 - 3 = 1972$

$1972 : 10 = 197$ và số dư thừa là 2

Nếu, chúng ta đem đối chiếu số thứ tự trong Bảng Thập Thiên Can ở trên, thì thấy số dư thừa 2, tức là Ất.

b- Tính về Địa Chi:

$1975 - 3 = 1972$

$1972 : 12 = 164$ và số dư thừa là 4

Nếu, chúng ta đem đối chiếu số thứ tự trong Bảng Thập Nhị Địa Chi ở trên, thì thấy số dư thừa 4, tức là Mão (Mèo).

Do vậy, năm Dương Lịch 1975 được chuyển đổi sang năm Âm Lịch là Ất Mão (Mèo).

c)- Cách thứ ba:

Chúng ta lấy năm Dương Lịch muốn chuyển đổi, rồi chia cho 60 (khỏi trừ 3 như cách thứ nhất), rồi lấy số lẻ dư thừa, chia cho 12 (bởi vì, số 12 này tức Thập

Nhị Địa Chi), thì có kết quả được số từ 0, 1, 2, 3, 4, 5 ... đến 11.

Trường hợp nếu số lẻ dư thừa nhỏ hơn 12, thì xem như kết quả là số 0 và lấy số lẻ dư thừa đã chia cho 60, để xem nó nằm ở hàng số mấy của cột số 0? Sau cùng, chúng ta dùng Bảng Tính Số Dư Thừa để xem năm Dương Lịch được chuyển đổi sang năm Âm Lịch là năm gì?

Stt	0	1	2	3	4
0	Canh Thân	Nhâm Thân	Giáp Thân	Bính Thân	Mậu Thân
1	Tân Dậu	Quý Dậu	Ất Dậu	Đinh Dậu	Kỷ Dậu
2	Nhâm Tuất	Giáp Tuất	Bính Tuất	Mậu Tuất	Canh Tuất
3	Quý Hợi	Ất Hợi	Đinh Hợi	Kỷ Hợi	Tân Hợi
4	Giáp Tý	Bính Tý	Mậu Tý	Canh Tý	Nhâm Tý
5	Ất Sửu	Đinh Sửu	Kỷ Sửu	Tân Sửu	Quý Sửu
6	Bính Dần	Mậu Dần	Canh Dần	Nhâm Dần	Giáp Dần
7	Đinh Mão	Kỷ Mão	Tân Mão	Quý Mão	Ất Mão
8	Mậu Thìn	Canh Thìn	Nhâm Thìn	Giáp Thìn	Bính Thìn
9	Kỷ Tỵ	Tân Tỵ	Quý Tỵ	Ất Tỵ	Đinh Tỵ
10	Canh Ngọ	Nhâm Ngọ	Giáp Ngọ	Bính Ngọ	Mậu Ngọ
11	Tân Mùi	Quý Mùi	Ất Mùi	Đinh Mùi	Kỷ Mùi

Chúng ta lần lượt áp dụng như trên sẽ thấy:

1.- Năm 1945 là năm Âm Lịch gì?

$1945 : 60 = 32$ và số lẻ dư thừa là 25

$25 : 12 = 2$ và số lẻ dư thừa là 1

Sau đó, chúng ta xem số cột là 2 và số lẻ dư thừa ở hàng 1 trong Bảng Tính Số Dư Thừa. Khi đó, chúng ta thấy năm 1945 đã được chuyển đổi sang năm Âm Lịch là Ất Dậu.

2.- Năm 1954 là năm Âm Lịch gì?

$1954 : 60 = 32$ và số lẻ dư thừa là 34

$34 : 12 = 2$ và số lẻ dư thừa là 10

Sau đó, chúng ta xem số cột là 2 và số lẻ dư thừa ở hàng 10 trong Bảng Tính Số Dư Thừa. Khi đó, chúng ta thấy năm 1954 đã được chuyển đổi sang năm Âm Lịch là Giáp Ngọ.

3.- Năm 1975 là năm Âm Lịch gì?

$1975 : 60 = 32$ và số lẻ dư thừa là 55

$55 : 12 = 4$ và số lẻ dư thừa là 7

Sau đó, chúng ta lại áp dụng như 2 lần trước, xem số cột là 4 và số lẻ dư thừa ở hàng 7 trong Bảng Tính Số Dư Thừa. Khi đó, chúng ta thấy năm 1975 đã được chuyển đổi sang năm Âm Lịch là Ất Mão.

Như vậy, cả 3 phương cách chuyển đổi từ các năm Dương Lịch: 1945 - 1954 - 1975 chuyển sang năm Âm Lịch có kết quả giống nhau.

Trở lại, nhìn Bảng Tính Số Lẻ Dư Thừa, có người thắc mắc, tại sao để Thiên Can là Canh ở cột 0, mà không để Thiên Can khác trong Thập Thiên Can? Ví như Giáp hay Quý hoặc là Nhâm... để rồi, từ đó đếm tới và tiếp nối để tính cho những năm Âm Lịch?

Như chúng ta đã thấy ở trước, trong bảng Thập Thiên Can, chỉ có Thiên Can là Canh có số tận cùng của năm là 0, cho nên phải lấy Thiên Can là Canh để vào cột số 0 là hợp lý nhất, rồi từ đó tính tới các cột: 1, 2, 3 và 4 như Bảng Tính Số Lẻ Dư Thừa đã thấy.

Nhân đây, xin trích dẫn Bảng Kế Thập Thiên Can có số tận cùng của năm thuộc Can gì?

Các Thiên Can	Số tận cùng
1.- Thiên can là Canh	Số tận cùng là 0
2.- Thiên can là Tân	Số tận cùng là 1
3.- Thiên can là Nhâm	Số tận cùng là 2
4.- Thiên can là Quý	Số tận cùng là 3
5.- Thiên can là Giáp	Số tận cùng là 4
6.- Thiên can là Ất	Số tận cùng là 5
7.- Thiên can là Bính	Số tận cùng là 6
8.- Thiên can là Đinh	Số tận cùng là 7
9.- Thiên can là Mậu	Số tận cùng là 8
10.- Thiên can là Kỷ	Số tận cùng là 9

Chúng ta đã biết năm muốn tìm trong 60 năm Âm Lịch tức **Vận Niên Lục Giáp** nằm trong các khung từ 0 đến 4, thuộc khung nào rồi. Sau đó, chúng ta xem số lẻ dư thừa còn lại ở khung số lẻ dư thừa, từ trên tính xuống, nghĩa là từ 0 đến 11, để biết năm Dương Lịch được chuyển đổi sang năm Âm Lịch là năm nào?

Đó là, phương cách thứ ba đã dẫn và có kết quả giống nhau.

Xin xem lại **Bảng Tính Số Lẻ Dư Thừa** dưới đây:

Bảng Tính Số Lẻ Dư Thừa					
Stt	0	1	2	3	4
0	Canh Thân	Nhâm Thân	Giáp Thân	Bính Thân	Mậu Thân
1	Tân Dậu	Quý Dậu	Ất Dậu	Đinh Dậu	Kỷ Dậu
2	Nhâm Tuất	Giáp Tuất	Bính Tuất	Mậu Tuất	Canh Tuất
3	Quý Hợi	Ất Hợi	Đinh Hợi	Kỷ Hợi	Tân Hợi
4	Giáp Tý	Bính Tý	Mậu Tý	Canh Tý	Nhâm Tý
5	Ất Sửu	Đinh Sửu	Kỷ Sửu	Tân Sửu	Quý Sửu
6	Bính Dần	Mậu Dần	Canh Dần	Nhâm Dần	Giáp Dần
7	Đinh Mão	Kỷ Mão	Tân Mão	Quý Mão	Ất Mão
8	Mậu Thìn	Canh Thìn	Nhâm Thìn	Giáp Thìn	Bính Thìn

9	Kỷ Ty	Tân Ty	Quý Ty	Ất Ty	Đinh Ty
10	Canh Ngọ	Nhâm Ngọ	Giáp Ngọ	Bính Ngọ	Mậu Ngọ
11	Tân Mùi	Quý Mùi	Ất Mùi	Đinh Mùi	Kỷ Mùi

d)- Cách thứ tư:

Để tìm hiểu thêm, xin trích dẫn phương cách thứ tư, chúng ta cũng lấy năm Dương Lịch muốn chuyển đổi, rồi cũng chia cho 60. Sau đó, chúng ta chỉ xem coi số lẻ dư thừa bao nhiêu?.

Kể đến chúng ta chỉ cần dùng **Bảng Thiên Can** và **Địa Chi** để tìm năm **Dương Lịch** được chuyển đổi sang **Âm Lịch** là năm gì ?

Chúng ta lần lượt áp dụng như trên để tính các năm Dương Lịch: 1945 -1954 -1975 sẽ thấy như sau:

1.- Năm 1945 là năm Âm Lịch gì?

1945: 60 = 32 và số lẻ dư thừa là 25

Kể đến, chúng ta dùng Bảng Thiên Can và Địa Chi, để tra tìm, thì thấy số lẻ dư thừa là 25 nằm trong khung thuộc năm Ất Dậu.

2.- Năm 1954 là năm Âm Lịch gì?

1954: 60 = 32 và số lẻ dư thừa là 34

Kể đến, chúng ta dùng Bảng Thiên Can và Địa Chi, để tra tìm, thì thấy số lẻ dư thừa là 34 nằm trong khung thuộc năm Giáp Ngọ.

3.- Năm 1975 là năm Âm Lịch gì?

1975: 60 = 32 và số lẻ dư thừa là 55

Kể đến, chúng ta dùng Bảng Thiên Can và Địa Chi, để tra tìm, thì thấy số lẻ dư thừa là 55 nằm trong khung thuộc năm Ất Mão.

Phương cách thứ tư này, cũng có kết quả giống nhau như ba phương cách đã dẫn, chúng ta tùy ý lựa chọn cách nào thuận lợi và thích hợp nhất để sử dụng khi cần.

Để áp dụng cho phương cách thứ tư, xin trích dẫn Bảng Thiên Can và Địa Chi như sau:

Địa Chi												
T H IÊN C A N	Tý	S ử u	D ần	M ão	Th ìn	T y	N g ọ	M ùi	Th ân	D ậu	T u ất	H ợi
	G I Á P	4		54		44		34		24		14
Ấ T		5		55		4 5		3 5		25		1 5
B Í N H	16		6		56		46		36		26	

Đ		17		7		5		4		37		2
I						7		7				7
N												
H												
M	28		18		8		58		48		38	
Ậ												
U												
K		29		19		9		5		49		3
Ỡ								9				9
C	40		30		20		10		60		50	
A												
N												
H												
T		41		31		2		1		1		5
ÂN						1		1				1
N	52		42		32		22		12		2	
H												
ÂM												
Q		53		43		3		2		13		3
UỠ						3		3				

Khi nhìn **Bảng Thiên Can** và **Địa Chi** ở đã dẫn, có người thắc mắc và muốn biết làm thế nào thiết lập Bảng Thiên Can và Địa Chi? để giải tỏa cái thắc mắc, xin lần lượt thưa rằng: Chúng ta nhìn dưới khung Thiên Can tức Thập Thiên Can, thì thấy có hàng dọc thẳng đứng từ trên xuống dưới thấy: **Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm** và **Quý**.

Kể đến, nhìn dưới hàng **Địa Chi** tức **Thập Nhị Địa Chi**, thì thấy có hàng nằm ngang từ phải sang trái có ghi: **Tý, Sửu, Dần, Mão (Mẹo), Thìn, Ty, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất** và **Hợi**. Sau đó, lại thấy các con số nằm trong khung dưới **Thập Nhị Địa Chi**: **Tý, Sửu, Dần, Mão (Mẹo), Thìn, Ty, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất** và **Hợi**.

Nhưng, chúng ta để ý sẽ thấy, các con số này nằm cách khoảng và mỗi số sai biệt nhau là 10. Bởi vì, trong Thập Thiên Can có: 5 Dương Mạng và 5 Âm Mạng để kết hợp với Thập Nhị Địa Chi có: 6 Dương Mạng và 6 Âm Mạng, cho nên khi lập Bảng Thiên Can và Địa Chi, bắt buộc phải dùng phương thức trên để nhịp nhàng trong vòng Vận Niên Lục Giáp, ví như ở hàng Giáp có: Tý 4, Dần 54, Thìn 44, Ngọ 34, Thân 24, Tuất 14 và ở hàng Ất có: Sửu 5, Mão (Mẹo) 55, Ty 45, Mùi 35, Dậu 25, Hợi 15. Nhưng để ý thấy: Tý 4, rồi chuyển khung kế tiếp là Dần 54... hàng kế **Sửu 5**, rồi chuyển khung kế tiếp là **Mão 55...** là đúng. Bởi vì, chúng ta lại thấy không vượt quá số 60 tức Vận Niên Lục Giáp.

Trở lại, tra tìm số lẻ dư thừa, ví như 25, thì thấy số này nằm ở hàng Ất thuộc Thiên Can và hàng Dậu thuộc Địa Chi, từ đó chúng ta biết ngay năm Âm Lịch là Ất Dậu như đã thấy ở trước. Từ đó, chúng ta áp dụng để tra tìm số lẻ dư thừa khi cần tới sau này.

Nhưng tại sao Giáp Tý không đặt số 1, mà lại số 4? Trong khi, Tân Dậu lại đặt để số 1? Bởi vì, Giáp đứng đầu Thập Thiên Can và Tý đứng đầu Thập Nhị Địa Chi. Đó là, thắc mắc hợp lý. Nhưng, xin giải đáp thắc mắc như sau: Bởi vì, khi thiết lập Bảng Thiên Can và Địa Chi, để tính năm Âm Lịch, cho nên dùng Thập Thiên Can để kết hợp với Thập Nhị Địa Chi. Nhưng chúng ta đã thấy, trong Bảng Kê Thập Thiên Can có số tận cùng của năm thuộc Can gì? ở trước, xin xem lại Bảng Kê Thập Thiên Can sau đây:

Các Thiên Can	Số tận cùng
1.- Thiên can là Canh	Số tận cùng là 0
2.- Thiên can là Tân	Số tận cùng là 1
3.- Thiên can là Nhâm	Số tận cùng là 2
4.- Thiên can là Quý	Số tận cùng là 3
5.- Thiên can là Giáp	Số tận cùng là 4
6.- Thiên can là Ất	Số tận cùng là 5
7.- Thiên can là Bính	Số tận cùng là 6
8.- Thiên can là Đinh	Số tận cùng là 7
9.- Thiên can là Mậu	Số tận cùng là 8
10.- Thiên can là Kỷ	Số tận cùng là 9

Chúng ta thấy: Can là Tân số tận cùng là 1 và Can là Giáp số tận cùng là số 4... cho nên chúng ta thấy, hàng Giáp có: Tý 4, Dần 54, Thìn 44, Ngọ 34, Thân 24, Tuất 14 và hàng Ất có: Sửu 5, Mão (Mẹo) 55, Ty 45, Mùi 35, Dậu 25, Hợi 15 (bởi vì, Can là Ất số tận cùng là số 5). Riêng Can là Tân số tận cùng là số 1, cho nên hàng Tân có: Sửu 41, Mão (Mẹo) 31, Ty 21, Mùi 11, Dậu 1, Hợi 51 (xin xem lại Bảng Thiên Can và Địa Chi đã dẫn ở trước sẽ thấy rõ ràng). Do vậy, Bảng Thiên Can và Địa Chi đã dẫn, thấy được phương pháp tính ăn khớp rất khoa học và hợp lý.

Hơn nữa, khi để ý trong Bảng Thiên Can và Địa Chi, sẽ thấy có liên quan về Dương Âm mật thiết với nhau. Nếu các Thiên Can Dương như: Giáp, Bính, Mậu, Canh và Nhâm, thì kết hợp với các Địa Chi Dương như: Tý, Dần, Thìn, Ngọ, Thân và Tuất.

Trái lại, các Thiên Can Âm như: Ất, Đinh, Kỷ, Tân và Quý, thì sẽ kết hợp với các Địa Chi Âm như: Sửu, Mão (Mẹo), Ty, Mùi, Dậu và Hợi

Do vậy, chúng ta cần lưu ý, đối với Thập Thiên Can và Thập Nhị Địa Chi chỉ kết hợp Dương với Dương và Âm với Âm mà thôi và Không khi nào kết hợp Can Dương với Địa Âm hoặc Can Âm với Địa Dương, cho nên chúng ta không bao giờ thấy: Giáp Sửu, Bính Mão, Mậu Ty, Canh Mùi, Nhâm Dậu... hoặc trái lại Ất Tý, Đinh Dần, Kỷ Thìn, Tân Ngọ, Quý Thân... là thế đó.

Để chứng minh sự chính xác của nó, xin mời quý độc giả, xem lại Bảng Vận Niên Lục Giáp để so sánh sự kết hợp Dương Âm đối với Thập Thiên Can và Thập Nhị Địa Chi có đúng không?

Bảng vận Niên lục giáp

01 Giáp Tý	21 Giáp Thân	41 Giáp Thìn
------------	--------------	--------------

02 Ất Sửu	22 Ất Dậu	42 Ất Tỵ
03 Bính Dần	23 Bính Tuất	43 Bính Ngọ
04 Đinh Mão	24 Đinh Hợi	44 Đinh Mùi
05 Mậu Thìn	25 Mậu Tý	45 Mậu Thân
06 Kỷ Tỵ	26 Kỷ Sửu	46 Kỷ Dậu
07 Canh Ngọ	27 Canh Dần	47 Canh Tuất
08 Tân Mùi	28 Tân Mão	48 Tân Hợi
09 Nhâm Thân	29 Nhâm Thìn	49 Nhâm Tý
10 Quý Dậu	30 Quý Tỵ	50 Quý Sửu
11 Giáp Tuất	31 Giáp Ngọ	51 Giáp Dần
12 Ất Hợi	32 Ất Mùi	52 Ất Mão
13 Bính Tý	33 Bính Thân	53 Bính Thìn
14 Đinh Sửu	34 Đinh Dậu	54 Đinh Tỵ
15 Mậu Dần	35 Mậu Tuất	55 Mậu Ngọ
16 Kỷ Mão	36 Kỷ Hợi	56 Kỷ Mùi
17 Canh Thìn	37 Canh Tý	57 Canh Thân
18 Tân Tỵ	38 Tân Sửu	58 Tân Dậu
19 Nhâm Ngọ	39 Nhâm Dần	59 Nhâm Tuất
20 Quý Mùi	40 Quý Mão	60 Quý Hợi

Ngoài ra, nếu chúng ta muốn chuyển đổi năm Dương Lịch Trước Tây Lịch TTL hay Sau Tây Lịch, ví như:

1. Năm Dương Lịch trước Công Nguyên 624 : là năm Phật Đản Sinh của Đức Phật Thích Ca

Chúng ta lấy năm 624: 60 thì số dư thừa 24. Sau cùng, xem coi bảng **Bảng Tính năm Âm Lịch đôi chiều của năm dương Lịch** ở dưới, thì chúng ta thấy số **TTL 24** là năm **Đinh Dậu**, chính là năm Phật Đản Sinh của Đức Phật Thích Ca.

551: là năm Đức Khổng Phu Tử hạ sanh

Chúng ta lấy năm 551: 60 thì số dư thừa 11. Sau cùng, xem coi bảng **Bảng Tính năm Âm Lịch đôi chiều của năm dương Lịch** ở dưới, thì chúng ta thấy số **TTL 11** là năm **Canh Tuất**, chính là năm Đức Khổng Phu Tử hạ sanh.

544: là năm Đức Phật Thích Ca nhập Niết Bàn

Chúng ta lấy năm 544 : 60 thì số dư thừa 4. Sau cùng, xem coi bảng **Bảng Tính năm Âm Lịch đôi chiều của năm dương Lịch** ở dưới, thì chúng ta thấy số **TTL 4** là năm **Đinh Tỵ**, chính là năm Đức Phật Thích Ca nhập Niết Bàn.

497: là năm Đức Khổng Phu Tử từ trần

Chúng ta lấy năm 497: 60 thì số dư thừa 17. Sau cùng, xem coi bảng **Bảng Tính năm Âm Lịch đôi chiều của năm dương Lịch** ở dưới, thì chúng ta thấy số **TTL 17** là năm **Giáp Thìn**, chính là năm Đức Khổng Phu Tử từ trần.

2-Năm Dương Lịch sau Công Nguyên

1.- Năm 1945 là năm Âm Lịch gì?

Chúng ta lấy 1945: 60 = 32 và số lẻ dư thừa là 25. Sau cùng, xem coi bảng **Bảng Tính năm Âm Lịch đôi chiều của năm dương Lịch** ở dưới, thì chúng ta thấy số **STL 25** là năm **Ất Dậu**.

2.- Năm 1954 là năm Âm Lịch gì?

Chúng ta lấy 1954 : 60 = 32 và số lẻ dư thừa là 34. Sau cùng, xem coi bảng **Bảng Tính năm Âm Lịch đôi chiều của năm dương Lịch** ở dưới, thì chúng ta thấy số **STL 34** là năm **Giáp Ngọ**.

3.- Năm 1975 là năm Âm Lịch gì?

Chúng ta lấy 1975: 60 = 32 và số lẻ dư thừa là 55. Sau cùng, xem coi bảng **Bảng Tính năm Âm Lịch đôi chiều của năm dương Lịch** ở dưới, thì chúng ta thấy số **STL 55** là năm **Ất Mão**.

Bảng Tính năm Âm Lịch đôi chiều của năm dương Lịch

	Tý	Sửu	Dần	Mão	Thìn	Tỵ	Ngọ	Mùi	Thân	Dậu	Tuất	Hợi
Giáp	57	4										
Ất			56	5								
Bính	45	16			55	6						
Đinh			44	17								
Mậu	33	28			43	18						
Kỷ			32	29								
Canh	21	40			31	30						
Tân			20	41								
Nhâm	9	52			19	42						
Quý			8	53								

(Trích dẫn quyển **Tử Vi & Địa Lý Thực Hành của Gs Hàn Lâm Nguyễn Phú Thứ**)

Nói chuyện ĐỀ

(Tiếp theo trang 21)

Lịch sử đổi thay qua những năm Mùi, noi gương dựng nước và giữ nước của tiền nhân để lại, dân tộc Việt Nam từng đánh đuổi ngoại xâm ra khỏi đất nước giành lại độc lập, tự do. Ngày nay toàn dân phải có bốn phận giữ gìn bờ cõi, biển đảo của Việt Nam, không thể để cho tập đoàn CSVN bán nước vinh thân phì gia tự quyết định vận mệnh dân tộc.

Mỗi lần xuân về, chúng ta đón xuân trong niềm vui, nhưng không quên mùa Xuân với chiến thắng Đống Đa năm Kỷ Dậu 1789, là một trong những trận chiến chống ngoại xâm nổi tiếng nhất trong lịch sử, là mùa xuân đẹp nhất trong lòng dân tộc Việt Nam.

Kính chúc độc giả báo Viên Giác năm Ất Mùi thân tâm luôn an lạc, vạn sự cát tường như ý.

Nguyễn Quý Đại
hoamunich 2015

(1) Tương Bần là đặc sản của làng quê Bần Yên Nhân. Tương Bần hay Tương làng Bần, được sản xuất tại thị trấn Bần Yên Nhân, Mỹ Hào, Hưng Yên, Việt Nam. Là một trong những loại tương ngon, món nước chấm độc đáo có hương vị riêng cho rau, cà, thịt, đậu làm món ăn tăng thêm phần hấp dẫn. Ngoài ra, tương Bần còn là gia vị để kết hợp với nhiều món kho.

Tài Liệu Tham Khảo

- Wildes Afrika (Bayerischer Rundfunk)
- Tiere (Dorling Kinderley)
- Universal Lexikon (Bassermann)
- Welt Geschichte Conwertgarten



Thoáng Xuân

• Đỗ Trường

Lại một mùa xuân nữa đã về, tôi cứ tưởng mới hôm qua đây thôi, vậy mà giật mình nhẩm tính mình đã xa quê, xa tổ quốc hai mươi bảy năm. Nghĩa là trên một phần tư thế kỷ, cứ mỗi độ xuân về, mình phải đón xuân bằng hoài niệm của những mùa xuân, ngày Tết những năm của thập niên bảy, tám mươi thế kỷ trước. Quả thật, ngày Tết ở vùng trời châu Âu là những ngày buồn tẻ nhất của người Việt xa xứ. Mặc dù thực phẩm, bánh trái, đào, mai đủ cả, nhưng tôi vẫn cảm thấy thiếu và trống vắng...

Cái mà ta không thể mua được trên xứ sở châu Âu lạnh lẽo này là không khí Tết của quê hương. Đêm giao thừa năm nào may mắn trùng vào những ngày cuối tuần, chúng tôi gọi điện thoại í ới hẹn ở nhà ông bạn nào đó, cùng đón năm mới, cùng nâng ly, nhậu nhẹt cho đến sáng. Nhặt và buồn chán nhất những năm ngày Tết trùng vào những ngày thường, mọi người đều phải làm việc. Chúng tôi phải hẹn gặp nhau đón xuân vào cuối tuần tới.

Hai mươi bảy năm qua, mỗi độ xuân về, trên quê hương ta có gì mới? Hình ảnh mẹ ngồi vo gạo, rửa lá dong ở cầu ao, cha ngồi giữa nhà gói bánh làm cho lòng tôi băng khuâng, khắc khoải. Có năm tôi đã lớn, nhưng cứ quanh quẩn bên cha, chờ đến những nhúm gạo thừa, những chiếc lá dong bé tẹo còn lại, để cha gói tặng cho những chiếc bánh cóc con như ngày còn thơ bé. Cảm giác trong tôi vẫn như thuở nào, dù thân hình đã cao và to hơn cha. Dường như với cha, tôi lúc nào cũng là đứa trẻ. Gần đến giao thừa, bao giờ cha cũng len lén giấu mẹ dúi cho tôi một bánh pháo tếp, vớt vội cặp bánh cóc, để tôi kịp mang đến chỗ hẹn mấy thằng bạn cùng xóm.

Tôi cùng những thằng bạn đón giao thừa ở ngoài phố. Ném pháo là trò chơi mà tụi trẻ chúng tôi lúc bấy giờ cho là thích thú nhất. Tôi nhớ có những năm, không hiểu Lợi phố Lò Đúc kiếm đâu ra mấy bánh pháo cối, quả to như ngón chân cái, mang ra khoe, làm cho lũ bạn thèm lắm. Là bạn thân, do vậy Lợi Lò Đúc không ngần ngại chia cho tôi một ít. Thấy tôi loay hoay quẹt diêm, Lợi đưa cho tôi cây nhang đang cháy dở và bảo:

- Mày phải xé lẻ từng quả ra, châm lửa, khi nào cháy nửa ngòi hãy ném, ném sớm quá chúng nó có thời gian tránh, phí lắm.

Thế là những quả pháo nhóe lửa được ném đi vun vút, sau đó là những tiếng nổ đùng đùng, kèm theo tiếng người kêu ré lên, khói đen mù cả góc phố. Có lẽ, sợ lũ choai choai chúng tôi nhất là các cô bạn học sinh cùng trang lứa. Nhìn thấy chúng tôi là các cô đi như chạy, nhưng không kịp mất rồi, một, hai, ba quả đã bay vào chân. Họ ngã dúi dụi vào nhau, rồi họ hét họ la, có những cô văng mắt cả guốc dép, tập tễnh bước đi thật tội nghiệp. Có những quả, chúng tôi ném lạc vào người lớn, làm họ giật nảy mình, đôi khi có người đi xe đạp ngã bổ chửng. Có lẽ, những ngày thường họ tức giận cho lũ chúng tôi mỗi đứa mấy cái bạt tai, nhưng là ngày Tết nên chúng tôi chỉ nhận được mấy câu nhắc nhở, rồi vui vẻ chúc tụng nhau.

Có những lần tôi cũng bị dính pháo của bạn, hoặc dính pháo của chính mình do ngòi pháo cháy nhanh quá, chưa kịp ném đi pháo đã nổ ngay trên tay. Những lần như vậy tôi đều bị sặc khói pháo, tức thờ đến mấy ngày. Nhưng cái đó không sợ bằng tấm áo mẹ mới mua cho khi chiều, giờ đã ám khói vàng khè. Cũng may cho tôi, ngày Tết nên mẹ vờ như không nhìn thấy, chứ ngày thường bảo đảm thế nào tôi cũng ăn mấy roi mây.

Hết pháo, chúng tôi thường rủ nhau ra phố Nguyễn Du – Nguyễn Thượng Hiền nơi có nhiều cây, hoặc chui vào công viên Thống Nhất, góc đường Nguyễn Đình Chiểu để hái lộc đầu năm (thực ra là bê trộm những cành non, hoặc bê trộm những chậu hoa cảnh nhỏ- mà các bác bảo vệ đang còn mài mê nhắc lên nhắc xuống và nhắc ngư trong hương xuân nồng). Chúng tôi mỗi đứa ôm mấy cành cây non về nhà xông đất. Lũ chúng tôi nghịch như giặc, nhưng năm nào cũng được mời xông đất. Mấy cô đầu ngõ nhà tôi rui rắng từ mấy ngày trước:

- Thăng Trường nhớ giao thừa sang xông đất cho cô nhé.

Còn mẹ tôi dặn đi dặn lại:

- Mày đi đâu thì đi nhớ về nhà xông đất cho mẹ.

Thật tình, lúc đó tôi không nghĩ người xông đất mang lại may mắn cả năm cho gia đình. Tôi chỉ nghĩ, khi xông đất là có tiền mừng tuổi, sáng mai tiếp tục mua pháo đốt chơi.

Giờ này, ở quê tôi có lẽ mọi người đang tất bật mua mua, sắm sắm, chuẩn tốt nhất cho ngày đoàn tụ. Cha, mẹ tôi mất đã lâu, nhưng không khí ngày Tết, hình ảnh cha mẹ cứ chập chờn, chập chờn mãi trong tôi. Trong mơ, mỗi khi được về thăm nhà, cảm thấy bơ vơ lắm, câu thơ của một vị thiền sư nào đó cứ văng vẳng trong tôi:

*„Khi mẹ còn con còn tất cả
Mẹ đi rồi, tất cả ra đi
Mẹ ơi con chẳng còn gì
Bơ vơ đến cả khi về, lúc đi”.*

Ôi! Giấc mơ vẫn lại là những giấc mơ. Và đời người cứ như dòng sông trôi, có đôi bờ khi bồi khi lở. Có hoa lá rất nhiều nhưng ta cảm thấy như đồng khô, cỏ cháy. Có lẽ, nào bão tố của mùa xuân, bão tố của

tình yêu biến thành dòng suối trắng qua bao năm tháng dài chờ đợi. Và bao lời hứa kia cũng tan như những bọt bèo, vì đường về nhà còn xa lắm:

"Anh bảo em mùa xuân
Sao chẳng thấy hoa hồng.
Anh bảo rằng yêu em
Sao chưa thấy lời hẹn.
Anh bảo sẽ có ngày
Đưa em về quê mẹ
Mà chờ hoài chẳng thấy.
Có lẽ nào tình yêu
Là đồng khô cỏ cháy
Và những lời anh hứa
Tan theo những bọt bèo.
Mái tóc dài chấm lưng
Anh thường khen thuở ấy
Hóa thành dòng suối trắng.
Em nhìn về nơi ấy
Bảo tổ đang thét gào.
(Bảo Tổ- Đỗ Trường)

Ngoài kia tuyết vẫn rơi, và gió vẫn thổi, mảnh vườn sau nhà tôi tuyết trắng xóa, cây táo, cây lê cành trơ trụi lá, nó được khoác trên mình một chiếc áo trắng tinh trong suốt. Xem truyền hình của Việt Nam thấy mọi người háo hức lên Sapa để chờ xem tuyết rơi, nhưng đợi mãi không có, lại thất vọng trở về. Nhưng với tôi, nhìn thấy tuyết rơi là sợ lắm và cô độc lắm. Dường như, con người càng lớn tuổi càng sống thiên về những hoài niệm, những ký ức đã xa vời. Một kỷ niệm nhỏ cũng làm lòng người day dứt. Tôi không làm thơ, nhưng không hiểu sao ký ức cứ tràn về, nàng xuân trong tôi vội ghi lại những cảm xúc đó:

" Xuân đã về, sao lòng anh hờ hững
Xuân quê người, tuyết trắng xóa ngoài hiên
Bánh chưng, pháo Tết, mai, đào đủ
Lòng người choáng váng tựa men say.
Anh tìm xuân từ góc của tâm hồn...
Mơ xuân về mẹ mua tà áo mới
Đêm giao thừa, cha tặng bánh cóc con
Anh muốn tìm mảnh áo xưa còn vàng màu thuốc
pháo
Kỷ niệm một thời ném pháo mừng xuân...
Chợ ngày xuân, anh cùng em đi sắm lễ
Ánh xuân hồng làm đỏ má em yêu...
Rồi anh mất một thời anh đã có
Để xuân hồng một bóng lẻ loi
Anh muốn lật những trang nhật ký
Giọt mưa buồn vẫn còn đọng y nguyên.
Anh muốn níu cả những gì còn lại
Để lòng anh đỡ trống trải, chênh vênh
Anh muốn xuân vào hồn anh như thuở ấy
Nhưng bóng xuân dần xa mãi hồn anh.

• ĐỖ TRƯỜNG

Lời Ước Ngày Xuân

Vạt nắng vàng xuân ướm cành mai
Lã loi buông xuống đậu hiên ngoài
Vườn xanh sắc điểm hoa khoe nụ
Và tấm sương hiên buổi sớm mai

Cảnh cũng đơn sơ thật hồn nhiên
Thắm nhuần cây cỏ nét thần tiên
Thơm như tuổi nhỏ hồn mây trắng
Cười trọn không gian đẹp diệu hiền

Tôi trải lòng theo vạt nắng hồng
Khi hồn quê đượm nét tươi trong
Ngõ ôm mộng đẹp ngàn năm ngủ
Êm ái như say giấc mộng trường

Lòng ước dịu theo mộng đẹp hoài
Xanh lên vườn rủ nắng chưa phai
Phía sau bóng núi mờ sương khói
Thấp thoáng mơ về rộn cánh bay

Mơ bóng nàng xuân vẫn mãi còn
Thắm lên cành lá mãnh mai non
Lòng xưa đắm đắm tình quê mẹ
Vội tháng năm đừng vội héo hon

Xuân hãy về đây với muôn loài
Cho tình say ngắm cánh hoa khai
Ban cho đời sống nguồn hạnh phúc
Xóa hết đau thương cảnh lạc loài

Lời ước ngày xuân rất bình thường
Của người lưu lạc chốn tha hương
Chưa về nhưng cõi lòng đã hẹn...
Quê cũ muôn đời vẫn nhớ thương

Đời vẫn còn vui khúc nhạc xuân
Xua bao sầu muộn cuốn xa dần
Xin cho yêu mến ru ngày tháng
Nhờ én mang về vạn cánh xuân.

• Trần Đan Hà

Tuổi già Hải ngoại Đón Tết

• Nguyễn Thượng Chánh, DVM

Chúng ta hiện đang bước dần vào mùa lễ lộc, nào là Giáng Sinh, nào là Tết Tây và sắp tới là Tết Ất Mùi... Thôi thì tiệc tùng lu bù liên miên, ăn uống mệt nghỉ.

Ngày xưa hồi còn đi làm, thì có đủ thứ tiệc cuối năm trong cơ quan hay trong sở hoặc trong hãng, tiệc khao mừng xếp lớn xếp nhỏ; tiệc gây quỹ hội đoàn, tiệc ái hữu, tiệc từ thiện, tiệc cứu trợ; thêm tiệc họp mặt bạn bè ta hát ta nghe ta vỗ tay, tiệc gia đình, v.v...

Rồi mỗi năm thường bị mời đi 2-3 cái đám cưới ứ hự, giá bạn bè thân thích là 200\$ cho cả 2 vợ chồng coi mới được. Cho 100\$ cũng được nhưng có vẻ hơi keo kéo quá xá. Thà từ chối phức cho rồi thì hay hơn.

Lúc rày không còn thấy đám cưới đâu hết, cũng đỡ, chỉ còn thỉnh thoảng phải đi viếng đám tang bạn bè mà thôi nên ít tốn tiền hơn xưa.

Tiệc tùng là dịp để chúng ta gặp gỡ bạn bè, đấu láo, than thở, thăm hỏi đẩy đưa đầu môi chót lưỡi, nói toàn chuyện huề vốn, chuyện có về Việt Nam chưa, chuyện con cái ra sao, có cháu nội cháu ngoại gì chưa, năm nay anh chị có tính đi du lịch ở đâu không, có đi Trung Quốc chưa, có đi *cruise* chưa, chuyện thẳng cha này con mẹ nọ, vân vân và vân vân.

Toàn là chuyện hi vọng ối không hà! Nhưng thấy cũng vui vui!

Đó cũng là dịp để chúng ta cùng nhậu nhẹt, cụng ly ngật ngư con tàu đi, rồi sẵn đó còn bàn tính chuyện kinh bang tế thế, chuyện làm từ thiện bên nhà, chuyện trên trời dưới đất, chuyện lấp biển vá trời, chuyện ở bên này tính chuyện bên kia...

Nói cho vui, cho đã cái miệng, cho xả bớt xú bấp, vậy thôi!

Cũng dễ hiểu và cũng nên thông cảm cho bọn già chúng tôi. Ở nhà hồng có dịp bàn luận mấy cái chuyện bá vợ tào lao này với bà xã được vì sẽ bị mấy bà net liên, hết hứng.

Nói thiệt với các bạn, nếu được ngồi chung một bàn toàn dân đực rựa không thì đã biết mấy. Tự do, tha hồ mà nói bất cứ chuyện gì mà hồng sợ mấy bà kiểm duyệt bắt lỗi bắt phải.

Cũng có mấy cha hay mấy mẹ bị *bệnh than* mãn tính. Bệnh này hay lây lắm. Ngồi gần mà phải nghe than suốt cả buổi làm mình cũng phát chán đời theo luôn. Bộ trên đời này chỉ có một mình mình độc quyền có *problem* này nọ hay sao vậy kìa?

Tiệc tùng cũng là cơ hội để các bà chị có dịp ăn diện thời trang, áo dài thật đẹp, thật *à la mode* hết xẩy, toàn là đồ xịn may bên Việt Nam không hà. Đi tới đi lui, xề qua bàn này, xẹt qua bàn nọ, làm điều làm dáng, ẹo qua ẹo lại, ỏn a ỏn ẻn, tưởng mình còn như

là con gái đôi mươi nhân ba, cho bà con thiên hạ nhìn ngắm đã thêm, ai tức rần mà chịu, ai biểu dòm!

Mà đẹp thiệt, nhờ son phấn, nhờ chích *botox*, nhờ đội thêm tóc giả, nhuộm hoe hoe như đám thứ thiệt nên thấy cũng mượt con mắt lắm chớ chẳng phải chơi đâu. Có bà mới đi làm tóc, đầu còn mới tinh cứng ngắt chẳng khác gì đầu cô dâu trong buổi tiệc cưới!

Nghe thiên hạ nói có nhiều bà chị nhân duyên về Việt Nam thăm nhà và làm từ thiện, sẵn dịp tân trang lại nhan sắc mùa thu hay mùa đông gì đó luôn, cho ông xã lé mắt để có thể tìm lại cảm xúc tưởng như đã tắt lịm tự bao giờ... Nghe nói bên đó có lắm bác sĩ tài ba khéo tay lắm mà lại tính *hồ-nô-re* rề rề rề rề!

Còn các ông thì gọi nhau ới ới, rượu vào lời ra, dô dô tới tấp, múa tay múa chân, mặt mày đỏ gay như trái gấc, thường hay thích kể chuyện tiểu lâm, chuyện miệt dưới càng mặn càng tốt, rồi nhe răng giả cười hô hố, rần rần như chợ cá Trần Quốc Toàn Sài Gòn ngày nào.

Các bà cũng rần rần tai nghe, nhưng sau đó thắm ý thì chửi là thứ đồ mắc dịch, mắc toi, già hồng nên nết, đồ tầm xàm bá láp gì đâu không á... Làm mấy cha cụt hứng, tiu nguiu xiù hết ráo!

Ai hát trên sân khấu thì cứ việc lên... hét, ở dưới ai muốn nói chuyện thì cứ nói, hồng ai phiền hà gì ráo trời!

Không khí quá ư là... ồn ào, y như là cái chợ cá không sai! Vui lắm các bạn ơi!

Có ông anh ngồi thử ra, nét mặt trầm tư mặc tưởng. Chắc có lẽ mới bị bà chị... đi! Suy bụng ta ra bụng người mà.

Ông khác thì có vẻ như ngủ gà ngủ gật, lim dim mơ màng trên bàn tiệc như đang thiên vào tận đâu đâu, giao khoán hết mọi việc cho bà nhà muốn nói gì hay làm gì thì cứ tự tiện...

Ờ, còn chuyện này nữa. Bạn có khi nào để ý hầu như trong những buổi tiệc ở nhà hàng Tàu mấy bà hay có cái lệ hay bảo *phổ-ky* đem thêm cho mấy cặp dao nĩa nữa, không biết để lấy đồ ăn cho dễ hay để ăn cho nó có vẻ lịch sự *noble* như đám thứ thiệt?



Thịt bò xào "gai lan" trộn quá gấp hồng được nè. Ghé tiệm Việt Nam làm bậy món chạo tôm có lý hơn.

Ăn riết tại mấy cái tiệm Tàu thì cũng có bấy nhiêu món đó mà thôi, thí dụ như tổ chim đồ biển, mực xào nấm đông cô, thịt bò xào *gai lan*, vân vân, khó gặp bằng đĩa thấy mỡ, và toàn là mỡ là dầu là bột ngọt, phát ngán phát sợ luôn!

Có bàn ăn không hết, nhà hàng đem hộp ra cho ai muốn đem thức ăn dư về nhà thì cứ tự nhiên, đừng có ngại ngừng, đừng có mắc cỡ gì hết... Tiền đã trả rồi, thời buổi khó khăn, gạo châu củi quế, bỏ phí ổng lắm và cũng tội chết đi!

Mà có phải rẻ gì đâu. Cách nay 8 năm, tại Montréal, trung bình vừa ăn, vừa nghe ca sĩ cây nhà lá vườn hát, vừa vợ ai nấy ôm nhau nhót loạn xạ, ban tổ chức chỉ lấy tượng trưng thôi, nhưng từ vài năm nay giá vé đã nhảy vọt lên lối gấp đôi gấp ba. Rồi còn vé ồng hộ, vé VIP, vé mạnh thường quân nữa....



Ngon quá! Tiệc cưới nhà hàng Tàu, coi chừng mắc cỡ (Photo NTC 2013)

Đó là chưa kể chuyện ồng hộ ngoài lề (mua vé số, bỏ thêm chút đỉnh vô bao thơ để giúp từ thiện, bán đấu giá mấy bức tranh, ép mua báo xuân, v.v...).

Kẹt một nỗi là phần ồng chúng ta đều lớn tuổi cả rồi. Đến dự để gặp gỡ bạn bè cho vui vậy thôi chứ còn ăn uống thì có bao nhiêu đâu, vì phải kiêng cử nầy nọ đủ thứ. Đó là chưa nói là đa số cụ rằng có ba xí ba tú, đều phải mang hàm giả, Tây gọi là *partiel*. Khó nhai, thức ăn kẹt giữa hàm giả và nướu răng khó chịu lắm... Đôi khi nó sút ra trong miệng, phải làm bộ đi *toilette* để điều chỉnh lại.

Tiền hưu, tiền già cũng hạn chế, nên mỗi lần đi cũng đắn đo, cũng hao tài lắm chứ bộ!

Ngoài ra, ai nấy cũng đều có ít nhiều vấn đề sức khỏe nầy nọ!

Đầu óc thì khi nhớ khi quên, bài vở học lâu thuộc, thứ mình cần xài thì lẫn lộn mất đi. Còn những thứ khác cần nó giảm đi thì nó lại tăng lên hoài chẳng hạn như đường cao, máu cao, đau lưng nhức mỏi kinh niên.

Mắt mũi thì lèm nhèm, hay lãng tai, quên trước nhớ sau, lộn tên người nầy qua người khác, hay nói đi nói lại hoài nên đôi khi làm con cháu bức mình bức mẩy quá trời quá đất, sinh ra đổ quạu cắn nhẩn sửa

lưng... Hỏi thăm nhau, người nào người nấy cũng ít nhiều đều giống nhau hết. Mình thấy bớt lo.

Trăm cái khổ của tuổi già nên ăn uống cũng phải cẩn thận tộp tộp bớt lại, kiêng cái nầy, cử cái kia, rất phiền phức chứ không được thoải mái tự nhiên như hồi còn trẻ đâu. Cuối cùng rồi cũng ngậm củ tỏi. Mấy hôm trước, có đọc được một bài trên net. Họ biểu già cả rồi, muốn có được sức khỏe tốt thì có thêm cái gì thì cứ việc ăn cái đó, đừng có nghe lời ông Thú Y biểu kiêng cử lung tung. Nói thì nghe dễ ồm nhưng có những món thêm mà ăn không được nuốt hồng có vô. Đôi khi nhìn *thực đơn*, thấy ngon hết biết, thích ngó bằng mắt hơn là thích ăn bằng miệng!

Mười năm trước, trong bàn tiệc, vợ chồng người viết thấy có vài cụ niên trưởng lúc ăn đến món thịt, thì họ thường rút cây kéo nhỏ thủ sẵn ra đâu đó, cắt xơ xơ rồi mới ăn được, ăn uống đồ tháo tùm lum. Nay thì các cụ nầy đã quy Tiên ráo trời rồi!

Vài năm nữa thì cũng sẽ tới phiên lớp mình tấn lên, thế dẫn vào lớp bỏ lão đó. Kể trước người sau mà thôi!

Cười người hôm trước, hôm sau người cười! Đúng quá xá quà xa.

Mình đã 72 rồi nhưng cũng chưa bỏ được cái bánh tếu.

Thiệt khổ cho cái thân già mà còn đeo bông. Ai biểu già mà ham làm chi!

Không ăn thì lổ, còn ăn thì lại khổ! Nhưng, thôi thì thà chịu khổ, vì một năm chỉ gặp lại bạn bè đôi ba lần cũng là một điều hữu ích cho sức khỏe... tâm thần của chúng ta vậy!



Tuyết rơi 30cm-Cao niên vui với xúc tuyết 'đường sinh' tại gia (photo NTC Dec 15, 2013)

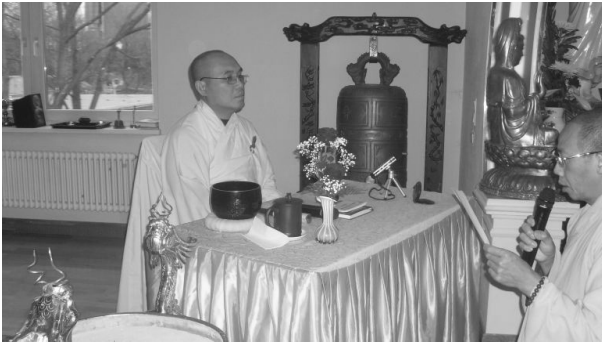
Nào... hãy rán lên ông già!

Thôi, tui xin kiếu các cụ, người viết còn phải về nhà tiếp bà xã xúc tuyết nữa ./-

Montréal, Dec 16, 2014



Tư lương về Tịnh Độ



• Hoa Lan

Vị khách Tăng được mời đến đạo tràng Thọ Bát Quan Trai của chùa Linh Thứu trong khóa tu mùa đông năm nay, không ai xa lạ, đây là Thầy An Chí đến từ xứ Na Uy nơi biệt danh là *xứ lạnh tình nồng*, lạnh đến nỗi chỉ ăn kem ngoài trời mới cảm thấy ấm áp mà thôi.

Đây là lần thứ tư hay năm gì đó Thầy đến truyền giới (vì hình ảnh lưu trữ trong trang web của chùa Linh Thứu bị gián đoạn ở năm 2008, nên tôi chỉ đếm được từ năm 2007 đến 2011 có bốn lần), hóa ra Thầy là vị khách Tăng thuộc diện "*đến hẹn lại lên*", cứ trời sắp lạnh cóng hay đổ tuyết là các giới tử đã lo sửa soạn hành trang túi ngủ thật dày lên chùa Thọ Giới. Lần này số giới tử tham dự vượt chỉ tiêu trên 70 vị ngồi chật cả Chánh Điện, đặc biệt là các em bé nam nữ rất dễ thương trong chiếc áo tràng, cười nhe cả hàm răng sún.

Phần tôi chắc tích lũy được nhiều phước đức từ bao đời trước, nên lần Thọ Bát nào do Thầy hướng dẫn cũng có mặt tôi. Mặc dù lần này tôi đã vượt qua hai chướng ngại là cảm cúm trước một tuần và từ chối buổi tiệc liên hoan tất niên với các bạn bè cũ. Nếu phải lựa chọn cuộc vui ngoài đời ta nên chọn sự tu tập. Ôi, bài bản này sao Thầy nào cũng cho vào điệp khúc!

Trước khi đi vào đề tài chính "*Tư lương mang theo về Tịnh Độ*" một bài Pháp sôi nổi, xen lẫn những chất liệu ma quái vô hình làm nổi da gà những giới tử vẫn còn nhận ma làm bạn cũ... như tôi. Xin được sơ qua vài dòng về "thân thể và sự nghiệp" của thầy An Chí. Thầy xuất thân từ vùng đất của anh hùng áo vải Nguyễn Huệ và môn võ Bình Định lừng danh, nhưng do nghiệp duyên lành dẫn dắt Thầy đi thẳng vào cửa Không lúc còn trẻ, không ngang dọc chốn giang hồ nên người ít lắm bụi trần. Sự nghiệp của Thầy bắt đầu từ lúc sang định cư cùng sư phụ tại Na Uy. Vị sư phụ của Thầy là một Cao Tăng thuộc hàng Pháp Sư - *hàng tà ma trừ yêu quái*, chuyên niệm Thần Chú và bắt ấn trừ tà. Tôi đã được tham dự nhiều buổi chẩn tế trên thuyền vớt vong của sư phụ Thầy ở Oslo (1999) và ở Chùa Hannover (2000), nên rất tin vào những lời giảng mang nhiều tính chất huyền bí trong thế giới tâm linh.

Thầy An Chí đang theo bước chân của sư phụ mình để hóa độ những hương linh được ký tự tại Chùa hay những vong hồn uổng tử vất vưởng mọi nơi, mau chóng được vãng sanh. Thôi, tôi phải đi ngay vào bài Pháp nói về cái nhìn trung thực của pháp môn Tịnh Độ mà Thầy muốn gửi gắm cho các giới tử của chùa Linh Thứu, nổi tiếng siêng năng niệm hồng danh A Di Đà Phật. Độ người sống cho họ tu hành tinh tấn, đi đúng đường *niệm Phật thủ thẳng* để tiến thẳng về Tây Phương.

Bài giảng của Thầy tất cả đều dựa theo giáo pháp của Đức Phật, tôi chỉ là người sao chép lại tuy chưa dám dùng câu *Như thị ngã văn*, nhưng cũng cố gắng trình bày thật đơn giản và thấu gọn ý chính cho các bạn cùng theo.

Theo Thầy, Tịnh Độ không có xu hướng cá nhân. Nếu ta chán ghét thế gian này, quay lưng vào nó rồi chỉ chuyên tâm Niệm Hồng Danh A Di Đà Phật thì theo kinh điển, Phật cũng sẽ rước thôi, nhưng chúng ta đã đánh mất Bồ Đề Tâm.

Khi chưa phát Bồ Đề Tâm, chưa tin nhân quả, chưa học hạnh Bồ Thái, chưa tụng kinh Đại Thừa là chúng ta chưa đủ tư lương để đem theo về Tịnh Độ, vật chất không có trí tuệ cũng không, lấy gì cho ai hay độ được ai?

Để các giới tử khỏi hoang mang, Thầy đem câu chuyện Đức Phật giới thiệu cảnh giới Tây Phương cực lạc cho bà Hoàng hậu Vi Đề Hy nương theo để thoát khổ, thoát cảnh trần ai khi nhìn thấy đứa con yêu ngộ nghịch, vua A Xà Thế giết cha để đoạt ngôi báu. Đức Phật khuyên bà Vi Đề Hy phải hiếu dưỡng cha mẹ, kính thờ Sư trưởng, bố thí phát bồ đề tâm và tin sâu nhân quả. Như thế mới đầy đủ tư lương để đem theo về Tịnh Độ.

Thầy đưa ra một thí dụ điển hình có thật tại Na Uy, năm ngoái có một Phật tử đến tận Chùa nhờ sư phụ Thầy chữa bệnh. Bà ta mắc một căn bệnh kỳ quái không một bác sĩ nào biết được, đó là phát tâm ma chỉ nghĩ lời phi báng chính vị Phật bà ta cầu vãng sanh niệm hồng danh ngài một ngày 7 tiếng. Những câu chữ kém tao nhã luôn phát ra trong đầu khiến bà ta muôn vàn đau đớn. Hỏi ra mới biết bà ta không đi Chùa, không làm một tí công đức nào, chỉ nghe băng giảng của Pháp sư Tịnh Không, nắm chặt câu Niệm Phật nắm lòng, bỏ mặc sự đời đằng sau lưng mà ra công niệm gấp ngày đêm. Để rồi kết quả lại đưa đến tình trạng bi đát như thế. Trường hợp hy hữu này không biết có được dùng 4 chữ *tẩu hỏa nhập ma* hay không?

Đoán được ý nghĩ các giới tử, Thầy giảng ngay về những đạo tràng Huân tu tịnh độ trong đó mọi người cùng nhau niệm Phật từ sáng đến tối ròng rã suốt 7 ngày, có bị phản ứng phụ hay không? Chắc chắn là không, vì đạo tràng đã được thần lực của Chư Phật che chở. Thầy An Chí cũng đánh tan những tư tưởng sai lầm của một thiểu số người, chỉ cho pháp môn Niệm Phật của mình là tối thượng thừa, nâng đỡ một Pháp để chà đạp các Pháp khác việc làm ấy nguy hiểm vô cùng. Cũng như ngày xưa xuất hiện loại Thiên cực đoan có một thời làm mưa làm gió, rồi đổi

sang Tịnh Độ với trăm hoa đua nở, nhưng vạn Pháp đều quy về một Pháp.



Các em bé cũng là những „giới tử” của khóa tu

Trong 24 giờ thọ giới, chúng tôi được nghe đến 3 thời Pháp, nghe một cách say sưa hay nghe như một thùng nước lạnh dội khắp cả toàn thân, đây là tùy theo căn cơ của từng người. Các bạn ạ! Đến đoạn Thầy giảng về hạnh Bồ Thái, về những việc làm từ thiện của các Bồ Tát sơ địa “tơ lơ mơ” như chúng ta từ trước đến nay, nếu không có chứa Bồ Đề Tâm trong việc làm ấy thì cũng chỉ thu được chút ít phước đức hữu lậu mà thôi. Phước hữu lậu cũng nguy hiểm, có nguy cơ bị đọa trong đời thứ 3, vì đời thứ 2 sẽ hưởng phước giàu sang quyền quý cho đến khi cạn vốn. Nếu bồ thái có trí tuệ sẽ phát sinh phước vô lậu đưa đến bờ giải thoát.

Tôi ngồi xếp bằng bên dưới chăm chú nghe, nhưng người xem như cứng đờ thấy lạnh cả toàn thân. Không biết bao năm nay mình đã bỏ nhiều công sức, tiền của để làm từ thiện, nào là chương trình xe lăn, cứu lụt, đào giếng xây cầu... hể chỗ nào kêu cứu là mình sẵn sàng móc túi. Cứ tưởng làm thế là công đức là niềm vui, nhưng bây giờ hiểu rồi. Cứ vẫn tiếp tục làm nhưng phải trộn thêm một ít bồ đề tâm, tặng cho người nhận một câu niệm Phật để họ tự giải nghiệp mà vãng sanh.

Trong đề tài giảng về Bồ Đề Tâm, Thầy đem ngay thí dụ điển hình ngôi chánh điện mới của chùa Linh Thú và Ni Sư trụ trì cùng các Sư Cô trong chùa. Đứng về phương diện tu học Phật Pháp thì Ni Sư không cần phải xây chùa lớn, muốn được giải thoát và vãng sanh chỉ lo nhập thất chuyên tu cho riêng mình. Nhưng đây Ni Sư phát Bồ Đề Tâm muốn độ nhiều chúng sanh, tạo điều kiện cho họ tu tập, cũng có chúng sanh sẽ thành Phật trước cả Ni Sư nhưng người cam tâm ở lại khách trọ Ta Bà, chịu đựng thêm phiền não và bệnh tật để duy trì ngôi Tam Bảo. Phần các Sư Cô trong chùa cũng chẳng khá gì hơn, thấy các công việc họ phải làm hằng ngày, Thầy cũng lắc đầu ngao ngán cho đường tu của các Sư Cô. Nhưng vì 3 chữ Bồ Đề Tâm tất cả đều được!

Nghe đến đây tôi cũng rơm rớm nước mắt, hứa với lòng sẽ nỗ lực làm công quả thêm nhiều nữa. Không còn nhiều thời gian để ngồi chuyện phiếm phân tích lý giải đúng sai. Ngôi chánh điện của chùa Linh Thú nhất định phải hoàn thành trong thời gian gần nhất. Tôi tin là thế!

Bước sang đến đề tài Thọ Giới và Giữ Giới. Phải có phước lắm ta mới giữ được Giới, giả như lỡ sinh vào gia đình của *Diệu Thủ thư sinh* nghĩa là có bàn tay nổi dài ăn trộm ba đời thì sẽ vì miếng cơm manh áo mà phạm giới. Hay thông thường hơn là làm con của Cô Tư bán cháo gà thì khó lòng giữ được Giới không sát sanh. Nhìn đi rồi nhìn lại, hơn 70 giới tử ngôi Thọ Giới và Giữ Giới trong chánh điện của chùa Linh Thú hôm nay có quá nhiều phước đức. Họ vừa được tụng kinh, vừa được Niệm Phật đi kinh hành, rồi nghe Pháp Phật và tập phong cách Tứ oai nghi, đi đứng nằm ngồi thật đoan trang. Ai bảo thế giới Ta Bà này đáng ghét, nơi nào còn có Phật Pháp là còn có chỗ để nương theo.

Ở đoạn đầu tôi có nhát ma các bạn, có nhiều người rất sợ ma nhưng lại rất thích nghe kể chuyện ma. Vậy các bạn hãy nghe thầy An Chí kể về những con ma Thầy vớt được trong những đàn tràng chẩn tế. Ở Oslo có một em bé 14 tuổi người Na Uy, có khả năng tiếp cận được với người cõi âm. Em tìm đến chùa Khuông Việt và làm công việc truyền thông với các oan hồn uổng tử không rõ họ tên. Chính các oan hồn nhờ Em cầm hộ bài vị với pháp danh thầy An Chí đặt cho. Thầy bảo, trong những lúc mình ngồi thọ bát hay tụng kinh niệm Phật, các hương linh được ký tự trong Chùa cũng ra ngồi cạnh để tu theo. Coi chừng đấy! Nếu ta ngồi nghiêng ngả hay ngủ gật là biết bao con mắt cả âm lẫn dương đều phiến lòng.

Ngày xưa còn bé tôi rất sợ ma, sợ đến nỗi ban đêm không dám thò chân xuống giường nên đành mang bệnh *Dấm Đái*. Nhưng từ khi biết Phật Pháp tôi không còn sợ ma nữa, vì nơi đâu có Phật là ma phải lui ngay. Bây giờ giữa ma và người, tôi sợ người hơn ma.

Trước khi kết thúc bài viết, tôi xin được kể sơ qua vài dòng về những chuyện sau bức màn lam (màu áo tràng). Thật ra tôi không có ý định viết bài sau mỗi khóa tu, năm nào chùa cũng tổ chức bao nhiêu là khóa tu, các bạn biết đấy!

Thế nhưng định mệnh đã an bài, lúc tôi đến chào thầy An Chí, định chúc Thầy thượng lộ bình an và hẹn năm sau cũng vào giờ này nếu còn sống sẽ đến chùa Thọ Bát. Vì nghe đầu cuối năm 2012 sẽ tận thế theo lịch của người Maya. Thầy nhìn tôi cười cười, hỏi xã giao:

- Sao dạo này cô Hoa Lan có cho ra tác phẩm gì mới không?

Tôi giật mình nói đại cho đỡ quê:

- Dạ có tuyển tập tựa đề "Email cho Phật A Di Đà", nhưng chưa thể tặng Thầy được, vì thiếu bài viết về khóa tu này.

Thầy cười thật tươi, sốt sắng đặt luôn tựa đề cho bài viết là *Tư lương đem theo về Tịnh Độ*, tôi sợ tốn mực và chỗ của tờ báo Viên Giác nên cắt bớt hai chữ, có thể làm tựa đề không được rõ nghĩa lắm, mong các bạn thông cảm.

Chúc các bạn một ngày vui.

(Mùa đông 2011)

Con đường đến với đạo Phật của tôi

• Đồng Giới - Trần Thị Thiên Hương

Hằng ngày nhìn đứa con bất hạnh tật nguyền, tôi tự nhủ lòng phải làm tất cả những gì có thể làm được để cứu con tôi thoát khỏi cảnh khổ đau. Qua bạn bè và các trang mạng thông tin điện tử, tôi biết được có một nhân vật rất nổi tiếng chữa bệnh cứu người, ông Võ Hoàng Yên, có nhiều người gọi ông ta Thần Y, có khả năng phục hồi các chứng bệnh mà nhà thương bác sĩ đã chịu thua. Nghe nói ông cũng từng qua Âu Châu. Tôi đã theo dõi ông này gần hai năm nay nhưng chưa có cơ hội gặp được. Không rõ nhân duyên gì đã đưa đẩy tôi đến ý định nhờ một người bên Đức tôi chưa hề quen biết, Ông Chủ Bút Báo Viên Giác Phù Vân, tìm giúp xem ở đâu có lịch trình sang Châu Âu chữa bệnh của ông Võ Hoàng Yên để tôi có thể mang con tôi đến gặp ông. Tôi đã đánh liều gọi nhờ cậy và may mắn thay anh chị Phù Vân đã vui vẻ nhận lời. Quá cảm kích nghĩa cử cao đẹp ấy nên tôi không ngần ngại tâm sự những bất hạnh tôi đang có, con tật nguyền, chóng hay đau ốm và những nhân duyên đặc biệt đã giúp tôi tới với Đạo Phật.

Với sự thông cảm và lòng từ bi sẵn có, anh chị khuyến khích tôi cố gắng viết vài dòng để tạ ơn Sư Phụ, Hòa Thượng Thích Như Điển dù cho có muộn màng. Từ đó bài viết này được hình thành. Tôi cũng đã có ý làm việc này vào dịp kỷ niệm 50 năm xuất gia và hành đạo của Hòa Thượng để kính dâng lên Thầy tấm lòng tôn kính và tri ân của tôi, nhưng chắc chưa đủ duyên nên không viết được. Lần này chính anh chị Phù Vân, một động lực mãnh liệt giúp tôi vượt mọi khó khăn e ngại để kể ra đây những câu chuyện, những cảm nghĩ chân thành mộc mạc của tôi hầu quý vị.

Mùa hè năm 1999 gia đình tôi cùng một số bạn bè có duyên về chùa Phật Giáo Tây Tạng ở Villorba (Treviso Ý) dự buổi thuyết pháp đầu tiên trong đời tôi do Hòa Thượng Thích Như Điển thuyết giảng. Nói đầu tiên trong đời vì tôi là một tín đồ Thiên Chúa Giáo nên chẳng được hạnh phúc theo mẹ đi chùa lễ Phật nghe pháp như bao trẻ con khác. Tôi cứ nghĩ các thầy tu chỉ có giảng đạo thôi, không ngờ hôm ấy được nghe Thầy giảng việc đạo cũng không quên việc đời. Thầy nhắc nhở mọi người và các đoàn thể chính trị cố gắng tu tập để sau này về nước giữ những chức vụ quan trọng giúp dân thì dân đỡ khổ biết mấy. Nghe Thầy nói điều ấy khiến tôi cảm động vô cùng, nhớ quê hương tổ quốc, nhớ bạn bè còn ở lại Việt Nam và càng nhớ nhiều hơn nữa khi nhìn lá cờ vàng ba sọc đỏ đang phất phới bay theo gió sau lưng Thầy. Nhìn Thầy ngồi trên chiếc bàn gỗ kê dưới tàng cây cổ thụ cành lá xum xuê bóng mát trong vườn chùa khiến tôi có cảm nghĩ Thầy giống Như Lai đang thuyết pháp cho các đệ tử của Ngài nơi Vườn Lộc Uyển năm xưa.

Còn bây giờ Thầy đang đưa tôi về với Phật Pháp nhiệm mầu.



Nghe pháp xong chúng tôi vào chùa để nghe Thầy dạy cách sử dụng chuông mõ và làm lễ Quy Y cho một số người đã ghi tên trước. Lúc đó tôi cũng có ý định Quy Y Tam Bảo cùng các bạn. Nhưng chợt nghĩ mình theo đạo Thiên Chúa từ nhỏ mặc dù có rất nhiều duyên may đọc được báo Khánh Anh, báo Viên Giác nhiều năm qua, hiểu được khá nhiều giáo pháp của đức Phật. Tuy vậy tôi cũng e rằng quyết định này quá sớm nên hoãn lại một thời gian nữa để suy nghĩ kỹ hơn.

Rồi một hôm hung tin đến với gia đình tôi: Đứa con trai út của tôi bị tai nạn xe cộ trong lúc sự nghiệp đang lên và cũng kể từ đó, năm 2002, đến nay cháu trở thành phế nhân. Mẹ nào không đau lòng khi nhìn đứa con bất hạnh!

Nói đến đây tôi xin cảm niệm công ơn của các bạn cùng chung cư đã tới với nhau đọc kinh cầu nguyện cho cháu và đặc biệt Phật tử chùa Viên Ý tổ chức lễ cầu an cho cháu. Nhờ những trợ duyên này cháu mới được sống sót đến ngày hôm nay. (Lúc đó bác sĩ cho biết cháu chỉ có 5% sống mà thôi).

Từ đó đến nay ngày ngày tôi lo chăm sóc cháu nên ít khi đi chùa lễ Phật, gặp gỡ bạn bè. Tôi sống trong cô đơn, buồn khổ. Tinh thần ngày càng sa sút. May thay Đức Phật giúp tôi gặp lại một số bạn học cũ. Mừng mừng tủi tủi kể nhau nghe những kỷ niệm vui buồn thời học trò. Giờ đây tuổi đứa con cũng ngoài bảy mươi. Với cái tuổi gần đất xa trời này, chúng tôi hầu như quên gần hết chuyện đời chỉ còn lo chuyện tâm linh. Các bạn gửi biếu tôi nhiều băng đĩa thuyết pháp, sách báo Phật giáo. Nghe nhiều rồi mê, càng ngày càng ngộ ra nhiều điều, càng tiến gần Đạo Phật hơn.

Tôi nhớ lại đã lâu lắm rồi, qua báo Khánh Anh có bà Huỳnh Ngọc Tuyết sau khi biết mình bị bệnh ung thư nên đã hạ thủ công phu với pháp môn Niệm Phật và khi mất đã để lại khá nhiều Xá Lợi. Bây giờ tôi cũng noi gương bà luôn nhớ trong đầu 6 chữ "NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT" và niệm suốt ngày.

Tôi nhớ có một hôm, sáng dậy ra mở cửa sổ thấy một luồng ánh sáng màu vàng rờn rực rỡ từ hướng đông bay vút vào nhà tôi. Tôi ngơ ngác nhìn theo và có cảm nhận đó là điềm lành nên chấp tay niệm Phật trong niềm vui sướng vô ngần. Tôi cũng cảm nhận ra

mình đã chọn đúng pháp môn tu và sự đau khổ cũng vơi dần từ đó theo năm tháng. Bây giờ tôi cảm thấy an lạc rất nhiều. Xin Chư Phật từ bi gia hộ cho con được như vậy mãi mãi.



Tôi đem chuyện linh ứng này kể cho các bạn học cũ nghe. Sẵn họ là những Phật tử thuần thành nên ai nấy đều khuyên tôi nên Quy Y để trở thành con Phật. Trợ lực cho tôi, các bạn thường xuyên điện thoại, trao đổi cho nhau những mẫu chuyện đạo đời vô cùng lợi lạc. Vào tuổi xế chiều có được bạn hiền như thế còn gì hạnh phúc cho bằng phải không thưa quý vị. Để rồi cũng chính họ đã dẫn tôi tới quyết định sau cùng: Quy Y Tam Bảo! Sự kiện này là một dấu ấn rất quan trọng trong quãng đời còn lại của tôi. Giờ tôi biết bên tôi luôn có Phật tử bi gia hộ.

Kính mời quý vị chịu khó đọc tiếp diễn tiến việc Quy Y của tôi để thấy rõ sự mâu nhiệm của Đạo Phật. Để chuẩn bị cho chuyến đi tham dự Lễ Triển Lãm Phật Ngọc do Chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc tổ chức và để thực hiện ước nguyện Quy Y của mình; tôi xem lại chương trình mấy ngày lễ không có mục quy y Tam Bảo, nên tôi điện thoại ngay cho Hòa Thượng nói rõ quyết định tôi muốn quy y dịp qua chùa lần này và xin Hòa Thượng giúp cho tôi được toại nguyện. Nghe xong Thầy vui vẻ nhận lời và bảo tôi khi nào qua đến Đức tới gặp Thầy ngay. Tôi hân hoan chờ đợi ngày trong đại ấy.

Xe vừa đến Hannover, Đức Quốc tôi chạy nhanh qua chùa. Đứng trước cổng chùa, tai nghe tiếng nhạc lần tiếng nói cười của Phật tử từ các nơi về dự lễ làm tôi cũng vui lây. Bước vào trong chùa đưa mắt khắp nơi tìm Hòa Thượng, bỗng gặp Thầy Thích Hạnh Giới. Sau khi đánh lễ chào Thầy, tôi xin gặp Hòa Thượng Phương Trượng để quy y. Thầy Hạnh Giới bảo, hôm nay lễ lạc rất đông người, chị phải đợi dịp khác đi! Nghe xong thất vọng ê chề, tưởng phải hát lên câu "Em ơi nếu mộng không thành thì sao?"... nhưng chưa kịp... "mua chai thuốc chuột..." thì đã thấy Hòa Thượng Phương Trượng từ trong Chánh Điện bước ra. Quý vị thấy có lạ không? Tại sao Thầy lại xuất hiện đúng lúc như vậy! Mừng quá tôi chạy nhanh lại gặp Thầy cúi đầu đánh lễ xin Quy Y Thọ Giới. Dù rất đa đoan Phật sự, Hòa Thượng vẫn vui vẻ nhận lời giúp tôi đạt thành sở nguyện mà tôi đã ôm ấp từ mười

Thành Kính Phân Ưu



Được tin buồn:
Nữ sĩ Vân Nương Lê Ngọc Chấn
nhũ danh Trần Thị Vân Chung
Pháp danh Tuệ Nguyệt
Sinh ngày 01.01.1919
Đã mệnh chung tại Sarlat – Pháp Quốc
Ngày 11. 1. 2015
Thượng thọ 96 tuổi

Với lòng thương tiếc vô biên chúng cháu xin chia buồn cùng tang quyến và cầu nguyện hương linh Cô Vân Nương Lê Ngọc Chấn được về cõi Tịnh Độ.

• Gia đình Huy Giang.

năm qua. Con xin tri ân Hòa Thượng và nguyện khắc cốt ghi tâm ơn sâu nghĩa nặng này. Tôi mở xách tay ra lấy chiếc áo tràng mặc vào cho buổi lễ thêm phần long trọng trang nghiêm, nhưng tay tôi run quá cài nút hoài chẳng được phải nhờ người bên cạnh giúp giùm. Kể đến Hòa Thượng đưa tôi một bao thơ trắng bảo ghi vào họ tên và ngày tháng năm sinh của tôi.

TRAN THI THIEN HUONG
 Sinh ngày 14-03-1941
 p1 ĐỒNG GIỚI
 Quy y ngày 25.6.2011
 tại chùa Viên Giác Hannover
 Đức quốc

Bút tích của HT. Phương Trượng

Tôi chấp tay quỳ dưới chân Hòa Thượng nhận lãnh Giới Luật. Thình thoảng tôi ngược mắt nhìn lên bàn thờ Phật, Đức Phật Từ Bi mỉm miệng cười như đón nhận đứa con từ phương xa nay về đây xin nương tựa Ngài. Làm lễ xong Sư Phụ hoàn trả lại tôi bao thơ trong đó có ghi Pháp danh ĐỒNG GIỚI. Tôi cảm động quỳ lạy tạ ơn Sư Phụ đã nhận con làm đệ tử mà nước mắt chảy dài trong niềm vui hạnh phúc vô biên...

ITALIA, tháng 12.2014
Đồng Giới Trần Thị Thiên Hương
 Quy Y ngày: 25.6.2011 tại Chùa Viên Giác



Người Việt Nam ngày xưa và

"Ông Trời"

• Phan Hưng Nhơn

Ngay vào những ngày xa xưa của lịch sử dân tộc Việt Nam, nền văn hiến tuy chỉ mới phác họa, nhưng cũng đã hình thành một số phong tục tập quán có nề nếp lễ nghi. Vũ trụ quan tuy còn thô sơ nhưng cũng đã được phổ biến trong quần chúng. Sự sùng bái tự nhiên chiếm vị trí trọng yếu trong tín ngưỡng của Người Việt Nam ngày xưa. Là thành viên của một vũ trụ điều hòa nhưng luôn mới lạ với họ, người Việt ngày xưa nghĩ rằng mọi sự vật trên đời này không thể tự nhiên mà có và tất nhiên phải có một đấng Tạo Hóa để gây dựng ra tất cả vũ trụ. Lăn lăn theo thời gian và không gian cùng tùy theo hoàn cảnh họ thường gọi đấng *Tạo Hóa*, đó là *Thượng Đế*, là *Con Tạo*, *Hóa Cơ*, *Đấng Chí Công* hay *Lão Thiên* hoặc đơn giản nhất là *Ông Xanh* hoặc *Ông Trời*. Do đó từ nghìn xưa cũng trải qua biết bao thời đại, người Việt Nam xem *Trời* như là một thẩm cấp tối cao ngự trị trên khắp vũ trụ để từ đó có ý niệm *thờ Trời*.

Vì có quan niệm Trời là đấng Tạo Hóa đã gây dựng và hóa sinh muôn vật nên người Việt Nam nghĩ rằng mọi sinh hoạt ở trần thế này đều phải dùng theo Đạo Trời, mọi hành động, xử thế đều phải *Hợp Ý Trời*. Được gọi là kẻ *Bạo Thiên Nghịch Địa* những ai có những hành động *Nghịch Lại Mệnh Trời* và những kẻ đó chẳng kíp thì chầy rồi cũng bị *Trời Phạt* vì *Lưới Trời Lồng Lộng* chạy đâu cho thoát.

Trong một nước với xã hội ổn định từ vua quan, triều thần cho đến quân dân, mỗi cá nhân đều phải có đời sống đạo đức gương mẫu. Người được làm vua cũng chỉ là người nhận được *Mệnh Trời* để có thể *Thay Trời Trị Dân*. Đã là thành phần lãnh đạo thì không được độc tài, phải thông cảm mọi nguyện vọng của dân chúng vì *Ý Dân Là Ý Trời*. Nhà cầm quyền phải luôn luôn nghĩ đến hạnh phúc của nhân dân vì *Trời Thương Dân Như Con Đẻ*. Làm ngược *Ý Trời*, đất sẽ gặp lằm *Thiên Tai*.

Trong đời sống hằng ngày người Việt Nam nghĩ rằng mọi người đều có một nếp sống đạo đức thì sẽ được *Trời Thương* và do đó trong mọi công việc hằng ngày nếu gặp khó khăn hay nguy hiểm cũng đều được *Trời Phù Hộ* để được tai qua nạn khỏi, vì *Trời Không Phụ Người Hiền* bao giờ. Trong mọi xử sự hằng ngày con người phải có lối sống chính trực quang minh và tin tưởng rằng mọi việc mình làm, dầu phải hay trái, đúng hay sai, đều được Trời chứng giám vì *Trời Có Mắt*. Một hành động xấu có thể không được người khác biết nhưng đâu có thể giấu Trời vì *Bít Mắt Trời Sao Được*. Dầu có lúc gặp đầy gian lao đi nữa

người Việt Nam luôn luôn hy vọng rằng hết hồi bỉ cực sẽ đến thời thái lai, họ vẫn không chán nản vì nghĩ rằng *Trời Nào Đóng Cửa Ai ?* Người Việt Nam ngày xưa hằng tin tưởng rằng Trời là *Thượng Đế Hiếu Sinh* cho nên hễ *Trời Sinh* thì *Trời Dưỡng*, không để con người phải lâm vào cảnh cùng cực cơ hàn vì tục ngữ đã chẳng có câu *Trời Sinh Voi Thì Trời Sinh Cỏ* kia mà. Vì luôn nhớ rằng ông Trời là đấng tối thượng chi phối mọi sinh hoạt của mình nên người Việt Nam tin rằng tất cả sự giàu sang, hạnh phúc đến với họ đều *Nhờ Trời* mà có, hoặc do *Trời Thương Mà Ban Cho*. Người Việt Nam luôn luôn nuôi nhiều hy vọng, nhiều mong ước mà họ dư hiểu rất khó thành tựu vì họ dư biết rằng *Người Muốn Nhưng Trời Định*. Ngoại trừ một số lẻ tẻ những kẻ *Trời Đánh Thánh Vật*, thiếu niềm tin nơi Thượng Đế nên thường có lằm hành động xấu xa chớ phần đông người Việt Nam thường tin vào đức độ vô biên của ông Trời nên trong mọi mong ước, họ luôn luôn *Cầu Trời Cho* hay *Lạy Trời Cho*.

*Lạy Trời mưa xuống,
Lấy nước tôi uống
Lấy ruộng tôi cày*

Hay là:
*Nhờ Trời hạ kế sang đồng,
Làm nghề cày cấy vun trồng tốt tươi.*

hoặc:
*Tháng năm gặt hái đã xong,
Nhờ Trời một mẩu năm nong thóc đầy.*

Cho rằng tất cả phong phú trên địa cầu đều là *Của Trời* cả cho nên dầu do chính mình chịu khó, chịu nhọc cần cù làm việc để đạt một sự phong phú nào đó thì người Việt Nam cũng nghĩ rằng đó là *Của Trời Cho*, vì vậy tiền nhân người Việt Nam thường khuyên đám hậu duệ rằng không nên gian manh vơ vét của người hoặc làm ăn bất chính vì *Tham Của Trời Sao Được*.

Vì có niềm tin rằng *Trời Thấy Hết, Biết Hết* nên trong mọi sinh hoạt vật chất hay tâm linh, người người thường khuyên nhau tu nhân tích đức để:

*Địa sinh tài, thế nghiệp quang huy,
Thiên trí phúc, gia thanh hiền thái.*
(Đất sinh tài, nghiệp đời xán lạn.
Trời ban phúc, nhà tiếng tốt tươi).

Tin tưởng mạnh mẽ nơi ông Trời như thế, nên trong mọi hứa hẹn, thề thốt, con người thường đem Trời ra làm chứng. Hứa hẹn với người yêu, chàng trai cũng *Nhờ Trời Chứng Giám*:

*Trên Trời có đám mây xanh,
Ở giữa mây trắng xung quanh mây vàng.
Ước gì anh lấy được nàng,
Thì anh mua gạch Bát Tràng....*

Khi đã yêu, gian nhân cũng mạnh dạn thề thốt:
*Trời cao đất rộng,
Em vọng lời nguyện,
Đất trời còn đó, em giữ tuyền thủy chung.*

Hoặc là:

*Dầu mà cỏ mọc lên trời
Sao sa xuống đất cũng không rời nợ duyên.*

Kim Trọng và Thúy Kiều yêu nhau cũng đem ông Trời ra làm đối tượng để thề thốt:

*Khuông thiêng dù phụ tấc thành,
Cũng liều bỏ quá xuân xanh một đời.*

Điều đáng lưu ý là có lẽ nước Việt Nam qua các đời thường bị đắm chìm trong chinh chiến binh đao, dân Việt Nam thường gặp cảnh cơ hàn, va chạm nhiều khó khăn hay phải chịu đựng lắm cảnh phủ phàng nên trong thi ca không thiếu gì những lời oán trách ông Trời. Nhìn lại sự tang thương của thành cổ Thăng Long, Bà Huyện Thanh Quan cũng trách

Tạo hóa gây chi cuộc hý trường

Vương Ông, cha của Thúy Kiều, lúc bị cáo oan, cũng chỉ biết hướng về ông Trời:

Nổi oan những muốn vạch Trời kêu lên.

Hoặc than rằng:

*Trời làm chi cực mấy Trời !
Bởi ai vui thú cho người hợp tan !*

Thúy Kiều cũng hướng về ông Trời mà than thở:

*Phụ phàng chi mấy Hóa Công,
Ngày xanh mòn mỏi, má hồng phôi pha.*

Người thiếu nữ lấy phải người chồng bất xứng cũng đành than:

*Trời kia có thấu chăng Trời
Lựa đào mà vá áo tới sao đành.*

Thi sĩ Trần Tế Xương thi Hương hoài mà không đậu cũng bức mình muốn:

*Bắc thang lên hỏi ông Trời
Trêu gheo người ta thế nữa thôi ?*

Đường công danh chưa toại, nhà thì quá nghèo, vợ phải cực khổ tần tảo nuôi chồng nên ông đã có lúc có ý nghĩ táo bạo:

Lúc túng toan lên bán cả Trời.

Sống trong một xã hội hỗn loạn, thời nát, đây bất công, thay vì tỏ sự bất mãn với chế độ, thi sĩ cũng chỉ biết trách Trời:

*Trời sao Trời ở bất công,
Kẻ ăn không hết người mẫn không ra.*

Có lần lúc thi sĩ ví trời như đứa trẻ tinh nghịch lấy nghịch cảnh của người đời làm thú vui cho mình:

*Trẻ tạo hóa đành hanh quá ngán,
Chết đuối người trên cạn mà chơi.*

(Ôn Như Hầu)

Hóa nhi sao khéo nở lòng

(Nguyễn Du)



Nhớ Người Thơ

Thương Kính Tưởng Niệm Nữ Sĩ Vân Nương

*Người đã xa rồi ! Người đã xa !
Rung rung bút lệ... Nét son nhòa !
Dư âm mùa ấy, Trăng mười sáu, (1)
Mãi đẹp Thời, Không, Quỳnh Hội Hoa,*

*Cuộc đời như bóng mây qua
Nghiệp Duyên trả hết thuyền hoa Người
Về*

*Nắng vàng tươi cội Bồ Đề
Mấy vắn tiễn biệt gửi về non tiên,*

*Nhớ Vân Nương, Nhớ Thơ Hiền
Mây trời Hà Nội, Gió miền Hư Vô
Gió mênh mang... Gió lặng lờ !
Tâm Hương Tưởng Nhớ ! ngàn ngơ cõi
người !!!*

Oregon, Tháng một 2015

Tuệ Nga

(1) Quỳnh Dao, hạp Hội Thơ vào ngày mười sáu Âm Lịch

Trách Trời chưa đủ đã có kẻ còn dựa danh Trời để nói khoát:

*Xưa kia ta ở trên trời,
Đút dây rút xuống làm người trần gian.*

Như thế có thể kết luận rằng đầu thời xưa hay thời nay, ông Trời giữ một vai vế quan trọng đời sống của người Việt Nam. Ông Trời đối với họ là tối thượng, là toàn năng, có thể hướng dẫn họ, giúp đỡ họ, phù hộ cho họ trong cuộc sống nhưng đôi khi trở trêu thay họ cũng cần có sự hữu hiện của Ông Trời để ông nhận lãnh những lời trách móc của họ khi chính họ gặp phải những bất lợi, những tình cảnh phủ phàng, thậm chí đến một anh chàng đại gái cũng muốn:

*Bắc thang lên hỏi Ông Trời
Tiền đưa cho gái có đòi được không ?*

Phan Hưng Nhơn

Tưởng niệm Dr. Ernst Albrecht vị ân nhân của người Việt

• Phù Vân



Dr. Ernst Albrecht (1930 – 2014)

Chiều ngày 13 tháng 12 năm 2014 các cơ quan truyền thanh, truyền hình và báo chí Đức đều loan tin, ông Dr. Ernst Albrecht, vị ân nhân của người Việt tỵ nạn tại Đức đã từ trần, thượng thọ 84 tuổi. Tin buồn này được hầu hết người Việt thông báo cho nhau biết và dành chút ít thời gian tĩnh lặng để tưởng niệm đến vị ân nhân này.

Ông Ernst Albrecht, Thống đốc Tiểu Bang Niedersachsen, vào cuối năm 1978, đã đơn phương quyết định nhận 1.000 thuyền nhân (boat people) Việt Nam trên chiếc tàu Hải Hồng vào Tiểu bang của ông; và sau đó, từ đầu năm 1979, con tàu Cap Anamur đã cứu vớt được 11.300 thuyền nhân.



Dr. Neudeck, sáng lập Ủy Ban Cap Anamur và Grüneheim e.V. (Hình: Dieter Krantz, 12.05.2014)

Nếu ban đầu không có sự khởi xướng chương trình tiếp nhận thuyền nhân Việt Nam của ông, thì làm sao có con tàu Cap Anamur do ông Dr. Rupert Neudeck - người sáng lập Ủy Ban Cap Anamur, ra đời để thực hiện chương trình cứu vớt nhân đạo này.

Dr. Ernst Albrecht và Dr. Rupert Neudeck là hai vị đại ân nhân của người Việt tỵ nạn cộng sản tại Đức. Nếu không có hai vị ân nhân này thì chắc chắn không

có số người Việt Nam có cuộc sống an bình, tự do, hạnh phúc như ngày hôm nay.

Trong tinh thần biết ơn theo truyền thống Việt Nam, chúng tôi có được phép tham dự để tiễn đưa vong linh vị ân nhân đến nơi an nghỉ cuối cùng hay không? Sở dĩ có câu hỏi nghe „không bình thường” này, vì ông Albrecht là cựu Thống Đốc Tiểu Bang Niedersachsen và người con gái của ông, bà Ursula von der Leyen là đương kim Bộ Trưởng Quốc Phòng của chính phủ Đức; nên trong tang lễ chắc chắn sẽ có nhiều nhân vật quan trọng của chính quyền đến tham dự, vì thế vấn đề an ninh rất cần mật! Những ưu tư này, được ông Neudeck hóa giải và báo tin cho anh Nguyễn Hữu Huấn, thành viên Cap Anamur hay, ông đã liên lạc với bà von der Leyen và cho biết đám tang của ông được tổ chức trong vòng gia đình ngày 19.12.2014 và lễ truy điệu sẽ được chính quyền Tiểu Bang Niedersachsen tổ chức vào ngày 22.12.2014 tại rạp hát thành phố (Staatsoper) Hannover; số người Việt tham dự được giới hạn, và sẽ có giấy mời của Ban Tổ Chức gửi đến cho từng cá nhân.



Bà Ursula von der Leyen và thân phụ Dr. Albrecht năm 2008 tại Braunschweig

Ông Dr. Albrecht (CDU), từ năm 1976 đến năm 1990 Thống Đốc tiểu bang Niedersachsen, cũng từ năm 1970 đến năm 1990 là thành viên của Quốc Hội Tiểu Bang Niedersachsen.

Trong những năm cuối của thập niên 70 và đầu thập niên 80 hàng triệu người Việt đã vượt thoát chế độ cộng sản Việt Nam bằng những chiếc thuyền nhỏ mỏng manh bất chấp đói khát, hải tặc dã man, bão tố kinh hoàng chỉ cầu mong tìm được một đất nước tự do để dung thân. Hàng ngàn người đã bỏ mình trên biển cả.

Các cơ quan truyền thông đã loan tải những hình ảnh tang thương này và đã đánh động lương tâm thế giới.

Sớm hơn hết, ông Dr. Ernst Albrecht, nhất là được sự đồng cảm và khích lệ của vợ là bà Heidi Elene, với tấm lòng nhân đạo vô biên đã đơn phương quyết định tiếp nhận 1.000 thuyền nhân Việt Nam đầu tiên vào tiểu bang Niedersachsen trong phạm vi quyền hạn của một Thống Đốc tiểu bang. Sau đó, qua kêu gọi

của báo chí, của các giới chức truyền thông và đặc biệt của một số chính khách, Quốc Hội Liên Bang mới ban hành đạo luật tiếp nhận thuyền nhân trong chương trình nhân đạo. Từ đó con tàu Cap Anamur do Tiến sĩ Rupert Neudeck khởi xướng đã lần lượt từ năm 1979 đến năm 1985 đã cứu vớt được 11.300 thuyền nhân; đa số những người này đều được tỵ nạn tại CHLB.



Những thuyền nhân đầu tiên đến tiểu bang Niedersachsen

Tháng 9 năm 2009 ông Dr. Ernst Albrecht có đến tham dự lễ kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Ủy Ban Cap Anamur và cũng là ngày Khánh Thành Tượng Đài Thuyền Nhân Tỵ Nạn CS tại cảng Hamburg. Thời gian này, sức khỏe của ông đã suy yếu và bắt đầu bị bệnh đãng trí (Alzheimer).

Tro cốt của ông được an táng bên phần mộ của vợ là bà Heidi Elene, đã mất từ năm 2002, tại nghĩa trang gia đình ở Beinhorn bei Burgdorf.

Hôm 22.12.2014, chúng tôi đại diện báo Viên Giác, cùng các anh Lê Ngọc Tùng, Hồ Bửu Hiệp, Nguyễn Đình Phúc... trong Ban Chấp Hành Hội Người Việt TTNCS Hamburg; cùng với anh Nguyễn Hữu Huấn, Nguyễn Hòa... trong BCH của Hội Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân TNCN Hamburg và các anh Lê Văn Hồng, Phạm Văn Thế đại diện Cộng Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Hamburg khởi hành từ Hamburg về Hannover để cùng họp mặt các anh Nguyễn Văn Rì, Phạm Công Hoàng đại diện Liên Hội Người Việt TNCN tại CHLB. Đức và anh Đinh Kim Tân, đại diện Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam; cùng với một số anh chị từ các nơi khác đến. Đặc biệt có sự hiện diện của các vị lãnh đạo tinh thần như LM. Nguyễn Trung Điểm, LM. Phạm Văn Tuấn; Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác, Đại Đức Thích Hạnh Giới, trụ trì chùa Viên Giác và Đại Đức Thích Hạnh Bốn tháp tùng.

Được biết, Hòa Thượng Thích Như Điển vừa mới từ chuyến Hoảng Pháp Hoa Kỳ trở về chùa Khánh Anh tại Paris Pháp Quốc để dự lễ Thọ Bát Quan Trai, rồi cấp tốc bay về Hannover để kịp tham dự lễ truy điệu Dr. Albrecht.

Đúng là nhân duyên cả! Khi còn sống, ông Albrecht đã từng gặp gỡ và giúp đỡ cho Hòa Thượng Thích Như Điển từ ban đầu khi Hòa Thượng đến Hannover cho đến khi Hòa Thượng tiến hành chương trình xây dựng chùa Viên Giác. Mỗi thâm tình từ đó phát triển như giáo pháp của đức Phật dần dần thấm

nhuần vào những người Đức chuyên tâm nghiên cứu Phật Giáo Đông phương và gần như thường xuyên đến tham dự những khóa giảng tại chùa Viên Giác. Hẳn khi còn tại thế, ông Dr. Albrecht cũng rất hài lòng bởi ông đã có quyết định đúng đắn khi cấp giấy phép cho Hòa Thượng Thích Như Điển xây dựng ngôi đạo tràng tại Tiểu Bang này; để từ đó hình ảnh của Hoa Sen biểu tượng nền văn hóa Phật Giáo Việt Nam được góp thêm màu sắc rực rỡ trong vườn hoa văn hóa Đức. Nhiều lần trong các buổi lễ tôn giáo tại chùa Viên Giác, những vị quan khách quan trọng của chính quyền địa phương đều ca ngợi và cảm niệm Chư Tăng Ni đã mang tinh thần tử bi của Phật giáo vào tâm thức quần chúng và từ đó trật tự xã hội nơi này được bình an và ổn định hơn.

Để cảm niệm về lòng nhân từ của ông Albrecht, chúng tôi kèm thêm một vài tấm ảnh tư liệu của chùa Viên Giác, nói lên sự giao tình thâm thiết giữa Hòa Thượng Thích Như Điển và ông Albrecht:



Năm 1980, Thầy Thích Như Điển cùng hai đệ tử Thị Thiện Phạm Công Hoàng và Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, đại diện thuyền nhân Việt Nam, đến dinh Thống Đốc Tiểu Bang Niedersachsen trao tặng ông Dr. Ernst Albrecht món quà lưu niệm „Thuyền Tỵ Nạn“ để cảm tạ tấm lòng nhân đạo của ông qua sự khởi xướng phong trào tiếp nhận thuyền nhân Việt Nam vào xứ Đức.



Trong dịp lễ kỷ niệm 25 năm ngày thành lập chùa Viên Giác vào năm 2003, ngoài những khách Tăng, Ni trên thế giới và một số quan khách địa phương như ông Dr. Meinhorst cố vấn chùa Viên Giác trong công tác xây dựng, đặc biệt còn có một vị khách danh dự

được Hòa Thượng ân cần mời đến tham dự buổi lễ, đó là ông Dr. Ernst Albrecht, vị ân nhân của Chùa Viên Giác.

Trong bài diễn văn, ông Albrecht đã ca ngợi công hạnh của Hòa Thượng trong công tác hoằng pháp lợi sanh và trong việc xây dựng giềng mối Giáo Hội PGVNTN tại nước Đức; đồng thời truyền bá giáo pháp của Đức Phật cho người bản xứ, đặc biệt cho thanh niên, sinh viên, học sinh người Đức đến chùa học Phật hay nghiên cứu Phật Giáo.



Trong dịp này Hòa Thượng Thích Như Điển đã trao tặng ông Albrecht bức ảnh kỷ niệm khi Hòa Thượng lần đầu tiên được tiếp kiến tại dinh Thống Đốc Niedersachsen vào năm 1980.

Để vinh danh công đức của vị cựu Thống Đốc Niedersachsen, chính quyền Hannover đã tổ chức lễ truy điệu Dr. Albrecht tại Nhà hát lớn thành phố. Buổi lễ bắt đầu từ 14 giờ và kết thúc lúc 16 giờ ngày 22.12.2014 trong bầu không khí yên lặng trang nghiêm. Ông Stephan Weil, Thống Đốc Niedersachsen đã tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự gồm hầu hết các Bộ Trưởng của chính quyền Liên Bang và các Tiểu Bang như ông Sigmar Gabriel, Phó Thủ tướng kiêm Bộ trưởng Kinh Tế; ông Wolfgang Schäuble, Bộ Trưởng Tài Chánh... Trong đó có sự tham dự của cựu Tổng Thống Christian Wulff, cựu Thủ Tướng Gerhard Schröder; chỉ thiếu ông cựu Phó Thủ Tướng Philipp Rösler là những người cùng xuất thân từ Niedersachsen. Đặc biệt, nhóm thiểu số Việt Nam 24 người cũng được trân trọng nhắc đến và ưu ái xếp ngồi thành một block sau những hàng ghế dành cho gia đình và thân nhân của ông Albrecht.

Ca đoàn Knabenchor Hannover và Ban nhạc Barrockorchester đã hát những bài ca của Johann Sebastian Bach và Georg Friedrich Händel để cầu nguyện cho vong linh người quá cố.

Quan tâm về người Việt Nam, ông Dr. Rupert Neudeck trong bài diễn văn có nhắc đến: „... Chúng tôi phải cảm ơn ông. Tất cả người Việt tỵ nạn nghe tin ông qua đời đều rất đau buồn và hôm nay họ đã cử đại diện của họ đến đây để một lần nữa nói lên lòng tri ân đến vị ân nhân vĩ đại - Dr. Albrecht - người đầu tiên của nước Đức đã giang tay cứu vớt họ". (Xin xem bài Điều Văn của Dr. Neudeck đăng trong số báo này).

Sau buổi tiếp tân, ông Neudeck đã triệu tập buổi sinh hoạt riêng cho một số người Việt tại cafeteria trong Karstadt gần đó để bàn đến việc tổ chức một buổi lễ tưởng niệm và vinh danh Dr. Albrecht tại phần mộ của gia đình ông vào một ngày gần đây.



Viên đá tưởng niệm của Người Việt đặt trong phần mộ bà Rützel trong nghĩa trang Hamburg-Öjendorf

Tưởng niệm – Vinh danh ân nhân là nghĩa cử cao đẹp theo truyền thống của người Việt Nam nhắc tôi nhớ lại, hơn 10 năm trước đây, sau khi bà Ilse Rützel – một ân nhân của người Việt địa phương, tử trần vào ngày 21.8.2003; chúng tôi – đại diện cộng đồng người Việt tỵ nạn đã xin phép gia đình đặt bên cạnh phần mộ của bà một tấm bia đá với hành chữ „**In der Liebe und Dankbarkeit von den vietnamesischen Flüchtlingen in Hamburg – Vô Cùng Thương Tiếc**“. Buổi tưởng niệm và lễ đặt bia đá được tổ chức trước phần mộ của vị ân nhân trong nghĩa trang Hamburg-Öjendorf. Từ đó hầu như hằng năm trong những lần tổ chức lễ tưởng niệm tại tượng đài thuyền nhân trong nghĩa trang này để cầu nguyện cho những đồng hương đã tử nạn trong hành trình đào thoát chế độ cộng sản Việt Nam bằng đường thủy hay bằng đường bộ, người Việt chúng tôi đều đến viếng thăm phần mộ của bà Rützel.

Buổi lễ truy điệu ông Dr. Albrecht đã gây cho chúng tôi một dấu ấn mãnh liệt về lòng biết ơn và chúng tôi tự biết mình phải làm những gì có ý nghĩa cho người, cho đời và cho xã hội để xứng đáng với những người đã ban ơn cho mình...

● **Phù Vân**
(Hamburg, tháng 12.2014)

Hotel Morin, một "kỳ quan" của đất Huế



• NguyễnPhúc Bửu-Tập

Giáo sư Vĩnh Sính viết cảm xúc về trận hồng thủy vừa tàn phá đất Huế cách đây mười năm (và bây giờ hầu như mỗi năm), thuật một đoạn e-mail của người cháu: "*vào lúc cao điểm... mực nước đã lên đến chữ M ở khách sạn Morin*". Khách sạn Morin, người xứ Huế quen gọi là Hotel Morin, là một kỳ quan của đất Huế, người địa phương lúc hốt hoảng, dùng chiều cao của mặt tiền kiến trúc để ước lượng mực cao của con nước. Trong một trăm năm vừa qua, ngôi nhà này đối với người sống ở Huế như... tháp Eiffel tại Paris. Người sống ở thủ đô nước Pháp nhắc tới Eiffel như một kỳ quan của thời đại kỹ nghệ; người sống ở đất Huế không thể không biết tới Hotel Morin nằm trên khu đất cao ráo bên "phố tây", vào địa điểm thuận lợi nhất trên trục giao thông, khách du lịch đến Huế thế nào cũng phải đi qua.

Bài này viết dựa hoàn toàn trên tài liệu của ông Jean Couso, và ông Nguyễn Đắc Xuân, sử gia thành phố Huế. Jean Couso hiện là Chủ tịch Hội *Tân Đô thành Hiếu Cổ* (Nouvelle Association des Amis du Vieux Huế, NAAVH) vừa được thành lập - hay tái sinh - năm 1996. Hội phát hành một bản tin rất khiêm tốn, nhưng trang nhã và đầy đủ, phổ biến hạn chế cho một số thành viên, tóm lược những công trình nghiên cứu về đất Huế hiện đang được thực hiện. Ở cuối bài này, người viết xin phổ biến các dữ kiện về hội NAAVH để bà con đất Huế và người Việt Nam hiện sống ở nước ngoài thích sưu tầm về quê hương có thể trực tiếp liên lạc với Hội. Trong lúc chúng ta nói nhớ Huế và thương Huế, hiện có những "người ngoài" như Jean Couso và các bạn đồng tâm đồng chí đang tìm cách vượt qua nghìn trùng khó khăn (phải giao tiếp với các đồng chí dè dặt bên nhà) để phục hưng và tái tạo di sản cổ đô Huế. Jean Couso là một bậc trung niên cháu ngoại của Bác sĩ Sallet và bà Amélie Morin, người em út trong dòng họ Morin. Riêng tài liệu Hotel Morin này đã được rút trong bài "*Hôtel Morin, Hôtel Saigon - Morin, Petite Histoire d'un Centenaire*" (AAVH, No 3, Février 1999, Biscarrose, France).

Trở lại với khách sạn Morin, người viết xin được hiệu đính là Hotel Morin không phải là một công trình kiến trúc vĩ đại nhắc được hình ảnh của tháp Eiffel, mà chỉ là một cơ sở ba tầng lầu khiêm tốn so với các khách sạn lớn ở thủ đô Hà Nội và thành phố Sài Gòn hiện nay, lại càng không thể so sánh với các khách sạn tân tiến ở Bangkok, Hongkong, Singapore. Thế nhưng đôi lúc dân Paris có thể quên nhà thờ Notre Dame, các viện bảo tàng Tuileries và Le Louvre để nghĩ đến cái sườn sắt Eiffel thì người dân đất Huế cũng có thể quên hình ảnh của Đại nội và các lăng tẩm vua đời trước để nghĩ đến Hotel Morin, tòa nhà luôn luôn đập vào mắt, dấu vết khó quên của một trăm năm lịch sử vừa trôi qua, buồn vui lẫn lộn. Những dòng sau đây thử cố ý nhìn Hotel Morin qua lăng kính lịch sử.

Khách sạn Morin trước gia đình Morin

Người Pháp can thiệp bằng võ lực vào Việt Nam bắt đầu từ năm 1856 lúc chiến thuyền Catinat vào cửa biển Đà Nẵng giao chiến thư hỏi tội triều đình Việt Nam về việc cấm đạo Gia-tô và giết người giảng đạo. Từ năm đó về sau, chắc chắn phải có những phái bộ người Pháp lui tới Huế để thương thuyết. Các phái bộ này không thể ở trên tàu vì cửa biển Đà Nẵng khá xa kinh đô Huế. Trong tập san *Đô thành Hiếu cổ xã* (Bulletin des Amis du Vieux Huế, BAVH) qua một số bài có tiêu đề "*Les Européens qui ont vu le Vieux Huế*" (Những người Âu châu xưa đã tham quan cổ đô Huế) trước thế kỷ hai mươi, như giám mục Alexandre de Rhodes, như người Anh Thomas Bowyear, người Ý Christophoro Berri, như các bạn đồng chí của giám mục d'Adran... không ít thì nhiều đều có để lại chút ký ức về Huế. Tuy vậy, chúng ta không được chút tài liệu nào dẫn cứu về một nơi có thể gọi là khách sạn trong cổ đô. Ta phải kết luận là đám du khách trên đã trú ngụ tại các tư gia người quen biết, hay giáo dân.

Năm 1875, theo đề nghị của "*Ủy ban Cô sanh xi na*" (Commission de la Cochinchine) do vua Nã Phá Luân đệ tam lập ra để nghiên cứu tình hình chiến hay hòa với Việt Nam, chánh phủ Pháp cử đại diện đầu tiên bên cạnh triều đình Huế là Nam tước Reinhart. Cũng không thấy tài liệu nào nói rõ ông Reinhart ở đâu, chỉ biết là ít lâu sau ông được một nhà ngoại giao khôn khéo Philastre thay thế. Philastre được triều đình Huế nhượng miếng đất rộng đúng 200 mét vuông (!) ở phía hữu ngạn sông Hương để xây cất văn phòng "*Đại lý Pháp quốc*" (Bureau de la Légation de France), là nơi về sau trở thành tòa Khâm sứ Trung Kỳ. Trong khoảng đất nhỏ hẹp đó, Philastre dựng lên một cơ sở chắc là nhỏ và tiêu tụy lắm, gọi là "*căn lều của các vị đại sứ*" (la Case des Ambassadeurs), làm chỗ trú ngụ cho bất cứ nhân vật nào đến công tác thương lượng với triều đình Việt Nam.

Tài liệu này trích trong cuốn ký ức của Dutreuil de Rhin, một trong những tân khách của căn lều Đại sứ.

Ông kể lại là vào năm 1876, một năm sau chiến thuyền Catinat cưỡng nhập cửa Đà Nẵng, triều đình Việt Nam cũng chỉ mới cho phép tất cả là bảy người công dân Pháp được cư trú trong tỉnh Thừa Thiên, ngoài một số linh mục người Pháp có thể được giáo dân Gia-tô theo Pháp che giấu. Đó là lý do rõ ràng nhất vì sao kinh đô Huế không cần khách sạn. Cũng nên nói thêm là kinh đô từ trước vẫn có nơi cư trú tiếp rước khách của triều đình, trên bến Thương Bạc, ở phía tả ngạn sông Hương, chứ không phải triều đình "quê mùa" tới nỗi không có nơi tiếp khách từ xa đến. Cho đến năm 1898, tài liệu của nhà văn M. Monier đến Huế, ở lại ba tháng trong "căn lều Đại sứ" mô tả các thắng cảnh và đời sống dân địa phương trong sách *Le Tour d'Asie* (Vòng quanh châu Á, Plon 1899), đầy đủ chi tiết kỷ sự, theo ý nghĩa nơi cư trú của người du khách, cũng không thấy nêu lên một nơi nào gọi là khách sạn trong kinh đô.

Phải chờ đến năm 1901, năm đầu của thế kỷ hai mươi, Huế mới có một nơi gọi là khách sạn với ý nghĩa ấn định của thời bây giờ. Một người sĩ quan trong đoàn viễn chinh, Bogaert, năm 1885 đã tham gia việc công phá kinh thành Huế, trở lại yêu Huế. Ngoài cái hình dáng "cô thôn nữ cười trong nón", anh ta lại còn bị ám ảnh phải làm tiền trên giải đất thơ mộng không thiết tha với thương mại và kỹ nghệ là đất Huế. Anh ta mua lại xưởng đúc gạch và ngói ở làng Long Thọ. Cơ sở làm gạch ngói này đã hoạt động hơn hai trăm năm trước với trang bị và kỹ thuật thô sơ, cung cấp gạch và ngói để xây dựng ngoại thành và nội thành Huế, từ các đời chúa Tiên Nguyễn. Bogaert biến lò vôi thành một cơ sở sản xuất xi măng rất cần thiết cho việc tân tạo thành phố người Pháp vừa mới chiếm được, cần phải xây cất lại theo mẫu mực Tây phương. Xưởng xi măng Long Thọ phát đạt, chủ nhân ông dùng tiền lời đầu tư vào kỹ nghệ khách sạn.

Năm 1901, Bogaert dựng lên một kiến trúc lớn hai tầng, trang bị các phòng làm khách sạn, hoạt động từ năm 1902. Hai năm sau, một trận bão lớn (các cụ già còn nhớ tới bão năm Thìn) có lẽ đã làm hư hại một phần cơ sở khách sạn. Bogaert đem bán kiến trúc khách sạn cho một Pháp kiều khác tên là Guérin. Chủ mới sửa chữa cơ sở, đổi tên là *A. Guérin, Grand Hôtel de Huế* (Đại khách sạn Huế A. Guérin). Jean Cousso và Nguyễn Đắc Xuân dẫn tài liệu và hình ảnh khách sạn Guérin trông rất khả quan, trích ra từ một tạp chí của "Phòng Tư vấn hỗn hợp về Thương mại và Nông nghiệp Trung Kỳ" (Chambre consultative mixte de Commerce et d'Agriculture de l'Annam).

Khách sạn Guérin vào tay gia đình Morin

Tại miền Trung Đông nước Pháp, dãy núi Jura phân chia biên giới Pháp – Đức và Pháp – Thụy Sĩ, nuôi sống dân bằng nghề chăn nuôi và nghề trồng nho làm rượu. Tỉnh Artois thuộc Pháp nằm phía Tây Bắc Jura có một làng nhỏ Mesnay là sinh quán của

một gia đình nông dân nghèo, họ Morin. Cuối thế kỷ Mười chín, nghề làm rượu nho ở Jura bị khủng hoảng vì tại miền Nam nước Pháp, kỹ nghệ làm rượu dùng phương pháp lên men mới của Pasteur chế ra, tránh được nho và rượu bốc men hư thối. Phương pháp mới cần trang bị đắt tiền, dân vùng Jura chưa theo kịp.

Lại nữa, nước Pháp thất trận trong cuộc chiến tranh với nước Đức năm 1871, phải bồi thường hai tỉnh Alsace và Lorraine cho Đức làm cho dân chúng trên miền Bắc nghèo hơn. Giữa tình huống đó, hai người anh lớn trong gia đình Morin là Arthur và Aimé lại xui xẻo bắt trúng thăm phải đi thi hành nghĩa vụ quân dịch. Hai anh em Morin phải sung vào đoàn quân viễn chinh trong bộ đội Thủy quân Lục chiến tham dự cuộc chiến tranh thôn tính Bắc Việt. Lính Pháp ngày đó đã sử dụng được súng có nòng thép để hiệp đáp quân Việt Nam còn dùng giáo mác và vài cây súng đồng, nên người lính Pháp được mặc cảm tự đại. Thử nghĩ chỉ một nửa trung đội gồm 15 cây súng mà hạ được thành Bắc Ninh trong một ngày! Tuy thế, họ rất sợ quân Cờ đen giết người da trắng không gớm tay do Việt Nam chiêu mộ.

Chiến tranh ở miền Bắc tạm chấm dứt, Pháp chuyển qua kế hoạch bình định. Hai anh em Arthur và Aimé không muốn trở lại nhà tiếp tục cuộc đời nông dân làm than; họ chọn ở lại Bắc Việt là vùng đất mới có nhiều cơ hội khai thác. Họ là cựu quân nhân của đoàn quân chinh phục chiến thắng, để hiệp đáp người bản xứ để ăn trên ngồi trước. Cũng vào lúc đó, bà cụ mẹ gia đình Morin qua đời, khiến cho quyết định di cư dễ dàng hơn. Thế nhưng tình hình trên đất mới, trên thực tế vẫn chưa được hoàn toàn ổn định. Quân ái quốc được Đội Cờ Đen yểm trợ có thể tấn công vào các đô thị bất cứ lúc nào, cho nên trong số bốn anh chị em còn ở lại nhà, họ chỉ đưa hai người anh chị lớn là Emile và Laure sang Hải Phòng. Bốn anh chị em thuê được căn nhà gỗ, mỗi đêm trải nệm ngủ trên sàn, ba người anh trai nằm ngoài canh giữ cô em gái, sợ quân Cờ Đen bất ngờ tấn công hãm hiếp.

Đời sống của gia đình mới di cư vào đất thuộc địa diễn tiến thế nào? Jean Cousso – chắc hẳn là một nhà khoa học xã hội dựa trên hai tài liệu để mô tả cuộc sống của gia đình Morin và có lẽ chung cho đa số người Pháp lớp trung và hạ lưu đến lập nghiệp tại nước ta vào đầu thế kỷ XX. Tài liệu là một cuốn kỷ sự của Claude Bourrier "*Choses et Gens en Indochine*" (Sự kiện và nhân vật gặp tại Ấn Độ China, 1913 Paris), tài liệu hai là một tập hồi ký của một giáo sư quen thuộc lớp người ở tuổi bảy, tám mươi như chúng ta có biết lúc nhỏ, ông de Lafferranderie. Ông từng làm Hiệu trưởng trường Lycée Khải Định, và khoảng thập niên 40, làm Giám đốc Học chánh Trung Việt.

Lúc ban đầu đời sống của dân mới đến định cư, tuy là người da trắng, cũng rất khó khăn. Bốn anh em Morin đều làm công cho hãng Honoré Debaux ở Hải Phòng (theo Claude Bourrin) và ít lâu sau di cư lên Hà Nội, làm công cho nhà hàng Godart ở phố Trường Tiền (theo de Lafferranderie). Đi làm công không khăm

khá, Emile là người có chút chữ nghĩa xin vào làm cảnh sát, và nhờ có một ít lương tiền dư dả, đưa hai em nhỏ là Wladimir và Amélie sang đoàn tụ.

Trong sáu anh chị em Morin, Wladimir là người có bản lĩnh và đầu óc nhất. Anh ta đến Hải Phòng năm 1898, lúc vừa đúng 21 tuổi. Lập tức anh xin làm nghề chạy hàng cho một người lái buôn người Hoa để kiếm tiền và học việc. Anh nhận xét là gia đình Morin đến Việt Nam đã sáu năm mà vẫn giậm chân tại chỗ, đi làm công cho người đồng hương, không chút tương lai. Wladimir đề nghị với anh chị em gom góp tất cả tiền dành dụm di cư xuống miền Trung Việt, chọn ngay một cửa biển mới là Đà Nẵng để mở khách sạn.

Wladimir nhìn xa thấy rộng, muốn tránh trước những điều bất hòa giữa anh em xuất thân là "nhà quê" bây giờ bắt đầu làm giàu, nên thành lập một công ty gia đình gọi là công ty kinh doanh *Etablissements Morin Frères*. Lý do khác phải lấy tên gia đình kinh doanh là vì Wladimir quan niệm phát triển đa hiệu, không riêng gì trong ngành khách sạn mà phải dùng cơ sở để phát triển mọi ngành thương mại khác trong cộng đồng người Pháp mới định cư, và trong các thành phố địa phương sẽ được kiến thiết. Đã có kế hoạch, gia đình Morin bắt tay vào việc. Sau hai năm cặm cù làm ăn tại Đà Nẵng, họ đã kiến tạo được một khách sạn vững vàng gọi là *Hotel Morin Đà Nẵng*. Wladimir bèn giao cơ sở cho người anh Emile quản lý, và ra Huế điều đình mua cơ sở khách sạn Guérin cũng đang sống lây lất để làm thành một cơ sở thương mại, văn hóa và xã hội độc nhất ở miền Trung.

De Lafferranderie là một cụ giáo già, hay là một con cáo già, nói theo thời thượng, đã đóng góp nhiều trong công trình "khai hóa dân An Nam của Đại Pháp", có nhiều duyên nợ với đất Huế. Các bậc cha chú của chúng ta, nếu không phải là môn đệ của ông tại trường Khải Định, thì cũng trọng nề ông, gọi là "cụ Láp", viết về Wladimir Morin như sau: "Wladimir sinh ra trong con giáp cần lao... sáng dậy từ 5 giờ (làm việc cần cù) cho tới 10 giờ đêm... 64 năm không có một giờ ngơi nghỉ". Cụ Láp viết về khách sạn Morin: "Cơ sở kiến trúc ngày trước (Hotel Guérin, NPBT) chỉ có vài gian nhà làm phòng ngủ cho mướn, một hiệu ăn tập tàng và một gian hàng tạp hóa. Ông chủ mới dầy công làm việc, có óc kinh doanh, giàu phương tính nhanh nhẩu chiêu khách, biết thu xếp và không hoang phí, chỉ trong ít lâu đã biến cơ sở thành một khách sạn quan trọng không một nhà nào ở Đông Dương sánh kịp". Claude Bourrin đã gặp và hiểu biết anh em Morin lúc hàn vi tại Hải Phòng và sau này giàu sang tại Huế, nhận xét về gia đình này như sau: "Họ là những người không từ nan công tác nặng nhọc, biết cách xử sự khéo léo theo hoàn cảnh, sẵn có sức kiên nhẫn chịu đựng của người dân cày (tuy khen nhưng có dịp vẫn đá giò lái! NPBT), và họ đã trở thành giàu có là lẽ tất nhiên".

Bourrin viết tiếp: "Khách sạn của gia đình Morin thu hút rất nhiều người đến Huế vì họ biết tạo một

không khí gia đình mà khách hàng (xa nhà) đang thiếu. Riêng phần tôi lúc nào cũng giữ cái cảm tình biết ơn với những người giàu thiện cảm trong gia đình đó đã tận tâm phục vụ cho tôi, tôi muốn nói đến cách phục vụ do thiện tâm tạo ra, cách phục vụ không thể trả bằng tiền". Rõ ràng là cách đây gần một thế kỷ, đối với những người Pháp xa quê hương bằng khoảng cách nửa địa cầu, trong cái nắng cháy da và dưới cơn mưa dầm "mang mang vô tận kỳ" của đất Huế, gia đình Morin đã thành công tạo được một mái ấm cho khách hàng sống trong khách sạn của họ.

Cơ sở khách sạn Morin nằm trên địa điểm tốt nhất của thành phố Huế, bên cánh phải của quốc lộ Số Một đi qua tỉnh Huế bằng cầu Trường Tiền (cũng là chiếc cầu đầu tiên bắc qua sông Hương Giang, do kỹ sư Eiffel, người đã xây ngôi tháp lừng danh ở Paris, xây cất) nằm sát cạnh Tòa Khâm sứ Pháp là trung tâm quyền lực của miền Trung, trên con lộ sắp hàng những cơ quan hành chính như sở Kho bạc, sở Lục lộ, ngân hàng, câu lạc bộ... lại ở ngay đầu góc của khu dinh cư người Pháp cho nên thao túng được mọi sinh hoạt xã hội, văn hóa và kinh tế của cộng đồng người Âu châu. Trong khu khách sạn là gian hàng các dịch vụ cần thiết cho khách cư trú và dân chúng trong phố Tây, như hiệu tạp hóa, hiệu làm tóc cho các bà, hiệu cắt tóc cho các ông. Và tất nhiên là nhà hàng ăn, khang trang và sang trọng nhất của thành phố.

Vào mùa nắng, nhà hàng có khu bán đồ giải khát, bàn ghế để ngoài sân hiên cho khách du ngoạn ngắm cà phê hay rượu xem xe cộ đi qua cầu Trường Tiền. Rờ-ríp của hiệu ăn (công thức món ăn ở thực đơn) có thể so sánh với ngự thiện hoàng cung hay nhà bếp Tòa Khâm sứ không thua kém, trong những dịp lễ lạc lớn. Góc phố nối tiếp với nhà hàng là rạp chớp bóng, rạp chớp bóng đầu tiên của đất Trung Kỳ, gồm hai hạng rành rẽ: hạng ghế da dành cho ông Tây và khách có tiền ngồi lô, ngồi phơ-tơi, hạng sau màn ảnh cho dân nghèo rách mồng tơi, nhưng hâm mộ Charlot và Marlène Dietrich, ngồi xem ngược! Trong khách sạn có khu bán tạp hóa, gọi tên Pháp là *Comptoir d'Articles de Consommations*, bán vải tơ lụa, rượu mạnh, rượu vang, mỹ phẩm cho phái nữ, cạnh tranh với nhà hàng Chaffanjon cách khoảng vài đường phố và các phố Tàu bên tả ngạn. Dân giàu trong tỉnh sính "ăn tây" đến Morin chờ mua thịt, bánh mì mỗi sáng ra lò, pho mát Gruyère, Camembert hoặc pâté mới nướng.

Kể như vậy để nói ra cái duyên của Morin với các biến cố chính trị và kinh tế xảy ra trên đất Huế giữa thế kỷ vừa qua. Vào những năm khó khăn bắt đầu Thế chiến thứ Hai, cơ sở Morin trở thành trung tâm sinh hoạt kinh tế của người da trắng. Lực lượng đồng minh phong tỏa đường biển, các loại thực phẩm cần thiết như lúa mì không đến được, nhà Morin sản xuất bánh mì bằng bột bắp, bột đậu nành tiếp tế cho thành phố. Cũng trong sinh hoạt chính trị và văn hóa, chính phủ Decoux trưng dụng một gian nhà của cơ sở Morin làm Phòng Thông Tin. Trên bức tường lớn vẽ

địa hình châu Âu, kẻ rõ bằng dây len mức tiến quân của Đại tướng Eisenhower và Đại tướng Zhukov vào từng làng xã đất Đức. Chính phủ vừa ve vãn người Nhật để giữ đất thuộc địa, vừa không thể che giấu hy vọng toàn thắng của quân Đồng minh, làm cho đám người đi xem thông tin chưa “giác ngộ chính trị” như chúng tôi phân vân không biết muốn cho phe Mỹ Nga thắng hay phe Đức Nhật thắng. Chánh phủ Decoux muốn đánh lạc hướng phong trào ái quốc giành độc lập đang âm ỉ cháy trong lòng dân Nam, tổ chức các phong trào, các đại hội về thể thao như cúp bóng tròn giữa năm đơn vị địa phương (Cao Miên, Lào, Nam Trung Bắc Kỳ. Lào yếu quá không tham gia được), như cuộc đua xe đạp vòng quanh Đông Dương theo hình ảnh của Tour de France. Trong những cơ hội này, Hotel Morin là nơi cư ngụ của các cầu thủ và các cua-rơ xe đạp lúc ghé Huế, thu hút hàng chục nghìn người hâm mộ hay hiếu kỳ đến xem.

Như vậy cơ sở Hotel Morin đã đạt được hầu hết các tiêu chuẩn người giám đốc Wladimir Morin đã đề ra: tiêu chuẩn kinh tế thương mại, tiêu chuẩn xã hội, tiêu chuẩn văn hóa và tiêu chuẩn chính trị. Wladimir lúc mới đến Việt Nam chỉ là một người làm công đi giao hàng, hai mươi năm sau đầu óc doanh nghiệp đã công nhiên đưa anh đi vào giai cấp thượng lưu của người da trắng chủ nhân ông thuộc địa. Năm 1914 ông kết hôn với người con gái của một kỹ nghệ gia tơ lụa ở Lyon, cô Jeanne Desrobert, và chắc cũng nhờ vào uy tín và sản nghiệp nhà vợ, Wladimir trở thành một nhân vật có tầm vóc lớn ở Đông Dương.

Hãng Morin lập thêm khách sạn ở Bà Nà, nơi nghỉ mát ở phía Tây thành phố Đà Nẵng, ở Qui Nhơn, và ở Bạch Mã, núi nghỉ mát ở Tây Nam thành phố Huế. Wladimir tham gia mọi sinh hoạt chính trị của người Pháp tại Trung Kỳ, được bầu vào Hội đồng thành phố Huế và Hội đồng tư vấn Trung Kỳ, ông là nhân viên đặc lực của Hội Đô thành Hiếu cổ xã (AAVH), giải quyết nhiều vấn đề tài chánh cho hội. Cô em gái út của gia đình Morin lại kết hôn với một nhân vật đóng góp vô cùng to lớn cho văn học Trung Việt là Bác sĩ Albert Sallet, Hải quân y sĩ Trung tá, cây viết đặc lực nhất của Bulletin des Amis du Vieux Huế, tác giả của nhiều công trình khảo sát y học và địa dư. Ông giám đốc Hotel Morin mất năm 1942, thọ 64 tuổi, ba năm trước khi quân đội Nhật tước khí giới người Pháp. Cơ sở thương mại giao lại cho ba người con trai lớn Henri, René và Edmond. Nhưng tình hình chính trị ở Đông Pháp đã biến chuyển rất mau một cách khác.

Năm 1945 chủ quyền Pháp tại bán đảo Đông Dương mất. Pháp đi rồi Pháp lại về, nhờ thương lượng ăn ý với quân đội Anh (được giải giáp quân Nhật theo quyết định Potsdam ở miền Nam, và với quân đội Tưởng Giới Thạch ở miền Bắc. Hiệp định mong 6 tháng Ba giữa ông Hồ Chí Minh và chánh phủ Pháp đưa quân đội viễn chinh mới của Pháp trở về Huế. Cơ sở Morin một lần nữa lại đi vào lịch sử, vì quân đội viễn chinh được trang bị tối tân với khí giới Mỹ, thuộc đoàn quân tinh nhuệ của Tướng Leclerc dùng khách

sạn Morin để đóng quân một phần, để giữ khu máy phát điện của xưởng thực phẩm trong khách sạn, máy phát điện dùng cho đài phát thanh của quân đội Pháp liên lạc với bên ngoài.

Đêm 19 tháng Mười Hai 1945, cả đô thành Huế bốc lửa. Quân kháng chiến đóng bàn doanh dưới hầm nấp bom của Tòa Khâm sứ mở từng loạt tấn công vào mặt tiền khách sạn Morin. Đã được chuẩn bị từ nhiều tuần lễ trước, quân Pháp và kiều dân dùng khu Morin là tiền đồn của hàng rào cố thủ. Kiều dân Pháp đem tất cả bàn tủ giường nệm của khách sạn làm bức tường chướng ngại vật. Chỉ riêng một đêm 3 tháng Giêng 1947 mặt tiền của khách sạn tan nát chịu đựng 60 quả đạn trọng pháo 75 ly; ngày 14 tháng Hai khách sạn hoàn toàn sụp đổ, còn trơ vài bức tường (Jean Cousoo dẫn chứng tài liệu chứng kiến của một kiều dân trong cuộc là bà Pháp kiều Husson).

Nhưng rồi kháng chiến quân không tiêu diệt nổi ổ cố thủ. Quân Pháp trong phố Tây bắt được viện trợ từ Đà Nẵng lên Huế và lực lượng kháng chiến phải tháo vào rừng. Hotel Morin được tu sửa chút đỉnh làm nơi trú ngụ cho một số Pháp kiều trở lại sinh hoạt. Chỉ tiếc là những đổi thay trọng đại xảy ra trên thế giới trong Thế chiến thứ Hai không làm tỉnh thức các ý kiến thuộc địa cướp nước quá lỗi thời của người Pháp, dẫn tới cuộc đau thương của nước Việt Nam và riêng của thành phố Huế, như ta thấy ngày nay. Tháng Bảy năm 1951 gia đình Morin bán đoạn mãi cơ sở thương mại của họ gầy dựng trong nửa thế kỷ. Từ năm 1951 đến nay, qua thế kỷ mới, có bao nhiêu biến cố tầm vóc lịch sử đã xảy ra trên cơ sở định mệnh “khách sạn Morin”, mà chắc chắn các thành viên của hội Tân Đô thành Hiếu cổ xã đang có những đồ án điều nghiên giảng dạy giúp chúng ta.

Tài liệu mới nhất của Tân Đô thành Hiếu cổ xã cho biết năm 1988 công tác đại tu bổ Hotel Morin đã hoàn mỹ. Ban giám đốc khách sạn mới, theo đề nghị của Jean Cousoo giữ cái tên lịch sử, gọi cơ sở mới là Hotel Saigon Morin. Ngày khánh thành, ban giám đốc mời gia đình Morin hiện sinh sống tại miền Tây Nam nước Pháp đến dự lễ. Gia đình Morin đem tặng bức tượng bằng đồng thanh của Wladimir Morin đặt trong đại sảnh của khách sạn.

Theo dõi lịch sử Hotel Morin, người dân Huế hay suy tư có thể nhận xét đôi điều. Trước tiên, trên dãy đất căn cỗi, nơi chôn nhau cắt rốn của người Chiêm Thành ngày xưa đã mất đi, cha ông chúng ta đến lập nghiệp thụ hưởng một mảnh đồng bằng bề ngang không đo được quá mười kilomet, lại còn mỗi năm bị cát biển lấn vào vài tấc (công trình nghiên cứu của Giáo sư Tôn Thất Trình), còn ra là người dân gầy miền Trung chắc một phần tiêm nhiễm cái di thể hoài cổ của dân Chăm, chỉ hướng về văn nghệ, thơ với thẩn, hát với ca, mà không mấy thích tính toán làm ăn. Vậy mà có một anh chàng người Pháp như Wladimir Morin, chỉ đời ba mươi năm căn cù, từ một tên làm công chạy hàng đã trở thành một chủ nhân ông tư bản triệu phú. Khoa học gia nhân văn và xã

hội sẽ giải thích là anh ta giàu có đức tính doanh thương (entrepreneurship spirit), cộng thêm đức tính cần lao và cần kiệm, lại biết chia sẻ với tha nhân, biết yêu chuộng văn học, đức tính gọi chung là Christian ethics (để dùng theo chữ Protestant ethics, trong gia đình Morin có một di phước đạo Gia-tô) đã làm tư bản Âu Châu và Mỹ Châu hùng cường.

Từ đó ta đi tới kết luận là người Huế không lập nghiệp được trên đất Huế trong nghìn năm trước và cho đến bây giờ, chắc hẳn là lỗi ở khí chất (temperament) đã ảnh hưởng đến cách suy nghĩ, cảm xúc và ứng xử của con người, và lỗi ở tâm tính (mentality), tính chất riêng của cá nhân không thích bon chen. Ngần đó, người Huế và người miền Trung thời nay lại nghe mấy ông cán bộ xúi dại, theo Mác tranh đấu cho "tư bản rầy chết", rồi thịnh vượng sẽ đến với mọi nhà, của ăn không hết. Bảy mươi năm tự do theo Mác, xứ sở đã nghèo lại càng nghèo khổ tới mức cùng cực. Phải chi đừng đọc sách "Tư bản luận" của Mác mà bắt chước cái tinh thần tư bản làm ăn của Morin mà lại hay.

Nhận xét thứ hai cũng trên ý thức văn nghệ. Một trăm năm ta học tiếng Pháp, được nhắc mãi là văn chương của nòi giống gô-loa phong phú nhất. Bây giờ được sống đầu óc cởi mở hơn lại thấy khác. Ví thử ngày nay có một ông sinh viên thạc sĩ (master's degree, danh từ giáo dục mới) hay tiến sĩ (doctoral degree) nào ở bên nhà hay ở ngoài còn vọng về xứ sở, đi tìm các tình tiết đời sống của một gia đình trung lưu Pháp kiều di cư sang đất thuộc địa Đông Pháp chẳng hạn, tài liệu để khai thác được thật là hiếm hoi. So sánh với văn học Anglo-Saxon như văn chương Anh và Hòa Lan chẳng hạn (hai quốc gia này cũng đã chiếm đất thuộc địa ở Ấn Độ, Nam Dương, Mã Lai...) có vô vàn thiên ký sự, ký ức, hồi ký, truyện ngắn, truyện dài bằng Anh ngữ hoặc Hòa Lan ngữ của Ruyard Kipling, của Somerset Maugham, của Edward Dekken..., văn chương thanh thoát, tình ý sâu đậm, cách xa những bản ký ức của Bourrin và De Lafferanderie đã nói ở trên.

Kết luận thế nào, người viết những dòng này cầu xin là vì mình học chưa thấu đáo nên nói sai, và trong tương lai có nhiều vị thức giả sẽ tìm khảo nhiều hơn, bổ túc cho những vấn đề tưởng là thiếu sót này.

NguyễnPhúc Bửu-Tập



Cappadocia sự kỳ diệu của đá

• Bài và ảnh: **Lương Nguyên Hiên**

Chúng tôi đáp xuống phi trường Istanbul vào một buổi tối trời đầu tháng chín, thời tiết ở Âu châu chuyển vào thu, lá trên cây bắt đầu đổi màu. Ở Đức đã bắt đầu lạnh, nhưng giờ này ở Thổ Nhĩ Kỳ vẫn còn nóng ấm. Ra đón đoàn du lịch là một hướng dẫn viên Thổ Nhĩ Kỳ trạc trên 40 tuổi, anh sẽ đi theo chúng tôi trong suốt tuần lễ đầu tiên. Như theo chương trình, chúng tôi sẽ ở Thổ Nhĩ Kỳ 2 tuần lễ. Ba ngày đầu tiên tôi ở Istanbul, sau đó bay đi Kayseri rồi theo xe bus đến Cappadocia và sẽ ở đó 4 ngày, tuần cuối là 7 ngày nhàn hạ hít thở gió biển ở Alanya. Alanya nằm phía nam của Thổ Nhĩ Kỳ thuộc Địa Trung Hải quanh năm đầy nắng ấm, mưa thuận, gió hòa, một nơi để dưỡng sức sau những chuyến đi dài.



Nhà thờ Hagia Sophia

Mặc dù nói là ở Istanbul 3 ngày 2 đêm, nhưng thực sự ra tôi chỉ hưởng được 1 ngày đúng nghĩa của nó. Ngày đầu tiên, tôi đến quá khuya, sau khi làm thủ tục giấy tờ để nhận phòng, tôi chỉ còn đủ thì giờ ăn qua loa rồi lên giường ngủ để ngày mai dậy sớm đi thăm thành phố Istanbul, và ngày thứ ba cũng vậy, tôi phải dậy từ 6 giờ sáng để khăn gói bay tới Cappadocia. Đi du lịch kiểu này thì hơi vất vả, nhiều khi mỗi ngày ở một Hotel khác nhau, nên hành trang lúc nào cũng phải sắp sẵn. Istanbul là một thành phố lớn trên 12 triệu dân, dù không phải là thủ đô nhưng lại là một trung tâm kinh tế, tài chính và văn hóa của Thổ Nhĩ Kỳ. Một thành phố duy nhất nối liền hai lục địa Á Âu, nơi gặp gỡ của nền văn minh Đông và Tây.

Với lịch sử sống động và đầy biến chuyển, Istanbul cống hiến cho du khách rất nhiều những kỳ quan để coi, để chiêm ngưỡng. Như nhà thờ Hagia Sophia được xây vào thời Đông La Mã, thế kỷ 6, rất nguy nga và tráng lệ. Nguyên trước đây, Hagia Sophia là một nhà thờ Thiên Chúa giáo sau đó bị đổi ra nhà thờ Hồi giáo và hiện tại là bảo tàng viện. Người ta sẽ ngạc nhiên vô cùng trước sự hòa hợp của hai tôn giáo được thể hiện qua kiến trúc, trang trí trong ngôi nhà thờ này. Đây là điều có một không hai trên thế giới.

Tôi còn được hướng dẫn đi thăm ngôi đền Sultan Ahmed hay được gọi là đền xanh (the Blue Mosque) nổi tiếng với 20.000 viên gạch màu xanh được lát chung quanh tường. Rồi đến thăm đền Süleymaniye tráng lệ được xây dựng vào thế kỷ 16 do một kiến trúc sư danh tiếng tên là Koca Mimar Sinan. Ông được coi là „Michelangelo của thời đại Ottoman” và đã để lại rất nhiều công trình đồ sộ cho hậu thế, đặc biệt về đền thờ.



Cầu Bosphorus nối liền châu Âu và Châu Á

Sau đó đi tới hoàng cung Topkapi, nơi các vua chúa Sultan ngự trị và nơi đây cũng là trung tâm quyền lực của đế chế Hồi giáo Ottoman một thời oanh liệt. Tôi còn được thăm khu Harem trong hoàng cung, một loại tam cung lục viện của Thổ Nhĩ Kỳ, nơi ăn chốn ở của các cung tần mỹ nữ để phục vụ cho các vua chúa. Chiều đến, tôi ngồi hưởng gió mát trên một du thuyền chạy dọc theo eo biển Bosphorus, để ngắm cây cầu cũng mang tên Bosphorus, nối liền châu Âu và châu Á. Một ngày ở Istanbul chỉ đủ để cưỡi ngựa xem hoa, thật là quá ít ỏi và quá ngắn ngủi cho một thành phố đầy những di tích lịch sử. Tôi phải hứa với mình sẽ trở lại đây một lần nữa nếu có dịp thuận tiện.



Tảng đá hình lạc đà

Sáng sớm hôm sau, tôi rời Istanbul với nhiều tiếc nuối để bay đi Kayseri. Thành phố Kayseri cách Istanbul khoảng hơn 1,5 giờ bay và nằm trên cao nguyên Cappadocia. Từ phi trường tôi được chở bằng xe bus thẳng tới Hotel Kral ở thành phố Ürgüp, cách Kayseri khoảng chừng 60 km. Tôi sẽ ở lại đây trong suốt thời gian tham quan Cappadocia, đây là một

khách sạn tương đối nhỏ chứa độ chừng 30 đến 40 khách, được xây bằng đá hạt mịn tạo thành từ tro núi lửa (Tuff stone). Điểm đặc biệt của những ngôi nhà xây dựng bằng thứ đá núi lửa này là mùa đông thì ấm áp và mùa hè thì mát rượi. Mặc dù khách sạn không có máy điều hòa không khí và ngoài trời nóng trên 35 độ Celcius, nhưng tôi vẫn cảm thấy thật là dễ chịu không bị cái cảm giác bịt bùng, ớn lạnh như trong những căn phòng có máy điều hòa không khí. Chủ nhân khách sạn là một người đàn ông cao niên, lịch sự và hiếu khách. Một buổi tối tôi được ngồi hầu chuyện ông. Ông mời tôi uống trà „Çay”, là một thứ trà đen đặc sệt như trà cấm tằm của Việt Nam và thường được uống với đường ngọt lịm. Nếu ai uống không quen hay dễ bị mất ngủ vì độ đậm đặc của nó. Ông kể cho tôi nghe giấc mơ thời son trẻ là xây được một khách sạn truyền thống bằng đá lấy từ tro núi lửa. Rồi trải qua bao nhiêu năm tháng thăng trầm, giấc mơ của ông được toại nguyện và bây giờ mỗi tối ông ngồi uống trà ở sân trước để chiêm ngưỡng công trình của mình.

Ngủ một đêm, sáng sớm hôm sau tôi lên đường làm cuộc hành trình khám phá Cappadocia, một di sản của thế giới được UNESCO công nhận từ năm 1985. Cappadocia là một cao nguyên lớn nằm ở giữa trung tâm Anatolia hay còn gọi là Tiểu Á, tập hợp của những đô thị nhỏ như Nevsehir, Nigde, Aksaray, Kirsehir und Kayseri. Người địa phương gọi Cappadocia là Katpatuka, có nghĩa là „vùng đất của những con ngựa đẹp”. Không phải tự nhiên mà được đặt ra tên như vậy, bởi vì vùng đất này xưa kia nổi tiếng có loài ngựa rất đẹp, dai sức và đắt giá. Người ta kể lại là các ông hoàng Sutan đã có một thời bắt người dân phải nộp những con ngựa quý thay vì đóng thuế.



Những cây nấm khổng lồ

Có thể nói rằng Cappadocia đã có một nền văn minh cổ đại rất sớm. 6.000 năm trước công nguyên (CN) đã có sự hiện diện của loài người ở Cappadocia. Từ năm 1800-1200 trước CN, xuất hiện đế chế Hittite rất hùng mạnh và có một nền văn minh rực sáng. Mặc dù thời đó vào thời kỳ đồ đồng, nhưng các nhà khảo cổ đã phát hiện ra những khí giới làm bằng sắt. Vì

nằm trên một vị trí có tính cách chiến lược quan trọng trên con đường tơ lụa, nên sau khi đế chế Hittite bị sụp đổ, Cappadocia đã lần lượt bị các đế chế khác xâm chiếm và ngự trị như: Ba Tư, Hy Lạp với Alexander Đại Đế, La Mã, Byzantine và cuối cùng là Ottoman. Tất cả các đế chế đều đã để lại đây những dấu vết của mình.

Thung lũng nấm:



Những cây nấm khổng lồ

Thung lũng nấm nằm chung quanh các thị trấn Göreme, Uchisar, Ürgüp và Nevşehir. Hàng chục triệu năm về trước, một trận núi lửa khủng khiếp xảy ra, đã phun lên với một số lượng khổng lồ nham thạch phủ kín một vùng có diện tích khoảng 10.000 km². Lớp nham thạch ở bên trên gặp không khí lạnh đông cứng lại, lớp ở bên dưới do không tiếp xúc với không khí nên từ từ nguội dần và tạo thành một lớp đá mềm. Rồi thời gian trôi qua với nắng, mưa, gió, tuyết đã „đẻo gọt“ những lớp đá cứng ở trên cùng thành hình nón và lớp đá mềm ở dưới thành hình thân cây, trông xa tựa như những cây nấm khổng lồ cao đến 30-40 m. Và cũng tùy theo độ khoáng chất ở trong đá, cây nấm đá có nhiều màu sắc khác nhau. Nhà ở, nhà thờ và tu viện tất cả đều được đục sâu vào trong những tảng đá mềm to lớn này. Du khách tới đây có cảm tưởng như mình đang đi ngược lại thời gian, lạc vào thế giới thần thoại xa xưa chung quanh đây những cây nấm kỳ dị cao ngất và những căn nhà trong truyền cổ tích nằm sâu trong núi đá. Cũng không nên lấy làm lạ, khi người địa phương đặt tên cho những cây nấm đá này là „peri bacalari“ có nghĩa „ống khói tiên“ (fairy chimney).

Chiều đến, đứng trên đồi cao nhìn xuống thung lũng, những „ống khói tiên“ bắt đầu chuyển màu, tia nắng cuối một ngày đang trải dài trên đá. Tôi cảm thấy lòng mình như bị chấn động trước cái không gian bao la và tĩnh lặng nhưng không phải không gian chết bởi vì màu sắc ở đây quá rực rỡ, quá sống động. Chưa bao giờ tôi lại được có cái cảm giác lạ lùng như thế.

Bảo tàng ngoài trời Göreme:



Khu nhà đồ nát ở trong đá

Hôm sau, tôi được đi thăm Bảo tàng ngoài trời Göreme (Göreme Open Air Museum). Đây là một bảo tàng lộ thiên nằm cách thị xã Göreme khoảng chừng 1,5 km, tập hợp rất nhiều tu viện và nhà thờ khoét sâu trong hang đá. Hiện nay còn lại đến 30 nhà thờ. Trên tường, trên trần nhà, chung quanh các cột đá được chạm khắc thật tỉ mỉ, nghệ thuật và sống động. Một số lớn những bức bích họa tuyệt vời này đã được khắc vào thế kỷ 9-11. Cho thấy nghệ thuật vẽ hội họa ở Cappadocia đã phát triển rực rỡ cách đây 1.000 năm.

Ở thế kỷ 2-3 sau CN, cộng đồng Thiên Chúa giáo bắt đầu phát triển, nhưng bị đế chế La Mã đàn áp thẳng tay. Để trốn tránh sự truy lùng của quân La Mã, người dân theo đạo Thiên Chúa đã phải đào hầm dưới đất để ở. Rồi theo thời gian, người tới càng ngày càng đông, hệ thống đường hầm trở nên hoàn chỉnh hơn, có những đường hầm nối từ nhà này đến nhà khác, có chỗ để chứa lương thực, nước uống, hầm rượu và nhà thờ, như một đô thị lớn nằm sâu dưới đất. Thế kỷ thứ 7, khi Hồi giáo trên đà phát triển mạnh mẽ, Cappadocia lại bị các quốc gia Ả Rập tấn công. Hệ thống hầm an toàn vì thế lại càng được làm rộng hơn to hơn, nhiều nơi có thể chứa cả chục ngàn người. Sau khi đế chế La Mã sụp đổ, là đến thời kỳ đế chế Byzantine còn gọi là đế chế Đông La Mã hay là đế chế Hy Lạp. Do đế chế Byzantine thừa hưởng trực tiếp nền văn minh Hy Lạp, nên hầu hết người dân ở đây thời đó đều theo đạo Thiên Chúa giáo chính thống (Orthodoxe). Từ thế kỷ 11 đến 13, thời kỳ cực thịnh của đạo Thiên Chúa giáo, các tu viện mọc lên rất nhiều và thành phần tu sĩ rất đông đảo. Nhờ một thời gian được thanh bình, người ta bỏ hầm trú ẩn, để lên mặt đất đục hang núi làm nhà ở, tu viện, nhà thờ. Đây là lúc khu Bảo tàng ngoài trời Göreme được thành hình.

Rồi theo quy luật đào thải, đế chế Byzantine sụp đổ, nhường sự thống trị cho Ottoman, một đế chế theo Hồi giáo. Cộng đồng Thiên Chúa giáo dần dần bị đẩy xuống thành thiểu số. Cho đến sau thế chiến thứ nhất, vì có sự tranh chấp giữa Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ,

người dân theo đạo Thiên Chúa bị đuổi về Hy Lạp, chấm dứt mấy ngàn năm lịch sử của đạo Thiên Chúa ở Cappadocia.



Bảo tàng ngoài trời Göreme

Trở về lại khách sạn khi trời bắt đầu tắt nắng, sau khi ăn tối xong, bên ngọn đèn dầu leo lét, chúng tôi ngồi chung quanh anh hướng dẫn viên du lịch. Anh vừa hát nhạc vừa đánh đàn „Saz” cho chúng tôi nghe. Trong không khí tĩnh mịch của ban đêm, mặc dù tôi không hiểu lời anh ca, nhưng qua những âm thanh vang lên, tôi cảm nhận được sự náo nùng ai oán, như than thân như trách phận của một dân tộc đã có lịch sử huy hoàng rực rỡ mà ngày nay nơi đây chỉ còn lại hoang tàn đổ nát. Lòng tôi chợt chùng xuống:

*Dấu bình lửa nước non như cũ,
Kẻ hành nhân qua đó chạnh thương
(Chinh phụ ngâm khúc)*

Những thành phố ngầm dưới lòng đất:

Ngày thứ ba, tôi được chở tới thăm thành phố ngầm dưới lòng đất ở ÖzkonaK thuộc thị xã Nevsehir. Ở Cappadocia hiện nay còn khoảng trên 40 thành phố ngầm và nằm rải rác khắp nơi. Kaymakli, Derinkuyu là hai địa danh mà du khách thường hay lui tới nhất. Câu chuyện khám phá ra thành phố ngầm ở ÖzkonaK cũng rất ngẫu nhiên kỳ thú như phần đông tất cả các thành phố ngầm khác. Một ngày đẹp vào năm 1972, một cậu bé chăn cừu trong lúc đi kiếm những con cừu bị lạc của mình, đã tìm thấy đường đi vào hầm. Tôi may mắn được gặp cậu bé của 40 năm về trước, bây giờ là ông chủ quán với mấy đứa con trai trưởng thành đang giúp ông bán hàng cho du khách.

Những thành phố ngầm mới đầu được xây dựng rất thô sơ vào những thế kỷ 2-3 để trốn lính La Mã, sau đó vào thế kỷ thứ 7 được hoàn thiện hơn để tránh sự tấn công của người Ả Rập. Đây cũng là thời kỳ mà đời sống ở dưới lòng đất được tổ chức có tính cách rất quy mô và khoa học, như ở Derinkuyu. Thành phố này được phát hiện năm 1963, có một diện tích khoảng 2.500 cây số vuông, 8 tầng hầm, sâu 55 m dưới mặt đất và có thể chứa đến 50.000 người. Nơi đây được xây dựng để có thể sống lâu dài dưới

lòng đất, như chuồng nuôi thú vật phần đông ở tầng thứ nhất, nhà thờ ở tầng thứ hai, kho lương thực, nhà bếp ở tầng thứ ba và thứ tư. Trong nhà ở của người dân, những đồ dùng thường ngày như bàn, ghế, giường thường được làm bằng đá.



Đường vào thành phố ngầm ở ÖzkonaK

Trong những nhà thờ ngầm cũng được trang trí bằng những bức tranh điêu khắc có tính cách tôn giáo rất đẹp. Hệ thống ống thông hơi, ống thông khói, hành lang nối từ hầm này qua hầm khác chẳng chịt như một mạng nhện. Riêng về hệ thống phòng thủ rất là hữu hiệu, như cửa bằng đá chỉ mở được từ bên trong, ống thông hơi được ngụy trang rất khéo léo, hầm thoát hiểm cũng được tính toán cẩn thận, bởi vì nếu không thì họ sẽ không thể tồn tại được trước quân thù. Đừng quên rằng họ đã phải sống một thời gian ở đây rất lâu trên mấy trăm năm.

Buổi trưa chúng tôi được dẫn đi bộ ngắm cảnh ở gần vùng Göreme. Đi theo những con đường mòn quanh co dưới tàn cây Olive, vượt qua cánh đồng khô, bò lên ngọn đồi trọc, men qua một vài tầng đá chắn ngang. Một buổi „hiking” kéo dài khoảng 4 tiếng đồng hồ để được „sờ tận tay, day tận mắt” thiên nhiên ở đây. Tối về ai cũng rã rời chân tay nhưng thật vui.

Giã biệt Cappadocia:

Rời 3 ngày trôi qua rất nhanh, hôm nay chúng tôi phải rời Cappadocia lên đường hướng tới bờ biển vùng Alanya. Quay lại lần cuối nhìn Cappadocia, nỗi xúc động chợt dâng trào, chưa bao giờ tôi lại có cái ấn tượng như vậy. Có lẽ cái bao la vô tận của không gian, màu sắc sống động rực rỡ của trời đất và cái tĩnh lặng đến nao lòng của Cappadocia làm cho tâm thức được mở rộng để đón nhận những cái đẹp của thiên nhiên. Và rồi con người lúc đó chợt thấy mình bé nhỏ và chỉ còn lại:

*Một mảnh tình riêng, ta với ta
(Bài thơ „Qua đèo Ngang”, Bà huyện Thanh Quan)*

Mùa đông 2012
Lương Nguyên Hiền

Chuyện tu hành của tôi

- Thiện Thanh **Lý Lăng Mai**

Lúc còn nhỏ bên nhà, hàng năm cứ vào mùng Một Tết, tôi chở bà O (vú của tôi) đi chùa lạy Phật. Tôi không bao giờ quên, làm gì cũng hái lộc đầu năm (một nhánh mai nhiều bông và nhiều cánh hoa thì mới hên cho cả năm...).

Mỗi năm, tháng bảy rằm, Mama tôi đóng cửa tiệm nghỉ hai ngày để đến chùa làm công quả. Tôi rất thích đi theo. Thấy mọi người đọc kinh tôi cũng bắt chước cầm kinh đọc theo, thú thật không hiểu gì hết...

Đi chùa mà không biết lạy Phật, niệm Phật, không hiểu một chút gì về Phật pháp, ngay cả Phật Thích Ca, Phật A Di Đà cũng chưa nghe đến. Rất tiếc thời đó quý thầy không có thuyết pháp như bây giờ.

Năm 1979, gia đình tôi đã có mặt tại nước Đức này, mãi đến cuối năm 1981, tôi mới biết có chùa (nhờ chị bạn làm trong báo Độc Lập cho địa chỉ). Chị em tôi lúc đó còn theo học tiếng Đức. Nhờ quen một anh bạn có vợ Đức chở đi chùa, lúc đó là ngày trong tuần thì phải. Chùa còn ở đường Eichelkampstrasse, Hannover và vì ở xa nên chúng tôi phải nghỉ lại một đêm. Sáng được dùng điểm tâm chung với Thầy Phương Trượng. Thầy rất trẻ, rất nghiêm và nói rất ít (nhưng rất có tình cảm).

Năm 1982, nhằm lễ Phật Đản, bà chị rủ tôi quy y Tam Bảo, nghe nói có cả pháp danh, thấy cũng hay hay và oai nữa. Thế là ghi tên xin quy y. Eo ơi lúc thầy truyền giới nghe mới hết hồn. Đồ mờ mờ (lúc đó trời mát mát). Sao mà phạm đủ thứ, không ổn rồi...

Nhưng cũng nhờ có quy y, lắm lúc làm việc gì cũng cố gắng làm lành tránh dữ, tuân theo giới luật v.v...

Trong đời tôi xảy ra ba chuyện, tôi không tin cũng phải tin. Lúc mang thai đứa con gái đầu lòng, bác sĩ khám nói là 100% khi sinh phải mổ (thời đó nghe mổ sợ lắm, y học không như bây giờ.) Bà bác bảo là con nên trì kinh Dược Sư thì sẽ tốt, tình mẹ thương con ai bảo gì thì làm nấy. Thế là mỗi ngày tôi cố gắng trì kinh cho đến khi sinh. Càng trì tôi càng thấy như có cái lực gì đó, tâm rất an và không lo sợ. Cảm giác ấy đương nhiên chỉ có mình tôi biết và cảm nhận thôi. Rất cuộc tôi sinh bình thường, khỏe và bác sĩ cũng không hiểu tại sao?...

Lần thứ hai, khoảng 13 năm về trước, tôi rước má về nhà, giữa đường xa lộ, xe bị hư, lúc đó khoảng 22 giờ đêm, đường vắng quá không biết làm sao, chẳng có xe nào chạy ngang, muốn điện thoại thì Handy lại hết tiền. Tôi mới nói với đứa con gái, thôi mình niệm Bồ Tát Quán Âm đi con, con bé cũng làm theo. Thật là linh ứng, chỉ 5 phút thôi, có một anh chàng người Đức ghé vào hỏi, xe ông bà bị làm sao?... Anh ta gọi ADAC đến kéo xe giùm và chở chúng tôi về đến nhà (đoạn đường độ 120km). "Trong xe anh ta kể là mai còn phải đi làm ca sáng, đáng lẽ lỗi rẽ trước tôi phải vào, nhưng không biết có cái gì đó khiến tôi phải chạy tiếp đến đây...). Gia đình tôi nghe mà nổi da gà... Quý vị cảm thấy thế nào?... Linh ứng quá phải không...

Lần thứ ba, lần này thì tôi tâm phục khẩu phục luôn (vốn dĩ tôi không bao giờ tin khi không có chứng minh). Còn một tháng là gia đình chúng tôi đi hành hương Ấn Độ. Ông xã tôi lại bị bệnh về tuyến giáp trạng. Bác sĩ nói là phải mổ, tôi không biết tính sao, tôi liền điện thoại cho thầy Hạnh Tuệ kể sự tình là vậy, chắc tui con không sang Ấn Độ được... Thầy bảo là đi rồi về tính tiếp. Thôi thì trước sau gì cũng phải mổ, nghe lời thầy vậy.

Sang Ấn Độ, mỗi ngày chúng tôi lạy Phật, kinh hành và cầu nguyện v.v... Thật là vi diệu khi về lại Đức, kiểm tra lại thì bác sĩ bảo là không cần phải mổ, chỉ cần uống thuốc (họ có hỏi tại sao?... Bây giờ thì khỏe 100% rồi).

Khi người nam ngộ đạo và có lòng thành thì họ làm tốt hơn người nữ nhiều. Bằng chứng là anh thuộc kinh Lăng Nghiêm, kinh A Di Đà, Sám Hối v.v... Phật pháp thật là nhiệm mầu phải không quý vị.

Đã đến lúc tôi phải dọn đường cho mình (hơi trễ nhưng hy vọng cũng không muộn...). Thế là khăn gói hành trang đi tham dự khóa tu miên mật ở chùa Viên Giác do thầy Hạnh Giới tổ chức.

Lần đầu tiên tham dự, thú thật, đêm đó tôi không tài nào ngủ được, tôi nghĩ lần này không phải tôi đi chùa mà về chùa (về nhà tâm linh của mình thì đúng hơn). Khóa tu kỳ này không những chỉ tu miên mật mà có thêm phần tu thọ Bát quan trai, chiều không dùng bữa, hơi găng đây, nhưng ai sao thì em vậy...

Rất may, lần này tôi gặp rất nhiều thiện tri thức giúp đỡ. Anh Quảng Niệm chỉ tôi rất nhiều điều hay làm tôi mạnh dạn thêm nhiều (Cảm ơn anh rất nhiều). Thú thật ban đầu, tôi lo lắng, bởi vì nhìn thấy ai cũng thuần thành hết ý, còn mình eo ơi, tê ơi là dờ. Nhiều khuôn mặt cũng dễ thương, hơi khó, đủ kiểu v.v... (đi tu học mà bỏ ống dòm nhiều quá, thông cảm cho lần đầu, chọc cho vui).

Còn chuyện này động trời hơn nữa là, mới vô học đã ra điều kiện với thầy Hạnh Giới, tôi xin thầy là ngày thứ hai không thọ giới, lý do phải xem đá banh?... Hết nói nổi, tu kiểu này chắc suốt đời chạy vòng ngoài quá. Nhưng xin thưa: Tôi chỉ xem hiệp đầu thôi, cũng biết thân đi ngủ sớm để mai tu tốt (chơi thì chơi mà tu thì cũng phải tu cho đến chốn, để còn được vắng sanh về cõi Tịnh độ A Di Đà). Phần này thì con xin sám hối, cố gắng sẽ không tái phạm.

Gần ngày cuối, thầy Hạnh Giới có ra đề tài là, nguyên nhân nào chúng tôi đến với đạo và tu theo pháp môn Tịnh Độ. Trong nhóm có chị Thiện Học, chị phát biểu rất dễ thương, tôi thích đến chùa Viên Giác, bởi vì có Thầy Như Điển (Sư phụ), nào là đẹp trai, cao ráo, phong độ... làm cho mọi người cười ra nước mắt. (Thông cảm vì lúc trước chưa hiểu Phật pháp, còn u mê). Rất tiếc lúc ấy không có sư phụ tham gia...

Làm thân con người thật là khổ, chỉ có giáo pháp mới đem lại an lạc cho mọi người. Còn rất nhiều tâm sự ly kỳ, hấp dẫn nhưng bật mí nhiều quá thì không hay lắm. Nếu quý vị muốn biết, thì mời năm sau ghi danh đi tu tập, sẽ biết nhiều tâm sự ly kỳ hơn nữa.

(Xem tiếp trang 52)

Thế rồi một cuộc tình!

• Huỳnh Phương Linh

Xuống xe lửa, An xúc balô vội vã theo dòng người ra bến xe Bus tìm xe về nhà. Cô xiù xuống khi coi bảng giờ xe thấy gần 40 phút nữa mới có chuyến kế. An nghĩ, thà lợi bộ về còn hơn là đứng chờ, càng không muốn kêu má ra đón.

Cũng hay. An muốn nhìn lại cảnh đường phố đã gắn liền với khoảng thời thơ ấu của mình - mỗi tuần 5, 6 lần ra tỉnh học nhạc, học bơi.

9 cây số này đâu phải đây là lần đầu tiên An đi bộ về. Những lần má có ca trực thành linh, không đón được, và tréo giờ xe bus, phải chờ tới cả nửa tiếng đồng hồ mới có chuyến kế, An cũng đã từng đi bộ về. An cười vu vơ khi nghĩ tới động lực để đi bộ hồi đó. Đi cho ốm bớt (dù An không hề mập). Cái đẹp lúc đó sao quan trọng dữ! Nó đủ khiến An làm nhiều việc mà giờ nghĩ lại An vừa tội nghiệp mình vừa tức cười.

...

Chỉ mới 8,9 năm trôi qua mà sự thay đổi trong An quá lớn. Từ một người hồn nhiên yêu đời An trở thành buồn bã, khép kín. An thở dài.

Cái chuyện biến này, đều do má An làm ra cả!

Một điểm bình thường của má An, giống những bà mẹ bình thường khác. Má chỉ sống vì An và tất cả cho An, nếu lỡ má bị ai dí súng, hỏi một trong hai má con phải có một người chết, má sẽ lập tức chịu chết cho An được sống.

Ngoài điểm bà hy sinh tất cả vì An, mà An cho là bình thường (bà mẹ nào lại không vậy), thì má An là người phụ nữ đặc biệt. Bà chỉ nhằm một đường cho con, đường khoa bảng.

Ở trung học, An và Frank là đôi bạn thương nhau. An nể Frank lắm vì phục ảnh bèn chí, kiên nhẫn. An quý ảnh lắm vì ảnh hiền lành lại siêng năng, không bao giờ có một ngày nghỉ học. An thương anh ấy, và anh ấy cũng thương An, dù ngoại hình của An không đẹp như những cô gái khác. Nhưng trở trêu thay cuộc đời không bình lặng như mặt nước hồ thu, nên cuộc tình của An và Frank cũng gặp sóng gió: má không bằng lòng!

Má không đếm xỉa gì tới ý kiến, tình cảm của An. Má xét thấy Frank không phải là người đàn ông có chí muốn tiến thân, sau này sẽ không tương xứng với An. Má nhứt định buộc An phải bỏ anh ấy.

Chẳng những má rầy chuyện An thương Frank, má còn rầy An qua những chuyện khác. Má cho rằng, „Người ta đường cùng có thể đi ở đợ, chứ mày vụng về, chậm chạp làm gì cũng không ra gì, muốn đi ở chắc cũng không ai muốn! Nhưng ở xứ này không ai muốn người ở, bởi vậy mày phải học cho có cái nghề mà nuôi thân An à...”.

Và như chưa đủ làm sáng mắt An, bà còn bồi thêm „Tánh tình mày lại quá đần, không ai chịu nổi, vậy làm ơn đừng bắt chước cặp bê cặp bạn. Mày có thương nó rồi cũng bị nó chán, nó bỏ. Cứ ở trong nhà lo học để khỏi bị chúng bỏ rơi!”.

Chập chững vào đại học, An gặp vài người bạn khiến An rung động. Nghĩ bằng qươ vậy thôi, chớ làm sao An qua được mặc cảm về mình, khi bên tai lúc nào cũng văng vẳng lời má „Mày xấu như con ma, mỗi théo ra xào được một chảo. Lại thêm mũi lùn, mắt hí, trán dô, chun căng thì vừa thô vừa to như căng voi căng bò. Người thì lùn xẹt đầu đuôi chỉ một tấc. Người ta túng lăm lấy thẳng chồng giàu, chồng nó nuôi. Mày xấu như ma ai thèm rước. Chỉ còn con đường học. Mày phải tự học, tự nuôi thân...!”.

Giữa bạn học, biết mình không có nhan sắc, tánh tình quá đần, khó gần gũi như má nói, nên An không có can đảm tới gần ai. An đã là người sinh viên giỏi nhưng cô đơn, tẻ nhạt nhứt khoa...

Nói nào ngay, cũng có được một người chăm An, chủ động đeo đuổi An thì má lại không chịu, bởi anh ấy xuất thân từ gia đình má gọi là „say xin”. Má bảo „Nó học giỏi rồi sao?? Đây rồi từ từ nó cũng giống ba nó, bữa nào nó giận mày, nó uống vô vài chai, xin xin nó đập mày bể mặt ghen con...!”... „Làm sao mày chắc được không có lúc nó giận mày?”.

Đương nhiên là má có lý! Sau vài ba lần nghe má cảnh báo như vậy, An không còn tin vào phước mạng mình nữa. Ngày, giờ, mục tiêu sống của An dần dần khép lại gọn trong bài vở sách trường.

Được cái má vui. Má bằng lòng lắm, rạng rỡ lắm ngày An đội mũ tốt nghiệp nha sĩ. An cũng vui lây khi thấy má phấn khởi lúc thuyết phục được An từ chối nhận việc làm để học tiếp lấy Ph.D, mảnh bằng Tiến sĩ mà má nghĩ chỉ vậy mới cân xứng với sức học của An.

An tránh chuyện chọc má nổi giận vì An rất sợ, rất mệt mỗi khi má lớn tiếng nặng lời. An cần cái an tâm để thấy được yên ổn khi nghe má nói lời dịu hiền từ tốn với An, „đứa con gái ngoan của má”. An lạc quan khi thấy má cười. An vui niềm vui của má, nhắm mắt làm lơ mỗi khi trở về làng thăm má, gặp lại bạn bè cũ đã có chồng có vợ, con cái líu lo. An quyết không bằng khuâng ủy mị với cảm giác cô đơn mỗi khi nghe tin người bạn học năm xưa nào đó giờ mới có thêm đứa con... An đã có má. Niềm vui của An là má. An tin má.

Thế giới của An có má đủ rồi.

...

Balô trên lưng trĩu nặng theo đường dài. An đứng lại, nghĩ mình cũng không cần về gấp. Lần này là lễ Giáng Sinh, mình có gần 10 ngày nghỉ mà. An ngồi xuống một ghế đá bên lề đường, lấy chai nước lọc ra uống. Bỗng nghe tiếng xe hồng thập tự văng vẳng từ xa, An bồi hồi xúc động. Chiếc xe chỉ trong chớp mắt đã tới và phóng vút ngang qua An, khơi dậy trong An nhiều cảm giác. Làm sao An quên được những lần An theo Ba vô bệnh viện trên xe hồng thập tự, giai đoạn cuối trước khi Ba chết.

Đau đớn thay, phải đợi Ba ra đi rồi An mới thương Ba. An dẫn vật với lòng, sao khi ở bên cạnh Ba, An có thể thờ ơ tới vậy, ghét Ba tới vậy.

Đã có lúc An giận má, vì những lời nhiếc móc, chỉ vạch, trách cứ đã triền miên tách An ra khỏi Ba. Như thể thương Ba, hiểu Ba là An phản má...

Má!... Lơ mơ nghĩ tới Má, An chợt nhớ là xe hồng thập tự chạy về hướng nhà mình. Má đang ở nhà một mình! Bàn năng tự nhiên khiến An đứng lên cầm đầu chạy. Nghĩ tới má già rồi đi đứng khó khăn. Má hay té... An chạy nhanh hơn. Sắp tới ngã quẹo vô làng, đường lên dốc khiến An gần hết sức, đã thấy như nghẹn thở. Đứng lại một giây rồi chạy tiếp, An mù quáng, không còn nghĩ tới khoảng đường còn lại ít nhứt cũng 5, 6 cây số nữa, làm sao chạy được về tới nhà. Chạy bằng tất cả sức của mình lên đến đỉnh đồi thì An mệt tới thấy nghẹn thở, vừa muốn ói vừa hoa mắt. Qua cơn hoảng hốt, chợt nhớ, sao mình không phone về hỏi má. An quỵ xuống, tháo balô, quỳnh quáng móc cái điện thoại di động ra, bấm gọi.

- Má đây. Tối đâu rồi? Má ra ga đón ghen.

- Mô Phật. Má vẫn bình thường hả má?

- Ờ. Sao hỏi gì kỳ vậy? Sao không chịu cho má đi đón?

- Thôi má, con cũng về gần tới nhà rồi. Tại thấy xe hồng thập tự chạy về hướng làng mình nên con sợ...

- Con khùng! Làng mình hai chục ngàn dân mà mày làm như chỉ có mình má.

- Thôi con tắt máy ghen má. Con muốn đi từ từ. Về trễ một chút má đừng trông ghen má.

- Ờ. Coi chừng trời như sắp mưa đó.

- Dạ.

Đường vô làng quanh co đồi dốc, chập chùng ở chân trời là những rừng thông ẩn hiện xa xa. An rẽ rồi sau một cơn chạy bộ như bị ma đuổi, không còn sức đâu để đi mau. Hai gót chân lại đau nhói, chắc do chạy với đôi giày cao gót. An chậm rãi khập khiểng từng bước, tưởng tượng mình như người nhàn hạ, tản bộ ngắm cảnh, rồi lại tự coi như chẳng qua mình nhớ lời má dặn, đi đứng nhẹ nhàng, khoan thai, tử tốn cho ra dáng người thực nữ đoan trang.

Đi ngang siêu thị, An khựng lại, tính quẹo vô mua một chai rượu về để bàn thờ Ba, nhưng rồi vì chân đau, An đâm ra làm biếng, đi thẳng. Tối ngã tư, nhìn đường quẹo mặt dẫn đến nghĩa trang, nơi Ba đang nằm, An tự hứa với lòng mai sẽ rủ má ra thăm mộ Ba. Mấy giọt mưa đầu tiên rơi xuống, An bật cười khúc khích, nghĩ chắc ông Trời cảm động vì mình nhớ Ba nên ổng khóc...

Sẵn đứng trước đường dẫn lên cổng nhà thờ của làng. An rảo chân chạy riết lên, định trú mưa. Đẩy cửa vào, khựng lại, An hơi bỡ ngỡ vì bên trong đang là lễ cưới. Cũng may mà mọi người đang hát, tiếng mở cửa không làm ai để ý. An rón rén ngồi vào hàng ghế cuối cùng. Len lén nhìn quanh, An nhận ra lác đác vài gương mặt quen. Chú Tom cô Gitte ba má thằng Mike ở đầu đường. Ông John bà Maire. Ông đốc-tờ Mark nổi tiếng không phải vì tài nghệ lương y, mà vì ông trung thành mấy chục năm với mái tóc dài xóa vai cột lại bằng một cọng thun sau ót, nay đã bạc trắng hết rồi. An nhìn quanh, không thấy vợ ông đâu, An thầm nghĩ lát về phải hỏi má coi vợ ông Mark còn khoẻ mạnh không, hay là họ đã li dị rồi...

Nhìn lên hướng bàn thờ, An mỉm cười triu mến nhận ra cô dâu là Ida, em gái út của Frank. Vậy là Frank phải ngồi đầu đó ở dãy ghế đầu, dành cho gia

đình cô dâu chú rể.

Nửa muốn nhân người ta còn hát, chưa ai phát hiện ra sự có mặt của An, An sẽ lặng lẽ đứng dậy, đi ra, chạy trốn Frank. Nửa khác, An muốn ở lại và theo cái đám cưới này tới tận tuồng.

An xúc động, dường như có một sức mạnh nào đó giữ chặt An trên ghế. Ngồi lặng người, đứng dậy không nổi, An tự nghĩ, thôi, bởi cái chân đau....

Ngồi ngắm Ida, An chạnh lòng buồn muốn rơi nước mắt, mới ngày nào Ida chỉ là em bé nhỏ đôi mắt to trong veo ngây thơ thánh thiện, nay đã là cô dâu.

An thăm thía thân phận cô đơn của mình hơn. Một bờ vai để dựa vào lúc mệt mỏi mình còn chưa có. Biết đến bao giờ!

An bối rối chùi nước mắt vì lễ đã xong, cô dâu chú rể đã bắt đầu rời bàn thờ, bước xuống. Hai người mặt mày rạng rỡ chào khách suốt đường ra cửa. Gia đình, bạn bè theo sau cũng hân hoan không kém. Bà Lilian, má Ida, đi ngang nhìn sững, rồi ôm An hôn tới tấp lên trán lên tóc An.

- Bác mừng quá. Bác không ngờ con đến với Ida hôm nay.

An ấp úng, nói thiệt:

- Con chỉ tình cờ vô đụt mưa thôi. Con mới về tới, không biết trước bữa nay là đám cưới của em. Con không có quà gì cho em...

Không để cho An nói hết, bà lòi An:

- Đi theo bác! Con phải về nhà dự tiệc bữa nay! Yên tâm đi, bác sẽ phone báo tin cho má con biết liền để bà khỏi chờ. Xong tiệc Frank sẽ lái xe chở con về. Ủa, chân con sao vậy?

- Dạ không sao, chắc chỉ bị trầy da.

Bà Lilian ngó quanh quất tìm Frank rồi tắt tả chạy đến nhóm đang chụp hình kỷ niệm trước nhà thờ. Bà lòi Frank lại trước An.

- Má giao An cho con nè. Chân nó bị đau đó, con lo cho nó đi.

Frank tháo cái balô trên lưng An xuống và đỡ An ngồi:

- Em về hồi nào? Chân bị sao vậy?

Frank ngồi xuống trước An, miệng hỏi, tay tháo giày An ra và tỉ mỉ sắn soi cả hai chân, rồi ra xe hơi lấy hộp cứu thương. Nhìn Frank thành thực rửa vết thương, An ngạc nhiên, nhưng không dám hỏi.

- Sau khi ra trường cán sự điều dưỡng, anh làm việc ở nhà thương tỉnh đã hơn 5 năm rồi. Yên tâm đi, vết thương này không nặng đâu.

Frank dán băng keo rồi mang giày trở lại cho An, anh hỏi:

- Em đi ra xe được không? Hay anh phải ẵm?

Frank nheo mắt, giọng nói đùa, nhưng An cũng đỏ mặt, lúng túng:

- Khỏi. Em tự đi một mình.

Ông Mark bỏ dở câu chuyện với mấy ông già ở bãi đậu xe, chạy lại hỏi An:

- Con về nhà hay tới tiệc? Cái chân vậy lái xe được không? xe con đâu?

- Dạ, xe con nằm garage rồi, lần này con về bằng xe lửa.

Ông Mark ngó quanh quất, hỏi:

- Bà Bình đâu rồi? Lâu quá tôi không gặp má con. Bà khỏe không?

- Dạ khỏe, cảm ơn bác. Má con không được mời dự đám cưới này. Con cũng mới về thôi, chưa gặp má nữa...

- Vậy sao! Muốn ghé ngang nhà thay áo không, bác chở con.

Frank chen ngang liền:

- Cảm ơn lắm, nhưng khỏi. Con sẽ chờ An về nhà con.

Frank vừa nói vừa đỡ An đi khi thấy ba bốn người khác trở tới tính hỏi chuyện.

- Lát nữa gặp nhau ở tiệc nghen, giờ con phải chờ An về trước. An mệt lắm rồi.

Nhà Frank là một nông trại nhỏ với vài trăm con bò và những cánh đồng cỏ bao kín mấy ngọn đồi, vươn ra gần tới biển. Đã quá lâu không đến, An ngạc nhiên thấy trong khuôn viên đất nhà Frank có thêm mấy cái villa. Chắc là xây cho anh em Frank ra riêng, An nghĩ vậy. Xe vào nhà lớn, căn nhà hôm nay rực rỡ giăng đèn kết hoa vì đám cưới, Frank lái vô tận thêm để An không phải đi bộ nhiều. Ngừng xe, Frank lật đặt chạy qua đỡ An lên mấy bậc tam cấp, khiến An vừa ngưỡng vừa tức cười.

- Thôi đi, đừng làm như em là công chúa.

Frank nói nhỏ, giọng buồn hiu:

- Em vẫn luôn là công chúa trong lòng anh mà!

An mềm lòng nên đã xém khóc. Frank cũng xúc động, hai người lặng thinh không nói gì nhưng cả hai đều tận hưởng cảm giác ấm áp bên nhau. Đỡ An ngồi xuống salon, Frank hẹn:

- Ngồi đây nghỉ một chút đi. Lát nữa gặp nhau ở lễ tiệc nghen. Em tự ra đó được mà, phải không?

An gật đầu. Frank tiếp:

- Anh phải ra cổng chờ bánh cưới tới rồi còn phải đi một vòng khui rượu đỏ, sau đó phải lo phần rượu khai vị...

An ngắt ngang:

- Thôi đi đi. Em biết anh có nhiều chuyện phải làm mà.

- Rồi nhà thờ, mọi người còn ra biển chụp hình, ít nhút cũng nửa tiếng sau mới về tới. Em rán nhắm mắt ngủ một lát đi. Thấy em mệt lắm đó. Em muốn uống gì không?

An lắc đầu. Frank hôn phớt lên tóc An rồi quày quả đi ra.

An mỉm cười, nụ cười êm đềm mà mấy năm rồi An không có. Dựa lưng vào ghế, An nhắm mắt, rán nghĩ ngợi một chút như Frank dặn. Tự nhiên, An có cảm giác yên ổn như mình đã về nhà.

An vui lắm, nhìn quanh nhà Frank, chỗ nào An cũng thấy kỷ niệm của ngày xưa nhẹ nhàng, êm đềm, thân thiết.

Tiệc rộn ràng vui vẻ, Người nhà của Frank thân thiện, gần gũi khiến cảm giác „về nhà“ của An dần dần càng rõ hơn...

An rất vui, rất bình an, hạnh phúc ngồi giữa tiệc, yên tâm chờ Frank lo xong việc của mình sẽ tìm An. Chờ hoài, không thấy Frank tới, An nghĩ chắc Frank bận lắm. Cô đứng dậy đi tìm để giúp Frank một tay.

Trước đây, những khi nhà có tiệc, bà Lilian đã chẳng từng nhắc An tới đó sao. Bà đã chẳng từng giao việc cho An làm tự nhiên như An là một thành viên của gia đình đó sao.

An cảm thấy ấm áp bao nhiêu khi đi tìm Frank, thì An sửng sờ bấy nhiêu khi thấy Frank âu yếm vừa vỗ về đứa nhỏ vừa dứt cháo sữa cho con. Đứa bé ngồi trên cái ghế baby có mái tóc xoăn tít màu vàng nâu y như Frank...

An đã lặng lẽ ra về, không dám từ giã ai, vì sợ mình sẽ khóc. Ra tới đường lớn, An đứng lặng nhìn về hướng nhà mình. Chỉ còn chừng mười phút đi bộ, An sẽ về tới nhà, sẽ gặp má.

Đột nhiên An quay lưng, bước thật nhanh trở lại trạm xe bus... và cho dù không gặp giờ xe bus, An cũng quyết trở lại nhà ga dù có phải đi bộ, vì An biết rằng có trở về nhà mình An cũng chỉ cô đơn với bốn vách tường và sách vở ngập tràn...

Noël 2014

Huỳnh Phương Linh

Chuyện tu hành của tôi

(Tiếp theo trang 49)

Từ những khuôn mặt nhìn thấy khó, nhưng ngược lại rất là dễ thương, Phật pháp quá ư nhiệm mầu. Thiện Thanh thì cảm nhận như vậy (đó là những lý do Thiện Thanh đến với đạo và nhất tâm tu về Tịnh độ).

Khóa tu học lần này con rất cảm ơn Thầy Hạnh Giới đã giảng quá chuẩn, có lẽ đã đến lúc thầy xuất chiêu. Không tưởng tượng nổi. Thầy Hạnh Luận thì khỏi bàn, quá tuyệt mà vui nữa. Ngày cuối Thầy bị chúng tôi tấn công, Thầy chỉ chum chím cười, nói mấy danh từ rất miên nam làm tôi nhớ nhà...

Thầy Hạnh Lý, Hạnh Tuệ đọc kinh hay quá, niệm Phật và kinh hành hay hết biết. Mong quý Thầy khỏe để năm sau dạy đỡ chúng con nữa. Con rất cảm ơn Hòa Thượng Phương Trượng, nếu không có sư phụ thì ngày hôm nay con không biết Phật pháp là gì. Nhờ sư phụ đã dẫn dắt, dạy dỗ chúng con trên đường đạo giải thoát và giác ngộ.

Con thành kính chắp tay hướng về mười phương chư Phật, thành tâm tha thiết cầu nguyện cho sư phụ cùng quý thầy, cô chùa Viên Giác thân tâm thường an lạc.

Thiện Thanh không quên thành tâm cảm ơn thím Năm và các anh chị trong ban trai soạn đã lấy ngày nghỉ mà lo cho tất cả học viên có những bữa cơm rất ngon, chu đáo. Không có quý vị thì không làm sao chúng tôi tu tập tinh tấn được. Nguyện hồi hướng công đức của quý vị lên Ba ngôi Tam Bảo.

Trên đây là những cảm niệm riêng tư, vụn vặt của chính mình, không sao tránh khỏi những thiếu sót, sai lầm. Người viết kính xin quý giới tử đồng tu, quý thiện tri thức bổ túc và chỉ giáo cho.

Nam Mô A Di Đà Phật.

(Saarland. Mùa hè Giáp Ngọ)



Câu chuyện Những Giấc Mơ

• Người Biết Trước

Tôi không phải là người có "Giác quan thứ sáu" hay "Thần giao cách cảm" mà dường như tôi là người có tánh linh, giống như một "Người biết trước".

Gia đình tôi gốc Bắc, di cư vào Nam khi đất nước chia đôi. Bố mẹ tôi có 5 người con: Bà chị cả, ông anh kế, tôi, cô em gái và thằng em út. Bố tôi đi làm ăn xa, ít khi có mặt ở nhà, chỉ thỉnh thoảng mới về thăm.

Cuộc đời tôi kể từ lúc còn ở tuổi thiếu niên đến nay cũng đã xấp xỉ sáu mươi, tôi đã trải qua những giấc mơ lạ lùng và chiêm nghiệm được sự ứng hiện của nó đến kinh ngạc. Những giấc mơ đó có liên quan đến vận mệnh chung của đất nước cũng như những may mắn xảy ra trong đời sống gia đình cá nhân tôi, nên trong bài viết này tôi sẽ chia ra làm hai phần:

- Phần một kể về những giấc mơ định mệnh và
- Phần hai là những giấc mơ may mắn.

Phần 1 NHỮNG GIẤC MƠ ĐỊNH MỆNH

Giấc mơ định mệnh là những giấc mơ cho tôi biết điều gì sẽ xảy ra trong cuộc nội chiến kéo dài suốt hai mươi năm trên đất nước Việt Nam. Trong giai đoạn này tôi đã mơ thấy những điềm báo trước về biến cố Mậu Thân 1968 và ngày Quốc Hận 30.04.1975.

A - Biến cố Mậu Thân 1968

Năm 1968 Việt Cộng đã hai lần Tổng công kích vào Sài Gòn: Lần thứ nhất vào rạng sáng mồng hai Tết Nguyên Đán năm Mậu Thân và lần thứ hai vào tháng 6 dương lịch. Hai đợt tấn công này tôi đều có giấc mơ báo trước.

Tổng công kích đợt 1:

Năm ấy tôi mới 12 tuổi. Một hôm gần cuối tháng Chạp, nhằm ngày đưa ông Táo về trời; tôi nhớ rõ vì sáng hôm đó tôi còn đi chợ mua "Cò bay ngựa chạy" về cho mẹ tôi cúng ông Công. Đêm ấy tôi nằm mơ, một giấc mơ thật là sợ: "Tôi mơ thấy một con Khủng Long xuất hiện trong thành phố, nó đi đến đâu phun

lửa đến đó tạo thành những vệt lửa bay vèo vèo trong không gian, và phía dưới đường phố là cảnh tượng dân chúng gồng gánh, dắt díu nhau, bồng bế ôm con mà chạy. Nó đang từ hướng sân bay Tân Sơn Nhất lừ đừ tiến dần xuống khu vực chợ Phú Nhuận gần chùa Vĩnh Nghiêm là nơi nhà tôi ở". Tôi sợ quá thức giấc, toát cả mồ hôi mặc dù trời đang se lạnh. Nhìn đồng hồ mới 4 giờ, tôi không dám ngủ lại mà nằm thao thức chờ sáng. Sáng ra tôi kể cho mẹ tôi nghe về giấc mơ, mẹ tôi mắng rằng:

- Mày cứ hay xem phim khủng long, không chịu học hành rồi mơ chuyện gì đâu. Năm nay thi vào đệ thất, phải ráng học mà thi cho đậu (đệ thất là lớp 6 hiện nay).

Tôi cũng cho là chuyện mộng mị vợ vẫn nên cũng chóng quên, hơn nữa chỉ còn mấy hôm nữa là Tết. Bà chị cả tôi có hứa sẽ dẫn chúng tôi đi đình Phong Phú ở Thủ Đức vào ngày mồng Một Tết. Ngôi đình này được tiếng là linh thiêng nên hàng năm cứ vào ngày đầu Xuân chị hay dẫn chúng tôi đi lễ đình. Tôi rất thích được đến nơi đây, vì đó cũng là dịp chúng tôi được ra ngoại ô thành phố để hít thở không khí trong lành của chốn thôn quê. Mấy năm trước thời còn con gái, năm nào chị cũng dẫn tôi đi. Năm nay chị đã có gia đình, lại đang mang thai đứa con đầu lòng nên ngại ngần không muốn đi lễ đầu năm, nhưng nghe chúng tôi năn nỉ quá, chị hứa sẽ dẫn đi; nhất là cô em gái và cậu em trai: năm nay là lần đầu tiên được đi nên thích lắm. Chúng tôi tính từng ngày và chờ đợi... Rồi giao thừa cũng đến. Sáng mồng Một Tết, chúng tôi dậy thật sớm, thay quần áo chỉnh tề, chúc Tết bà và mẹ; được mẹ lì xì cho mỗi đứa một phong bao đỏ. Chúng tôi ra đường đón xe đi đình Phong Phú - Thủ Đức.

Vào thập niên 60, Thủ Đức chỉ là một quận ngoại thành miền quê. Dân cư thưa thớt và đất đai còn rộng mênh mông. Từ Sài Gòn đến Thủ Đức xe phải chạy qua cầu Xa Lộ bắc ngang sông Sài Gòn. Khi xe lên đến giữa cầu, chúng tôi thấy một khung cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp hiện ra trước mắt: dòng sông uốn khúc neo xa xa, lấp lánh sắc vàng của mặt trời đang hé dần trong sương sớm. Những cánh đồng trải dài chỉ còn trơ gốc rạ sau mùa gặt cuối đông; và rải rác đó đây bên cạnh những đụn rơm cao ngất, dăm nẹp nhà tranh nằm im lìm dưới hàng cau thưa, như vẫn còn đang say ngủ sau một đêm thức khuya để đón giao thừa.

Đường gần tới đình càng lúc càng đông khách thập phương. Đến nơi chen vào lễ lạy thật gian nan, vất vả. Chị tôi dắt một lũ trẻ mới là khổ, chỉ sợ hơ hồng một chút thì chúng tôi bị lạc mất, biết tìm đâu ra giữa cả rừng người; nên khi lễ xong, dắt nhau ra về chị nói: " Đây là lần cuối cùng chị đi đình Phong Phú, mai một không bao giờ đi nữa!".

Trưa nắng chang chang, chị em tôi về đến nhà mệt ngất ngư, lăn ra ngủ một giấc cho tới xế chiều. CƠM tối xong, nghe mẹ tôi bảo: "Ngày mai cả nhà đi lễ Lăng Ông để xin xăm".

Sáng mồng Hai Tết, tôi thức giấc trong tiếng súng vọng về và tiếng thì thầm giữa mẹ tôi với chị tôi về việc Việt Cộng đã tấn công vào Sài Gòn đêm qua. Nghe mẹ bảo: chúng đánh vào Bộ Tổng Tham Mưu, sân bay Tân Sơn Nhất và khu vực đường rầy xe lửa phía Tổng Y Viện Cộng Hòa hướng Ngã ba Chú Ía - quận Gò Vấp (đường rầy này kéo dài đến cổng xe lửa số 11 - thuộc quận Phú Nhuận có gia đình chú tôi đang ở). Lính VNCH đang phản công lại và lệnh giới nghiêm được ban hành.

Đến xế trưa thấy có vài người trong xóm ra đường lớn để xem, tôi cũng lò dò theo họ. Đường xá không còn xe chạy vì lệnh cấm, nhưng trên đường người dân đang chạy giặc. Họ từ hướng Bộ Tổng Tham Mưu, Tân Sơn Nhất chạy xuống khu Phú Nhuận. Họ bồng bế, gồng gánh tài sản, dắt díu nhau mà chạy... Chiều hôm ấy gia đình chú tôi cũng ôm quần áo, đồ đạc linh tinh chạy xuống nhà tôi. Chú cho biết Việt Cộng đã đánh vào khu vực phía sau nhà nên khi lệnh di tản được ban hành, gia đình chú vội chạy xuống đây.

Tối hôm ấy tôi đứng trong nhà nhìn ra đầu ngõ. Bầu trời đêm đen thui không trăng, âm thanh tiếng súng nghe vọng về từng chập, chiến tranh đang hiện diện giữa lòng Sài Gòn; thỉnh thoảng những tầm đạn pháo từ xa bắn vào thành phố tạo nên những vệt lửa dài in rõ trên nền trời đen... Hốt nhiên! Tôi chợt nhớ đến giấc mơ: "Hình ảnh người dân chạy loạn và từng vệt lửa xé màn đêm hiện rõ trong tâm tưởng". Hình ảnh ấy và khung cảnh hiện thực bây giờ thật giống nhau. Có khác chăng là trong giấc mơ có con Khủng Long xuất hiện; còn thực tế chỉ có cảnh người dân chạy loạn hải hùng lẫn trong âm thanh tiếng súng và lằn đạn lửa rục trời.

Nhưng chẳng bao lâu, khi báo chí đăng tin cuộc tấn công của Việt Cộng vào Sài Gòn cũng cùng lúc xảy ra tại Huế đúng vào 2 giờ 33 phút rạng sáng mồng Hai Tết, chúng đã giết hàng ngàn người dân Huế. Tội ác này kinh khủng biết bao nhiêu! Bọn Cộng Sản đã man tàn ác gấp trăm nghìn lần con khủng long trong giấc mơ mà tôi đã thấy. Bọn chúng đã tàn sát và chôn sống hơn 5.000 người dân vô tội...! Thật là khủng khiếp!

Mấy hôm sau tình hình lắng dịu, gia đình chú tôi và mọi người lại thu xếp khăn gói quay về mái nhà xưa.

Sau này tôi mới biết đình Phong Phú là một trong những căn cứ quan trọng của bọn Việt Cộng nằm vùng, chúng dùng nơi này để cất giấu vũ khí. Khi chúng tôi đến lễ đình vào ngày đầu Xuân, bọn chúng đã ém quân chung quanh để chuẩn bị tấn công vào Sài Gòn đêm ấy. Từ đó về sau không bao giờ chúng tôi trở lại đình Phong Phú nữa, đúng như lời chị tôi đã tuyên bố.

Bọn VC sau lần thất bại này, chúng chuẩn bị cho trận công kích đợt 2 xảy ra vào tháng 6 năm đó. Và với trận tấn công lần thứ 2 này, tôi cũng có một giấc mơ báo trước tuy rằng rất nhẹ.

Tổng công kích đợt 2:

Vào khoảng tháng 3 năm 1968, một đêm tôi nằm ngủ: "*Chợt mơ mình leo lên sân thượng nhà mình, nhìn về hướng tây nam phía sau chùa Vĩnh Nghiêm thấy sáng đỏ một vùng*". Giấc mơ ngắn ngủi chỉ có thế. Thức dậy tôi kể với mẹ tôi. Lần này bà không mắng tôi là mơ chuyện lằng nhằng mà chỉ chép miệng thờ dài rồi nói:

- Chiến tranh không biết còn kéo dài đến bao giờ? Chỉ khổ cho người dân!

Ba tháng sau lần nằm mơ, đến ngày 21.06.1968: Việt Cộng mở trận tấn công đợt 2 vào hướng Chợ Lớn, khu vực Trường Đua Phú Thọ. Lệnh giới nghiêm 24/24 được ban hành. Sở dĩ tôi nhớ rõ ngày 21.06 vì đó là sinh nhật cháu tôi. Đêm ấy chị tôi trở dạ sinh đứa con đầu lòng, mà do lệnh giới nghiêm cấm mọi người ra đường; không có cách nào để đến nhà thương nên chị tôi đành sinh cháu ở nhà vào lúc 2 giờ sáng. Bà và mẹ tôi trở thành những người hộ sinh bất đắc dĩ! Nhờ trời thương, chị cũng được "mẹ tròn con vuông". Tính đến nay cháu tôi cũng đã được 46 tuổi. Sau khi chị sinh xong, tôi giúp mẹ tôi dọn dẹp và giặt giũ quần áo rồi đem lên sân thượng phơi. Khi nhìn về hướng tây nam phía sau chùa Vĩnh Nghiêm tôi thấy đỏ rực cả một vùng. Tôi chỉ cho mẹ xem và nói: "Hình ảnh này giống hệt trong giấc mơ mà con đã thấy". Mẹ tôi cười rồi bảo: "Mày nằm mơ linh thật!". Tôi trả lời mẹ: "**Con có tách linh mà !**"

B - Biến cố 30.04.1975

Nếu năm 1968 tôi chỉ là một đứa trẻ con 12 tuổi thì đến năm 1975 tôi đã là một thanh niên 19 tuổi, đang học lớp 12, chuẩn bị thi Tú Tài toàn phần và ôm ấp giấc mộng đi du học Mỹ. Đó là ước mơ mãnh liệt, là mục tiêu duy nhất mà tôi và đứa bạn thân học chung trường đang nhắm đến; vì thế chúng tôi nỗ lực học đêm, học ngày... mong sao đạt được ước vọng ở tương lai.

Một đêm khoảng đầu tháng 2 năm 1975, tôi mơ một giấc mơ lạ: "*Tôi thấy mình bước vào căn nhà nhỏ nằm bên cổng chính ra vào của Trường Trung Học Kỹ Thuật Cao Thắng - Sài Gòn, căn nhà này có lẽ là nhà của người bảo vệ trường. Tôi đứng giữa gian phòng trong nhà, nhìn qua khung cửa sổ lớn thấy toàn cảnh sân trường. Lúc ấy đang là giờ chào cờ, học sinh đứng nghiêm chỉnh xếp hàng từng dãy, bất động, trông như những pho tượng sáp. Lá cờ được từ từ kéo lên. Nhưng lạ quá: Đó không phải là lá Cờ Vàng 3 sọc đỏ mà chúng tôi thường kéo lên để chào vào mỗi buổi sáng thứ hai nơi trường chúng tôi học, mà lá cờ này có hai màu: nửa xanh dương nhạt, nửa đỏ, có một ngôi sao vàng ở giữa. Tôi chưa hề trông thấy lá cờ này bao giờ. Nhìn nó đang được kéo lên, bay phấp phật trong cơn gió giữa khung cảnh lặng lẽ, âm ảm đến thể lợm. Tôi quay nhìn chung quanh phòng, mắt dừng lại nơi tấm lịch treo trên tường; tờ lịch ở ngày 19.03. Bất chợt một luồng hơi lạnh chạy dọc theo sống lưng, tôi rùng mình rồi thức giấc*".

Sáng dậy tôi đem giấc mơ kể lại cho cả nhà nghe, chẳng ai đoán được điều gì. Duy chỉ có ông anh rể tôi (đang làm ở Bộ Chiêu Hồi) lúc ấy đến chơi nhà, anh ấy bảo:

- Lá cờ hai màu xanh đỏ, có ngôi sao vàng ở giữa mà cậu thấy trong giấc mơ là cờ của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, cờ ấy thuộc phía bên Cộng Sản.

Tôi bảo:

- Em thỉnh thoảng có theo dõi tin tức chiến sự trên các báo thì chỉ biết cờ đỏ sao vàng là của Việt Cộng, chứ Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam là cái quái gì thì em chẳng biết.

Tuổi học trò chúng tôi chỉ lo ăn với học nên chẳng biết gì nhiều về thời cuộc.

Vậy mà sau đó chẳng bao lâu, ngày 10.03.1975 Việt Cộng khởi đầu tấn công Ban Mê Thuột, mở màn cho cuộc triệt thoái Tây Nguyên. Chiến cuộc lan tràn nhanh như vũ bão. Dân chúng miền Trung chạy vào Sài Gòn bằng đủ mọi phương tiện. Dân Sài Gòn lại rục rịch ra đi, di tản đến Hạm Đội 7 của Mỹ đang đậu ở ngoài khơi vùng biển Việt Nam. Gia đình thẳng bạn thân của tôi (đứa bạn đã cùng tôi ước ao đi du học Mỹ) do có người nhà làm trong phủ Tổng Thống nên biết được địa điểm và thời gian Mỹ bốc người di tản, nó rủ tôi cùng đi (lúc ấy đã là ngày 16.03). Tôi về nhà chuẩn bị hành trang thật gọn nhẹ và nói với mẹ tôi:

- Ngày 19.03 sắp tới, Việt Cộng sẽ chiếm miền Nam, con đã nằm mơ như vậy nên nay con theo bạn con di tản qua Mỹ.

Mẹ tôi bảo:

- Mẹ nghe các chú, các bác nói quân ta sẽ đánh bật cộng sản ra, làm sao chiếm miền Nam được. Còn con sao lại bỏ mẹ mà đi! Đừng tin vào chuyện mộng mị.

Thấy mẹ tôi buồn, vả lại nhà nghèo không có tiền bạc trong tay; đi theo gia đình người bạn không biết sẽ ra sao nên tôi đành bỏ cuộc. Gia đình bạn tôi ra đi, là một trong số người tỵ nạn cộng sản đầu tiên đặt chân lên đất Mỹ, mở đầu cho trang sử tỵ nạn bị thương cả hàng chục năm sau. Bạn tôi đã đạt được giấc mơ "đi du học Mỹ", sau này nó trở thành kẻ khoa bảng làm về vang cho cộng đồng người Việt tại xứ Cờ Hoa.

Trở lại với miền Nam Việt Nam trong cơn binh lửa. Ngày 19.03.1975 cũng qua đi lặng lẽ. Việt Cộng vẫn chưa vào đến Sài Gòn, quân đội VNCH vẫn chống trả quyết liệt; tuy rằng theo dõi tin chiến sự hàng ngày: các vùng đất miền Nam đang rơi dần vào tay cộng sản từ quân khu 1, rồi quân khu 2 v.v...

Ngày 08.04.75 chúng tôi đang thi môn Toán thì máy bay Việt Cộng ném bom dinh Độc Lập, nhà trường cho học sinh ra về. Quân đội được tăng cường để phòng thủ Sài Gòn, không khí chiến tranh căng thẳng đến cao độ.

Ngày qua ngày, tình hình càng lúc càng xấu. Mẹ tôi lo cuống lên: phần vì cộng sản không bị đánh bật ra, phần vì anh tôi là lính VNCH. Trước đây anh là học sinh trường Cao Thắng, sau tốt nghiệp Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật. Mùa hè đỏ lửa năm 1972, do lệnh

tổng động viên, anh gia nhập quân đội, thụ huấn Khóa Sĩ Quan Trừ Bị. Ra trường anh chọn ngành Công Binh và mang cấp bậc Chuẩn úy; đơn vị anh đóng ở Hội An - Quảng Nam. Tháng 2.1975 bác sĩ phát hiện anh bị nám phổi nên được phép về Sài Gòn điều trị, do đó anh đã có mặt trong gia đình để cùng chứng kiến những giây phút cuối của miền Nam.

Tối 28.04 có cậu tôi đến nhà và hẹn hôm sau sẽ dắt chúng tôi di tản ra hạm đội Mỹ bằng tàu vì cậu có người bạn là một hạm trưởng của Hải quân VNCH.

Trưa ngày 29.04 anh tôi, tôi, em gái và em trai tôi theo cậu rời nhà ra đi. Cậu đưa bốn anh em tôi đến ở tạm tại một ngôi biệt thự trên đường Bà Huyện Thanh Quan; ở đó cũng có hai gia đình khác chờ đi. Đợi đến chiều sẽ có người đến dẫn xuống nơi tàu đậu.

Chúng tôi thơ thẩn trong sân biệt thự, suýt chút nữa em gái tôi chết ở nơi này. Nó đang đứng giữa sân chơi, tôi từ trong gian nhà để xe bước ra gọi nó. Nó bước về phía tôi; vừa đi khỏi thì một mảnh đạn pháo 122 ly chẳng biết từ đâu bay đến, rớt ngay chỗ nó vừa đứng; mảnh đạn thật to còn nóng đỏ như vừa rời khỏi nòng súng, nổ tung trên trời rồi rơi xuống. Hú vía! Nếu em tôi không di chuyển thì chết mất toi rồi. Chúng tôi sợ không dám ra sân đứng nữa.

Chờ quá nửa đêm vẫn không thấy ai đến đón, chúng tôi đoán là mình bị bỏ lại, đành ngồi suốt đêm mong trời sáng.

Đến 8 giờ sáng ngày 30.04 thì người con trai của cậu tôi đến cho biết là gia đình cậu cũng bị kẹt lại vì người hạm trưởng không kịp liên lạc. Tàu Hải Quân đã rút hết đêm qua nên bây giờ ai về nhà nấy. Tôi nhờ người con cậu tôi chở em gái tôi về nhà trước, còn chúng tôi sẽ tự túc. Ba thằng con trai để lo hơn.

Chúng tôi ra đường đi đến tòa nhà gần ngôi biệt thự, đây là một tòa nhà cao tầng dành cho Mỹ ở. Thiên hạ đang ủa vào hôi của. Chúng tôi thấy hai chiếc xe đạp vô chủ vất ngoài đường, có lẽ chủ nhân của nó đã bỏ chạy, nên mấy anh em dùng hai chiếc xe ấy chạy xuống bến Bạch Đằng hy vọng còn kịp chuyển tàu nào.

Đến bến Bạch Đằng, khung cảnh còn hỗn loạn hơn. Người ta đang chen nhau xuống một con tàu mà có lẽ nó không bao giờ tách bến. Trên bến thì biết bao nhiêu xe cộ bỏ lại: Xe gắn máy, xe đạp nằm la liệt khắp nơi. Dân hôi của tha hồ đi lượm. Chúng tôi đang đứng nhìn thì có mấy bà Sơ đi tới và chột nghe họ reo lên: "Lạy Chúa tôi! Hết chiến tranh rồi!". Anh tôi nhìn đồng hồ: **Mười một giờ ba mươi phút ngày 30.04.1975.**

Biết không còn hy vọng gì, chúng tôi buồn bã đạp xe về. Đến ngã tư Hai Bà Trưng - Lê Thánh Tôn chột thấy người đi đường nhốn nháo... hỏi họ thì họ cho biết xe tăng Việt Cộng từ hướng công xưởng Ba Son gần Sở Thú đang chạy đến. Lúc ấy chúng tôi đang đứng trước tòa nhà của Bộ Giáo Dục VNCH tọa lạc ngay góc đường Hai Bà Trưng - Lê Thánh Tôn. Anh tôi có người bạn tên Phú học chung ở trường Cao Thắng mà bố anh ấy làm bảo vệ tại đây. Anh tôi bảo:

- Mình ghé vào đây để tránh xe tăng cộng sản, nhân tiện thăm gia đình thằng Phú.

Lúc ấy những người đi đường biển đầu mất. Chúng tôi cũng đi vào cổng bên hông của tòa nhà. Tôi nấp phía sau một bức tường và nói với anh tôi:

- Để em xem mặt mũi Việt Cộng ra làm sao?

Tôi nghe tiếng xe tăng chuyển động từ xa chạy đến, bánh xích của nó rít trên mặt đường. Khi nó chạy ngang nơi tôi nấp, tôi nhìn thấy chiếc xe bụi đỏ dính đầy, được ngụy trang bằng bao nhiêu cành lá, có lẽ nó từ hướng mặt trận Xuân Lộc chạy về. Pháo tháp đóng kín mít nên không thấy thẳng Việt Cộng nào, vì chúng ngồi trong xe. Và trời ả ! Trên xe phất phới một lá cờ: Lá cờ có hai màu xanh đỏ với ngôi sao vàng ở giữa. Lá cờ mà tôi đã thấy trong mơ từ dạo tháng 2 nơi sân trường Cao Thắng; và hôm nay đây đúng vào ngày 30.04 nó thực sự xuất hiện ngoài đời trước mắt tôi. Lá cờ tung bay trong gió như vẫy chào lần tái ngộ. Tôi bàng hoàng nhớ lại từng chi tiết trong giấc mơ, rồi mơ hồ cảm nhận rằng: có một điều gì đó thật ghê gớm sắp xảy đến khi lá cờ này xuất hiện. Xe chạy qua chỗ tôi đứng, hướng về phía chợ Bến Thành rồi mất hút. Anh tôi vào thăm anh Phú thì nhà đóng cửa, có lẽ gia đình đã di tản.

Chúng tôi buồn bã về đến nhà, vừa đói vừa mệt vì qua một đêm thức trắng. Mẹ tôi cứ chép miệng than thở:

- Không một đứa nào đi thoát được!

Còn bà tôi vừa khóc vừa nói:

- Sống với cộng sản khổ lắm các cháu ơi! Bà đã sống qua nên bà biết.

Trong đợt cải cách ruộng đất thời Việt Minh mới cướp chính quyền năm 1954, ông tôi đã bị bọn chúng đầu tổ cho đến chết.

Mẹ tôi dọn cơm cho chúng tôi ăn qua loa để còn nằm lẩn ra đất mà ngủ. Nằm xuống là hai mắt cứ muốn díp lại; lơ mơ nhìn lên tấm lịch treo trên bức tường đối diện. Tờ lịch xé đến ngày 30.04.1975, nhưng ngày âm lịch ở dưới là ngày 19.03 năm Ất Mão. Tôi tỉnh ngủ, bật dậy như cái lò xo rồi chỉ tấm lịch mà nói với mẹ tôi cũng như nói với cả nhà:

- Thấy chưa ! Con đã nói ngày 19.03 Việt Cộng sẽ chiếm Sài Gòn. Con đã nằm mơ thấy như vậy.

Mẹ tôi thở dài:

- Ai lại nghĩ đó là ngày 19.03 âm lịch. Nếu biết trước thì lo đi cho sớm, đâu có đợi nước đến chân mới nhảy không kịp.

Tôi nhớ lại giấc mơ: Trong căn phòng dành cho người bảo vệ ở trường Cao Thắng. Lá

cờ nửa xanh nửa đỏ có ngôi sao vàng được kéo lên trong buổi chào cờ. Tấm lịch ghi ngày 19.03.

Rồi so sánh với thực tại xảy ra: Vào thăm người bạn học chung trường Cao Thắng với anh tôi, có bố làm bảo vệ ở văn phòng Bộ Giáo Dục. Lá cờ nửa xanh nửa đỏ có ngôi sao vàng cắm trên chiếc xe tăng chạy trên đường Lê Thánh Tôn và tấm lịch ghi ngày 19.03 âm lịch...

Chao ơi! Giấc mơ đã được ứng nghiệm đúng với sự thật đến lạ lùng!

Những giấc mơ định mệnh. Những giấc mơ báo trước vận mạng tối đen của đất nước và thân phận bi thảm của người miền Nam Việt Nam.

Có người đã hỏi tôi: "Có giấc mơ nào về Cờ Vàng chưa?"

Xin thưa là Có! Nhưng giấc mơ về Cờ Vàng có những chi tiết rất lạ lùng, mà sự việc chưa xảy đến nên tôi không thể lý giải ra đây được. Hơn nữa "Thiên cơ bất khả lậu". Duy chỉ có hình ảnh trong mơ còn in đậm trong tâm trí tôi là: "*Tôi trông thấy lá cờ vàng treo trên ngôi nhà trắng giữa một thảo nguyên xanh ngát, có hoa vàng lấm tấm dưới chân*". Giấc mơ ấy thật đẹp nên tôi đã tỉnh giấc trong một trạng thái an lạc, sảng khoái; không giống như hai giấc mơ trước đã khiến tôi toát mồ hôi vì sợ, hay rùng mình ớn lạnh khi thức giấc.

Mà giấc mơ về Cờ Vàng! Không chỉ riêng tôi là người có những giấc mơ linh ứng, nhưng còn hàng triệu triệu người Việt ở hải ngoại và người dân trong nước cùng mơ về giấc mơ ấy. Vì Cờ Vàng giờ đây không những chỉ tượng trưng cho lịch sử dân tộc, mà nó còn tượng trưng cho Tự Do - Dân Chủ - Nhân Quyền.

Bao nhiêu người dân trong nước đã xuống đường đấu tranh với bọn cộng sản độc tài để đòi tự do nhân quyền; dù chỉ là quyền được tự do tỏ bày lòng yêu nước, chống ngoại xâm phương Bắc như Việt Khang, Nguyễn Phương Uyên, v.v... và còn biết bao người nữa. Họ đã bị bắt bớ, đánh đập, tù đày với những bản án thật nặng nề vô lương.

Bao nhiêu người Dân Oan nghèo khổ cùng cực, bị cướp đất mất nhà đã xuống đường để đòi lại tự do công lý. Hàng triệu người Việt Nam với triệu con tim đều chung một tấm lòng: mong ước Việt Nam sẽ có Tự Do - Dân Chủ và Nhân Quyền thực sự được biểu trưng qua lá Cờ Vàng chính nghĩa.

Nếu trước đây sự ứng nghiệm giấc mơ về lá cờ xanh đỏ sao vàng của ngày 30.04 là một định mệnh nghiệt ngã đau thương, thì không lâu nữa giấc mơ về lá Cờ Vàng tung bay trên quê hương Việt Nam báo trước một tương lai tươi sáng sẽ được hiển linh. Bởi đó chính là Thiên mệnh, bởi vì "Ý Dân là ý Trời". Lịch sử đã chứng minh điều đó. Chúng ta hãy chờ xem!

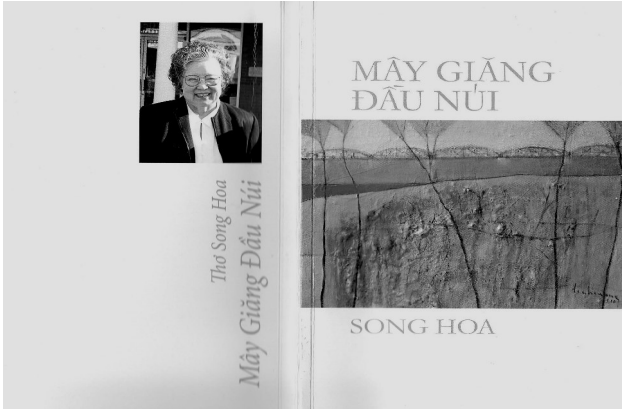
NGƯỜI BIẾT TRƯỚC

Quý độc giả hãy đón đọc
Phần 2 - Những Giấc Mơ May Mắn
của **Người Biết Trước**
trong số báo VG 206 (tháng 04.2015)



Tưởng niệm chị Hữu Diệp

• Nguyên Hạnh HTD



Chị Diệp thương mến,

Em có thói quen cứ những ngày cuối năm thường thích lật những chồng thư cũ của bạn bè ra đọc lại, thích tìm kiếm dư âm của những chân tình mà các bạn đã ưu ái dành cho em.

Lá thư của Chị đã gây cho em nhiều băng khuâng xúc động và ngậm ngùi vô cùng vì đó là những nét chữ kỷ niệm của Chị còn lưu lại trên cõi đời này! Đúng vậy, Chị đã ra đi, bỏ lại đằng sau tất cả những ưu tư phiền muộn của cuộc đời và em đang đọc những dòng chữ của Chị đây.

Chị đã viết:

"... Không ngờ sau 50 năm dài xa cách đã tìm lại được nhau và chị mong rằng tấm Carte chị gửi sẽ mang lại cho em, cho tất cả bạn bè một hình ảnh đẹp của tuổi về già, một khi những thăng trầm của cuộc đời và những sôi nổi của lòng ta đã lắng dịu qua tháng năm..."

Nhưng Chị ơi! Tháng năm không thể làm xóa mờ những ngày thơ mộng, vô tư, hồn nhiên của chúng ta ở Huế, một thành phố cổ kính nhưng không kém phần nên thơ.

Ngày ấy, em và Chị học chung một trường nhưng không chung lớp: Chị học ban văn chương, còn em ban khoa học. Tuy nhiên thành phố Huế quá nhỏ bé, không quen rồi cũng thành quen, phải không Chị?

Phần lớn những ngày hoa niên của chúng ta đều gắn liền với trường Đồng Khánh, trường Khải Định; với con đường Lê Lợi lung linh nắng, nay đã trở thành con đường dẫn đưa tới một miền kỷ niệm khắc khoải của biết bao thế hệ thanh niên, thanh nữ Huế. Em nhớ những buổi tan trường ríu rít bên nhau: một, hai, ba... chạy nhanh xuống bến đò Thừa Phủ, có khi xách góck mà chạy, quần xắn ống lên cao mà lội, mà trèo. Có những lúc vừa đặt chân lên, lòng khấp khởi mừng thầm vì kịp chuyển thì cũng có lúc đò đã quá đầy, chủ đò lại neo giam tại bến. Cả bọn nhìn nhau phân vân, nửa muốn xuống, nửa lại muốn ngồi lì đợi chuyển

sau. Bao nhiêu đứa cùng xuôi một đò, cùng sang một bến với tiếng cười nói rộn ràng cả một khúc sông thời thiếu nữ. Thế mà từ giã mái trường Đồng Khánh thân yêu, bước xuống dòng đời, mỗi đứa lại tách về một bến; đầu đực, đầu trong cũng phải đi cho trọn quãng đường đời!

Chị cũng như em, xong bảy năm trung học, mỗi đứa đi một phương trời, không hề gặp nhau. Vậy mà không ngờ 50 năm sau, em đã gặp lại Chị trong dịp chúng ta cùng trở về tham dự Đại hội kỷ niệm 50 năm ra trường ở Nam California và cũng không ngờ trong chuyến du ngoạn Las-Vegas mấy ngày, em lại được sắp xếp chung phòng với Chị. Thật quá vui và cảm động! Chúng ta ôm nhau mà nước mắt rưng rưng. Những ngày xa xưa dưới mái trường Khải Định như được sống lại, bao nhiêu chuyện kể cho nhau nghe, 50 năm xa cách, một khoảng thời gian quá dài hơn nửa đời người đầu đãi. Đêm nào chị em mình cũng rì rầm, không muốn ngủ vì cứ sợ thời gian gần nhau sẽ chóng trôi qua. Chị đã khen em bây giờ chững chạc, duyên dáng và lanh lẹ, chứ không còn là con bé khờ khạo ngày xưa nữa!

Rồi những ngày vui qua mau, giờ chia tay càng nghĩ càng ngậm ngùi, mỗi người sẽ đi về một phương trời xa tít mù khơi. Thương nhớ vô vàn những giây phút gần gũi bên nhau. Nhưng thôi ngậm ngùi gặp gỡ cũng có điều hay là còn vương vấn, còn luyến tiếc nhớ nhau lâu dài hơn.

Thôi! cũng xin bằng lòng và xin cảm ơn đất trời đã cho chúng ta có những giờ vui hiếm hoi bên nhau, tràn đầy lòng thương yêu.

Ai cũng có ngày phải nhắm mắt xuôi tay, nhưng em vẫn bàng hoàng khi hay tin Chị đã ra đi. Em muốn viết về Chị bởi vì em vừa nhận tập thơ "Mây giăng đâu núi" do Thu An- con gái Chị- gửi qua cho em.

Em đã đọc một mạch tất cả các bài thơ của Chị. Thơ của Chị chất chứa những rung động nhẹ nhàng của tuổi xuân, những ước nguyện lãng mạn, mong manh như tơ trời, như cánh bướm vờn hoa:

*Tôi muốn đời tôi mãi mãi là
Nền trời xanh biếc, áng mây qua
Chiếc bướm nhón nhơ màu rạng rỡ
Trong bình minh thắm giỡn đùa hoa
(Ước Nguyện)*

Nhưng lại rất có hậu ở những vần thơ cuối và ước nguyện của Chị đã mỹ mãn trong cuộc đời Chị với một mái ấm gia đình vợ chồng, con cái đề huề thành đạt:

*Tôi ước mùa xuân sẽ chẳng qua
Đời tôi tươi đẹp mãi như là
Vườn xuân thưa điểm màu sương nhạt
Đợi nắng hồng lên đời nét hoa
(Ước Nguyện)*

Cả một khung trời Huế bàng bạc trong thơ của Chị, có nắng vàng đổ xuống dốc Nam Giao, có hoàng hôn trên Bến Ngự, có những đêm trăng bên hồ sen ngát hương:

*Nhìn thu vàng đổ nắng dốc Nam Giao
Chiều Bến Ngự lắng nghe hồn kim cổ
Đêm Thượng thành sen ngát đêm trăng sao
(Tạ Từ)*

Cuộc đời hạnh phúc bên chồng con, nhưng một ngày Chị thảng thốt ngỡ ngàng khi nhận một bài thơ của người bạn đã mất từ 30 năm về trước:

*Năm mươi năm sau tình cờ ta được
Bài thơ Anh viết tặng thuở xuân thì
Anh đã mất từ ba mươi năm trước
Tám hình hài cát bụi gió bay đi
(Tạ Từ)*

Chị chỉ còn biết ngậm ngùi:
*Cám ơn Anh đã vì ta yên lặng
Tình riêng tư Anh lặng lẽ âm thầm
(Tạ Từ)*

Thơ Chị cũng có những hình ảnh chiến tranh, sinh ly, tử biệt, những ưu tư với thời cuộc nhưng không chất chứa hận thù:

*Mười năm đó cuộc đời sao vô vọng
Sống dật dờ như bèo giạt mây trôi
Mất lý tưởng, thiếu tình yêu và nhân phẩm
Đời còn chi lẽ sống của con người
(Mười Năm Ở Lại)*

Trong bối cảnh tang thương của đất nước, thật cảm động khi Chị chỉ còn biết mượn vần thơ để nói lên nỗi lòng người mẹ khi tiễn biệt con lên đường vượt biên tìm tự do:

*Tôi ngồi dệt vần thơ
Tiễn con đi phiêu bạt
Tìm lý tưởng tự do
Thỏa ước vọng hải hồ.
(Tiễn Con)*

Và thật náo lòng hãy lắng nghe lời tha thiết thương nhớ con của một người mẹ:

*Ta muốn giữ con lại
Ôm ấp con vào lòng
Nhưng làm sao ngăn được
Đôi cánh của chim Hồng?
(Tiễn Con)*

Cũng như lời than thở đòai đoạn, không những của riêng Chị mà còn là lời thống khổ, rên siết của những hiền phụ đáng thương trong cuộc bể dâu của đất nước:

*Và tổ đâu còn ấm
Sau một trận cuồng phong
Đôi cánh ta gãy guộc
Chống đỡ gió đầu cành!
(Tiễn Con)*

Rồi Chị cũng được sang Mỹ đoàn tụ cùng gia đình. Trải qua bao nhiêu khê của cuộc đời, thấy được sự vô thường, lòng Chị cũng sâu thẳm, lắng đọng. Mấy đêm ở lại Las-Vegas cùng Chị, đêm nào Chị cũng ngồi Thiền cả giờ đồng hồ mới chịu đi ngủ, nên thơ của Chị cũng được cả Thiền vị:

*Là những gì có thể giữ trong tim
Và mang theo vào thế giới vô biên
Làm nhân duyên trong cõi sống u huyền
Và gieo rắc duyên lành qua vạn kiếp
(Mây Giăng Đầu Núi)*

Nhưng đau thương đã đến với Chị khi Anh đã từ giã cõi đời, niềm đau này không ai chia xẻ nổi, cõi lòng Chị tan nát bơ vơ:

*Rồi người đi, ở lại chỉ mình ta
Sống lang thang như một cánh không nhà
Quên năm tháng, quên cả mùa hoa nở
Rồi âm thầm than khóc lỡ mùa hoa
(Chuyện một loài hoa)*

Đó cũng là khi Chị ngẫm đến phận mình. Có ai thoát khỏi vòng sinh tử; "Tám Mươi Năm Nhìn Lại" phải chăng là thông điệp Chị muốn gửi đến tha nhân, đến gia đình, đến những người Chị thương yêu; dọn mình cho một cuộc ra đi vĩnh viễn. Những vần thơ đó Chị đã viết trong mùa Xuân 2011 và Chị đã qua đời ngày 8.10.2014. Nghĩa là, chỉ hơn 3 năm, 3 mùa Xuân mai vàng còn nhen nhúm trong lòng người cô phụ sau khi Chị đã trải dòng tâm sự cuối cùng, qua những vần thơ cuối cùng. Tất cả cô đọng trong 58 câu, nhưng Chị đã diễn đạt gần như đầy đủ cảm quan về triết lý sinh tử, gia thế, cuộc đời, sự nghiệp, cũng như những khát vọng, ước ao và những thăng trầm trong bối cảnh lịch sử chiến tranh của đất nước qua những tương quan gia đình, xã hội, thời thế... Để rồi hoàn cảnh đẩy đưa phiêu bạt, rong ruổi nơi đất khách quê người; cuối cùng một nhà được đoàn viên, vợ chồng con cái đê huê, các con thành đạt, tổ ấm xứ người được hồi sinh.

Chị đã trải tâm sự trên thật minh bạch tiêu biểu qua những vần thơ:

- Cảm quan về triết lý sinh tử:

*Tám mươi năm trước ta từ đâu đến
Tám mươi năm sau ta sẽ về đâu?*

- Gia thế:

*Ba làm quan nhỏ, lại rất thanh liêm
Trong đạo Thánh Hiền, cửa nhà thanh bạch.*

- Cuộc đời, sự nghiệp và hoài bão:

*Vốn thích văn chương, học kèm môn xã hội
Mong sau này có cơ hội cứu tế thương sinh*

...

Hai mươi tám tuổi lập gia đình với người bạn cùng quê:

*Đi du học lâu năm nay cũng mới trở về
Người đã từng chung hoài bão đơn sơ
Và đã từng chia những mộng mơ thời mới lớn.
- Bối cảnh lịch sử:*

*Mười năm ở lại, nhin nhục qua ngày
Như xác chết chưa chôn giữa bầy lang sói.
- Hải ngoại:
Cũng may đưa được các con đến bến đến bờ
Vừa kịp thời gian để học xong đại học
Trên miền đất mới cuộc sống đã hồi sinh.*

Có thể nhận thấy sự mãn nguyện của Chị với cung cách khiêm nhường qua vai trò người vợ, người mẹ, người đàn bà trong xã hội:

*Tám mươi năm nhìn lại cũng tạm an tâm
Đã cố gắng hết mình song còn nhiều thiếu sót
Làm vợ thảo mẹ hiền cô giáo tốt.*

Nhưng bên cạnh đó vẫn có những ưu tư, khắc khoải cho thân phận đàn bà, bốn phận đối với gia đình, xã hội và đất nước:

*Trả nợ cuộc đời như vậy đủ hay không?
Quốc phá gia vong thất phu hữu trách
Là nữ lưu sao chẳng phải bận lòng
Việc nhân quần xã hội chẳng lo xong*

Để cuối cùng Chị chỉ còn cách gởi tâm tư, nỗi niềm qua những áng thơ:

„Đành lưu lại vài vần thơ làm duyên nợ“.

Bây giờ thì Chị đã vỗ cánh bay xa, không còn phiền muộn, luyến lưu gì ở cuộc đời này nữa phải không Chị?

*Hành trang nhẹ và cõi lòng thanh tịnh
Nơi thênh thang thanh thảo ta quay về.
(Tám Mươi Năm Nhìn Lại)*

Thôi nhé, xin Chị hãy yên nghỉ, Chị đã bước qua hết mọi hệ lụy ưu phiền, mọi đau thương khắc khoải để trở về miền miền viễn.

Là Phật tử, em thường tự an ủi rằng con người nằm trong chu kỳ sinh diệt của vạn vật, sự mất mát là khởi đầu cho sự tái tạo như mùa Đông ảm đạm rồi sẽ qua đi để mùa Xuân tươi thắm lại trở về. Em tin rằng vòng luân hồi nhân quả của sự sống và sự chết giống như những bông hoa tàn rụng rồi lại hé nở để đón chào một bình minh tươi sáng hơn.

Cũng như quan niệm cổ Ai Cập không có sự hủy diệt, sự mất mát, sự chết chóc mà chỉ là sự chuyển tiếp sang đời sống mới đến một thế giới khác với hành trang chuẩn bị cho cuộc hành trình miền viễn là niềm tin, hy vọng một ngày mai tất cả đều tốt đẹp.

Nhưng Chị ơi! Dẫu biết vậy, sao lòng em vẫn dấy lên một nỗi u hoài:

*Gió lạnh đông về, người thiên cổ
Lệ sầu khóe mắt khóc chia ly.*

München, tháng 12.2014
Nguyễn Hạnh HTD

Hà Xứ Quy Trình



*Trời mệnh mông đất cũng mệnh mông
Mây trắng đường xa chẳng ngại ngừng
Nhìn bóng tà dương chìm sóng nước
Hỏi rằng chân bước có chôn không?*

*Biển vỗ sóng cao xiên nắng chiếu
Mà mây tĩnh lặng đến vô tâm
Má hồng an phận ai chê trách
Chỉ trách trượng phu chẳng xả thân*

*Gậm nhám tâm tư cả chục năm
Mà kìa chón cũ vẫn xa xăm
Bên hiên đã trở tàn cây cỏ
Tiếng đổ quyền phiền muộn thoáng ngân*

*Cứ tưởng đầu mình kho vạn chữ
Kinh luân ôm ấp một vài thiên
Thơ phú vài dòng như khóc mướn
Làm sao sánh được với chư tiên!*

*Thân cứ bọt bèo năm tháng hết
Ngoảnh nhìn cố quốc trách trời xanh
(Tiểu lâu nhất dạ thính xuân vũ)
Tựa thức ngàn đêm đến trắng canh.*

• **Trần Ngân Tiêu**

Hồi Giáo đối đầu với Tây phương Chiến tranh và hóa giải

• Trần Bình Nam

Thế giới vừa bước qua ngưỡng cửa năm 2015. Sau Tết Tây là Tết Nguyên Đán cổ truyền. Người Việt Nam trong và ngoài nước theo thông lệ chờ đón năm mới với nhiều hy vọng, và chúc nhau một năm mới bình an. Nhưng thế giới hòa bình có vẻ là một món quà khan hiếm.

Mặc dù cuộc chiến tại Iraq đã chính thức chấm dứt, và cuộc chiến tại Afghanistan đang nằm trong thời biểu kết thúc, năm 2014 vừa qua là một năm bất ổn với nhiều biến động. Liên bang Nga chiếm Crimea; bệnh truyền nhiễm Ebola bộc phát tại Phi Châu; thời tiết khắc nghiệt toàn cầu; và tại Hoa Kỳ nạn "đen-trắng" trở nên cực kỳ căng thẳng; **Liên quốc Hồi giáo** (Islamic State of Iraq and Syria –ISIS) xuất hiện tiến công chiếm gần hết lãnh thổ Iraq và đe dọa thủ đô Baghdad. Bối cảnh đó báo hiệu năm 2015 là một năm nhiều sóng gió.

Trung Đông, trung tâm của cuộc tranh chấp văn hóa Tây phương và Hồi giáo có thể sẽ là nơi phát sinh ra một cuộc chiến mà tai họa của nó khó lường.

Qua các biến loạn khởi phát từ khi tổ chức al Qaeda tấn công khủng bố Hoa Kỳ ngày 11 tháng 9 năm 2001 (vụ 911), và sự đánh trả của Hoa Kỳ dai dẳng qua hai cuộc chiến Iraq và Afghanistan, một phong trào Hồi giáo cực đoan gọi là **Liên quốc Hồi giáo Iraq và Syria** (*Islam State of Iraq and Syria* – viết tắt **ISIS**) ra đời với một đường lối đấu tranh cực đoan dùng khủng bố làm phương tiện (*)

[(*) *Nhóm ISIS có tham vọng hình thành một Liên quốc Hồi giáo gồm Syria, Lebanon, Do Thái, Jordan, Cyprus & phần đất phía nam Thổ Nhĩ Kỳ gọi đơn giản là Liên quốc Hồi giáo (Islamic State – IS)*]

Những sai lầm về chính sách của Hoa Kỳ trong cuộc chiến Iraq đã đóng góp một phần trong sự hình thành của IS. Sau khi lật đổ chính quyền Saddam Hussein năm 2003, thay vì duy trì quân đội của Saddam Hussein và dựa vào bộ máy an ninh và hành chánh sẵn có (chỉ cần rút ráo thay nhân vật chỉ huy) để ổn định tình hình dân, ông Paul Bremer với chức vụ toàn quyền (hành chánh và quân sự) tại Iraq đã giải tán quân đội Iraq và bãi chức tất cả đảng viên đảng Baath (đảng cầm quyền đa số là người thuộc giáo phái Sunni). Sự cai trị Iraq giao vào tay một chính quyền gồm tuyệt đại đa số là người Shias từng chống Saddam Hussein.

Quyết định táo bạo của Paul Bremer đã đẩy các sĩ quan và binh lính đa số thuộc giáo phái Sunni của chế độ Saddam Hussein về phía chống quân đội chiếm

đóng Hoa Kỳ và chính quyền mới thành lập tại Baghdad. Ông Bremer và các tướng lãnh Hoa Kỳ tin rằng với bộ máy quân sự khổng lồ của Hoa Kỳ tại Iraq, tình hình sẽ ổn định trong một thời gian ngắn.

Nhưng thực tế không diễn tiến như vậy. Thời gian cho thấy bên cạnh cuộc đấu tranh có tính tôn giáo, người Sunnis (theo Saddam Hussein) chống người Shias (theo chính quyền thân Hoa Kỳ) cuộc đấu tranh chống chiếm đóng mang màu sắc dân tộc nhất là khi Hoa Kỳ mất dần sự ủng hộ của thế giới vì không chứng minh được Saddam Hussein (1) liên kết với al Qaeda và đứng sau lưng cuộc tấn công 911, (2) có vũ khí hóa học và (3) âm thầm chế tạo bom nguyên tử.

Saddam Hussein không có vũ khí giết người tập thể cũng như không liên hệ gì đến al Qaeda. Sự việc này làm cho quyết định xâm lăng của Hoa Kỳ mất tính chính đáng trước dư luận quốc tế, và là một kích lệ tinh thần cho các nhóm chống chính quyền do Hoa Kỳ thiết lập tại Baghdad.

Chiến trận quanh thành phố Fallujah (**) đánh dấu sự khó khăn của quân đội Hoa Kỳ trong nhiệm vụ ổn định Iraq.

[(**) *Fallujah là một thành phố nửa triệu dân đậm màu sắc Hồi giáo với hơn 200 nhà thờ nằm trên bờ sông Euphrates cách thủ đô Baghdad 70 km về phía Tây*].

Tháng 4/2003, một tháng sau khi tiến quân vào Baghdad, quân đội Hoa Kỳ đánh chiếm thành phố Fallujah. Sau đó thành phố lọt vào tay quân kháng chiến thân Saddam Hussein. Tháng 11 năm 2004 quân đội Hoa Kỳ phải trở lại giải tỏa Fallujah lần thứ hai và trận đánh giành thành phố giữa TQLC Hoa Kỳ và quân kháng chiến diễn ra trên từng đường phố với nhiều tổn thất đã đi vào quân sử Hoa Kỳ. Trong trận chiến này quân đội Hoa Kỳ không chỉ đánh nhau với tàn quân thân Saddam Hussein mà đánh nhau với quân kháng chiến Hồi giáo gồm nhiều nhóm khác nhau có cùng mục đích chống cuộc chiếm đóng Iraq của Hoa Kỳ. Nhóm kháng chiến này là cái lõi của Liên quốc Hồi giáo IS hiện nay.

Từ đó tình hình Iraq càng ngày càng thiếu ổn định, nhất là khi thủ tướng Nouri al-Maliki (nhậm chức tháng 5/2006) áp dụng một chính sách kỳ thị người thuộc giáo phái Sunni.

Vào cuối năm 2006 tình hình Iraq bi đát, quân kháng chiến uy hiếp thành phố này đến thành phố khác, buộc tổng thống Bush đầu năm 2007 tăng 20.000 quân để ổn định tình hình, chính yếu là bảo vệ thủ đô Baghdad không để cho quân kháng chiến chiếm Iraq trước cuộc tranh cử tổng thống năm 2008.

Baghdad đứng vững, tình hình tạm ổn định, nhưng vẫn không giúp đảng Cộng Hòa giữ được tòa Bạch Cung. Tổng thống Obama đắc cử trong cuộc bầu cử tháng 11 năm 2008 và từ đầu năm 2009 bắt đầu thi hành lời hứa chấm dứt chiến tranh Iraq. Với một ngân khoản viện trợ khổng lồ và một chương trình huấn luyện cho quân đội và cảnh sát Iraq, ngày

31.12.2011 người lính Mỹ cuối cùng rút ra khỏi Iraq.

Nhưng các nhóm kháng chiến chỉ ngừng hoạt động trong thời gian Hoa Kỳ chuẩn bị rút quân và tái phát các cuộc tấn công vũ trang chống chính quyền Maliki. Hoa Kỳ có tiên liệu các hoạt động này nhưng tin rằng chính phủ Maliki có khả năng bảo toàn lãnh thổ. Nhưng thủ tướng Maliki là một nhân vật cứng đầu và quá khích. Ông không chịu nghe lời cố vấn của Hoa Kỳ mở rộng chính sách hòa giải và chia sẻ quyền hành với các lãnh tụ người Hồi giáo Sunnis. Đồng thời ông áp dụng một chính sách kỳ thị, bắt bớ, giết chóc, giam giữ đối với thành phần dân chúng theo giáo phái Sunni. Phong trào kháng chiến chống Maliki như một đám cháy được đổ thêm dầu lan rộng nhanh chóng và được sự tiếp tay của **al-Qaeda** vốn bị Saddam Hussein đàn áp (***)

[(***) *al-Qaeda* tiếng Ả Rập có nghĩa là "căn cứ - the base" do Osama bin Laden thành lập và lãnh đạo. Osama bin Laden, công dân Saudi Arabia thuộc một gia đình giàu có và từng giúp đỡ tài chính cho du kích Mujahideen chiến đấu chống cuộc xâm lăng Afghanistan của Liên bang Xô viết (1979-1989).

Bin Laden chống chính sách của Hoàng gia Saudi Arabia cho phép Hoa Kỳ đóng quân tại Saudi Arabia sau cuộc chiến đánh đuổi quân Iraq ra khỏi Kuwait năm 1991. Ông bị tước quốc tịch và trục xuất ra khỏi nước. Tỵ nạn tại Sudan từ năm 1991 đến 1996, ông ta là người ở sau lưng cuộc đánh bom trung tâm thương mại (World Trade Center) ở New York năm 1993, và sau khi rời Sudan qua Afghanistan (1996) lập căn cứ huấn luyện đoàn viên cho *al-Qaeda*, ông ta cũng là tác giả các cuộc đánh bom hai tòa đại sứ Hoa Kỳ tại Kenya và Tanzania năm 1998.

Qua các hoạt động khủng bố này al-Qaeda và Osama bin Laden đã nằm trong tầm nhắm của các cơ quan tình báo Hoa Kỳ và Tây phương. Tuy nhiên al-Qaeda chỉ được thế giới biết đến sau cuộc tấn công 9/11. Năm 2011 sau khi Osama bin Laden bị bắn chết tại Pakistan, nhà lý thuyết Ayman al-Zawahiri thay thế và tuyên bố tiếp tục đường lối chống sự can thiệp của Hoa Kỳ tại Trung Đông].

Với sự yểm trợ và khả năng tổ chức của al Qaeda các nhóm kháng chiến nhanh chóng trở thành một lực lượng mạnh mẽ gồm chính yếu là người Sunnis và mục tiêu trước mắt là lật đổ chính quyền Iraq thân Hoa Kỳ. Al Qaeda cũng giúp những phe nhóm chống chính quyền của tổng thống Bashar al - Assad ở Syria phối hợp với phong trào kháng chiến tại Iraq nhằm mục đích thành lập Liên quốc Hồi giáo (IS) đặt dưới sự lãnh đạo của Abu Bakr al-Baghdadi. Vào tháng 8/2014 Liên quốc Hồi giáo đã chiếm được phần lớn Iraq và Syria tiếp giáp và uy hiếp thủ đô Baghdad buộc Hoa Kỳ phối hợp với Anh và Pháp oanh tạc IS. Cuộc oanh tạc lan rộng sang Syria, và Trung Đông lại trở thành chiến trường giữa Tây phương và Hồi giáo, chỉ khác ở chỗ lần này Hoa Kỳ đánh bằng Không quân không có bộ binh tham dự. Tuy nhiên nếu oanh tạc

bằng Không quân không cứu được thành phố Baghdad thì có phần chắc bộ binh sẽ trở lại Trung Đông và những gì diễn tiến trong 2 năm tới sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến cuộc bầu cử tổng thống tại Hoa Kỳ năm 2016.

Đó là chưa nói tới chiến tranh Afghanistan. Lễ trao cờ đánh dấu ngày quân đội Hoa Kỳ chấm dứt sự trực tiếp chiến đấu tại Iraq vào tháng 9 năm 2010 được tổ chức long trọng bao nhiêu thì lễ đánh dấu sự chấm dứt các cuộc hành quân của Hoa Kỳ tại Afghanistan ngày 29.12.2014 vừa qua âm thầm bấy nhiêu. Bởi lẽ nhìn về Iraq sau ngày 31.12.2011 khi người lính Mỹ cuối cùng bước qua biên giới Iraq-Kuwait trở về nước tướng không bao giờ trở lại thì nay 3.000 quân trở lại - tuy không chiến đấu trực tiếp - để làm công tác huấn luyện, tình báo và phối hợp các cuộc oanh kích quân IS. Ngày 31.12.2015 sắp tới binh sĩ Hoa Kỳ sẽ rút hết ra khỏi Afghanistan, nhưng triển vọng chiến tranh để giành quyền lãnh đạo Afghanistan giữa Taliban và chính quyền thân Tây phương của tổng thống Ashraf Ghani (vừa kế nhiệm tổng thống Hamid Karzai) không thấy một triển vọng gì chấm dứt sớm.

Cục diện tại Trung Đông đang là mối lo của thế giới. Nếu chiến tranh tại Afghanistan có giới hạn lãnh thổ, thì cuộc chiến chống IS có cơ lan rộng, một bên (Hoa Kỳ) nhân danh chống khủng bố để bảo vệ an ninh, quyền lợi và những giá trị tinh thần của Tây phương, một bên (IS) nhân danh bảo vệ nền tảng của Islam mà IS cho là Tây phương đang uy hiếp bằng sự hiện diện lâu dài tại Trung Đông.

Nếu là chiến tranh quy ước giữa nhóm quốc gia này với nhóm quốc gia khác có tuyên chiến và tôn trọng quy chế Geneva về tù binh thì khác. Đằng này là một cuộc chiến không quy ước giữa một khối văn hóa này với một khối văn hóa khác mang màu sắc thánh chiến mà phương tiện và phương pháp chiến tranh không bị hạn chế bởi một quy ước quốc tế nào. IS giết thường dân vô tội không cùng tôn giáo bằng xử tử tập thể hay đóng đinh trên cây thánh giá, và giết quân nhân và thường dân bên địch bằng cách cắt đầu. Những hành động tàn ác này tạo sự phẫn uất và bất mãn trên toàn thế giới. Phía Hoa Kỳ trong không khí chiến tranh nóng lòng bảo vệ người dân đôi khi cũng đi ra ngoài quy ước như tra tấn tù binh.

Nói chung, khung cảnh chiến tranh hiện nay là một sa đọa tinh thần của con người. Và nếu không chấm dứt kịp thời nó sẽ mang lại những hậu quả không lường trước được.

Tây phương có sức mạnh quân sự lớn lao, nhưng không thể thắng cuộc chiến chống khủng bố IS một cách dứt khoát như đồng minh từng thắng trong hai trận thế giới đại chiến.

Cần hóa giải tranh chấp bằng hòa giải. Nhưng hòa giải khó hơn thổi kèn thúc quân. Bằng chứng là tổng thống Obama chủ trương hòa giải, nhưng thực tế sẽ là khi ông rời chức vụ vào tháng Giêng năm 2017 Hoa Kỳ có thể vẫn đang còn chiến đấu tại Trung Đông.

Cuộc tranh chấp Trung Đông có nguồn gốc sâu xa. Thế giới chiến tranh thứ 2 chấm dứt để lại một cấu trúc Liên Hiệp Quốc nếu phản ảnh được cân bằng quyền lực vào thời gian đó đã trở nên lỗi thời. Các thế lực mới như Nhật Bản, Đức, Brazil, Ấn Độ và nhất là khối các nước Hồi giáo đã làm cho Liên Hiệp Quốc với Hội đồng Bảo an gồm 5 nước Nga, Mỹ, Anh, Pháp, Trung quốc có quyền phủ quyết và độc quyền có vũ khí nguyên tử trở thành chông chênh không giải quyết được các vấn nạn trên thế giới. Cuộc chiến giữa Do Thái và Palestines dang dai qua bao nhiêu đời tổng thống Hoa Kỳ từ tổng thống Carter đến tổng thống Obama và mấy đời Tổng Thư Ký Liên hiệp Quốc vẫn không có giải pháp vì sự bất lực của Liên hiệp Quốc không tạo đủ áp lực buộc hai bên phải hòa giải để cùng tồn tại.

Sự độc quyền vũ khí nguyên tử của 5 ủy viên Thường trực của Hội đồng Bảo an Liên hiệp Quốc là một nguyên nhân khác đưa đến căng thẳng trên thế giới. Các nước Nga, Mỹ, Anh, Pháp, Trung quốc có quyền có vũ khí nguyên tử và tự do chăm sóc kho bom của mình, trong khi các nước khác (dù tham gia hay không *Hiệp ước Hạn chế* sự lan truyền của vũ khí nguyên tử) đều được xem là thành phần bất hảo nếu muốn có bom nguyên tử. Sự căng thẳng giữa Hoa Kỳ, Do Thái với Iran do nỗ lực chế tạo bom nguyên tử của Iran làm cho tình hình Trung Đông trở nên bất ổn hơn là một điều không cần thiết. Do Thái thật ra không sợ Iran có bom nguyên tử vì ai cũng biết Do Thái đã có một kho bom. Và thật ra nếu Iran có bom nguyên tử kho bom đó cũng không đáng sợ bằng kho bom của Pakistan hiện nay xét tình hình ổn định chính trị tại đó. Dân Iran gốc Ba Tư, tuy theo đạo Hồi giáo nhưng ít quá khích hơn dân Hồi giáo Pakistan.

Tóm lại cấu trúc của thế giới hiện nay ưu đãi các nước Tây phương và Tây phương không ngần ngại sử dụng những ưu đãi này đối với khối Hồi giáo biến thành một cuộc đối đầu văn hóa là nguyên nhân làm cho thế giới bất an.

Từ khi Liên bang Xô viết sụp đổ, chiến tranh lạnh chấm dứt, người ta đã đặt vấn đề kiến tạo một trật tự mới của thế giới, nhưng không ai dứt khoát trong sự kiến tạo lại cấu trúc của Liên hiệp Quốc và chính sách nguyên tử. Đã đến lúc tái cấu trúc Hội Đồng Bảo An để các quốc gia mạnh như Đức, Ấn Độ, Brazil, Nam Mỹ, Nhật Bản, Iran... có tiếng nói, và thay thế quyền phủ quyết bằng biểu quyết đa số 75% hay 80% thành viên của Hội Đồng Bảo An.

Và đã đến lúc sắp xếp để một nước trong khối Hồi giáo tham gia cơ cấu quyền lực nhất của Liên hiệp Quốc. Đó là một sự công bằng, một thực tế, một chiếc chìa khóa hóa giải cuộc đối đầu văn hóa có khả năng đốt cháy thế giới hiện nay./.

Trần Bình Nam
Jan 8, 2015
binhnam@sbcglobal.net
www.tranbinhnam.com



Lời nghẹn tâm đau

*Biển đã trở mình, gió loạn phương
Con thuyền tổ quốc thấy mà thương
Nghiêng triền, cuồng loạn quay theo sóng
Máu sẽ rời đây đỏ ngập đường...!*

*Mắt của toàn dân mở hết trờn
Đỏ trông nghẹn uất ức căm hờn
Nhìn xem lũ ngợm làm vua chúa
Hiến đất, quên thù. Đàng vong ân!*

*Từ thuở ông cha ta lập quốc
Hai Bà vang tiếng gái quần thoa
Thù nhà nợ nước đôi vai gánh
Phận nữ nhi... giữ vững sơn hà!*

*Lũ Chệt Bắc phương giống bạo tàn
Lòng tham vô đáy lũ cuồng man
Mất loài cú vọ luôn rình rập
Đất cát trời Nam chúng lấn càn...*

*Nước ta tuy nhỏ nhưng không thiếu
Những đấng anh hùng lãnh đạo dân
Đầu thế ngồi yên mà nhận chịu
Gông cùm nô lệ trói vào thân...*

*Vách núi Chi Lăng đỏ máu thù
Đằng Giang giặc hận đến thiên thu
Bình Ngô Đại Cáo lời danh thép
Thế nước hôm nay lại rồi mù!*

*Hãy lắng nghe... Sơn hà nguy biến
Giặc thù phương Bắc kéo đại quân
Đất đá biên thù đang giận dữ
Đảng cầm quyền bỏ mặc kẻ dân*

*Toàn dân đứng dậy quyết chung lòng
Dẹp tan giặc Cộng xé cờ Hồng
Dựng lại cờ Vàng an việc nước
Chống Tàu, giữ biển... Ý tình chung !!!*

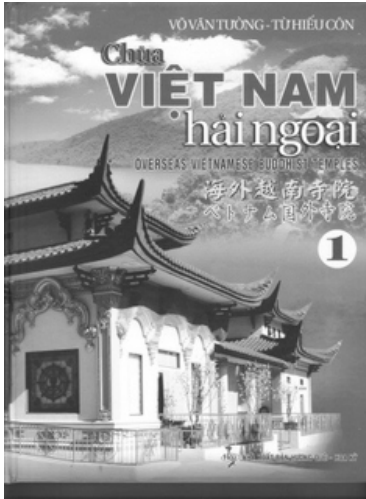
*Tâm nguyện toàn dân đánh giặc Tàu
Hận thù mất nước sóng triều cao
Chết vinh hơn sống làm nô lệ
Đất của ông cha... ven thuở nào*

• thylan thảo

Giới Thiệu Sách Mới Xuất Bản

• Phù Vân phụ trách

- **Chùa Việt Nam Hải Ngoại (tập 1)**
(Overseas Vietnamese Buddhist Temples)
của hai tác giả **Võ Văn Tường** và **Từ Hiếu Côn**
(Tiếng Việt, Anh, Trung Quốc và Nhật ngữ)



Trân trọng giới thiệu đến quý độc giả tác phẩm đầy ấn tượng với thật nhiều hình ảnh màu sắc choáng ngợp về những ngôi chùa Việt Nam ở hải ngoại.

Sách trình bày về lịch sử, sinh hoạt tu tập và hoằng pháp của hàng trăm ngôi chùa Việt Nam ở Hoa Kỳ, Canada, Na Uy, Pháp, Đức, Úc, Ấn Độ, Thái Lan...

Sách còn mang ý nghĩa như là một sự bày tỏ lòng ngưỡng mộ và tôn vinh những hy sinh đóng góp của người con Phật, đồng thời tán thán công đức của Chư Tăng, Ni trong công cuộc hoằng pháp độ sanh và thắp sáng ngọn đuốc đạo màu giải thoát của Đức Phật.

Sách bìa cứng, 728 trang, khổ lớn DIN A4 do Hương Quê, Hoa Kỳ xuất bản năm 2014.

Liên lạc qua Email: huongque@sbcglobal.net

- **Không Bao Giờ Thành Sẹo - Truyện ký và Tản văn của Đỗ Trường**



Cuốn sách gồm 18 truyện ngắn mang tựa đề „Không bao giờ thành sẹo” và 18 tản văn mang tựa đề „Thư gửi người bạn trong tù”.

Nhà văn Đỗ Trường đã viết hàng trăm truyện ngắn và tản văn trong suốt hơn phần tư thế kỷ khi anh đến định cư ở Leipzig, Đức Quốc, nhưng „Đêm đêm vẫn có hương lúa

chín và tiếng ve đầu phố ru tôi vào giấc ngủ. Gần ba mươi năm xa quê là bấy nhiêu năm thương nhớ, mang trong mình một nỗi đau dường như không bao giờ vỡ mủ. Có những lúc tôi đã ủ nỗi đau kia vào trong lòng tuyết, nhưng rồi một ngày tuyết tan, vết đau lại trở lại” (Tự bạch).

Thế nhưng không ai cảm nhiễm được nỗi đau của Đỗ Trường bằng nhà văn Thế Dũng, cũng đã một thời hiểu động, ưa phiêu lưu từ thời trai trẻ: „... Có người bảo hẳn cực đoan. Nhưng phải thừa nhận hẳn luôn luôn tôn trọng sự thật, yêu ra yêu, ghét ra ghét và hẳn nói trắng ra nỗi yếu nỗi ghét của mình một cách tự do và khoáng đạt... Có lẽ trong cuộc tha hương dằng dặc, càng xa quê cha đất tổ, thân mệnh hẳn càng có duyên với đam mê bút mực. Hẳn viết để thoát lại vài ba không gian và thời gian đã mất. Hẳn viết để lật tẩy giả trá, để giễu cợt thói sĩ diện hảo và giấu dốt tội nghiệp...” (Thế Dũng – Có những nỗi đau trở thành ánh sáng).

Sách in đẹp, bìa màu, dày 372 trang do Edition VIPEN, Berlin xuất bản năm 2013.

Muốn có sách xin liên lạc với:

- the.dung@vipen.de
- luamoi2011@yahoo.de

Tìm người thân



- Tìm bà **CAO THỊ PHÙ VÂN**, quê ở Cai Lậy, Tiền Giang. Năm 1982 đi vượt biên có dẫn theo Bé gái tên CAO THỊ NGỌC HẠNH, sinh năm 1975, con ông Cao Anh Kiệt và bà Lương Thị Bân.

Được biết bà Vân và cô Hạnh được định cư ở Đức. Nếu ai có biết tin về hai người trên, xin vui lòng chỉ giúp và liên hệ về:

Ngọc Anh

Tel: 07224 / 9321282

Handy: 0175 / 1135020

E-mail: anh.weber@gmx.de

- **Hồ Văn Tâm**, ở 13930, Parkway, Dr. Garden Grove, CA. 92843 USA. Mail: tamhohue@yahoo.com.
Muốn tìm bạn thân là Lê Khắc Xinh.-

Bệnh thống phong Gicht (Arthritis urica = Gout)

* **Bác sĩ Trương Ngọc Thanh**
* **Dược sĩ Trương Thị Mỹ Hà**

Bệnh thống phong hay Gicht đã từ lâu được biết đến là căn bệnh của những người thuộc giai cấp trưởng giả, giàu có. Họ thường có tuổi thọ cao vào thời đó, với tập quán ăn uống nhiều rượu thịt. Phần đông là nam giới.

Vào năm 1893 Sydenham, Bác sĩ người Anh, đã mô tả bệnh chứng Gicht cấp tính như sau: Bệnh nhân thường bị thức giấc vào lúc nửa đêm hoặc gần sáng, sau một tiệc rượu linh đình, với cơn đau bất chợt, thường ở bàn chân gần ngón chân cái sưng đỏ tấy lên và đau nhức dữ dội (Podagra). Chỉ với những đụng chạm nhẹ vào vùng này cũng làm cho bệnh nhân đau đớn. Ông cũng đã từng bị những cơn nhức cấp tính Gicht hành hạ qua nhiều năm dài.

Gicht là một căn bệnh do rối loạn về biến dưỡng Purin, với hậu quả là sự tích tụ cao của chất Niệu toan (Harnsäure, Acide uric) trong máu hơn mức cơ thể cho phép.

Ở Cộng Hòa Liên Bang Đức, Gicht chiếm đến tỷ lệ 1,4% trong nhóm bệnh sưng, thấp khớp.

I. NGUYÊN NHÂN GÂY RA GICHT

Niệu toan hay Harnsäure được tạo ra do từ Purin (đạm chất) do biến dưỡng trong cơ thể, và được đưa vào qua nguồn gốc thực phẩm và dinh dưỡng. Trong máu có hàm lượng dao động từ 3,6 – 6,4 mg/dl tùy theo giới tính và tuổi tác.

Người ta phân biệt 2 dạng thái, dựa vào nguyên do gây ra:

1) Bệnh Gicht sơ cấp: gây ra do rối loạn biến dưỡng bẩm sinh, hay di truyền. Dạng thái này thường ít gặp. Bệnh nhân ở vào lứa tuổi trẻ.

* Các phân tích về di truyền cho thấy ở nhóm này các bệnh nhân có đến 28 loại (vùng Gen) gây tạo Niệu toan cao bất thường; do thiếu các phân hóa tố giúp phân hủy niệu toan.

* Một nhóm bệnh nhân khác bị rối loạn khả năng bài tiết Niệu toan qua đường thận, nơi niệu quản. Người ta thấy các rối loạn này liên quan đến chuyển biến đường và chu trình đường C5 Phosphat.

* Lesch-Nyhan-syndrom: Niệu toan cao, suy thận và tự hủy thân mình.

* Kelley-segmiller Syndron: Niệu toan cao và sỏi thận.

2) Bệnh Gicht thứ cấp: Gây ra do tập quán ăn uống, thường gặp ở những người mập thừa trọng lượng, lười vận động, ăn nhiều thịt và uống bia rượu. Có đến 80% xảy ra ở nam giới ở vào lứa tuổi 35 – 60.

Ở phái nữ do ảnh hưởng tốt của kích thích tố sinh dục nữ Östrogen nên họ thường chỉ bị Gicht sau thời gian mãn và hết kinh (tác dụng Uriolurisch).

* Thực phẩm giàu Purin, thường được kể đến là: các loại thịt đỏ, các loại tôm cá biển như Makrel, cá mòi, sò, tôm hùm... Trong tim, gan, óc của gia súc có hàm lượng Purin rất cao.

Trong thực vật các loại đậu, hạt dẻ cũng có lượng Purin cao. Người ta thấy trong bột đậu nành có lượng Purin cao gần như thịt. Khi được biến chế, như đậu hủ thì lượng Purin này giảm đi đến ¼ nguyên thủy, đây là điều khá thú vị.

* Lượng Purin cũng gia tăng trong máu ở những bệnh nhân bị ung thư, hoặc sau những cuộc giải phẫu lớn hoặc bị thương nặng do tế bào bị phân hủy. Những người nhịn đói tuyệt thực dài ngày, với mục đích giảm mập cũng có lượng Purin tăng cao.

Bệnh thiếu máu cũng là nguyên nhân gây Gicht.

II. GICHT VÀ NHỮNG CĂN BỆNH BIẾN DƯỠNG

Gicht được tạo ra do sự kết tủa của tinh thể niệu toan, khi mà hàm lượng các chất này vượt quá mức bảo hòa, với nhiệt độ và độ kiềm.

- Các tinh thể niệu toan này luân chuyển trong máu và có thể tích tụ lại ở các khớp xương, gây phản ứng làm độc và sưng đỏ khớp, mô; hoặc tích tụ trong các van tim, van động mạch chủ và động mạch phổi gây suy yếu van. Ở thận gây suy thận ở các thành động mạch gây biến đổi bất lợi cấu trúc thành mạch, gây đóng vôi thành mạch máu.

Hàm lượng niệu toan có trong máu độ 1g - ở những người bệnh Gicht hàm lượng này lên đến hơn 30 lần. Niệu toan được thải qua đường thận và 1/3 qua đường ruột.

- Qua nhiều năm niệu toan với hàm lượng cao có thể kết tủa thành các nốt (Gichtknote) và bám vào các mô mềm khác, có màu vàng, trắng như mỡ (Gichttophi). Có trường hợp có thể to đến như những quả trứng, có ở khắp nơi từ ngón chân, tay, đến vành tai...

- Bệnh nhân có niệu toan cao cũng hay bị nhiễm trùng đường tiểu.

- Lượng niệu toan cao trong máu dễ dẫn đến những bệnh biến dưỡng nguy hiểm như bệnh tiểu đường, cao huyết áp, như các nghiên cứu và theo dõi từ Framing-Heart-Study.

III. PHƯƠNG THỨC ĐỊNH BỆNH

1) Xét nghiệm Harnsäure (niệu toan) trong máu.

2) Lấy mẫu xét nghiệm từ các khớp xương, các nốt dưới da...

3) Siêu âm (sonographie): chỉ nhận được khi các cấu trúc sụn khớp đã thay đổi rõ ràng.

4) Chụp quang tuyến; Dual Energy-CT: vào các giai đoạn các khớp xương, mô, đã bị thoái biến và hủy hoại.

IV. CÁC GIAI ĐOẠN CỦA BỆNH GICHT

Người ta phân biệt 4 giai đoạn, dựa vào triệu chứng và bệnh lý.

1) Giai đoạn không triệu chứng: Thường được khám phá tình cờ qua các kỹ chẩn đoán ngừa bệnh. Ở nhóm này có thể hàm lượng niệu toan cao đến 11mg/dl mặc dù họ không hề hoặc chưa bị bệnh, do thiếu những tác nhân bất lợi phụ.

2) Bệnh Gicht cấp tính: Do lượng tinh thể Niệu toan cao hơn mức bão hòa để được phân hủy dẫn đến việc kết tủa ở các khớp xương gây sưng đỏ và đau nhức dữ dội. Thường gặp ở khớp xương gốc của ngón chân cái và kéo dài nhiều ngày. Trong giai đoạn này hàm lượng niệu toan trong máu bình thường.

3) Giai đoạn trung gian giữa các lần Gicht cấp tính: Nếu không được điều trị và ngừa chống đúng mức, thì các lần Gicht kế tiếp sẽ xảy đến. Trong thời gian này các khớp xương và các mô nơi có tinh thể này tụ bám sẽ bị hủy hoại dần, bệnh nhân không có triệu chứng đau nhức mãnh liệt như trường hợp Gicht cấp tính.

4) Giai đoạn mãn tính: Các tinh thể niệu toan sẽ phá hủy và biến đổi dần các khớp xương và các mô cơ nơi tích tụ. Với các phương pháp định bệnh tân tiến người ta tìm thấy Gichttophi ở trong các đốt xương sống, cuống họng và ở ruột (gây những cơn đau bụng dữ dội).

V. ĐIỀU TRỊ

Nếu bệnh nhân chỉ có hàm lượng Niệu toan cao mà không bị Gicht cấp tính và đau nhức thì biện pháp thay đổi dinh dưỡng và hoạt động thể dục là cần thiết, và kiểm soát máu thường xuyên.

1) Điều trị cấp tính: Với các biện pháp vật lý như tránh cử động nơi đau, chườm ướp lạnh vùng bị sưng nhức cũng xem là cần thiết đi kèm với các dược phẩm như sau:

- Colchizin (Colchicum dispest®). Dược phẩm có nguồn gốc thực vật lấy từ hạt của cây Herbstzeitlose (Colchicum autumnale). Dược chất này được biết đến từ thời cổ đại qua tác dụng gây chết người trong các vụ đầu độc. Colchicum ức chế phản ứng làm độc do các thực bào gây ra.

Phản ứng phụ của thuốc làm nôn mửa, tiêu chảy. Thuốc không có tác dụng giảm đau, và cấm dùng trong thời gian thai nghén. Quan niệm mới cũng hạn chế sử dụng dược chất này.

- Glukokortikoide (Prednisolon): Với tác dụng làm giảm độc nên được dùng điều trị cấp tính với hiệu quả cao.

- Thuốc thuộc nhóm NSAR: Như Diclofenac, Ibuprofen và Coxibe (Arcoxia®) có các dụng hữu hiệu

giảm đau nhức và ức chế các phản ứng sưng, làm độc vì Arcoxia có nhiều lợi điểm nhất trong nhóm này và không gây phá hủy, lở loét dạ dày

2) Điều trị thứ tính, lâu dài: Khi bệnh nhân đã trải qua Gicht cấp tính (akuter Gichtanfall) và lượng Niệu toan trong máu cao hơn 6 mg/dl thì việc điều trị lâu dài là điều cần yếu để tránh các nguy hại tổn thương cho các mô và cơ quan.

a) *Nhóm Urikostatika*: Ức chế phản ứng tạo niệu toan.

- Allopurinol: Dược chất này được biết đến từ những năm 1960, có tác dụng ức chế phân hóa tổ xanthinoxidase, nhờ đó mà Niệu toan sẽ ở dạng hòa tan và dễ được loại bỏ trong cơ thể. Vào giai đoạn đầu, lúc mới uống thuốc, có thể gây ra Gicht cấp tính do lượng Urat tuần hoàn trong máu lên cao. Phản ứng phụ của thuốc gây: ngứa ngáy, tăng men gan, suy thận, sưng mắt và da bị hủy hoại (Stevens-Johnson-syndroms) thường xảy ra ở các sắc dân Á Châu như Thái Lan, Nam Hàn... Trong máu của họ có các kháng thể HLAB58.

- Febuxotat (Adenuric®). Đầu tháng 4 năm 2010 dược phẩm này được đưa vào điều trị Gicht. Hiệu quả thuốc cao, giá thành đắt. Thuốc dùng được cho những bệnh nhân bị suy thận, bị Gichtanfall nhiều lần dù đã được điều trị với Allopurinol. Adenuric® làm giảm rõ rệt Niệu toan. Sau thời gian dài các nốt (Gichttophi) bị phân hủy và nhỏ lại rõ rệt.

Thuốc cấm sử dụng với những bệnh nhân đang dùng các dược phẩm điều trị ung thư.

b) *Nhóm Urikourika*: Dược chất được kể đến là Probenecid, Benzbromaron, các tác dụng ức chế tái hấp thụ Niệu toan trong các niệu quản thận.

c) *Urikolytika*: Hơn 10 năm qua, dược chất Rasburika đã được đưa vào thử nghiệm điều trị Gicht do tác dụng làm biến thoái niệu toan qua dạng Allantoin tan trong nước và dễ đào thải qua đường tiết niệu.

Urikase là phân hóa tổ được phát minh và truyền vào tĩnh mạch cho các bệnh nhân bị ung thư trong giai đoạn điều trị khởi đầu.

Dược chất này được xem là chất trừ bì, chỉ dùng cho những trường hợp nan giải. Theo dõi cho thấy cơ thể bệnh nhân thay tạo ra kháng thể sau vài lần điều trị. Thuốc được cho phép điều trị Gicht từ năm 2013 ở châu Âu, đến nay việc sử dụng vẫn còn rất dè dặt, giá cao.

d) *Biological*: Do hiểu biết ngày càng nhiều về cơ chế sinh hóa và phản ứng tự làm độc (autoinflammatorisch) của tinh thể niệu toan, gây kích thích hệ thống miễn nhiễm và kích thích các tế bào gây đau, nhức, làm độc như Prostaglandine, Chemokine, Interleukin... nên gần đây dược chất ức chế Interleukin được đưa vào điều trị Gicht trong những trường hợp khó khăn, khi mà các dược chất khác không mang lại thành công.

3) Phương thức phẫu thuật: Những nốt Gicht to lớn ở các khớp xương, dưới mô cơ, da... gây đau nhức, cản trở cử động cần được cắt bỏ.

VI. NGỪA TRÁNH GICHT

Đây là căn bệnh do rối loạn biến dưỡng nên những thay đổi về dinh dưỡng và cách sống, vận động là điều cần yếu.

Thành phần thực phẩm hằng ngày nên gồm có:

- 50% chất đường có từ ngũ cốc như gạo, khoai, rau...

- 30% là chất béo có từ nguồn gốc từ thực vật hoặc động vật ở dạng không bão hòa.

- 20% chất đạm có nguồn gốc từ thực vật.

Bệnh nhân được khuyên chỉ được phép ăn tối đa trong vòng 150g thịt hoặc cá có màu đỏ, Wurst; giảm ăn mỡ. 1g Purin khi được biến dưỡng sẽ tạo 2,4g niêu toan.

Tránh ăn lòng, gan, tim, thận, óc các loài động vật, gia cầm.

Tránh các loại rau đậu nhiều Purin như đậu, bắp cải.

Thay thế nguồn thực phẩm chất đạm bằng sữa có độ béo thấp <1,5% và trứng.

Tránh uống bia rượu và các loại thức uống có nhiều đường trái cây. Bia gây rối loạn chuyển hóa và cản trở sự loại bỏ Niêu toan

Tránh nhịn đói thái quá trong nhiều ngày dài. Vận động, hoạt động và thể thao có tác dụng tốt trong việc làm giảm nguy cơ dẫn đến Gichtanfall.

Ở nhóm người ăn chay, các nghiên cứu lâu dài cho thấy tỷ lệ bệnh Gicht rất thấp so với nhóm người ăn thịt.

Việc kết hợp giữa Bác sĩ điều trị và các chuyên gia dinh dưỡng là điều cần yếu để đạt được điều trị hợp lý và lâu dài cho những bệnh nhân mắc căn bệnh này.

Bệnh nhân Gicht cũng cần được lưu ý khi được điều trị với các dược phẩm thuộc nhóm lợi tiểu như HCT.

(Minden-Hamburg, 06.01.2015)

Bổ túc – Thống phong

• Nên kiêng cử

- Thịt, cá, hải sản, Wurst có màu đỏ, nhiều mỡ, nhiều da (gesättigte FS).

- Fleischbouillon, Instantgerichte mit Hefeextrakt như mì gói, những chất phụ gia thực phẩm có nhiều bột ngọt Glutamat/Geschmackverstärker, các thực phẩm biến chế như:

- Nội tạng các loài động vật (Lòng gan, tim, thận, óc).

- Bơ, mỡ.

- Bier (có nhiều Hefe!), rượu và Alkohle

- Ăn ít các loại đậu (Erbsen, Linsen, Hülsenfrüchte).

- Nước trái cây có thêm đường: (Zuckerzusatz / Fruchtnektare, Fruchtsaftgetränke).

- Những thực phẩm chất đạm có độ béo >3,5 (Sữa, Joghurt).

Nên ăn:

- thịt nạc hoặc cá nạc Biofleisch/Biofisch

- Gemüsebrühe

- Thực phẩm tươi

- rau quả tươi (400 -600 g) mỗi ngày

- Trái cây tươi (tối đa 200 g) hoặc nước trái cây nguyên chất (200 ml)

- Uống nhiều nước, trà và Kaffee (khoảng 2,5 Liter)

- Dầu ăn (Oliven, dầu đậu phộng, đậu nành) và các hạt đậu, hạt bí, hạt điều (Alpha-Linolensäure)

- Các loại rau và đậu luộc và bỏ nước đi, sẽ ít chất niêu toan hơn. Tuy các loại đậu này có nhiều niêu toan hơn những rau cải khác, nhưng vẫn còn rất ít so với những thịt, hải sản và nội tạng. Với những bệnh nhân muốn giảm cân hoặc đã có những bệnh từ dinh dưỡng, cần giảm cân, nên ăn nhiều rau và đậu cùng ngũ cốc.

- Ăn ít những rau cải có nhiều chất Oxalsäure (rau dền, măng).

- Các loại thịt cá nướng và chiên có nhiều niêu toan hơn nấu với canh. Vì thế không nên ăn nhiều nước canh hoặc thịt cá chiên, nướng.

- Uống nhiều nước sẽ nâng cao pH trong nước tiểu và loãng lượng Niêu toan.

- Vận động thường xuyên hơn.

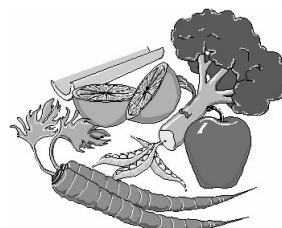
- Đa số những bệnh nhân bị thống phong trong tương lai có thể bị các bệnh suy thận, máu cao, máu mỡ cao. Do thế nên ăn ít muối và những sản phẩm chế biến có nhiều muối (dưa cải muối, rau cải ngâm muối, đồ hộp, cá thịt muối khô, thịt viên muối).

Quan trọng:

- Không nên ăn những thức ăn có nhiều niêu toan trong một buổi ăn và trong một ngày! Nên chú trọng đến phẩm chất hơn lượng chất!

- Theo sự thay đổi lối sống, thói quen ăn uống như trên chúng ta không những có thể phòng ngừa và chữa bệnh Thống phong mà còn những bệnh khác. Nhất là những bệnh có nguyên nhân đi ra từ dinh dưỡng: áp huyết cao, máu mỡ cao, máu đường cao, nặng cân, phong thấp. Qua cách thay đổi dinh dưỡng, chất niêu toan trong máu sẽ giảm xuống từ từ và từ đó Bác sĩ có thể giảm dược phẩm đang được điều trị; những phản ứng phụ cũng sẽ giảm theo.

Huỳnh, Huyền Trân
Ernährungsberaterin/Dortmund





In Phật Sự

Bản tin Ngắn số 1
Về Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu Kỳ thứ 27 –
từ 20 đến 30.7.2015 tại Neuss - Đức quốc

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
Paris ngày 14 tháng 1 năm 2015

Kính bạch chư Tôn Đức Tăng Ni

Kính thưa Quý Đạo Hữu, Phật Tử xa gần,

Trong thời gian qua có rất nhiều chư Tôn Đức và Quý Đạo Hữu, Phật tử khắp nơi quan tâm đến khóa tu học hằng năm, nên thường hay đặt câu hỏi với chúng tôi là năm nay khóa Giáo Lý sẽ được tổ chức tại đâu? Điều này đã nói lên được sự quan tâm của Quý Vị, vì Khóa Tu Học đã thành nề nếp và năm nay là năm thứ 27 rồi, nếu cộng thêm với 5 khóa tổ chức tại chùa Khánh Anh nữa thì con số chính thức là lần thứ 32. Thế nhưng khi gọi chung cho Âu Châu, chỉ gọi con số lần thứ 27 là đã đầy đủ ý nghĩa lắm rồi.

Trong phiên họp của Giáo Hội nhân khóa tu học kỳ thứ 26 tại Thụy Sĩ năm 2014 vừa qua, Giáo Hội đã đề cử chùa Phổ Hiền ở địa phương Strasbourg thuộc nước Pháp đứng ra tổ chức. Đó cũng là sự mong mỏi của cố Hòa Thượng Chủ Tịch Thích Minh Tâm khi Ngài còn sinh tiền và chùa Phổ Hiền cũng như Phật tử tại địa phương này rất hoan hỷ nhận lãnh trách nhiệm cao cả ấy để về lại địa phương chạy lo tìm phòng ốc thích hợp cho 500 người trở lên. Thế là mọi việc đã được an bài. Bên Giáo Hội trung ương, chư Tôn Đức Tăng Ni ngày đêm mong đợi, mãi cho đến cuối tháng 12 năm 2014, địa phương Strasbourg mới chính thức cho biết là không chạy ra được phòng ốc để thuê, mặc dầu trước đó chính quyền địa phương đã hứa là sẽ cố gắng tìm giúp và kết quả đã không như những gì mà chúng ta đã mong đợi.

Hòa Thượng Phó Chủ Tịch Thích Tánh Thiệt rất lo lắng, nên Ngài đã gọi điện cho đệ tử Quảng Lộc Nguyễn Gia Phước hiện cư trú tại Neuss, đứng ra lo mượn phòng ốc gấp giùm để lo tổ chức khóa tu học kỳ này. Đúng là một phép màu, vì Quảng Lộc có quen biết nhiều cơ quan chính quyền địa phương Neuss, thuộc Tiểu Bang Nordrhein Westfalen của nước Đức, nên vào ngày 13 tháng 1 năm 2015 vừa qua, sau phiên họp của thành phố, Quảng Lộc điện thoại cho chúng tôi biết là: **Thành Phố Neuss đã hoan hỷ cho Giáo Hội chúng ta mượn trường học để tổ chức khóa tu kỳ này trong thời gian từ ngày 20 tháng 7 đến ngày 30 tháng 7 năm 2015 tại địa phương Neuss.** Về địa điểm chính xác, chúng tôi sẽ thông báo vào bản tin số 2 trong tháng hai năm này cho Quý Vị rõ, nhưng chắc chắn là lần này tổ chức tại Đức, chứ không phải tại Pháp nữa. Do vậy Quý Vị nào chuẩn bị

đi bằng máy bay thì hãy chọn phi trường Düsseldorf hay phi trường Köln/Bonn để đặt vé trước cho rê.

Đây là lần thứ hai tổ chức tại địa phương Neuss, nhưng là lần thứ 5 trong 27 khóa đã được tổ chức tại Đức. Lần đầu tổ chức tại Berkhof gần Hannover, lần thứ 2 tại Paffenhoffen gần München, lần thứ 3 tại Todstedt và hai lần tại Neuss. Tổng cộng là 5 lần. Đây là cái duyên để Chi Bộ GHPGVNTN Đức Quốc cũng như Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Cộng Hòa Liên Bang Đức cùng với các Gia Đình Phật Tử tại Đức tự nguyện đứng ra cùng với Giáo Hội Âu Châu lo tổ chức khóa tu học này cùng với những Phật tử tại địa phương Nordrhein Westfalen kỳ này. Đây cũng là kỳ vọng của Giáo Hội Âu Châu, nên trong phiên họp của Giáo Hội tại chùa Linh Thấu Berlin vào ngày 8 tháng 1 năm 2015 nhân khóa an cư kiết đông vừa qua, Đại Đức Thích Hạnh Giới, Đại Diện cho Chi Bộ và Hội Phật Tử cũng như các Gia Đình Phật Tử Đức Quốc hoan hỷ đứng ra nhận nhiệm vụ là Ban Tổ chức địa phương để chư Tôn Đức còn có nhiều thời gian lo tổ chức lễ Khánh Thành chùa Khánh Anh và các ngày lễ quan trọng khác sẽ diễn ra tại Evry từ ngày 13 đến 16 tháng 8 năm 2015 này.

Về phía chư Tôn Đức giảng sư khách Tăng, năm nay Giáo Hội Âu Châu đã cung thỉnh được ba vị Hòa Thượng đến từ Úc Châu để diễn giảng trong khóa tu học này. Đó là: Hòa Thượng Thích Bảo Lạc, Hòa Thượng Thích Quảng Ba và Hòa Thượng Thích Trường Sanh. Năm nay Giáo Hội tại Hoa Kỳ tổ chức khóa tu học kỳ 5 tại San Diego từ ngày 5 đến ngày 10 tháng 8, cho nên Quý Ngài không thể tham gia như mọi năm được, vì lẽ sau khóa tu tại San Diego, chư Tôn Đức từ Hoa Kỳ sẽ sang tham dự lễ Khánh Thành chùa Khánh Anh, nên Quý Ngài không thể đi về hai lượt như vậy, quá tốn kém cho thời gian và sức khỏe của Quý Ngài, nên Giáo Hội Âu Châu năm nay đã cung thỉnh chư Tôn Đức giảng sư từ Úc Châu đến để giảng dạy cho Phật tử chúng ta tại châu lục này.

Giáo Hội vẫn trông chờ sự tùy hỷ đóng góp cúng dường mỗi bao gạo 30€ như những năm trước cho Khóa Học. Nhờ vậy mà Khóa Học nào cũng đỡ thâm thủng. Sáng kiến này là của cố Hòa Thượng Chủ Tịch. Mọi sự đóng góp cho Khóa Tu Học, xin Quý Vị vẫn liên lạc về với Thượng Tọa Thích Quảng Đạo chùa Khánh Anh như xưa nay. Riêng phần học phí và những nhu cầu cá nhân phải mang theo những gì, chúng tôi sẽ nói rõ trong bản tin số 2 sắp đến.

Mọi việc liên hệ tổng quát cho việc tổ chức tại địa phương nước Đức, xin Quý Vị liên lạc với:

Đại Đức Thích Hạnh Giới, Chi Bộ Trưởng kiêm Trụ Trì chùa Viên Giác Hannover. E-Mail hanhgioi@web.de. Tel. + 49 (0)511 879630 Handy: 0178 894 8888.

Đạo Hữu Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, Hội Trưởng HPTVNTN tại Đức. E-Mail: thichon@arcor.de Tel. + 49 (0) 511 982 4316. Handy: 0172 5666 447.

Đạo Hữu Quảng Lộc Nguyễn Gia Phước E-Mail: giaphuoc@yahoo.de. Tel. + 49 (0) 2131 6652 968. Handy: 0173 2595 934.

Kính chúc chư Tôn Đức và Quý Đạo Hữu được an lạc, kiết tường như ý.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát
Ban Điều Hành Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu

Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt
Phó Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành

Hòa Thượng Thích Như Điển
Tổng Thư Ký GHPGVNTNAC

Chùa Khánh Anh

14 Av Henri Barbusse. 92220 Bagneux (FRANCE).

Tél: 01.46.55.84.44. Fax : 01.47.35.59.08.

E-mail: khanhanh@free.fr

*** Đại lễ Hiệp kỵ chư Hương linh tại chùa Bảo Quang/Hamburg**

Hằng năm vào ngày rằm tháng 10 chùa Bảo Quang thường cử hành Đại lễ Kỳ siêu Hiệp kỵ cầu nguyện chư hương linh quý vị tiền bối hữu công, chư hương linh tiền hậu công đức, chư Hương linh quý đạo hữu, chư hương linh thai nhi quy y ký tự và liệt vị chư hương linh được siêu thăng về cõi Phật.

Chương trình năm nay được tổ chức vào 2 ngày 06 và 07 tháng 11.2014, ngoài Sư Bà và chư Ni tại chùa, còn có sự hiện diện của T.T. Thích Tâm Huệ, trụ trì chùa Trúc Lâm tại Thụy Điển.

Hai thời kinh Thủy Sám từ 14 giờ và 19 giờ 30 ngày Thứ Bảy 06.12.2014 nhằm cho đại chúng cũng như chư hương linh sám hối, xả bỏ trần lao nghiệp chướng để mong cầu được trở về thế giới an lạc. Dù với thời gian ngắn hạn, nhưng đây cũng là một khóa tu dành cho hành giả phát Bồ Đề tâm để đem Tâm Phật chan hòa vào lòng đời, vào thế giới u linh của người đã khuất; và bằng tất cả tình thương, lòng nhân nghĩa cầu nguyện cho chư hương linh sớm vắng sanh miền Cực Lạc.

Ngày Chủ nhật 07.12, từ 9 giờ 30 bắt đầu niệm Phật, cầu siêu chư hương linh; tiếp đến từ 11 giờ Thầy Thích Tâm Huệ đã thỉnh linh, thuyết linh và cung tiễn hương linh trong không khí trang nghiêm nhiệm mầu linh thiêng...

Buổi chiều, từ 14 giờ đến 16 giờ Thầy Tâm Huệ đã trả lời thỏa đáng nhiều câu hỏi thắc mắc về đạo, về giới... Đúng là Thầy đã tùy duyên, uyển chuyển hóa độ để đạo tràng có thể thấm nhập hay hiểu tường tận những điểm cốt lõi cơ bản về giáo pháp của đức Phật.

Nhân dịp này chúng tôi ghi lại nguồn gốc của bản Kinh Thủy Sám như sau.

Về triều vua Đường Ý Tôn có vị Quốc sư hiệu là Ngô Đạt, tên là Tri Huyền. Lúc chưa hiển đạt ngài thường gặp gỡ một nhà sư ở đất Kinh Sư. Nhà sư ấy mắc bệnh cùi ai cũng gớm, chỉ có ngài Tri Huyền là thường hay gần gũi hỏi han, không hề nhàm chán. Nhân khi chia tay, nhà sư vì quá cảm kích phong thái của ngài Tri Huyền mới dặn rằng:

- Sau này ông có nạn chi nên qua núi Cửu Lũng ở Bành Châu đất Tây Thục tìm tôi và nhớ trên núi ấy có hai cây tùng làm dấu chỗ tôi trú ngụ.

Sau đó ngài Ngô Đạt quốc sư đến ở chùa An Quốc thì đạo đức của ngài càng vang khắp. Vua Ý Tôn thân hành đến pháp tịch nghe ngài giảng đạo. Nhân đó vua mới ân từ rất hậu cho ngài cái pháp tọa bằng gỗ trăm hương và từ đó trên đầu gối của ngài bỗng nhiên mọc mụn ghẻ tựa như mặt người, đau nhức không xiết! Ngài cho mời tất cả các bậc danh y, nhưng không ai chữa được. Nhớ lời dặn trước, ngài bèn đi vào núi tìm nhà sư ở đất Kinh Sư.

Trên đường đi, trời đã mờ tối, trong khoảng âm u mây bay gió thổi mịt mù, nhìn xem bốn phía, ngài bỗng thấy dạng hai cây tùng ngài mới tin lời ước hẹn trước không sai. Ngài liền đến ngay chỗ đó, quả nhiên thấy lâu vàng điện ngọc lộng lẫy nguy nga, ánh quang minh chói rọi khắp nơi. Trước cửa nhà sư đang đứng chờ đón ngài một cách thân mật.

Nhân ở lại đêm, ngài Ngô Đạt mới tỏ hết tâm đau khổ của mình. Nhà sư ấy nói:

- Không hề gì đâu, dưới núi này có con suối, sáng ngày mai ngài xuống rửa, mụn ghẻ ấy hết ngay.

Mờ sáng hôm sau một chú tiểu đồng dẫn ngài ra ngoài suối. Ngài vừa bụm nước lên định rửa thì mụn ghẻ kêu lên:

- Đùng rửa vội, ông học nhiều biết rộng đã khảo cứu các sách cổ kim mà ông có từng đọc chuyện Viên Áng, Tiêu Thố chép trong bộ Tây Hán chưa?

- Tôi có đọc.

- Ông đã đọc rồi lẽ nào lại không biết chuyện Viên Áng giết Tiêu Thố vậy. Thố bị chém ở chợ phía đông oan ức biết đường nào. Ông là hậu duệ của Viên Áng, còn tôi là hậu duệ của Tiêu Thố. Đời đời tôi tìm cách báo thù ông, song mười kiếp ông làm bậc cao tăng, giới luật tinh nghiêm, nên tôi chưa tiện bề báo oán được. Nay vì ông được vua quá yêu chuộng, nên khởi tâm danh lợi làm tổn giới đức, tôi mới báo thù được ông. Nay ngài Ca Nặc Ca lấy nước pháp Tam Muội rửa oán cho tôi rồi, từ nay trở đi tôi không còn báo oán ông nữa.

Ngài Ngô Đạt nghe qua hoảng sợ liền vội vàng bụm nước dội rửa mụn ghẻ làm nhứt nhối đến tận xương tủy, chết giấc hồi lâu mới tỉnh. Nhân đó ngài mới biết thánh hiền ẩn tích kẻ phạm không thể lường được. Ngài muốn trở lên lạy tạ vị sư, nhưng khi ngoảnh lại thì ngôi bảo điện kia đã biến mất tự bao giờ. Vì thế ngài liền lập ngay một thảo am ở chỗ ấy và sau trở thành một ngôi chùa. Đến năm Chí Đạo triều nhà Tống mới chỉ sắc là Chí Đức Thiền Tự. Có một vị cao tăng làm bài ký sự ghi chép rõ ràng việc này.

Khi đó ngài Ngô Đạt nghĩ đến nỗi oan trái đã bao đời nếu không gặp thánh nhân thì do đâu khỏi được. Vì cảm niệm cái ân tế độ lạ lùng ấy, ngài thuật ra pháp sám này để mai chiều lễ tụng.

Nghĩa chính của bản văn này là lấy nước Tam Muội rửa sạch nghiệp oan khiến nên mới đặt tên là Thủy Sám... (Trích phần Duyên Khởi của Kinh Thủy Sám, trước thuật Ngô Đạt Thiền Sư, dịch giả Thích Huyền Dung).

(Phương Quỳnh - Diệu Thiện)

*** Lễ An Cư Kiết Đông lần thứ 2 tại chùa Linh Thứu Berlin từ ngày 05. đến ngày 11.5.2015:**

Trong bầu không khí vô cùng trang nghiêm tại đạo tràng chùa Linh Thứu Berlin trong mùa An Cư Kiết Đông từ ngày 05.01 đến ngày 11.01.2015, Chư Tăng Ni câu hội về đây để trau dồi giới đức trùng hưng Phật Pháp. Trong ánh hào quang của Chư Phật tỏa hương thơm giải thoát với màu huỳnh y của Chư Tôn Đức, bóng tử bi rực hồng, Giới, Định, Huệ đã hiện rõ trên nét mặt từ hòa của quý Ngài tỏa lên ánh hào quang trong tâm hồn của những trưởng tử của Đức Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni Phật.



Chư Tăng Ni trong khóa An Cư Kiết Đông Linh Thứu 2



Chư Tăng Ni và GDPT Chánh Niệm trong khóa ACKĐ



Chư Tôn Đức và học viên khóa tu ACKĐ/LT.2

Vào lúc 15:00 lễ tác pháp Yết Ma An Cư Kiết Đông được long trọng trang nghiêm cử hành, dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt, Phó Chủ tịch Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu và Hòa Thượng Thích Như Điển, Tổng Thư Ký Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu. 55 Chư Tôn Đức Tăng Ni ghi danh An Cư Kiết Đông, và 103 Phật tử ghi danh phát nguyện cùng tu trì.

Ngày 05.01.2015 (nhằm ngày rằm tháng 11 năm Giáp Ngọ) - Từ 15:00 Lễ tác pháp Yết Ma khai mạc an

cư kiết đông lần thứ 2. Từ 20:00 Khai thị (Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt) cho giới xuất gia và tại gia.

Ngày 06.01.2015 (thứ ba) - Từ 5:45 hằng ngày đều có Tọa Thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm. Từ 9:00 Tụng giới Bồ Tát của Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Thức Xoa Ma Na Ni, Sa Di, Sa Di Ni và Bồ Tát Giới tại gia. Từ 14:00 Khai Kinh tụng và lễ lạy kinh Lương Hoàng Sám. Từ 17:00 TT Thích Tâm Huệ giảng pháp. Từ 20:00 Tiếp tục trì tụng kinh Lương Hoàng Sám.

Ngày 07.01.2015 (thứ tư). Từ 9:00 Trì tụng kinh Lương Hoàng Sám. Từ 14:00 Trì tụng Kinh Lương Hoàng Sám. Từ 17:00 Thuyết pháp cho Đại Chúng (Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác). Từ 20:00 Lễ Hoa Đăng vía Phật A Di Đà độ Đại đức Thích Hạnh Giới Trụ Trì chùa Viên Giác chủ lễ.

Ngày 08.01.2015 (thứ năm). Từ 16:30 TT Thích Thông Trí giảng pháp cho Đại Chúng. Từ 20:00 có phiên họp của GHPGVNTNAC.

Ngày 09.01 và ngày 10.01.2015 giống như ngày thứ tư. Chiều 14:00 Các giới Tử thọ Bồ Tát Giới nghe giảng về giới Bồ Tát. Từ 15:30 Lễ truyền Bồ Tát Giới. Từ 20 giờ Pháp đàm và trả lời những thắc mắc của Phật Tử.

Ngày 11.01.2015 (chủ nhật). Từ 9:00 Giải chế an cư Kiết Đông. Từ 11:00 Thuyết Pháp. Đến 14:00 chương trình hoàn mãn.

Tuy trong mùa đông thời tiết giá lạnh mưa phùn gió bắc, nhưng với lòng thành kính cầu pháp Phật Đà, trau dồi giới đức trùng hưng Phật Pháp, Khóa An Cư Kiết Đông Lần 2 được kết thúc trong niềm hoan hỷ của tất cả mọi người.

Quý vị muốn biết đầy đủ các buổi lễ vui lòng xem hình ảnh vào trang WWW viengiac.de. Hoặc hoavouu.com hoặc quangduc.com.

(Phật tử Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm)

*** Đoàn Hoằng pháp Châu Âu viếng thăm Tịnh Thất Hòa Bình, Fremont, Hoa Kỳ.**

Tối ngày 03 tháng 12 năm 2014, Đoàn Hoằng pháp Châu Âu do Hòa thượng Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác, Đức Quốc làm Trưởng đoàn đã đến viếng thăm và thuyết giảng tại Tịnh Thất Hòa Bình, thành phố Fremont, tiểu bang California, Hoa Kỳ do Sư cô Thích Nữ Hạnh Trì trụ trì.

Sau phần Lễ cầu an và Lễ nhạc Phật giáo truyền thống, đông đảo Phật tử đến dự được nghe những bài pháp thoại ngắn của chư Tôn đức: HT Thích Như Điển, TT Thích Thông Triết, TT Thích Quảng Đạo, TT Thích Hạnh Đức, ĐĐ Thích Viên Giác, ĐĐ Thích Hạnh Tuệ, ĐĐ Chơn Pháp Trú, ĐĐ Thích Linh Nhẫn và phần thuyết giảng của TT Thích Giác Trí, trụ trì chùa Phước Duyên và chùa Quang Nghiêm, Đức Quốc. Đặc biệt, đại chúng được thưởng thức phần tán tụng lễ nhạc Phật giáo do TT Thích Hạnh Đức trình bày và các tiết mục âm nhạc được các em thiếu nhi hát bằng tiếng Pali, tiếng Anh và tiếng Việt.

Buổi thăm viếng diễn ra thật trang nghiêm, tươi vui và thăm tình đạo vị.

(Tin: Võ Văn Tường)

In sinh hoạt cộng đồng

• Đại Nguyên phụ trách

Chúng ta đều là Charlie

Hãy đem tiếng nói của các bạn góp vào tiếng nói của chúng tôi *



(Place Neuve Geneve - Cevexfoto)

Cuộc tấn công dã man nhằm sát hại toàn ban biên tập viết và vẽ **Charlie Hebdo**, luôn cả quyền tự do phát biểu và thể hiện quan điểm ở giữa Paris, thủ đô nước Pháp, càng làm chúng tôi nhớ đến Hà Nội, Huế, Sài Gòn bị tạm chiếm, nhớ đến Việt Nam bị dày dạn khổ nhục, mất hết nhân phẩm và nhân quyền. Chúng tôi nói "**Chúng ta đều là Charlie**" vì Anh Chị Em, thay vì cầm bút, lại đang đeo còng số "88" nổi tiếng thế giới của đảng xã hội đen mang cờ đỏ sao vàng và búa liềm. Anh Chị Em bị đánh đập tàn nhẫn giữa ban ngày, bị bắt cóc, bị biệt giam hầm tối, bị bịt miệng, bị tước đoạt tiếng nói ngay trên quê hương thân yêu của mình. (LTS LHNQVN-TS)

Chúng ta đều là Charlie, những người bạn và đồng nghiệp của chúng ta đã bị ám sát. Các nhà văn và nhà báo của chúng ta đang bị bắt làm con tin khắp nơi trên thế giới. Đừng quên mà hãy nhớ đến Anh Chị Em đó. Họ là những người chuyên chờ ước mơ và

phiêu lưu của chúng ta, họ còn là nhân chứng cho những thực trạng nhân loại. Họ bị gây hấn, tra tấn, cầm tù, bị bắt cóc, ám sát hoặc bị dày ải, bắt buộc lưu vong chỉ vì họ đã viết thành văn hoặc nói nên lời. Họ bị bịt miệng, tước đoạt tiếng nói. Và một loại kiểm duyệt tối hậu: giết chết tác giả nào mà ngôn ngữ, bài ca tiếng hát và các tranh vẽ đã gây tình thức xã hội. Theo Văn Bút Quốc Tế, trong vòng một năm, có hơn ba mươi vụ ám sát nhà văn và nhà báo. Chúng ta vẫn nhớ rằng ngày 2 tháng Mười Một năm 2013, tại nước Mali, lòng dạ thiếu khoan dung và đầu óc cuồng tín mù quáng đã gây ra cái chết bi thảm và đau đớn cho hai bạn đồng nghiệp của chúng ta, bà Ghislaine Dupont và ông Claude Verlon, phóng viên cộng tác với đài phát thanh Pháp quốc tế (RFI). Từ ngày hai nhà báo bị sát hại, máu không ngừng đổ, cái chết vẫn xảy đến cho các đồng nghiệp khác. Và các cây viết, đủ loại và bút chì tiếp tục bị tịch thu, bị bẻ gãy và bị dày ải. Nhà văn và nhà báo, nhứt là phóng viên, bị giết chết nhưng thủ phạm sát nhân không bị trừng phạt trong rất nhiều trường hợp.

Vì vậy chúng ta hãy phẫn nộ, hãy biểu tỏ sự đoàn kết với tuần báo Charlie, với các nhà văn và nhà báo – những người mang ánh sáng thông tin chống lại bóng tối của bạo lực đe dọa, của bọn đồng lõa và kẻ đón hèn. Chúng ta hãy cùng nhau cất cao tiếng nói, dù có thể uất nghẹn, thắp lên một ngọn nến, dù mong manh, để xua đi màn đêm băng giá của tính thờ ơ vô cảm, nỗi im lặng sợ hãi và thói đời quên lãng.

Chúng ta hãy góp lời cầu nguyện cho tất cả nạn nhân của cuộc tấn công dã man và tội ác nhằm sát hại tuần báo Charlie, luôn cả quyền tự do phát biểu và thể hiện quan điểm. Chúng ta hãy bày tỏ niềm thương cảm và thành thật chia buồn với thân nhân tang quyến, cùng bạn hữu và những đồng nghiệp sống sót trong cuộc thảm sát này.

Genève ngày 8 tháng Giêng năm 2015

Nguyễn Hoàng Bảo Việt

Phó chủ tịch Trung tâm Văn Bút Thụy Sĩ Pháp thoại
(Ủy Ban Nhà Văn bị cầm tù).

Bản Tin Liên Hội Nhân Quyền Việt Nam ở Thụy Sĩ

*** Biểu tình tuần hành nhân ngày Quốc Tế Nhân Quyền:**



Ngày thứ bảy 06.12.2014 tại Frankfurt/M, nhân ngày Quốc tế Nhân Quyền, Hội Người Việt Tỵ Nạn CS tại Frankfurt & VPC tổ chức cuộc tuần hành & biểu tình.

Từ 13,00 giờ, đông đảo Hội viên và Đồng hương tập trung trước nhà Ga chính của Frankfurt. Đúng 14,00 trong khí thế đấu tranh, đoàn biểu tình tuần hành qua từng khu phố chính Frankfurt rợp rùng cờ vàng tung bay với những tiếng hô vang dậy của đoàn người „Tự Do; Dân Chủ; Nhân Quyền cho Việt Nam“. Thật nhiều hình ảnh của những tù nhân chính trị và những người yêu nước, cùng những hình ảnh bạo hành đối với người dân của CSVN, được mọi người đeo trước ngực, nhằm trưng bày bằng chứng cho người dân bản xứ biết sự đàn áp nhân quyền một cách dã man, tàn bạo của nhà cầm quyền CSVN.

Thành phần tham dự ngoài Hội viên của Hội NVTN tại Frankfurt & vùng phụ cận còn có các cộng đồng NVTN tại Odenwald, Phái đoàn Hội Vovinam-Việt Võ Đạo tại Bỉ quốc, Hội Vovinam-Viet Võ Đạo tại Frankfurt; Hội NVTN tại Köln; Hội Cao Niên NVTN tại Frankfurt; Đoàn TNVNTD tại Đức, Hội Văn Hóa Phụ Nữ VNTD tại Đức; Liên Đoàn Hướng Đạo Hùng Vương; Đại diện Đảng Dân Tộc tại Đức; Hội Nhân Quyền Đức tại Frankfurt; Hội Nhân Quyền Vecto tại Đức; Đại diện Diễn Đàn 21; Hội NVTN tại Ruhrgebiet; đồng hương từ Koblenz, Marburg, Hanau... Đặc biệt cuộc biểu tình năm nay có sự tham gia đông đảo giới trẻ (thế hệ thứ hai) là con em của các gia đình NVTN trong vùng.

Cuộc tuần hành và biểu tình được chấm dứt lúc 16 giờ 15 sau khi làm lễ bế mạc trong tiết trời lạnh giá, mọi người chia tay ra về với niềm tin tự chủ và tất thắng, hẹn gặp lại nhau trên bước đường tranh đấu cho đến khi nào quê hương có đầy đủ tự do dân chủ!

(Tin tổng hợp)

* Biểu tình nhân ngày nhân quyền tại Berlin:



Berlin, 12.12.2014 - Ngày Quốc Tế Nhân Quyền được tổ chức tại Berlin với 3 địa điểm khác nhau do Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại Đức tổ chức biểu tình với sự hỗ trợ của nhiều Hội đoàn, đảng phái từ các nơi như: Hamburg, Bremen, Köln, Kassel, Mannheim, München....

Chương trình bắt đầu chào cờ Đức – Việt và một phút mặc niệm. Chủ tịch Liên Hội, bà bác sĩ Hoàng Thị Mỹ Lâm thay mặt cho LH, chào mừng các Hội đoàn và đồng hương về Berlin tham dự biểu tình như đã thông báo.

Anh MC Trịnh Đỗ Tôn Vinh nói tiếng Việt và Đức sơ lược về bản Tuyên Ngôn QTNQ của Liên Hiệp Quốc vào ngày 10.12.1948. Ông Phạm Công Hoàng đại diện Tổ Chức Sinh Hoạt NVTN tại CHLB Đức và lên tiếng tố cáo tội ác của ĐCSVN không tôn trọng như họ đã ký tên cam kết vào bản tuyên ngôn QTNQ

Cụ Nguyễn Đình Tâm 92 tuổi cảm ơn những tham dự viên đến từ Hoa Kỳ là ông Nguyễn Đức Cung và Ô. Nguyễn Lý Tường và nhà văn nữ Việt Nữ. Cụ ước mơ trong tương lai gần Việt Nam có được Tự Do và Dân chủ...

Để có thêm hào khí, đoàn biểu tình hát các bản hùng ca như "Việt Nam quê hương ngạo nghễ", "Trả lại tôi" và hô những khẩu hiệu "Nhân quyền cho Việt Nam", "Dân chủ cho Việt Nam", "Tự do cho Việt Nam", "Đả đảo CSVN bán nước", ...

Đoàn biểu tình thực hiện nhiều loại biểu ngữ đủ cỡ mang nội dung đòi hỏi nhân quyền, tố cáo sự chà đạp quyền làm người và đòi thả những tù nhân lương tâm mà mới nhất là ba vị Bùi Thị Minh Hằng, Nguyễn Thị Thúy Quỳnh và Nguyễn Văn Minh.

Xướng ngôn viên Đ.T.Vinh đọc lá thư Bộ ngoại giao Đức trả lời bác sĩ H.T. Mỹ Lâm, nội dung lá thư bày tỏ sự quan tâm đến tình trạng nhân quyền và tự do tôn giáo ở Việt Nam. Bộ Ngoại Giao Đức nhấn mạnh đến trường hợp luật sư Lê Quốc Quân, được sự lên tiếng hỗ trợ của 232 trí thức trong nhiều lãnh vực chính trị, tôn giáo, văn hóa, xã hội... do sự khởi xướng và vận động của GS Johannes Kals.

Chương trình biểu tình từ 13g30 đến 14g30 trước toà Đại sứ CSVN. Đoàn biểu tình di chuyển ra Cổng Brandenburg bắt đầu lúc 15g30. Bà bác sĩ Mỹ Lâm đại diện LH và các đại diện của những Hội đoàn tham dự đã liên tục đọc những diễn văn bằng tiếng Đức vì đó là khu trung tâm luôn đầy ắp du khách ngoài lẫn trong nước. Nội dung xoay quanh bản Tuyên ngôn QTNQ, ý nghĩa của nó và thực tế Việt Nam không tôn trọng nhân quyền, dù ĐCSVN đã tự nguyện ký kết tôn trọng vào năm 1982. Tình hình thời sự liên quan đến vấn đề nhân quyền cũng được các diễn giả thay nhau đọc cho người đi đường và du khách nghe. Cũng như phát những truyền đơn bằng tiếng Đức.

Tại hội trường nhà thờ St. Aloysius, bắt đầu cho đêm cầu nguyện, hội luận và văn nghệ. Vào lúc 18g30, cụ Nguyễn Đình Tâm cùng hai vị khác cầu nguyện theo nghi thức Phật Giáo. LM Anton Đỗ Ngọc Hà cầu nguyện cho hòa bình và thắp nến quanh bản đồ Việt Nam trong tiếng hát của chị Thy Kim với bản "Đêm nguyện cầu" đã diễn ra trong bầu không khí trang nghiêm.

Ban tổ chức đã giới thiệu ông bà Kathrin Behr và luật sư Florian Kresse của Hiệp Hội Nạn Nhân Bạo Quyền Cộng Sản (Union der Opferverbände Kommunistischer Gewaltherrschaft, UOKG) có trụ sở đặt tại Berlin. Ông Kresse nói sơ về tiêu chí hoạt động

của UOKG và đặc biệt đề cập đến dự án thực hiện một đài tưởng niệm nạn nhân cộng sản trên bình diện Âu Châu đã làm nhiều người thích thú và quan tâm.

Trong phần hội luận Ô. Nguyễn Lý Tường và Ô. Nguyễn Đức Cung, đại diện Đại Việt Cách Mạng Đảng, đã nói về sự cần thiết của một cuộc cách mạng dân chủ tại Việt Nam. Buổi thảo luận diễn ra khá sôi nổi. Giữa lúc hội thảo hung tin TS Ernst Albrecht, ân nhân của người Việt tỵ nạn cộng sản tại nước Đức vừa qua đời, làm mọi người xúc động, cả hội trường đứng lên mặc niệm người cựu Thống đốc tiểu bang Niedersachsen. Nhờ tấm lòng nhân ái của ông, vào năm 1978 và những năm sau đó đã mở rộng cửa đón nhận tổng cộng khoảng 40.000 dân Việt Nam tỵ nạn cộng sản. Chương trình sinh hoạt đến nửa đêm thì chấm dứt.

(Tin tổng hợp)

*** Một ngày cho Nhân Quyền tại Ingolstadt**

Chủ nhật 07.12.2014, tại Ingolstadt Bayern đã phối hợp với chi nhánh hội Ân Xá quốc tế (AI) địa phương tổ chức một „Ngày cho Nhân Quyền” tại nhà hát thành phố với sự tham dự đông đủ của các quan khách và các vị thuộc cơ quan công quyền như: Thị trưởng (Dr. Christian Lösel CSU), cựu Thị trưởng, các vị Dân biểu tiểu bang, Hội đồng cố vấn thành phố, đại diện các hãng xưởng, báo chí, truyền thông... đặc biệt vị diễn giả chính là bà Dr. Auma Obama (em gái Tổng thống Hoa Kỳ Barrack Obama) số khán giả tham dự hơn 400 người.

Như thường lệ hàng năm, lần này Dr. Nguyễn Tiến Thành, ở Manching dựng một quầy thông tin về thời sự, tình hình nhân quyền tại Việt Nam. Dr. Dương Hồng Ân từ Stuttgart và một số người ở München cũng đã đến tham dự để yểm trợ. Dr. Thành cùng với chị phụ trách hướng dẫn, giải thích chi tiết cho các quan khách lưu tâm những hình ảnh và tin tức về tình trạng nhân quyền tại Việt Nam.

Đây là cơ hội chúng ta cần thực hiện những quầy thông tin như vậy để phổ biến rộng rãi, giải thích, hướng dẫn cho khách Đức và ngoại quốc, những người Âu châu có thể hiểu biết hơn về đất nước, con người và thực trạng dân chủ, nhân quyền tại Việt Nam. „Sự thật bao giờ cũng quý giá và cần được phổ biến, thông tin sâu rộng đến mọi người, hơn là những sự thật xấu xa, giả dối và che đậy mà nhà cầm quyền VN vẫn thường lớn tiếng tuyên truyền”.

Theo Dr. Dương Hồng Ân: „Trước 1975 một số lớn các anh em sinh viên của miền Nam (Việt Nam Cộng Hoà) cũng như dư luận công chúng và truyền thông Tây phương đã quá tin vào lời tuyên truyền xảo trá của CSVN, đến nỗi một phần vì lý do đó, chúng ta đã bị mất nước, mất tự do và phải chịu đựng cuộc sống lưu vong như ngày hôm nay!”.

Diễn giả bà Dr. Auma Obama nói tiếng Đức thật lưu loát rất hùng hồn đề cập chi tiết đến những vấn nạn quốc tế nan giải hiện nay như nhân quyền, tỵ nạn chiến tranh hoặc chính trị, sự viện trợ phát triển tại các quốc gia nghèo kém... và mọi người cần thấy rõ hơn mọi góc cạnh tốt xấu, của sự việc bằng ánh mắt,

con tim và đầu óc của một người dân bản xứ Phi châu (bà vốn xuất thân tại Kenia).

„Quý vị có thể chấp nhận được không, một người Tây phương qua việc đi du lịch vài ba tuần hoặc sống vài ba tháng tại một xứ sở nào đó tại Phi châu. Khi trở về lại được xem là „chuyên gia (Experte) về Phi châu” được mời cố vấn các dự án giúp ích phát triển hàng bao nhiêu triệu đô la và mọi lời nói của ông hoặc bà ta được đánh giá cao hơn rất nhiều so với ý kiến của những người có học, sinh ra và lớn lên tại chính quê hương Phi châu và đang ôm ấp hoài bão xây dựng, phát triển xứ sở ?”.

„Tiền bạc viện trợ (Spende) cho Phi châu là cần thiết, nhưng điều chúng tôi cần hơn nữa, chính là những người bạn đồng hành (Partner) để có thể làm việc chung với nhau một cách bình đẳng (in gleicher Augenhöhe), tìm ra những giải pháp thích hợp nhất để giúp và người Phi châu sau đó có thể tự mình tiếp tục phát triển theo phương cách của riêng mình...”.

Cuối cùng là chương trình nhạc sống sôi động hấp dẫn của ban nhạc sống động với những bài hát bằng tiếng Sinti-Roma (xứ sở Lỗ ma Ni).

Trước khi chia tay, Dr. Nguyễn Tiến Thành có hứa hẹn rằng sang năm, vào dịp tháng Tư Đen, ông sẽ cố vận động với chi nhánh hiệp hội Ân Xá Ingolstadt để tổ chức một buổi thông tin về Việt Nam. Một việc làm quý giá và cần thiết! Cộng Đồng tại München sẽ yểm trợ cho ông! Người Munich tưởng thuật

*** Đêm nhạc thính phòng “Nhớ về Sài Gòn”**

München chiều thứ Bảy 13.12.2014, nhóm bạn trẻ Sỹ Sáng, Lê Phú, Quốc Nam, Tấn Hiệp... tổ chức đêm nhạc thính phòng để nhớ về Sài Gòn yêu dấu năm xưa. Hội trường nhỏ của cư xá sinh viên chứa khoảng 100 ghế ấm cúng, các món ăn tối thơm ngon, bier, nước, cafe phục vụ đầy đủ. Chương trình nhạc phong phú do ca sĩ cây nhà lá vườn trình bày với ban nhạc hấp dẫn sống động, nhạc phẩm „Sài Gòn ơi vĩnh biệt” càng làm cho khán giả nhớ thiết tha hơn...

Trong nhóm trẻ, có bạn sống ở Sài Gòn thời ấu thơ hoặc có người chưa một lần biết đến Sài Gòn, nhưng họ luôn trân trọng thương yêu hai chữ Sài Gòn dù đã đổi tên ngày 02.7.1976 do biến cố lịch sử từ năm 1975. Ngày xưa thường gọi ngắn gọn. Huế, Đà Nẵng, Sài Gòn, Cần Thơ... thì người ta biết đó là thành phố. Ngày nay phải gọi hơi dài vì phải có thêm hai chữ thành phố phía trước... Như chúng ta biết Sài Gòn có lịch sử hơn 300 năm, qua nhiều thăng trầm của lịch sử. Người miền Nam thường tự hào gọi Sài Gòn là „Hòn Ngọc Viễn Đông” là thủ đô của miền Nam VNCH. Sống ở Sài Gòn dù thời gian dài hay ngắn, mỗi người đều có những kỷ niệm đẹp khó quên như nhạc phẩm „Sài Gòn Niềm Nhớ Không Tên”, gợi cho chúng ta nhớ về Sài Gòn.

Người Việt rời bỏ Việt Nam, nhưng luôn gìn giữ cội nguồn bản sắc văn hóa, thể hệ thứ hai biết quê hương Việt Nam, biết Sài Gòn qua sự giáo dục của gia đình nhắc nhở con cháu biết nguồn gốc của mình là người Việt Nam ./-

(xem tiếp trang 81)

* Xu thế ghét Trung Quốc nguy hiểm cho dân tộc?

Trong lịch sử dựng nước và giữ nước hàng ngàn năm của dân tộc VN, luôn phải đối mặt với họa bành trướng và âm mưu thôn tính của các triều đại phương Bắc. Cho đến hôm nay, điều đó vẫn không hề thay đổi. Những ngày này, phía VN đã liên tiếp lên tiếng phản đối các chuỗi hoạt động quân sự và cướp phá ngư dân Việt của Trung Quốc ở Biển Đông và hai quần đảo Trường Sa-Hoàng Sa thuộc chủ quyền của VN. Đánh giá về hiểm họa bành trướng của TQ trên Biển Đông, Thiếu tướng Lê Mã Lương nguyên Giám đốc Bảo tàng Quân sự nhận định: *"Việc Trung Quốc tiến thêm những hành động nguy hiểm như thế không chỉ gây bất ổn cho Việt Nam mà cả khu vực Đông Nam Á. Bởi vì tham vọng bành trướng của Trung Quốc chúng ta đều biết và tham vọng ấy ngày càng bộc lộ rất rõ rệt. Chính vì thế cho nên việc xây dựng các căn cứ quân sự, đặc biệt những tuyến đường băng ở đảo Gạc ma, đảo Chữ Thập... để kết nối với đảo Phú Lâm, nó sẽ tạo nên một quần thể cho các lực lượng máy bay Trung Quốc hoạt động. Việc này không phải mới lạ gì nhưng với Trung Quốc thì cực kỳ nguy hiểm vì khi xây dựng xong rồi, kết nối thành một hệ thống đường băng và sân bay như thế thì nó sẽ khống chế toàn bộ tuyến chiến lược biển của Việt Nam ở Biển Đông, ảnh hưởng đến phòng thủ của Việt Nam không chỉ ở Biển Đông mà cả ngay trên đất liền"*. Tuy vậy, những ngày gần đây dư luận xã hội ở VN bất ngờ trước khẳng định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng CSVN Phùng Quang Thanh cho rằng *"Xu thế ghét Trung Quốc nguy hiểm cho dân tộc"*. Tại hội nghị của Chính phủ với địa phương triển khai Nghị quyết của Quốc hội về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, ngày 29.12.2014, Phùng Quang Thanh cho rằng: *"Tôi thấy lo lắng lắm, không biết tuyên truyền thế nào, chú từ trẻ con đến người già có xu thế ghét Trung Quốc. Ai nói tích cực cho Trung Quốc là ngại. Tôi cho rằng, cái đó là nguy hiểm cho dân tộc"*. Đánh giá về phát biểu trên của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Phùng Quang Thanh, LS. Vũ Đức Khanh, hiện hành nghề tại Canada thấy rằng đó là lý do để giải thích quan điểm của Thủ tướng CSVN trong vấn đề Biển Đông là "Vừa hợp tác, vừa đấu tranh", nó thể hiện cho 2 xu hướng khác biệt trong nội bộ Đảng CSVN: Đó là thân TQ và chống TQ. LS. Vũ Đức Khanh nói: *"Trước những cái gì TQ đang làm trên khu vực Biển Đông thì rõ ràng nhân dân VN không thể không có ác cảm đối với TQ. Trong ngữ cảnh ngày hôm nay thì lời phát biểu đó của ông Đại tướng Phùng Quang Thanh cho thấy ông ta thể hiện mình là tay sai của Bắc Kinh. Cho nên ông ấy càng bị người dân VN lên án. Vì chính sách hiện nay trong quan hệ Việt - Trung đã làm cho người dân không tin tưởng là chính quyền Hà Nội sẽ phục vụ lợi ích của tổ quốc và nhân dân VN. Mà ngược lại họ càng thấy rằng tập đoàn lãnh đạo Hà Nội là tay sai của CS Bắc kinh. Blogger Lê Anh Hùng cho biết nhận xét của ông: "Đây không phải là lần đầu ông Phùng Quang Thanh*

khiến dư luận phần nộ về những phát biểu của ông. Khi Trung Quốc đưa dàn khoan HD981 xâm phạm lãnh hải Việt Nam hồi tháng 5 năm ngoái thì ông ta nói với báo chí quốc tế như thế đó là chuyện mâu thuẫn nội bộ gia đình. Tháng 10 năm ngoái, khi dẫn đầu một đội ngũ tướng lĩnh hùng hậu sang thăm Trung Quốc, ông ta lại hết lời ca ngợi thái độ đón tiếp thịnh tình của họ, ngay giữa lúc Trung Quốc vẫn đang ngày đêm lấn chiếm, xây dựng căn cứ ở Trường Sa. Đây không chỉ là sự nhún nhường đến mức ươn hèn, mà còn thể hiện thái độ, lập trường của một kẻ rắp tâm bán nước!". Riêng người dân nhận xét lời nói của TT CSVN rất chính xác, vì một mặt, dân hay ngư dân Việt phải *đấu tranh* với TQ để sống sót, còn mặt khác, Đảng CSVN *hợp tác* với TQ để tiếp tục cầm quyền và tham ô!

Nguồn: www.rfa.org

* Trung Quốc đòi sử dụng trực tiếp tiền Nhân dân Tệ trên lãnh thổ Việt Nam..

Truyền thông VN cho hay, Hiệp hội doanh nghiệp Trung Quốc tại Việt Nam và Ngân hàng Công thương Trung Quốc (ICBC) vừa gửi kiến nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNNVN) đòi được 'thanh toán Nhân dân tệ (NDT) trực tiếp tại Việt Nam'. Kiến nghị trên được ghi trong báo cáo do Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam gửi đến Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Theo đó, phía Trung Quốc viện lý lẽ rằng việc giao dịch và thanh toán bằng Nhân dân tệ trực tiếp tại Việt Nam xuất phát từ nhu cầu "khả lớn và tăng lên rõ rệt theo đà phát triển không ngừng của thương mại Việt - Trung". ICBC lập luận rằng: *"Cuối năm 2013, ước tính kim ngạch thanh toán bằng Nhân dân tệ đã đạt khoảng 15 tỷ USD. Tuy nhiên, đa số giao dịch thanh toán biên mậu bằng Nhân dân tệ nói trên được thực hiện ở Việt Nam thông qua con đường không chính ngạch"*. Theo quy định hiện hành, Việt Nam đồng vẫn đang là đồng tiền duy nhất được phép lưu hành và thanh toán trên lãnh thổ Việt Nam. Cho đến thời điểm này, giới hữu trách Việt Nam chưa đưa ra bất cứ phản hồi nào về đề nghị từ phía hai cơ quan Trung Quốc. Nhà báo Đào Tuấn thẳng thắn viết trên báo Lao Động: *"Đề nghị giao dịch chính thức bằng NDT phải được hồi đáp ngay bằng cái lắc đầu dứt khoát nếu chúng ta còn tôn trọng đồng tiền Việt Nam, một sự tôn trọng cần thiết như coi trọng độc lập quốc gia"*. Trả lời phỏng vấn báo Một Thế Giới, chuyên gia kinh tế Lê Đăng Doanh khẳng định lời đề nghị thanh toán trực tiếp bằng Nhân dân Tệ của phía Trung Quốc là 'vi phạm chủ quyền của Việt Nam'. Trước lý lẽ của phía Trung Cộng nói rằng trong năm 2013, giao dịch bằng Nhân dân Tệ tại vùng biên giới Việt - Trung đã lên đến 15 tỷ đô-la bằng con đường 'không chính ngạch', Tiến sĩ Lê Đăng Doanh đặt ra câu hỏi: *"NHNN và các tỉnh biên giới cần phải có một câu trả lời rõ ràng là tại sao lại có thể có giao dịch lên đến 15 tỷ USD bằng đồng Nhân dân tệ ở biên giới được? Ai sẽ phải chịu trách nhiệm về việc này?... Phải có những điều kiện kiểm soát rất rõ ràng chứ không thể nào dùng đồng Nhân dân tệ lưu hành ở Việt Nam như một đồng tiền thứ hai, không một nước nào có thể cho phép như vậy. Đây chính vấn đề vi phạm chủ quyền lãnh thổ và chẳng khác gì việc cho phép đồng Nhân dân tệ thao túng đồng tiền của Việt Nam"*. Trên các mạng xã hội, kiến nghị 'thanh toán Nhân dân tệ trực

tiếp tại Việt Nam' đã nhanh chóng nhận phải những chỉ trích dữ dội. Nhiều ý kiến cho rằng đây chính là thủ đoạn của Trung Cộng trong âm mưu bành trướng và thâm tóm kinh tế Việt Nam. Nếu cho phép lưu hành tiền Nhân dân Tệ, Việt Nam sẽ nhanh chóng trở thành con nợ của Trung Cộng, dẫn đến sự lệ thuộc cả về kinh tế lẫn chính trị. Có ý kiến so sánh, lời đề nghị của phía Trung Cộng nguy hiểm không khác gì một giàn khoan HD 981 nằm ngay trên cạn. Liệu nhà cầm quyền CSVN sẽ phải trả lời ra sao trước lời đề nghị thay thế 'Hồ tệ' bằng 'Mao tệ' của Trung Cộng?

Nguồn: www.24h.com.vn; www.rfa.org

* Ảnh hưởng kinh tế của giá dầu giảm và viễn cảnh khai thác dầu khí.

Vấn đề dầu thô giảm liên tục là hệ quả của cuộc chiến giữa Mỹ và OPEC, nhưng thực ra đây là "cuộc chiến không tiếng súng" giữa dầu thô khai thác truyền thống với dầu khí đá phiến. Câu chuyện tương ở tận bên kia bán cầu, nhưng nó lại đang tác động trực tiếp tới Việt Nam. Bộ trưởng Khoa học & Đầu Tư (KH&ĐT) Bùi Quang Vinh cho biết: "Nếu giá dầu tiếp tục giảm, giá thành khai thác của chúng ta cao hơn giá bán sẽ gây khó khăn cho khai thác dầu mỏ, sản xuất không có lãi. Lúc đó, chúng ta phải đặt vấn đề sẽ tiếp tục khai thác dầu khí như kế hoạch hay cắt giảm để đợi giá lên mới tăng sản lượng. Nếu chúng ta giảm 30% sản lượng khai thác, có thể giảm tăng trưởng GDP từ 0,8-1,2%. Giá dầu giảm không chỉ ảnh hưởng tăng trưởng kinh tế, còn ảnh hưởng thu ngân sách nhà nước. Chúng ta đã xây dựng dự toán thu ngân sách năm 2015 dựa trên giá bán dầu thô là 100 USD/thùng. Trong khi theo tính toán, nếu giá dầu thô giảm 1 USD/thùng, ngân sách sẽ thất thu 1.000-1.200 tỷ đồng". Nếu giá dầu thô tiếp tục giảm dưới 60 USD/thùng, VN có thể phải cắt giảm sản lượng khai thác khoảng 30% để tránh thất thu ngân sách, nhưng nợ xấu vẫn không tránh khỏi. Theo số liệu mới nhất về nợ xấu của các công ty nhà nước Việt Nam thì đứng đầu lại là Tập đoàn dầu khí Việt Nam, tiếp theo là Tập đoàn than và khoáng sản. Cả hai đều là những công ty có trách nhiệm khai thác tài nguyên thiên nhiên của quốc gia. Tiến sĩ địa chất Nguyễn Thanh Giang, người làm việc lâu năm trong ngành địa chất và khoáng sản, nói rằng việc khai thác tài nguyên khoáng sản như vậy mà mang nợ xấu thì khó có thể chấp nhận được, và ông cho rằng đó là do quản lý kém và tham nhũng. Việc giá dầu giảm có thể làm chuyện nợ nần của Tập đoàn dầu khí Việt Nam thêm khó khăn, nhưng nguyên nhân của nợ không chỉ là do giá dầu giảm. Tiến sĩ Lê Đăng Doanh nhận xét về việc mang nợ của Tập đoàn dầu khí Việt Nam như sau: "*Dầu khí và khai thác khoáng sản mà có nợ thì điều ấy tôi cũng không lấy làm ngạc nhiên. Vì thời gian qua dầu khí có đầu tư ra nước ngoài nhiều, ngoài ra còn đầu tư vào đa ngành, vượt ra ngoài lĩnh vực dầu khí. Có lĩnh vực thành công, có những lĩnh vực không thành công. Ví dụ như vừa rồi việc đầu tư sang Venezuela là không thành công*". Việc thành công của Hoa Kỳ trong việc khai thác dầu khí trong đá phiến khiến cho nhiều quốc gia cũng chú trọng vào việc nghiên cứu kỹ thuật mới để khai thác loại tài nguyên này nhằm có nhiên liệu giá rẻ cho nền kinh tế. Nhưng việc này không dễ dàng. Trung Quốc đã thực hiện việc này nhưng cho đến nay thì chi phí để có dầu từ đá phiến của họ cao hơn giá dầu nhập cảng từ

nước Nga. Việt Nam thì hiện không có kỹ thuật này. Ngoài việc tìm kiếm các mỏ đá phiến dầu, các công ty dầu khí còn có một cách nữa để tăng sản lượng dầu khai thác là tiến ra vùng biển sâu. Theo kỹ sư Hiệp, người cũng từng nhiều năm làm việc trên các dàn khoan dầu ở biển Đông, thì mặc dù theo các tài liệu địa chất thì biển Đông có tiềm năng dầu khí, nhưng hiện Việt Nam chỉ khai thác trong vùng biển cạn vài trăm mét nước mà chưa có năng lực và vốn liếng để khoan dầu ở vùng biển sâu. Và theo thông tin từ báo chí Việt Nam trong thời gian gần đây thì những mỏ dầu ở vùng nước cạn này cũng đang dần dần giảm sản lượng. Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang thì nói rằng mặc dù yếu kém về năng lực và tài chính nhưng lẽ ra Việt Nam đã có thể hợp tác với các công ty có kỹ thuật khoan dầu ở biển sâu của Hoa Kỳ hay Anh quốc: "*Nếu bình thường thì cũng có thể vươn ra tới biển sâu, nhưng bởi vì sự quan hệ nó vẫn chưa thật là thân thiết. Thứ hai là vẫn còn có sự chần chừ do không chế của Trung Quốc trên biển Đông*". Nhiều người trong đó có Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang lo ngại rằng tương lai của ngành dầu khí Việt Nam lệ thuộc vào chuyện chính trị, mà nếu Việt Nam không có một giải pháp hay một thay đổi lớn nào để có thể đối trọng với Trung Quốc thì có khả năng Trung Quốc sẽ lấn lướt khai thác toàn bộ tài nguyên dầu khí tại vùng biển sâu của biển Đông.

Nguồn: www.vnexpress.net

* Những con đường nghìn tỷ vừa thông xe đã lún nứt.

Cao tốc Hà Nội - Lào Cai là dự án trọng điểm Nhà nước, thuộc trục đường xuyên Á, có tổng mức đầu tư 30.132 tỷ đồng với chiều dài 245 km đi qua 5 tỉnh, thành phố là Lào Cai, Yên Bái, Phú Thọ, Vĩnh Phúc và Hà Nội. Công trình được khởi công vào 25/4/2009 và thông xe toàn tuyến ngày 21/9/2014. Chưa đầy một tháng, cao tốc này bắt đầu xuất hiện vết nứt dài 73 m tại cây số 83.

Dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 18 đoạn Uông Bí - Hạ Long có chiều dài hơn 30 km, theo hình thức BOT do Công ty cổ phần Đại Dương làm chủ đầu tư. Quy mô dự án là đường cấp III đồng bằng, 4 làn xe, tốc độ thiết kế 80 km/h. Sau hơn hai năm thi công, tuyến đường được khánh thành ngày 18/5/2014. Tuy nhiên, công trình nghìn tỷ này đang bị xuống cấp, lún sụt theo hướng Hạ Long - Uông Bí. Đoạn đường gần 9 km trên địa bàn thành phố Hạ Long từ khu Đồn Điền (phường Hà Khẩu) đến khu 2 (phường Đại Yên) xuất hiện nhiều rãnh lún dài theo vết xe. Có những vết nứt dài 3-5 m, lún sâu 4-5 cm so với mặt đường.

Tuyến đường Ô Chợ Dừa - Hoàng Cầu (Hà Nội) được khánh thành vào cuối tháng 12/2013, dài 547 m với tổng đầu tư 642 tỷ đồng, được coi là đắt nhất thủ đô với chi phí trên một tỷ đồng cho mỗi mét đường. Sau gần một năm, đơn vị thi công đã phải bóc dỡ nhiều đoạn vỉa hè để lát do sụt lún, mấp mô. Một bất cập lớn trong thiết kế là nhiều đoạn vỉa hè cao hơn rất nhiều so với mặt đường, người dân khó khăn khi đi lại, dắt xe lên xuống. Không bằng lòng với vỉa hè kém chất lượng, nhiều đoạn vừa làm đã hỏng.

Gần đây nhất, cầu Ngũ Huyện Khê (Đông Anh, Hà Nội) nằm trên quốc lộ 5 kéo dài (có tổng mức đầu tư là 6.661 tỷ đồng, tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp I, tốc độ 80 km/h) vừa đưa vào hoạt

động được gần 2 tháng nhưng mặt đường đã bị vỡ, khe co giãn trở lỗi thép và cốt gỗ ép. Để che đậy cho tham ô, cán bộ quản lý dự án lý giải rằng: "Do gấp rút phục vụ thông xe ngày 9/10/2014 nên các vị trí khe co giãn được chèn tạm bằng bao tải cát, ván gỗ ép rồi trải bê tông nóng chảy lên trên. Phương án này là đề xuất của nhà thầu và đã được tư vấn giám sát đồng ý".

Nguồn: www.vnexpress.net

* 100 Cô dâu Việt biến mất tại Trung Quốc.

Cảnh sát thành phố Hàm Đan, tỉnh Hà Bắc (miền trung Trung Quốc) đang điều tra vụ biến mất của hơn 100 cô dâu người Việt ở huyện Cù Châu. Những cô dâu này đều được Wu Meiyu, một phụ nữ Việt đã lấy chồng và sinh sống tại huyện này 20 năm nay, làm mối. Hôm 20/11/2014, các cô dâu ở Cù Châu nói với chồng rằng họ đi ăn cùng những người Việt khác trong vùng. Tuy nhiên, sau đó không ai liên lạc được với họ nữa. Anh Yuan Xinqiang, 22 tuổi, ở Cù Châu, người cưới một cô dâu Việt hồi tháng 9 sau khi được Wu Meiyu mai mối, cho biết ngay từ đầu năm nay Wu nói rằng bà có thể giới thiệu những người phụ nữ Việt trẻ tuổi cho đàn ông địa phương. Nếu hai bên thích nhau, phía nhà trai sẽ trả cho Wu một khoản tiền tùy theo tuổi của cặp đôi và có thể làm đám cưới. Yuan đã chi 105.000 nhân dân tệ (17.000 USD) để lấy vợ. Anh Yuan kể lại: "Nếu cả hai đều trẻ tuổi thì khoản tiền phải trả sẽ lớn. Nếu người phụ nữ đã lớn tuổi thì sẽ tốn ít tiền hơn. Do bà Wu đã ở đây khá lâu và có cháu trai 6 tuổi nên tôi không cho rằng bà ta lừa tiền tôi", đồng thời anh cho biết thêm cô dâu hiền lành và ít nói, khiến anh tin tưởng. Bà Wu đã biến mất cùng với toàn bộ cô dâu mà bà này làm mối. Thành viên duy nhất trong gia đình bà Wu còn ở lại là cha chồng. Ông này nói con dâu đã ra nước ngoài để thu xếp giấy phép cư trú cho các cô dâu Việt, giúp họ ổn định cuộc sống ở Trung Quốc. Một người họ Ding từng trả 115.000 nhân dân tệ (khoảng 18.500 USD) cho bà Wu, đã kể lại: Hồi đầu năm (2014) bà Wu đã tới nhiều vùng nông thôn ở Hà Bắc để quảng cáo về dịch vụ môi giới cô dâu Việt. Theo báo *Jinghua Daily*, ít nhất một cô dâu sau đó quay về nhà chồng, cho hay cô bị ngắt sau bữa ăn. Khi tỉnh dậy, cô thấy mình đang ở trong một ngôi nhà nhỏ cách đó rất xa. Cô bỏ trốn được và trình báo với cảnh sát. Một quan chức địa phương cho rằng một đường dây có tổ chức có thể đứng sau vụ mất tích hàng loạt trên. *China Daily* dẫn nguồn công an Hàm Đan cho biết dịch vụ mai mối quốc tế và môi giới hôn nhân xuyên biên giới là phạm pháp và vụ việc có thể liên quan đến hoạt động buôn người. Đến nay đã hơn 2 tháng, truyền thông báo đài nhà nước CSVN hay tổ chức phụ nữ vẫn không có thông tin gì vì chỉ lo cho giới hoa hậu, chân dài và show business.

Nguồn: www.vnexpress.net

* Tổng kết "kinh doanh" tù nhân lương tâm năm 2014: bắt bớ - giam cầm - thả tù:

Trợ lý Ngoại trưởng Hoa Kỳ Tom Malinowski nói với báo giới vào ngày cuối của chuyến công du 5 ngày tại Hà Nội rằng: "Sẽ không có tiến bộ nếu thả chục người rồi lại bắt hơn chục người khác. Do đó chúng tôi nhấn mạnh việc theo đuổi các cam kết mà VN tuyên bố bằng cách cải cách luật pháp...". Tính đến ngày hôm nay trong năm, chính quyền VN đã ân xá cho 13 tù nhân chính trị.

Một vụ thả tù chưa từng có đã được các nước ghi nhận là "có tiến bộ". Bắt bớ, giam cầm, thả tù là ba giai đoạn của một quy trình đầu tư kinh doanh tù nhân lương tâm. Chính quyền CSVN bắt bớ vì những người này đã chỉ rõ tội ác CS đối với dân tộc, hành vi bán nước, vạch trần tham nhũng, lên án lạm quyền, tố cáo xâm phạm nhân quyền, hay bênh vực cho công nhân, dân oan... Chính quyền CS giam cầm và đối xử vô nhân đạo đối với các tù nhân lương tâm qua các bản án nặng nề để răn đe dân chúng, đồng thời "nâng cái giá" của những tù nhân lương tâm cao hơn khi có sự quan tâm của các nước dân chủ. Chính quyền VN chỉ thả để chứng tỏ "chính sách nhân đạo" giả dối của họ và thả trong những cuộc thương thảo trao đổi với các nước yêu cầu. Những sản phẩm "chất lượng cao" của họ là "tù nhân lương tâm dành cho xuất khẩu". Đợt thả 13 tù nhân lương tâm đến cuối năm 2014 trong thế đối lấy Hiệp Ước Xuyên Thái Bình Dương (TPP), vũ khí sát thương với Hoa Kỳ, Hiệp Định Hợp Tác & Thương Mại Tự Do (PCA & FTA) với EU. Chính quyền độc tài thả cũng để làm tròn vai diễn của mình trong Hội đồng Nhân quyền LHQ. Chính quyền CSVN hiện vẫn đang áp dụng chiến lược "vừa đánh vừa đàm". Thay vào một chiến trường thực thụ của thời chiến tranh VN khốc liệt với đầy đủ các loại vũ khí tối tân là giới bất đồng chính kiến với ngòi bút, lời phát biểu và hai bàn tay trắng. Bàn đàm phán không phải gồm các bên tham chiến mà là các nhà ngoại giao của các nước dân chủ, các tổ chức nhân quyền quốc tế, đàm phán để thả các tù nhân lương tâm. Một tiến trình không có phần kết, vì chính quyền CSVN thu lợi rất nhiều cho riêng họ từ các hiệp ước đạt được, củng cố bộ máy công an, quân đội để bảo vệ chế độ độc đảng và quay lại đàn áp khốc liệt hơn giới bất đồng chính kiến và những người bảo vệ nhân quyền. Trong tình hình phải đối mặt với các câu hỏi trong Hội đồng nhân quyền LHQ chính quyền VN đã thực thi chính sách đàn áp tinh vi hơn, che đậy các biểu hiện vi phạm nhân quyền rõ nét. Sau khi vị Báo cáo viên LHQ về tự do tôn giáo rời khỏi VN và sau khi hàng loạt các chuyển công du trao đổi của cả hai bên Hoa Kỳ và VN, bộ CA đã đẩy mạnh tấn công bạo lực chống giới bảo vệ nhân quyền. Họ dùng côn đồ hoặc an ninh mặc thường phục để tấn công và sự vụ không bao giờ được điều tra giải quyết. Một bản phúc trình với tựa đề "Những cái chết trong tù và tính tàn bạo của Công an VN" của Human Rights Watch liệt kê 14 trường hợp chết do tra tấn, 4 vụ chết không biết lý do, 6 vụ bị cho là tự tử, 4 vụ báo cáo là bệnh tử và 22 người tù đã bị đánh trọng thương. Các nạn nhân của công an bạo hành trong bản phúc trình này thu thập thông tin từ tháng 8/2010 đến tháng 7/2014, không bao gồm các tù nhân chính trị, giới bất đồng chính kiến. Đối với các nhà hoạt động dân chủ, chỉ riêng trong năm 2014, đã có ít nhất 31 vụ chủ động tấn công bạo lực và làm nhục. Trực tiếp xâm hại đến 115 lượt người. Trở lại buổi trả lời báo chí của Phụ tá Ngoại trưởng Tom Malinowski. Phóng viên báo Thanh Niên có đề nghị ông tiết lộ thêm thông tin về buổi gặp gỡ với Thứ trưởng Bộ CA Thượng tướng Tô Lâm. Ông Malinowski trả lời rằng cuộc gặp kéo dài hai giờ, nội dung rất nghiêm túc, rất cụ thể. Trong buổi gặp đó ông có nói rằng "Có nhiều vấn đề mà chính phủ VN và chính phủ Hoa Kỳ muốn có vì mối bang giao của hai nước trong tương lai mà Bộ Công an nắm vai trò quan trọng bậc nhất". Hoa Kỳ và các nước ngoài con đường ngoại

giao, bày tỏ sự quan ngại vì phạm nhân quyền mà không có biện pháp chế tài kèm theo, đã góp phần vun đắp cho chủ trương đổi chác trong đàm phán của chính quyền VN, biến người tù thành món hàng trao đổi. Lịch sử đã chứng minh, người CSVN không phải lúc nào cũng tuân thủ những gì họ đã ký cam kết với Hoa Kỳ và quốc tế. Họ tiến hành theo cách của họ, cách của kẻ độc tài tàn ác sẵn sàng đè bẹp tất cả những ai có khả năng làm suy yếu họ cho dù đó chỉ là các hoạt động ôn hòa vận động cho nhân quyền. Tính dã man không có điểm dừng của bạo lực "cách mạng", sẽ bao giờ chấm dứt và ai sẽ mang công lý đến cho những người bảo vệ nhân quyền tại VN?

Nguồn: <http://fvpc.org/>

* Phe Nguyễn Tấn Dũng thắng thế trong kỳ hội nghị Trung Ương 10

Hội nghị TƯ 10 được dự trù tổ chức vào tháng 8/2014. Tuy nhiên hội nghị này đã bị hoãn lại nhiều lần vào tháng 10, tháng 12 và sau đó mới chính thức khai mạc vào ngày 5/1/2015 tại Hà Nội. Một trong những lý do của sự trì hoãn là để phe cánh Nguyễn Phú Trọng (TBT) có thêm thì giờ đi sứ Bắc Kinh nhằm tìm kiếm thêm hậu thuẫn từ quan thầy trong cuộc chiến đấu đá nội bộ. Bắt đầu cho chiến dịch đầu khẩu thiên triều này là chuyến đi của "đặc phái viên TBT" Lê Hồng Anh sang gặp các quan thầy Trung Cộng vào cuối tháng 8/2014. Tiếp theo đó là các chuyến đi vào tháng 10/2014 của Phùng Quang Thanh (Bộ Quốc Phòng) và Trần Đại Quang (Bộ Công An). Đặc biệt sau chuyến đi này, Phùng Quang Thanh đã "gia tăng" cường độ thần phục Bắc Kinh, nhận kẻ thù là "bạn" và xem xu thế nhân dân Việt Nam ghét Tàu là "nguy hiểm cho dân tộc". Tuy nhiên, tất cả những nỗ lực của phe Nguyễn Phú Trọng dựa vào giặc ngoài để thanh toán thù trong đã tan theo mây khói khi phe Nguyễn Tấn Dũng ra tay bằng ngón đòn "truyền thông đen" - trang blog Chân Dung Quyền Lực (CDQL), được mở toang hoang không có tưởng lửa ngăn chặn, để đăng bài tố cáo tham nhũng và tài sản gia đình của một số nhân vật chóp bu trong đảng: Phó TT Nguyễn Xuân Phúc (cùng con rể Vũ Chí Hùng, tổng tài sản tham ô hơn 1.000 tỷ), Chủ tịch QH Nguyễn Sinh Hùng (cùng em gái Nguyễn Hồng Phương, tổng tài sản tham ô hơn 3.000 tỷ), Bộ trưởng QP Phùng Quang Thanh (cùng con trai Phùng Quang Hải, tổng tài sản tham ô hơn 230 tỷ)... Đỉnh điểm của trận chiến "bôi đen chân dung quyền lực" này là nguồn tin Trưởng ban Nội chính Trung Ương Nguyễn Bá Thanh bị đồng chí của đảng 'đầu độc phóng xạ'. Đối tượng độc giả chính mà trang blog này nhắm đến là các đảng viên và đặc biệt là thành phần nằm trong BCH TƯ của đảng. Những thành phần này đã quá rõ về những thủ đoạn thanh trừng trong thế giới cộng sản âm u quyền lực, quá biết về tình trạng của chìm của nổi trong tay các lãnh đạo đảng, vì thế cho dù với một nửa sự thật của CDQL vẫn được các đồng chí đảng ta đón nhận như những sự thật cần phải tin và e ngại. Sự e ngại này lại càng gia tăng sau khi Nguyễn Tấn Dũng cùng cố thể lực của mình ở phía công an với 3 quyết định (ký vào cuối năm 2014) gom tổng cục An ninh I và II và bổ nhiệm người phe cánh đứng đầu Tổng cục An ninh, Tổng cục Chính trị Công an nhân dân và Tổng cục Cảnh sát. Nguyễn Tấn Dũng đã thành công trong chiến dịch khủng bố tinh thần với thông điệp răn đe: bất kỳ tài sản của "đồng chí" (có mặt trong cuộc họp TƯ 10) cũng

có khả năng xuất hiện trên CDQL và bất kỳ "đồng chí" nào cũng có thể đột tử như Phạm Quý Ngọ hay bị nhiễm độc như Nguyễn Bá Thanh. Chiến dịch và thông điệp này đã làm gió chuyển thay chiều về phía Nguyễn Tấn Dũng trong hội nghị TƯ 10. "Phiếu tín nhiệm trong Đảng cần được công khai" - tuyên bố của Nguyễn Phú Trọng trước đây (2013) và cái gọi là "khẳng định tính minh bạch, công khai của Đảng; tạo thêm uy tín của Đảng trước nhân dân" đã bị quăng vào sọt rác là câu trả lời rõ ràng nhất cho câu hỏi "ai thắng ai thua" trong hiệp đấu trận chiến quyền lực sẽ kéo dài cho tới ngày bề mặt của đại hội giành ghế lần thứ 12 vào năm sau 2016.

Nguồn: www.danlambaovn.blogspot.com/
www.chandungquyenluc.blogspot.com.au

PHÂN ƯU



Được tin buồn con trai của chị Tăng Hồng Sương tại Hamburg là:

Anh PHAN VẬN ĐỨC (Tắc)
Pháp danh Thiện Tài
Sanh ngày 04 tháng 04 năm 1965 tại
Sài Gòn Việt Nam
tạ thế ngày 15 tháng 12 năm 2014 tại
Hamburg
Hưởng dương được 50 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng chị Tăng Hồng Sương và đại gia đình tang quyến, đồng thời cầu nguyện cho hương linh anh Phan Vận Đức sớm tiêu diêu miền Cực Lạc.

Gđ. Phù Vân Nguyễn Hòa (Hamburg)
Gđ. Nguyễn Hữu Huân (Hamburg)



Được tin thân mẫu của chị Huỳnh Thị Ngọc cũng là nhạc mẫu của anh Trần Quan Hòa ở Hamburg, là:

Bà Nguyễn Thị Năm
Sinh năm 1929
Mất ngày 24.11.2014 tại Đà Lạt,
Việt Nam
thượng thọ 86 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng chị Huỳnh Thị Ngọc và anh Trần Quan Hòa và cùng tang quyến; đồng thời cầu nguyện hương linh cụ Bà sớm siêu thăng Lạc Quốc.

- Gđ. Phù Vân Nguyễn Hòa (Hamburg)

in

nước Đức

● Lê Ngọc Châu phụ trách

Niedersachsen từ biệt Dr. Ernst Albrecht

Buổi lễ truy điệu của chính quyền hôm thứ Hai 22.12.2014 tại Đại Hý Viện (Opera Haus) của thành phố Hannover với sự tham dự của chính giới liên bang, tiểu bang Đức và các vị khách mời Đức tên tuổi, nói riêng.

Lần đầu tiên hân hạnh được mời tham dự và vì từ Munich đến sớm hơn giờ khai mạc ấn định nên tôi đi một vòng khu vực tổ chức và nhìn thấy ngay một lực lượng cảnh sát hùng hậu và công an cảnh sát chìm lo bảo vệ an ninh cho các chính khách Đức tham dự. Tôi cũng đã có dịp nói chuyện với một hai vị gìn giữ an ninh phía ngoài hành lang hội trường thì được biết họ có bổn phận phải kiểm soát kỹ lưỡng trong, ngoài hội trường trước đó vài giờ đồng hồ.

Xa hơn nữa tham dự viên phải xuất trình Thư mời (thư mời cá nhân, không được ủy quyền cho người khác) và căn cước cá nhân nơi bàn tiếp tân khoảng 15 phút trước khi vào hội trường. Chỗ ngồi được sắp xếp hàng hoàng và phái đoàn 24 người Việt tỵ nạn như Dr. Neudeck giới thiệu, hùng hậu nhất gồm 10 người đến từ Hamburg, còn lại là Hannover, đến từ Hessen, Köln, Moenchgladbach, Bremen, Oldenburg... và tôi đến từ Nam Đức - được phân chia ngồi ở cánh trái hội trường, hàng ghế thứ 7 và 8 ngay sau hàng ghế của thân nhân, con cháu của cố Ts. Albrecht.

Tôi ghi nhận trong số 400 khách được mời có sự tham dự của cựu Thủ tướng Đức, G. Schröder và phu nhân Doris; bà Dr. Rita Suessmuth (CDU), cựu chủ tịch Quốc hội Đức; ông chủ tịch đảng SPD, S. Gabriel, đương kim Bộ trưởng Kinh tế & Năng lượng Đức, Bộ trưởng Tài chính Đức, Dr. W. Schäuble, cựu tổng trưởng kinh tế Niedersachsen H. W. Hirche (FDP) và nhiều nhân vật, chính trị gia nổi tiếng khác mà tôi chưa được biết tên.

Ngoài thân nhân, con cháu người quá cố và dĩ nhiên có sự tham dự của người con gái là Dr. Ursula von der Leyen (CDU), đương kim Bộ trưởng Quốc phòng Đức ra còn có nhiều ký giả, đài truyền hình Đức hiện diện quay phim, chụp hình.

Trong buổi lễ truy điệu này, Thống đốc tiểu bang Niedersachsen Stephen Weil (SPD), Bộ trưởng Tài chính Đức Wolfgang Schäuble (CDU) và Chủ tịch nghị viện Niedersachsen, Bernd Busemann (CDU) đã lần lượt trân trọng vinh danh cựu Thủ tướng Dr. Ernst Albrecht, mới vừa qua đời cách đây vài ngày.

Xen kẽ là phần trình diễn vài bản nhạc của những nhạc sĩ nổi tiếng như "Jesu, meine Freude/Wie sich ein Vater erbarmet / Gott nimmt Dich ferner unsrer an / Ich habe genug / Jesu bleibet meine Freude / Herz und Mund und Tat und Leben" của Johann Sebastian Bach và "Lascia ch'io pianga" của Georg Friedrich Händel qua giọng hát của Ania Vegry (Sopran) và Michael Jaeckel (Bass) với ban nhạc Knabenchor và Barrockorchester rất hùng hậu, dưới sự điều khiển của Giảng sư âm nhạc Joerg Breiding.

Mở đầu phần phát biểu ông Weil, Thống đốc tiểu bang Niedersachsen nói; "với tất cả nỗi buồn, chiêm ưu thể là lòng biết ơn, Niedersachsen từ biệt một "công dân ưu tú của Niedersachsen".

Bộ trưởng Tài chính Đức, Dr. Wolfgang Schäuble cũng tỏ lòng biết ơn, một phần vì con đường chính trị của ông ta đã được song hành cùng với Albrecht. Ông Schäuble nói: "Chúng tôi cúi đầu với tất cả sự tôn trọng và lòng biết ơn trước một công dân lớn của Đức, một người châu Âu tâm cỡ và hơn hết là một người đàn ông tuyệt vời".

Chủ tịch nghị viện Niedersachsen, Bernd Busemann công nhận, đánh giá Ts. Albrecht là vị Thống đốc, một Thống đốc đã cho Niedersachsen lòng tự trọng và bản sắc dân tộc riêng của tiểu bang Niedersachsen !.

● Công lao tuyệt vời cho người tỵ nạn Việt

Trong khuôn khổ của "buổi lễ kỷ niệm", người sáng lập Ủy Ban Cap Anamur, Dr. Rupert Neudeck, cảm ơn Dr. Albrecht qua những đóng góp cụ thể của ông ta. Neudeck đã được biết đến bởi sự giải cứu của hàng ngàn người thuyền nhân tỵ nạn Việt. Ts. Albrecht là một trong những chính trị gia đầu tiên ở Đức đề nghị giúp đỡ những người đang tuyệt vọng từ nước châu Á và đã đưa họ đến tiểu bang Niedersachsen vào mùa đông năm 1978.

Và tôi nói riêng rất tâm đắc với nhận định rất rõ ràng, khách quan của Ts. Neudeck, một người Đức không cùng màu da, dòng máu Việt qua lời phát biểu sau đây:

"Chiến tranh Việt Nam là một trong những kinh nghiệm chiến tranh khủng khiếp nhất mà chúng ta đã thấy, tham gia từ thế hệ trẻ năm 1968.

Người cộng sản Việt Nam ở miền Bắc xâm chiếm miền Nam và thống nhất đất nước. Họ đã tạo nên một tầng lớp lên đến 4 triệu người ở Việt Nam, bên ngoài quyền công dân của nhà nước và đối xử phân biệt với họ, đẩy họ vào các trại (được mệnh danh là) cải tạo và lao động khổ sai. Đất nước hầu như chưa thống nhất, khi những người Việt đầu tiên bắt đầu trốn chạy !". (ngưng trích dẫn).

● "Tôi biết ơn cho suốt cuộc đời của tôi"

Từ 1976-1990 Dr. Ernst Albrecht là chính trị gia đầu tiên của đảng CDU nắm giữ chức Thống đốc tiểu bang Niedersachsen. Một vài năm trước đây, ông ta thỉnh thoảng còn xuất hiện ở vài nơi công cộng, chẳng hạn như trong ngày đại hội đảng và các lễ lạc. Vào ngày sinh nhật lần thứ 80 của ông ta trong mùa

hè năm 2010, cựu Tổng Thống Wulff đã tổ chức một buổi đón tiếp danh dự cho Ts. Albrecht tại nhà khách của chính quyền tiểu bang ở Hannover.

Tại thời điểm đó, Albrecht nói: "Tôi chỉ đầy lòng biết ơn. Tôi biết ơn suốt cuộc sống của tôi!".

Phản ứng đối với cái chết của Ernst Albrecht, Tổng thống Cộng Hòa Liên bang Đức Joachim Gauck: "Ernst Albrecht là một người có khả năng sáng tạo tuyệt vời. Ông đã có những đóng góp to lớn trên bình diện châu Âu, trong các chính sách của tiểu bang và liên bang và cũng là một doanh nhân thành đạt đã có nhiều công lao mang lại hạnh phúc cho đồng bào mình. Ngay cả nhân phẩm mà ông chịu đựng lâu dài bởi bệnh nặng đã đem lại cho ông và gia đình của ông sự tôn trọng rất lớn, đáng nể!".



Các vị lãnh đạo tôn giáo và quan khách Việt Nam

Sau lễ truy điệu của chính phủ kéo dài 1 giờ đồng hồ là phần khoản đãi quan khách của Thống đốc tiểu bang tổ chức ngay tại Lavas-Foyer của Đại Hý viện Hannover.

Nhiều tham dự viên và cá nhân tôi có chụp một số hình ảnh. Tôi cũng đã góp nhặt một số hình và thực hiện một Video Clip dài 6 phút (*Phóng sự bằng hình ảnh*) và đã đưa lên Youtube.

Mời quý vị thường lãm theo đường Link (*xin tùy nghi phổ biến*):

<http://youtu.be/1vcy8TSV34>

<https://www.youtube.com/watch?v=1vcy8TSV34>

Lê Ngọc Châu

Tham dự viên lược thuật

Điều văn của ông Neudeck

đọc trong lễ truy điệu Dr. Albrecht

tại nhà hát lớn của Hannover

ngày 22.12.2014

(Dr. Ernst Albrecht qua đời

ngày 13.12.2014 tại Hannover)

Thật là một việc hiếm hoi khi „Ước mơ“ trở thành „Sự Thật“. Thế mà sự việc đó đã xảy ra. Theo Phúc Âm, „Ước mơ“ ở đây được hiểu như sau: Chỉ có một người nào đó ra tay cứu vớt kẻ hoạn nạn đang sắp chết đuối trong biển Đông. Và „Sự Thật“ được thể

hiện qua văn phòng làm việc của một thống đốc tiểu bang của nước Đức. Ước mơ và Sự Thật đã gặp gỡ nhau. Sự kiện đó quả là những khoảnh khắc ngoại lệ. Trước sự ra đi vĩnh viễn của Ernst Albrecht, chúng ta hãy dừng lại giây phút, hãy tự lắng nghe tâm tư, như một lần nữa, cảm ơn người quá cố.

Chúng ta đã được chứng kiến một quãng thời gian thật đặc biệt từ 1978 đến 1986: Cứu vớt giúp đỡ kẻ khốn khó đã trở nên một công tác thiện nguyện nhân đạo của toàn thể dân chúng và chính phủ. Bởi vì công tác thiện nguyện đó thật hiếm khi xảy ra trong lịch sử của chúng ta, nên hôm nay tôi muốn nhắc lại đôi dòng để trân trọng vinh danh Ts. Ernst Albrecht.

Chiến tranh Việt Nam quả là một trải nghiệm khủng khiếp, ngay cả đối với thế hệ „trẻ“ chúng tôi, những người đã từng một thời bị cuốn theo phong trào phản chiến của những năm 1968...

Những người Cộng Sản Việt Nam từ miền Bắc đã cưỡng chiếm miền Nam và thống nhất hai miền Nam Bắc thành một. Hơn 4 triệu người sau đó đã bị CS tước quyền công dân, tàn nhẫn cách ly họ với xã hội bên ngoài bằng cách nhốt họ vào các trại cải tạo hoặc trại lao động. Cũng chính vì thế mà Việt Nam chưa thống nhất được bao lâu thì làn sóng người đổ xô bỏ nước ra đi tìm tự do bắt đầu bùng phát.

Tin tức dồn dập về con tàu mang tên „Hải Hồng“, một chiếc tàu đưa con người vào cõi chết, đã khiến tất cả chúng ta cũng như vị Thống đốc Tiểu bang Niedersachsen rung động tâm can. Ông là một nhà lãnh đạo chính trị, yêu âm nhạc và rất có lòng tin vào Thượng Đế, làm sao ông có thể chịu đựng trước cảnh thương tâm đó. Ông Albrecht cũng hiểu rõ rằng, như hiến pháp Đức đã quy định, với cương vị và quyền hạn của Thống đốc Tiểu bang, một quyết định của ông có thể cứu vớt được cả ngàn người. Tàu Hải Hồng với hơn 3.000 người, lên đênh từ Bangkok, Singapur cho đến Anambas, không một quốc gia nào cho phép con tàu khốn khổ vào đến hải phận của họ. Không một ai, không một quốc gia nào muốn ra tay cứu vớt những kẻ bất hạnh trên con tàu này. Cũng chính vì thế nên ông Albrecht quyết định thuê nhận 1.000 thuyền nhân. Ông là một người đầy lòng tử bi nhân ái, không chờ ý kiến các vị có thẩm quyền ở Berlin hay ở Genf có đồng ý chấp thuận hay không, ông biết là phải cứu người ngay lập tức.

Năm 1979, năm có hàng trăm ngàn người Việt tẩu nậu đổ xô ra biển Nam Hải, như những con bọ lao thân vào cõi chết „Lemminge“, họ liều mình ra đi trên những con tàu thiếu đủ mọi trang bị hải hành, những con tàu thường chỉ để đi trên sông hay chỉ là những tàu đánh cá ven biển. Tàu nào có được một hải bàn trong tay đã là tốt lắm rồi.

Trong khung cảnh đó, chúng tôi đã bắt đầu công tác cứu vớt thuyền nhân với con tàu Cap Anamur. Người vẫn nổi tiếng với những quyết định mạo hiểm trong các buổi họp của liên bang hay tiểu bang, cá tính đó cũng đã thể hiện qua việc giúp đỡ và làm hậu thuẫn cho công tác thiện nguyện của chúng tôi. Người đó chính là vị Thống Đốc vừa mới qua đời mà chúng ta vô cùng thương tiếc.

Ông đã luôn luôn sẵn sàng dành cho chúng tôi thật nhiều ưu tiên trong việc thu nhận người tỵ nạn. Thường thì ông chia xẻ qua thư, chẳng hạn như: „Xin chúc mừng các ông mới vượt thêm 386 người ở biển Nam Hải”. Để hiểu rõ tường tận hơn về tình trạng của con tàu có hai cột buồm „Cap Anamur”, nhân một cuối tuần, vợ chồng ông đã mời chúng tôi đến Burgdorf, tư gia của ông bà, lúc đó vợ ông còn sống. Nhóm chúng tôi đã đến thăm ông bà, có mặt trong ngày hôm đó gồm có một BS của Cap Nanamur, ông Franz Alt và cá nhân tôi.



Dr. Neudeck đọc bài diếu văn

Năm 2010, nhân lễ khánh thành viên đá kỷ niệm để nói lên lòng tri ân của người Việt tỵ nạn đến nước Đức, và đặc biệt là để nói lên lòng tri ân đến ông, chúng tôi đã trân trọng chính thức mời ông đến tham dự buổi lễ. Ngày hôm đó chúng tôi đã rất lấy làm sung sướng khi có ông bên chúng tôi. Đó là lần gặp gỡ cuối cùng của cộng đồng người Việt tỵ nạn với ông, ông không nói gì nhiều, nhưng nụ cười nhân hậu ấm áp của ông đã thay cho ngàn lời nói. 4.000 người Việt đã kéo về tập hợp ở bến tàu Hamburg. Họ về đây không chỉ để tỏ lòng tưởng nhớ đến những đồng hương đã bỏ mình trong biển cả trong chuyến đi định mệnh, mà ngày ấy họ đã mạnh dạn, không ngần ngại, cùng nhau cất lên tiếng ca bài quốc ca của Đức. Ngày hôm ấy tôi đã trông thấy những ánh mắt đầy ngấn lệ của các nhà chính trị. Khung cảnh cảm động đó có lẽ các vị quan khách Đức chưa bao giờ chứng kiến.

Không biết người Đức chúng ta có được tưởng thưởng một cái gì đặc biệt khi chúng ta làm công tác cứu người hay không. Nhưng dù bất cứ trong trường hợp nào chúng ta cũng phải làm công việc cứu giúp đó. Tôi hy vọng, cái gương sáng của vị thống đốc tiểu bang Niedersachsen sẽ là một bài học cho chúng ta, ít ra để nổi gót theo con đường của Đức Giáo Hoàng Franziskus, người đã cảnh cáo chúng ta, hãy chống lại sự thờ ơ vô cảm đang được toàn cầu hóa hiện nay.

Thống Đốc một tiểu bang của Đức có thể cứu mạng sống của cả ngàn người với một chữ ký của mình. Hôm nay đây, tôi ước ao có một vị Thống Đốc khác, cũng lập lại nghĩa cử cứu người đó, để vinh danh tưởng nhớ đến người quá cố. „Đúng đắn” và

„Công bằng” cho nhân loại chỉ có thể đạt được khi hai điều đó được thực thi với một tấm lòng thành. Và không có gì quý bằng khi chúng ta bắt tay vào việc!

Trên bước đường làm công tác thiện nguyện, Heinrich Böll – bên cạnh Albrecht, ông ta là người ủng hộ rất quan trọng của chúng tôi -, đã gửi gắm đến chúng tôi những lời tâm huyết, mà theo tôi, đó là một lời thề, một lời tâm niệm của chúng ta trước nấm mồ của Albrecht. Böll đã nói rằng: „Thật là đẹp khi chúng ta cho một đứa trẻ đang đói được ăn no, được lau sạch mũi, được lau nước mắt cho nó. Cũng thật là đẹp khi chúng ta chữa cho người bệnh được lành lặn. Nhưng trong lãnh vực thẩm mỹ có một cái đẹp mà chúng ta chưa khám phá ra, đó là cái đẹp của „sự đúng đắn”. Nói về cái đẹp của nghệ thuật, của con người, của thiên nhiên, chúng ta còn có thể đồng ý với nhau. Nhưng nói về cái đẹp của „sự đúng đắn” và „sự công bằng” thì đó quả là một áng thơ tuyệt tác khi „đúng đắn” và „công bằng” được thực hiện trọn vẹn đúng như ý nghĩa của chính nó.

Ngài Ernst Albrecht kính mến, nhân danh 1.000 người Việt được ông cứu giúp và 11.300 người Việt do Cap Anamur cứu vớt, tôi xin trân trọng tri ân những gì mà ông đã làm.

Rupert Neudeck
Mỹ Nga phỏng dịch
 (Udenheim, 27.12.2014)

*** 2015 thay đổi gì: Mức lương tối thiểu, bản số xe, chất thải hữu cơ**

06.12..2014: Năm mới, quy định mới: Đối với người Đức năm 2015 có vài thay đổi - không chỉ các loại thuế, bảo hiểm y tế và xe hơi.

- **Thuế nhà thờ** (Kirchensteuer): Trong tương lai, các ngân hàng, ngân hàng tiết kiệm, công ty bảo hiểm và các hiệp hội nhà cửa cũng sẽ khấu trừ trực tiếp thuế nhà thờ đánh trên tư lợi căn bản.

- **Dịch vụ phục hồi năng suất:** Chính phủ liên bang thúc đẩy mạnh sự phục hồi năng suất. Các cơ quan phục hồi sức khỏe sẽ được đưa vào dịch vụ miễn thuế kinh doanh và như vậy ngang hàng với cơ sở vật chất. Điều này củng cố nguyên tắc "bệnh nhân ngoại trú trước nội trú" (ambulant vor stationär).

- **Bệnh nghề nghiệp:** Bây giờ hình thức của "ung thư da trắng" và các bệnh khác cũng đã được công nhận - người bị ảnh hưởng được hưởng sự điều trị theo bảo hiểm tai nạn theo luật định.

- **Tiền lương chăm sóc tối thiểu:** Tăng lên đến 9,40 € một giờ về phía Tây và 8,65 € ở phía Đông. Vào năm 2017 dự kiến sẽ được tăng thêm.

- **Bản số xe hơi:** Chủ sở hữu xe được phép mang theo bản số xe của mình trong trường hợp thay đổi nơi cư trú trên toàn nước Đức. Tại một số tiểu bang đã thi hành điều này.

- **Bảo hiểm y tế:** Các công ty bảo hiểm y tế công cộng, theo luật định, có thể tự quyết định một phần của nguyệt liễm. Với mục đích này, nguyệt liễm được hạ xuống 0,9 điểm còn 14,6 phần trăm. Ở cấp độ này, hãng bảo hiểm có thể thu thêm phụ phí. Phụ phí năm đầu tiên trong tất cả quỹ bảo hiểm có lẽ chiếm

gần đến 0,9 điểm phần trăm. Dự kiến rồi sẽ tăng lên đáng kể. Bộ trưởng Y tế Hermann Groehe (CDU) hy vọng từ đó sẽ có sự cạnh tranh.

- **Bảo hiểm:** Hủy bỏ ưu điểm thuế của việc bán bảo hiểm nhân thọ. Lợi ích rủi ro từ chính sách bảo hiểm sau năm 2005 mà trước đó đã được mua bởi các nhà đầu tư trên thị trường bị đánh thuế. Lý do là các quỹ đầu tư vào những bảo hiểm nhân thọ đã "sử dụng"! Trước hết họ mở rộng, đặc biệt là bảo hiểm rủi ro về nhân thọ (Risiko-LV) bằng cách mua bảo hiểm của những người sẵn sàng hủy bỏ hợp đồng và sau đó phân phối lợi ích của bảo hiểm cho người đầu tư như là doanh thu. Cho đến nay, sự trả tiền đã không phải chịu thuế trong các trường hợp tử vong. Với cái chết của người được bảo hiểm thì "người đó" nhận lợi nhuận. Lợi nhuận này, nếu ai thừa hưởng, sẽ bị đánh thuế trong tương lai.

- **Mức lương tối thiểu:** Mức lương tối thiểu chung cho toàn quốc là 8,50 € mỗi giờ. Với một tuần làm việc 40 giờ tương đương 1.473 € (brutto) mỗi tháng chưa trừ thuế. Đem lại lợi ích cho khoảng 3,7 triệu người lao động trong ngành có mức lương thấp. Để tạo thuận lợi cho sự bắt đầu làm việc trở lại của những ai thất nghiệp dài hạn, có thể được miễn cho họ trong 6 tháng đầu với mức lương tối thiểu. Đối với những người dưới 18 tuổi không có bằng một nghề chuyên nghiệp, học viên và những người bắt buộc phải thực tập hoặc làm thực tập thời hạn dưới ba tháng, mức lương tối thiểu không được áp dụng.

- **Auto-Abmeldung (Auto Logout):** Kể từ tháng 01.2015, xe đã được phê duyệt cho phép lưu hành có thể được xóa tên (abmelden) trực tuyến (online) trong văn phòng xe ô tô liên bang. Điều này có thể được thực hiện thông qua mật mã mới trên các giấy phép kiểm tra (Prüfplaketten) của bản số xe cũng như thẻ căn cước cá nhân mới (Personalausweis).

- **Hưu (Rente):** Tỷ lệ đóng góp lương hưu sẽ từ 18,9 % hiện nay xuống còn 18,7 %. Cho đến năm 2018 không thay đổi.

- **Hartz IV:** Tiêu chuẩn quy định cho người nhận Hartz IV tăng thêm khoảng hai phần trăm. Do đó người độc thân bây giờ nhận được một số tiền là 399€ / tháng và nhiều hơn trước đây 8 €.

- **Chất thải sinh học (Biomuell):** Chất thải hữu cơ hiện nay phải được thu thập một cách riêng biệt trên toàn quốc. Theo Bộ Môi trường Liên bang có khoảng 340 trong số 400 quận, huyện đã có một thùng Biotonne, bây giờ phải thực hiện với phần còn lại. Đây là đóng góp vào vật chất ngày càng có thể được sử dụng cho các nhà máy khí sinh học hoặc làm phân bón.

* **Báo cáo: Ngày càng có nhiều người cần nhu cầu chăm sóc trở thành "trường hợp xã hội"**

Hai thập niên sau sự ra đời của dịch vụ chăm sóc ngày càng có nhiều người cần được chăm sóc theo một báo cáo rõ ràng trở thành một trường hợp xã hội. Như tờ báo "Saarbrücken" loan tải, trích dẫn nguồn tin của Cục Thống kê Liên bang, thì riêng số người nhận "sự giúp đỡ để chăm sóc" của chính phủ từ năm

2005 tăng khoảng 31%. Như vậy theo đó, gần 340.000 người cần chăm sóc phụ thuộc vào sự hỗ trợ tài chính cách đây mười năm, trong năm 2013 có 444.000 trường hợp đã được ghi nhận.

Cũng theo báo cáo, các chỉ tiêu của chính phủ để tài trợ cho nguy cơ đói nghèo của những người cần chăm sóc điều dưỡng từ 2,61 tỷ Euro vào năm 2005 đã tăng lên đến 3,34 tỷ Euro trong năm 2013. Theo Bộ Luật An ninh Xã hội, trợ giúp xã hội phải thay thế nếu bệnh nhân với mức thu nhập hoặc tài sản riêng không thể trang trải chi phí của họ.

Chuyên gia sức khỏe của SPD, Hilde Mattheis cho rằng lỗi của sự phát triển kể trên là do sự thay đổi về nhân khẩu học. Bà ta nói với tờ báo: Với một "sự đoàn kết liên đới" của tất cả các công dân để tài trợ cho chăm sóc điều dưỡng thì vấn đề sẽ được giảm bớt. Bước đầu tiên có thể là một sự cân bằng tài chính giữa bảo hiểm tư nhân và công cộng.

Chuyên gia xã hội của đảng tả Khuynh, Sabine Zimmermann đã cảnh báo về một cuộc cải cách cơ bản của bảo hiểm chăm sóc. Bà ta nói: "Việc tăng cường sử dụng các trợ cấp xã hội để tài trợ cho các dịch vụ chăm sóc cho thấy rõ rằng sự bảo hiểm chăm sóc như là một phần của chi phí lâu dài không phải là nguyên tắc làm việc trong nhiều trường hợp vì các nạn nhân và gia đình họ không có khả năng kiếm ra tiền". Bảo hiểm chăm sóc phải được xây dựng lại, bà ta đòi hỏi "từ bỏ nguyên tắc trợ cấp đi, cần sự bảo hiểm toàn vẹn!".

* **Số đơn xin tỵ nạn trong năm 2014 tăng 60 %. Syria dẫn đầu danh sách.**

AFP – 14.01.2015: Số đơn xin tỵ nạn trong năm 2014 tăng gần 60 phần trăm, lên đến 202.834 vụ và do đó, theo Bộ trưởng Nội vụ Liên Bang Thomas de Maizière (CDU) có giá trị cao hạng thứ ba từng được ghi nhận ở Đức. Riêng số người tỵ nạn đến từ Syria là 41.000 như Bộ Nội vụ đã công bố tại Berlin. Ông de Maizière giải thích: "Những con số tỵ nạn ngày càng tăng được cung cấp là những thách thức to lớn cho chúng tôi mà chỉ có thể khắc phục được bằng một sự tương tác xã hội chung!". Đồng thời ông tự hào cho biết về sự sẵn sàng giúp đỡ trên nhiều phương diện của công dân... Nhưng theo như tất cả quy luật ẩn định họ không được cấp quy chế tỵ nạn vì không hội đủ các điều kiện tiên quyết cần thiết.

Nhìn chung, Văn phòng Liên bang về Di Cư và Người Tỵ Nạn ghi nhận trong năm ngoái có 173.072 người nộp đơn lần đầu và 29.762 ứng viên nộp đơn tiếp thêm lần nữa. Có 33.310 người đã được công nhận tỵ nạn theo Công ước Geneva trong năm 2014, tính ra là 25,8% của tất cả những người xin tỵ nạn. Năm ngoái, nước chính có nguồn gốc là Syria, kế tiếp là Serbia, Eritrea, Afghanistan, Iraq và Kosovo. Hạng thứ bảy là nước Macedonia trước Bosnia Herzegovina, Albania và Somalia.

De Maizière nhấn mạnh, ngay cả so với các nước EU khác thì Đức "một lần nữa cho đến nay có số lượng người tỵ nạn cao nhất!". Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã chỉ ra, cho thấy rằng chính phủ đã thực hiện nhiều

biện pháp hầu giảm bớt các ngân quỹ của tiểu bang và làng xã cũng như đã thực hiện nhanh thủ tục tỵ nạn liên quan đến sự gia tăng đáng kể trong số những người tỵ nạn: Đặc biệt các nhân viên của Văn phòng Liên bang về di cư và người tỵ nạn đã được tăng cường cũng như mở rộng sự hỗ trợ tài chính cho các tiểu bang và thành phố đã được đưa ra bởi chính phủ liên bang.

"Những lần sóng tỵ nạn ngày càng tăng và từ đó liên quan đến sự đau khổ của người dân theo chúng tôi không thể nào lãnh đạm được!", de Maizière nhấn mạnh. "Luật tỵ nạn của Đức bảo vệ cho tất cả những người rời bỏ quê hương vì bị đàn áp chính trị, bị kỳ thị sắc tộc hay tôn giáo hoặc buộc phải chạy trốn vì một cuộc nội chiến". Nhưng một chính sách nhập cư có chịu trách nhiệm "không thể bỏ qua thực tế rằng rất nhiều người nộp đơn xin tỵ nạn không bị ngược đãi trong nước của họ", cho nên không thể được công nhận là cần bảo vệ và do đó lại phải rời khỏi nước Đức.

** LNC (München, Tháng 12.2014 + 01.2015)*
Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, Focus, die Welt, FAZ, Handelsblatt, AFP, dap, Yahoo news...

Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng

(Tiếp theo trang 72)

Hôm 16.01.2015 vừa qua, thành phố Mönchengladbach thuộc tiểu bang Nordrhein-Westfalen, Đức đã trao tặng giải hội nhập (Integrationspreis) lần thứ nhì. Giải này được Hội đồng Thành phố Mönchengladbach thành lập năm 2013 trong chương trình hội nhập của thành phố này, việc xét các ứng viên dựa trên nhiều tiêu chuẩn như sáng kiến, tính bền vững, thiện nguyện, cải tiến truyền đạt v.v...

Trong số 12 người vào vòng chung kết có ông Nguyễn Văn Rị, thuyền nhân đến Đức tỵ nạn năm 1982, cựu chủ tịch và phó chủ tịch Hội Người Việt TNCS tại Mönchengladbach, ủy viên ban chấp hành LHNVTN tại CHLB Đức. Bên cạnh các hoạt động cho Ủy ban Cap Anamur, hội Mũ Xanh Grünehelm, Miseor, Caritas, ông đã nhiều lần tổ chức lạc quyền cho các nạn nhân bão lụt Đức (06/2013) Philippin (09/2013) hoặc nạn nhân chiến tranh ở Iraq, Syria. Năm 2013 ông nhận được huân chương „công trạng” của tiểu bang Nordrhein-Westfalen.

Năm nay giải chính hội nhập về tay trường Tiểu học Công giáo Waisenhausstraße. Trong lễ trao Bằng Tưởng lệ cho các ứng viên chung kết, Thị trưởng Mönchengladbach ông Hans Wilhelm Reiners nói: "quý vị đều thắng giải, nếu không có quý vị thì thành phố Mönchengladbach nghèo nàn hơn và không khí xã hội cũng lạnh lùng hơn".

Các giải thưởng hay huân chương thường gắn liền với những tên tuổi Việt Nam là vinh dự cho người Việt và tạo tiếng tốt cho cộng đồng Việt tại Đức.

(Diễn Đàn Việt Nam 21, 17/01/2015)



• Quảng Trực

* INTERPOL phát lệnh truy nã cựu Tổng Thống Ukraine.

Sáng thứ Hai, ngày 12/1/2015, INTERPOL đã phát lệnh truy nã nhằm vào cựu Tổng thống Ukraine, Viktor Yanukovych, cựu Thủ tướng Mykola Azarov, cựu Bộ trưởng Tài chính Liuri Kolobov, và Georgii Dzekon. Nội dung lệnh truy nã viết rõ các nghi phạm trên đã "biến thủ" và "lạm dụng quyền hành". INTERPOL nhấn mạnh: Các quốc gia thành viên của INTERPOL nơi mà các nghi phạm đang ẩn nấp, phải có nghĩa vụ thực thi ba nhiệm vụ:

- Tìm kiếm nơi ẩn nấp của các nghi phạm.
- Bắt các nghi phạm giao cho cơ quan thực thi pháp luật.
- Phải dẫn độ các nghi phạm về Ukraine.

Người ta đồn rằng Yanukovych cùng băng đảng đang trú ẩn tại Nga. Như vậy, Nga là quốc gia thành viên của INTERPOL. Nga phải có trách nhiệm và nghĩa vụ thực hiện lệnh truy nã này. Tuy nhiên, cho đến giờ, Nga chưa đưa ra một bình luận gì. Cựu Tổng thống Yanukovych, 64 tuổi, cùng với nội các đã bỏ trốn khỏi phủ Tổng thống bằng máy bay trực thăng, trong đêm tối đen, khoảng giữa tháng 2/2014. Không ai biết đích xác ông cùng băng đảng đang ẩn nấp ở đâu. Tuy nhiên, chỉ có Nga chứa chấp ông. Yanukovych là một người rất vụng về, phát âm tiếng Ukraine ngắt quãng, ngập ngừng. Ông lớn lên ở một vùng thổ dân nói tiếng Nga rất, tại miền đông Ukraine. Khi tại chức, ông đã bị rất nhiều tai tiếng, ban phát bổng lộc cho phe cánh và gia đình. Người con trai cả của ông là Oleksandr sở hữu một gia tài khổng lồ khoảng hơn nửa tỷ Mỹ kim, đó là chưa kể những tài sản ngầm mà công chúng không biết. Trong khi bản thân anh ta chỉ là một Nha sĩ thường, không có tiếng tăm gì. Người ta còn kể rằng, anh ta lợi dụng quyền hành của bố, rất khoái trá với những trò chơi chính trị bằng cách xem mặt, rồi tự tay mình lựa chọn từng người làm Bộ trưởng. Tháng Tư năm ngoái, Viện Công tố Ukraine đã buộc tội Yanukovych cùng phe cánh biến thủ khoảng 32 tỷ Mỹ kim từ ngân khố quốc gia chuyển qua Nga, rồi dùng số tiền này chia chác ăn chơi và chi phí một phần cho phiến quân ở miền Đông. Song, những tội trên không thể so sánh với tội ác giết người. Ông đã ra lệnh dùng vũ khí sát thương bắn vào đoàn biểu tình tay không làm gần 100 người chết vào những ngày giữa tháng Hai năm ngoái. Quốc hội Ukraine lúc đó phần đông là những thành phần thân Nga, nhưng vẫn quyết định bỏ phiếu phế truất Tổng thống, với tỷ lệ gần như không phiếu

chống. Tuy vậy Nga vẫn cho đó là một cuộc đảo chính.

* Croatia có nữ Tổng thống đầu tiên



Bà Kolinda Grabar-Kitarovic, ứng viên đối lập ở Croatia, đã trở thành nữ Tổng thống đầu tiên của Croatia với khoảng cách phiếu hết sức sít sao. Bà giành được 50,5% số phiếu sau khi 99% số phiếu được kiểm trong khi đương kim Tổng thống Ivo Josipovic theo sát nút phía sau với 49,5% số phiếu. Ông Josipovic đã thừa nhận thất bại và chúc mừng đối thủ. Thắng lợi của đảng đối lập là dấu hiệu cho thấy Croatia có thể sẽ theo đường lối cánh hữu sau khi liên minh trung tả không thể chấm dứt được sáu năm kinh tế suy thoái. Cuộc bầu cử Tổng thống này được xem là thử thách quan trọng cho các đảng phái chính ở Croatia trước cuộc bầu cử Quốc hội dự kiến sẽ diễn ra vào cuối năm 2015. Bà Grabar-Kitarovic là một chính trị gia theo xu hướng bảo thủ của Liên minh Dân chủ Croatia vốn đã đưa đất nước độc lập khỏi liên bang Nam Tư hồi năm 1991. Năm nay 46 tuổi, bà từng là cựu Ngoại trưởng và là trợ lý của Tổng thư ký Nato. *"Tôi sẽ không để cho bất cứ ai nói tôi rằng Croatia sẽ không thịnh vượng và giàu có"*, bà nói trước đám đông đang ăn mừng ở thủ đô Zagreb và kêu gọi đất nước đoàn kết để giải quyết các khó khăn kinh tế. Ông Josipovic, nhà luật học 57 tuổi, đã làm Tổng thống từ năm 2010. Thủ tướng Zoran Milanovic xin lỗi vì đã là 'gánh nặng' cho vị Tổng thống thất cử. Chính phủ của ông có thể sẽ trả giá trong cuộc bầu cử Quốc hội vào cuối năm nay. Croatia, thành viên mới nhất của Liên minh châu Âu sau khi gia nhập hồi tháng Bảy năm 2013, có tỷ lệ thất nghiệp gần 20%. Theo Hiến pháp Croatia thì Tổng thống quyết định chính sách đối ngoại và thống lĩnh quân đội còn việc điều hành đất nước nằm trong tay chính phủ.

* Tai nạn máy bay AirAsia QZ8501.

Hãng hàng không AirAsia ghi nhận chuyến bay mang số hiệu QZ8501 xuất phát từ Surabaya, Nam Dương tới Tân Gia Ba lúc 5h35 sáng ngày 28/12/2014 đã mất liên lạc với trạm kiểm soát không lưu từ 7h24. Máy bay chở 155 hành khách (6 trẻ em) và 7 thành viên tổ bay. Về quốc tịch, có 156 người Nam Dương, 3 Nam Hàn, 1 Tân Gia Ba, 1 Mã Lai và 1 Pháp. *"Phi cơ*

của hãng đã xin bay theo một đường bay khác vì lý do thời tiết xấu trước khi mất liên lạc", hãng này xác nhận và cho biết việc liên lạc với máy bay bị mất khi nó đang nằm dưới sự kiểm soát của Trạm Kiểm soát Không lưu Indonesia. Được biết phi công trưởng máy bay có kinh nghiệm với 6.100 giờ bay. Máy bay là một chiếc Airbus A320-200. Lần bảo dưỡng gần đây nhất vào trung tuần tháng 11/2014.

Hơn một tuần sau, ngày 5/1/2015 tàu tuần tra Nam Dương đã phát hiện đầu tiên phần đuôi chiếc máy bay trong vùng biển Java. Cơ quan khí tượng Nam Dương cho biết những cơn bão nhiệt đới có thể là nguyên nhân khiến chiếc máy bay gặp nạn. Bên cạnh đó, việc thời tiết bất ổn cũng liên tục gây cản trở đối với nỗ lực trục vớt thi thể nạn nhân và tìm kiếm hộp đen máy bay. Tính đến nay đã có 50 thi thể được trục vớt. Trước khi có bản kết luận từ hộp đen, Cục Khí tượng, Khí hậu và Địa vật lý Indonesia (BMKG) nói phân tích ban đầu cho thấy tình trạng đóng băng trong không khí khiến động cơ ngừng hoạt động. BMKG nói dường như máy bay đã bay vào vùng mây bão và gặp điều kiện thời tiết đóng băng.

* Thảm sát trường học tại Pakistan.

Hãng thông tấn AP dẫn lời các quan chức Pakistan cho biết 141 người, hầu hết là các em học sinh, đã thiệt mạng trong vụ tấn công vào trường học do quân đội quản lý vào sáng ngày 16/12/2014. Bảy tay súng Taliban mặc đồng phục an ninh xông vào trường học xả súng vào các học sinh và giáo viên trong trường, khi đó trong ngôi trường nằm ở thành phố Peshawar, tỉnh Khyber Pakhtunkhwa, tây bắc Pakistan có khoảng 500 học sinh. Ít nhất một trong những tên này đã kích nổ đai bom tự sát. Sau nhiều giờ giao tranh với lực lượng an ninh Pakistan, toàn bộ 7 phiến quân đã bị tiêu diệt. Trong số 141 người thiệt mạng, 132 là các em nhỏ và 9 người là nhân viên/giáo viên trong trường. Ngoài ra có thêm 121 học sinh và 3 giáo viên khác bị thương.

Đây là vụ thảm sát trường dân đẫm máu nhất do Taliban thực hiện ở Pakistan. Một phát ngôn viên của phiến quân Taliban cho biết chúng thực hiện vụ tấn công nhằm đáp trả các hoạt động của quân đội, vì trước đây hàng trăm tay súng Taliban đã thiệt mạng trong các đợt tấn công quân sự tại vùng Bắc Waziristan và Khyber. *"Những người đánh bom tự sát của chúng tôi đã vào trường. Họ được chỉ thị không làm hại lũ trẻ, mà nhắm vào những binh sĩ"*, Reuters dẫn lời Khorasani, phát ngôn viên của Taliban, nói. Tuy nhiên, những tên phiến quân này coi các học sinh lớn tuổi là các mục tiêu chính trong cuộc đột kích. Taliban tuyên bố chúng nhắm vào ngôi trường vì quân đội chính phủ đã nhắm vào gia đình của chúng cùng những người phụ nữ trong chiến dịch quân sự. *"Chúng tôi muốn chúng phải cảm thấy nỗi đau"*, Khorasani nói. Nếu cuộc tấn công của Taliban nhằm vào trường để buộc Pakistan phải ngừng hoạt động quân sự đối với phiến quân ở vùng bộ lạc của nước này từ tháng 6/2014, có vẻ như nó đã có kết quả ngược lại. Thủ tướng Pakistan Sharif tuyên bố sẽ tiếp

tục chiến dịch tấn công vào các mục tiêu quân, cùng với sự hỗ trợ của Hoa Kỳ.

* **Khủng bố tàn bạo tại Nigeria.**



Các phần tử khủng bố Boko Haram đã xả đạn vào nhiều làng mạc miền bắc Nigeria, Bắc Phi, gieo rắc chết chóc khắp nơi với khoảng 2.000 người thiệt mạng. Đài tin tức CNN dẫn thông báo của tổ chức Ân xá Quốc tế mô tả: "*Cuộc tấn công vào Baga và các làng mạc liền kề dường như là hành động đẫm máu nhất của Boko Haram*". Theo CNN, phiến quân Boko Haram đã chiếm giữ thị trấn Baga, các làng mạc lân cận, cùng với một căn cứ quân sự ở miền bắc Nigeria từ hôm 3/1/2015. Hàng trăm chiến binh Hồi giáo đã kéo đến trên nhiều xe tải, xe bọc thép và xả đạn tùy tiện vào dân thường. Các cuộc thảm sát bắt đầu lúc rạng đông cho đến tối mịt và kéo dài trong nhiều ngày, chúng truy giết cả những người ẩn trốn trong bụi rậm. "*Xác người chết la liệt trong khu vực và hiện vẫn chưa an toàn để tới đó thu gom họ đem đi chôn*" – CNN dẫn lời ông Musa Bukar, người đứng đầu chính quyền địa phương. "*Một số người trốn trong nhà thì bị thiêu sống*". Các cuộc tấn công bắt đầu lúc rạng đông và tiếp tục cho đến cuối tuần. Mặc dù giới chức địa phương đưa ra thông tin không giống nhau về tổng số người chết nhưng họ đều nhất trí rằng con số này rất cao. Theo ông Bukar, hơn 2.000 người đã bị giết ở 16 ngôi làng. Được biết, Boko Haram bắt đầu khủng bố miền bắc Nigeria thường xuyên kể từ năm 2009, tấn công cảnh sát, trường học, nhà thờ và dân thường, đánh bom các tòa nhà chính quyền. Tổ chức này bắt cóc nhiều học sinh, trong đó có hơn 200 nữ sinh hiện vẫn chưa rõ tung tích. Boko Haram tuyên bố mục tiêu của tổ chức này là áp đặt một phiên bản luật Hồi giáo Sharia khắt khe hơn nữa trên toàn Nigeria.

Mới nhất, hôm 10/1/2015, một bé gái được cho là chỉ mới 10 tuổi đã đánh bom tự sát tại thành phố Maiduguri thuộc bang Borno, miền bắc Nigeria, khiến bé gái này cùng 19 người thiệt mạng và 18 người khác bị thương. Hãng thông tấn AFP dẫn lời phát ngôn viên cảnh sát bang Borno Gideon Jubrin cho hay vụ đánh bom xảy ra tại một ngôi chợ ở Maiduguri vào lúc 12 giờ 40 phút khi tại đây đang rất đông đúc. Ông Jubrin xác nhận ít nhất 20 người thiệt mạng, gồm cả bé gái, và 18 người khác bị thương, trong đó có nhiều người bị thương nặng. Cũng tại ngôi chợ trên đã xảy ra 2 vụ đánh bom tự sát do phụ nữ tiến hành trong

tháng 12/2014, khiến tổng cộng hơn 55 người thiệt mạng. Chưa có bên nào nhận trách nhiệm về vụ việc mới nhất, nhưng theo AFP, dùng phụ nữ và trẻ em gái đánh bom tự sát là thủ đoạn thường dùng gần đây của tổ chức Hồi giáo cực đoan Boko Haram.

* **Hoa Kỳ và Cuba bình thường hóa quan hệ sau 50 năm.**

Quyết định của Hoa Kỳ bình thường hóa quan hệ với Cuba sau hơn nửa thế kỷ đang nhận được phản ứng lẫn lộn. Nhiều người đồng ý với Tổng thống Barack Obama rằng xa lánh Cuba là một đường lối đã lỗi thời gây thất bại cho việc thúc đẩy các quyền lợi của Hoa Kỳ. Phe chỉ trích thì cho rằng bình thường hóa quan hệ với Cuba sẽ ủng hộ cho chế độ độc tài cộng sản của nước này. Thông báo hôm qua của Tổng thống Obama trùng hợp với việc hai nước trao đổi tù nhân bị giam giữ về tội làm gián điệp. Hôm qua, cộng đồng Mỹ gốc Cuba ở Miami xôn xao sau khi Tổng thống Obama loan báo những thay đổi trong chính sách của Hoa Kỳ đối với Cuba: "*Qua những thay đổi này, chúng ta có ý định tạo dựng nhiều cơ hội hơn cho dân chúng Mỹ và Cuba, và bắt đầu một chương mới giữa các quốc gia ở châu Mỹ*". Một số người đã bỏ trốn khỏi Cuba của ông Fidel Castro để sang Hoa Kỳ lâu nay vẫn ủng hộ một chính sách cô lập chế độ cộng sản qua các biện pháp chế tài và các lệnh cấm du hành – cho dù điều đó có nghĩa là các thành viên gia đình họ không thể vượt qua quãng đường dài 170 km ngăn cách giữa đảo Key West (cực nam của tiểu bang Florida) và thủ đô La Habana của Cuba. Nhiều người khác lâu nay vẫn vận động cho việc bình thường hóa quan hệ giữa tổ quốc mới và đảo quốc quê hương của họ phát biểu: "*Tôi đồng ý với việc Cuba và Hoa Kỳ bang giao với nhau để họ có thể hiểu biết lẫn nhau*". Tại La Habana, thủ đô Cuba, một số cư dân hoan nghênh việc phóng thích hôm qua 3 người Cuba bị kết tội làm gián điệp ở Hoa Kỳ. Tổng thống Raul Castro (em trai Fidel Castro) của Cuba nói ông Obama có thể làm nhiều hơn nữa: "*Việc phong tỏa kinh tế, thương mại và tài chính đã gây ra đau khổ to lớn cho con người và nền kinh tế ở nước chúng tôi phải chấm dứt. Bất chấp việc các biện pháp phong tỏa đã được chuyển thành luật, Tổng thống Hoa Kỳ có thể điều chỉnh việc áp dụng bằng cách dùng tới các quyền hành pháp của ông*". Một hành động như thế sẽ vấp phải sự phản đối của nhiều người Mỹ gốc Cuba. Nhưng những lời khen ngợi bắt đầu tràn vào ngay sau khi có thông báo bình thường hóa bang giao, nổi bật nhất là từ Venezuela và Tòa Thánh Vatican. Kể từ khi Tổng thống Obama phục hồi việc đi lại hạn chế đến Cuba vào năm 2011, hàng trăm ngàn người Mỹ đã đi thăm đảo quốc này. Theo các biện pháp mới, Hoa Kỳ dự định mở lại Đại sứ quán ở La Habana và nới lỏng đáng kể các hạn chế về du hành và thương mại trong những tháng sắp tới.

* **Báo cáo của Thượng viện Mỹ về các hành vi tra tấn.**

Ngày 09/12/2014, Thượng viện Hoa Kỳ công bố bản phúc trình về cuộc điều tra liên quan đến hành vi

tra tấn trong các nhà tù bí mật của CIA, trong thời kỳ chiến tranh Irak và A Phú Hãn. Cuộc điều tra đã lật trần các phương thức hành xử của cơ quan tình báo Mỹ từ năm 2002 đến 2009. Lên cầm quyền Tổng thống Obama đã ra lệnh chấm dứt các hành vi tra tấn. Việc công bố tài liệu vô cùng nhạy cảm này đã nhiều lần bị dời lại vì bị nhiều chống đối. Phúc trình sẽ được kèm theo một bản báo cáo phản biện của CIA. An ninh đã được siết chặt tại các cơ sở của Mỹ trên khắp thế giới sau khi Thượng viện Mỹ công bố bản báo cáo này. Nhiều đồng minh của Mỹ bị cho là đồng lõa trong chương trình của CIA và chấn động của bản báo cáo đang được cảm nhận tại nhiều nơi trên thế giới. Sự tiết lộ về những kỹ thuật thẩm vấn thô bạo của CIA dưới thời Tổng thống Bush đã làm bùng ra những lời kêu gọi của những nhân vật tranh đấu nhân quyền và những người khác đòi truy tố các giới chức Mỹ dính líu tới chương trình này. Bà Laura Pitter, một viên chức của Human Rights Watch, phát biểu như sau: *"Thật ra những người có lỗi trong vụ này là những giới chức cấp cao của Mỹ, những người cho phép thực hiện những hành vi ngược đãi mà họ biết là bất hợp pháp. Họ là những người ở cấp cao nhất và cần phải bị buộc chịu trách nhiệm đối với những tội ác này"*. Báo cáo viên đặc biệt của Liên hiệp quốc về Nhân quyền và Chống khủng bố cũng đưa ra một nhận định tương tự. Ngược lại, CIA nói rằng những cuộc thẩm vấn đã giúp ngăn chặn những vụ tấn công sau biến cố 11/9. Phúc trình của Thượng viện bác bỏ ý kiến đó.

Một số nước đồng minh của Mỹ bị cho là đồng lõa vì đã để cho CIA lập các trung tâm thẩm vấn bí mật trên lãnh thổ của mình. Hôm qua, cựu Tổng thống Ba Lan Aleksander Kwasniewski lần đầu tiên thừa nhận rằng ông đã cho phép CIA lập một căn cứ trên lãnh thổ nước ông. Nhưng ông nói thêm rằng khi đó ông không biết những vụ tra tấn được thực hiện ở đó: *"Phía Mỹ đã yêu cầu phía Ba Lan dành cho một nơi yên tĩnh để họ tiến hành những hoạt động để thu thập thông tin một cách có hiệu quả từ những người sẵn lòng hợp tác với phía Mỹ. Chúng tôi tán đồng việc đó"*.

Một cuộc điều tra của Quốc hội ở Lithuania năm 2010 cũng kết luận rằng CIA điều hành một căn cứ ở ngoại ô thủ đô Vilnius. Cuộc điều tra đó giờ đây có lẽ sẽ được thực hiện lại.

Anh Quốc cũng bị dính líu. Khi được hỏi về vấn đề này hôm thứ tư, Thủ tướng David Cameron cho biết một cuộc điều tra đang được tiến hành: *"Do đó tôi tin rằng vấn đề này đã được xử lý từ quan điểm của Vương quốc Anh và tôi nghĩ rằng tôi có thể bảo đảm với công chúng về việc đó. Nhưng nói chung, chúng ta nên nói rõ rằng tra tấn là sai"*. Nhiều nghi can khủng bố đã được chuyển tới căn cứ của quân đội Mỹ ở Vịnh Guantanamo của Cuba. Trong số những nghi can đó có Moazzam Begg, một công dân của Anh đã được thả sau ba năm. Ông Begg cho rằng những vụ chặt đầu con tin người Tây phương do phiến quân Nhà nước Hồi giáo có thể bắt nguồn từ những hành động của CIA: *"Nhà nước Hồi giáo tự xưng (ISIS) ra*

đời từ ngục tối của Abu Ghraib, nó ra đời từ ngục tối của những nhà giam ở Iraq, nơi từng bị Mỹ chiếm đóng, và đó chính là nơi mà sự hận thù và hiểm khích này đã nảy sinh".

Một số người e rằng đe dọa khủng bố đối với Mỹ và các nước đồng minh sẽ gia tăng cường độ, giữa lúc có tin cho biết các nhóm thánh chiến Hồi giáo đã đưa ra những lời kêu gọi trả đũa trên truyền thông xã hội. Cựu Phó Giám đốc CIA Charles Allen cảnh báo rằng mỗi đe dọa đã gia tăng: *"Vâng, nó sẽ đe dọa tới người Mỹ. Người của chúng tôi cần được bảo vệ, lai lịch của họ cần được bảo vệ, và tôi không hề muốn thấy có đổ máu vì vụ này, nhưng tôi e rằng sẽ có một vụ tấn công"*. An ninh đã được tăng cường tại các sứ quán Mỹ ở Âu châu và trên khắp thế giới để phòng hờ những vụ tấn công có thể xảy ra.

*** Những nền kinh tế tham nhũng nhất thế giới.**

Somali và Bắc Hàn chỉ nhận điểm 8 trên 100, trong khi ở đầu kia của bảng xếp hạng, Đan Mạch, Tân Tây Lan và Phần Lan được đánh giá là trong sạch nhất thế giới. Tổ chức Minh bạch thế giới (Transparency International) vừa công bố báo cáo về Chỉ số nhận thức tham nhũng 2014 (Corruption Perception Index). Chỉ số này "xếp hạng các nước và vùng lãnh thổ dựa trên ý kiến chuyên gia toàn thế giới về tham nhũng trong lĩnh vực công". Điểm đạt được càng cao thì độ "trong sạch" của nước đó càng lớn. Điểm số sẽ được cải thiện nếu chính phủ cởi mở và lãnh đạo biết chịu trách nhiệm với người dân. Ngược lại, họ sẽ nhận điểm kém nếu có dấu hiệu hối lộ, thiếu trừng phạt kiên quyết với tham nhũng và các tổ chức công không phục vụ lợi ích của cộng đồng. Ba nước được đánh giá là trong sạch nhất năm nay vẫn là Đan Mạch, Tân Tây Lan và Phần Lan, đều được trên 90 điểm trên thang 100. Tân Gia Ba là quốc gia châu Á duy nhất lọt top 10 với 84 điểm, xếp thứ 7. Tuy nhiên, điểm minh bạch của quốc đảo này đã giảm dần trong 3 năm gần đây. Các đại diện khác của châu Á trong top 20 lần lượt là Nhật Bản (76 điểm, xếp hạng 15) và Hong Kong (74 điểm, xếp hạng 17). Somali và Bắc Hàn đứng chót với chỉ 8 điểm. Trong nhóm 10 nước cuối bảng còn có Sudan, A Phú Hãn, Nam Sudan, Iraq, Turkmenistan, Uzbekistan, Libya và Eritrea. Việt Nam xếp hạng 119 trên 174 nước với 31 điểm. Năm 2013, Việt Nam cũng được 31 điểm, đứng thứ 116 trên 175 nước. Ba năm gần đây, điểm số của Việt Nam không thay đổi. Trung Cộng, Thổ Nhĩ Kỳ và Angola là những nước có điểm trong sạch giảm mạnh nhất năm nay, với 4-5 điểm. Đây đều là các nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng trung bình hơn 4% trong 4 năm qua. Trung Cộng tụt đến 20 bậc trong bảng xếp hạng, xuống thứ 100, bất chấp chiến dịch truy quét mạnh tay gần đây của chính quyền ông Tập Cận Bình. Năm nay, hơn hai phần ba quốc gia được khảo sát có điểm dưới 50 trên thang 100 (trong đó 0 thể hiện mức độ tham nhũng cao và 100 là rất trong sạch). *"Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng 2014 cho thấy tăng trưởng kinh tế và các nỗ lực ngăn chặn tham nhũng*

đang bị suy yếu bởi tình trạng lạm dụng quyền hạn để chiếm đoạt công quỹ của các nhà lãnh đạo và quan chức cấp cao", ông José Ugaz - Chủ tịch Tổ chức Minh bạch Quốc tế nhận xét.

* Dịch bệnh Ebola.

Theo thông tin của Tổ chức Y tế thế giới (WHO) dịch bệnh virus Ebola tính đến ngày 02/01/2015, thế giới đã ghi nhận 20.482 trường hợp mắc bệnh, trong đó 8.053 trường hợp tử vong. Người đứng đầu toán chuyên gia của LHQ chống bệnh Ebola, ông Anthony Banbury nói con số bệnh nhân sẽ giảm trong năm nay và đến khoảng cuối năm thì sẽ không còn thêm bệnh nhân mới. Ông nói: "Chúng ta đang chống chọi kịch liệt trong một chiến trận lớn, kết quả tốt đẹp chưa có ngay được". Đã có hơn 8.000 người thiệt mạng vì bệnh Ebola, đa số ở vùng Tây Phi Châu, nhất là tại các quốc gia Sierra Leone, Liberia và Guinea, khi cơn bệnh bắt đầu bộc phát từ tháng 12/2013. Ông Banbury cũng thừa nhận toán của ông 'đã thất bại trong việc nhắm đến mục tiêu bảo đảm 100% những vụ chôn cất bệnh nhân Ebola an toàn được thực hiện và giảm 70% số bệnh nhân bị virus lây nhiễm'. Nhưng ông đã lên tiếng ca ngợi các nỗ lực của thế giới và cho là "chính phản ứng quốc tế đã góp phần thành công trong việc làm giảm rất nhiều đà lây lan của căn bệnh nguy hiểm này". Ông nói: "Vì thế tôi tin tưởng là đến cuối năm 2015, căn bệnh đáng sợ này sẽ bị chặn lại, dù đây quả là công việc hết sức gian nan".

* Giá dầu giảm mạnh ảnh hưởng kinh tế và chính trị thế giới.

Đầu năm 2015, giá dầu thế giới tiếp tục giảm sâu xuống dưới 50 USD/ thùng – mức thấp nhất trong vòng 5 năm qua - và chưa hẹn ngày tăng trở lại. Từ tháng 5/2014 đến nay, giá dầu thế giới giảm hơn 50%, tác động mạnh đến trật tự kinh tế và chính trị thế giới. Theo giới quan sát, Mỹ là nước hưởng lợi lớn về chính trị đối với các quốc gia đối địch với Washington như Nga, Venezuela và Iran đang đứng trước nguy cơ khủng hoảng kinh tế do tác động của giá dầu. "Giá dầu giảm mạnh đang vật ngã các đối thủ chính của Mỹ", New York Times dẫn lời ông Edward Luttwak, cựu cố vấn của Bộ Quốc phòng Mỹ, cho biết. "Chúng tôi thậm chí còn không cần phải ra tay".

Việc giá dầu giảm từ 115 USD xuống dưới 50 USD/thùng đã ảnh hưởng tới các bước đi chiến lược của TT Nga Putin. Ông chủ Điện Kremlin vốn hy vọng nền kinh tế Nga có thể dựa vào nguồn tài nguyên dầu khí để vượt qua khó khăn do các lệnh trừng phạt của phương Tây, nhưng nay, Moscow đang phải hứng chịu hai tầng áp lực. Hiện nay, hơn một nửa dự toán tài chính của chính phủ Nga là từ nguồn thu năng lượng. Cựu bộ trưởng Tài chính Nga Aleksei Kudrin gần đây lên tiếng cảnh báo về nguy cơ khủng hoảng kinh tế toàn diện mà nước Nga đang phải đối mặt. "Hôm nay, có thể nói rằng chúng ta đã hoặc đang bước vào một cuộc khủng hoảng kinh tế toàn diện. Năm sau, chúng ta sẽ cảm nhận được toàn bộ uy lực của nó", ông phát biểu tại một hội nghị hôm 22/12.

Tại Venezuela, chính phủ nước này vốn hy vọng dựa vào nguồn thu dầu mỏ, tiếp tục chính sách từ thời cố Tổng thống Hugo Chavez, xây dựng hình ảnh một đất nước chống 'chủ nghĩa đế quốc Mỹ'. Nhưng nay, quốc gia Nam Mỹ này đang rất chật vật để duy trì các chương trình xã hội trong nước, càng không thể tiếp tục đường lối ngoại giao tài trợ hào phóng cho các nước đồng minh khác như Cuba. Nền kinh tế Venezuela phụ thuộc chặt chẽ vào dầu mỏ, chiếm tới 95% nguồn thu xuất khẩu. Giá dầu giảm mạnh khiến quốc gia này đứng trước nguy cơ vỡ nợ, đặc biệt khi tỷ lệ lạm phát lên đến 60%. Tình trạng thiếu thốn một số mặt hàng cơ bản làm dấy lên lo ngại về nguy cơ suy thoái kinh tế trầm trọng. Theo một số chuyên gia, việc giá dầu giảm khiến tổn thất của chính phủ Iran lên đến một tỷ USD mỗi tháng. Tình trạng khó khăn hiện nay buộc Teheran đưa ra chính sách cho phép thanh niên nước này dùng tiền để thay cho nghĩa vụ quân sự hai năm bắt buộc. "Chúng tôi đang đứng trước thêm một cuộc khủng hoảng trầm trọng", nhà kinh tế Iran Hossein Raghfar trả lời phỏng vấn báo Etemaad cho biết. "Chính phủ hiện nay rất thiếu tiền... Ngay cả khi Quốc hội Mỹ thông qua một lệnh trừng phạt mạnh mẽ hơn với Iran, hiệu quả cũng chỉ đến thế mà thôi", chuyên gia Luttwak bình luận. Teheran đang xem xét việc thỏa hiệp với phương Tây về chương trình hạt nhân, nhằm giải quyết nguy cơ trước mắt. Theo đánh giá của cựu Ngoại trưởng Jordan Marwan Muasher, tình trạng trước mắt sẽ tạo ra phản ứng dây chuyền, đặc biệt trên vấn đề Syria. "Nga và Iran sẽ khó có thể tiếp tục ủng hộ chính quyền Tổng thống Bashar al-Assad trên các lĩnh vực kinh tế, quân sự và ngoại giao", chính trị gia này nói.

Trong cuộc họp báo cuối năm, TT Putin quy kết trách nhiệm cho Mỹ và đồng minh trước những khó khăn kinh tế mà Nga phải đối diện hiện nay. Moscow tin rằng Washington và Arab Saudi thông đồng với nhau, cố tình thao túng giá dầu. "Trước đây, Washington cũng từng yêu cầu Arab Saudi tăng sản lượng dầu mỏ để hạ thấp giá, nhằm làm cạn kiệt nguồn thu tài chính của Moscow, từ đó dẫn đến sự sụp đổ của Liên Xô", một cựu quan chức tình báo KGB có quan hệ mật thiết với Putin cho biết. Bộ trưởng Dầu mỏ Arab Saudi, ông Ali Al-Naimi, gần đây cho hay Tổ chức các nước xuất khẩu dầu lửa (OPEC) quyết định vẫn sẽ duy trì sản lượng 30 triệu thùng/ngày, nhằm duy trì thị phần. "Giá dầu có giảm xuống 20, 30, 40, 50 hay 60 USD, thì cũng không quan trọng", quan chức này tuyên bố. Việc Mỹ tăng cường sản lượng dầu đá phiến khiến nguồn cung dầu thô đang vượt cầu, trong khi OPEC vẫn giữ sản lượng ở mức cao, cũng là nhân tố tác động mạnh đến giá dầu thế giới. Ngoài ra, Mỹ cũng công bố những tiến bộ công nghệ đã giúp nước này có thể khai thác dầu đá phiến hiệu quả cao với chi phí thấp hơn trong thời gian ngắn, điều mà trước đây còn là một khó khăn đối với ngành công nghiệp này. Căn cứ theo số liệu của Cục Thông tin Năng lượng Mỹ, sản lượng dầu đá phiến tăng đã bù vào sự sụt giảm sản lượng của dầu mỏ truyền thống, khiến sản lượng dầu thô trung bình

một ngày của Mỹ tăng từ 5 triệu thùng năm 2008 lên đến 9 triệu thùng hiện nay. Mức tăng này chỉ thấp hơn Arab Saudi, quốc gia đứng đầu OPEC, nhưng vượt xa Iraq và Iran, tạo động lực cho giá dầu thế giới giảm.

* Vụ tấn công Charlie Hebdo - Biền cố làm bàng hoàng nước Pháp.

Hai kẻ bịt mặt và mặc đồ đen đột nhập vào trụ sở tờ Charlie Hebdo khoảng lúc 11:30' với 2 khẩu AK-47. Trước đó, họ tới nhằm địa chỉ ở số 6 (theo lưu trữ cũ về Charlie Hebdo) rồi chuyển tới địa chỉ ở số 10 phố Nicolas-Appert (tờ báo đã bí mật đổi địa chỉ hơn 1 năm trước). Theo các nhân chứng, họ uy hiếp họa sĩ Coco (Corinne Rey) buộc bà phải mở cửa. Sau đó, họ bắn 2 người thợ bảo dưỡng ở lối vào khiến 1 người thiệt mạng, 1 bị thương nặng, tiếp đó ập vào phòng biên tập nhằm hạ sát toàn bộ thành viên đang họp định kỳ hàng tuần ở tầng 3. Họ lập tức bắn chết họa sĩ Charb – mục tiêu hàng đầu – trước khi xả súng vào toàn bộ 10 người còn lại, bao gồm 8 thành viên ban biên tập, 1 khách mời và 1 cảnh sát đặc biệt để bảo vệ Charb. Họ tiếp tục nã súng trên đường rút lui và hô vang "Allahu akbar" ("Thánh Allah vĩ đại"). Theo công tố viên quốc gia François Molins, họ sau đó chạy trốn cùng chiếc Citroën đồ ngoài cửa tòa nhà, trong khi đồng phạm thứ 3 chạy trốn hướng khác với chiếc xe máy TMax. Họ đi qua một con phố cắt ngang và gặp một xe cảnh sát, họ xả súng song không ai bị thương. Tiếp đó, họ gặp chiếc xe tuần khác của cảnh sát, tiếp tục đấu súng nhưng cũng không ai bị thương. Cuối cùng họ gặp chiếc xe cảnh sát thứ 3 ở địa chỉ số 52 đại lộ Richard-Lenoir. Họ ra khỏi xe, nổ súng khiến viên cảnh sát bị thương ở bụng. Một tên tiến lại phía người cảnh sát vốn đã ngã gục và đầu hàng, nã một viên đạn vào đầu anh trước khi 2 tên còn khác quay lại xe và hét lớn "On a vengé le prophète Mohamed" (Chúng ta đã trả thù cho tiên tri Mohamed) và "On a tué Charlie Hebdo" (Chúng ta đã giết chết Charlie Hebdo). Bị truy lùng, họ liền đổi lấy một chiếc Volkswagen (làm bị thương nặng nữ tài xế) ở quảng trường Colonel-Fabien, sau đó bỏ chiếc xe lại ở địa chỉ 45 phố de Meaux trước cửa một hàng bánh mì, tấn công một người khác để cướp chiếc Renault lái về Porte de Pantin. Cảnh sát mất dấu họ từ đây. Báo cáo cho thấy có tổng cộng 12 người thiệt mạng (5 họa sĩ biếm họa nổi tiếng của Pháp là Charb, Cabu, Tignous, Wolinski, Honoré cùng nhà phân tích kinh tế Bernard Maris), trong đó có 2 cảnh sát, ngoài ra là 11 người khác bị thương. Một cuộc lùng kiếm rộng rãi đã được thực hiện, sau khi một trong 3 kẻ tình nghi đã để rơi chứng minh thư trong một chiếc xe bị bỏ lại. Vào 23 giờ đêm ngày 07/01, Mourad Hamyd (18t), một trong ba nghi phạm vụ thảm sát đã ra trình diện cảnh sát thành phố Charleville-Mézières, cách thủ đô Paris hơn 200 km về phía đông bắc. Hamyd có liên hệ gia đình với hai nghi phạm chính trong vụ khủng bố là hai anh em Chérif (32t) và Said Kouachi (34t). Cuộc truy lùng kéo dài đến ngày 09/1/2015, lúc 9:34 sáng, 2 anh em Kouachi đã trốn vào một nhà in ở

Dammartin-en-Goële, đông bắc Paris, và bắt 1 công nhân ở đây làm con tin và thương thuyết với cảnh sát. Cùng lúc đồng bọn của 2 anh em Kouachi đã tấn công một cửa hàng tạp hóa Do Thái ở Paris, khu vực Porte de Vincennes, bắt 6 người làm con tin lúc 13:27. Cảnh sát cho biết đây là Hayat Boumeddiene (26t) (hình như không có tham dự) và Amediy Coulibaly (32t), Amedy Coulibaly là thủ phạm ngày hôm qua đã giết một nữ cảnh sát tại Montrouge. Đến 16:04, kẻ tấn công tại siêu thị dọa sẽ giết tất cả con tin, nếu cảnh sát tấn công vào nhà in, nơi cố thủ của 2 anh em Kouachi. Đến 17:01: cảnh sát đã tấn công nhà in và lúc 17:15 vào siêu thị, 2 anh em khủng bố và kẻ giữ người làm con tin đều bị bắn chết. Một cảnh sát bị thương, con tin ở nhà in không bị sao cả, trong khi 4 con tin ở siêu thị đã bị bắn chết trước khi cảnh sát tấn công vào, hơn 10 người được cứu thoát.



Một bức tranh ủng hộ quyền tự do báo chí của Charlie Hebdo. Tranh "Break one, thousand will rise" của Lucille Clerc

Bất chấp vụ tấn công, báo biếm họa Charlie Hebdo tuyên bố vẫn phát hành số tiếp theo. Trên trang chính thức, bên dưới dòng chữ "Je suis Charlie" vốn xuất hiện ngay sau vụ tấn công, hình bàn tay nắm chiếc bút chì và một thông báo mới được đưa ra: "Bởi vì ngòi bút luôn ở trên sự tàn bạo, bởi vì tự do là một quyền trên toàn thế giới, bởi vì các bạn ủng hộ chúng tôi, chúng tôi, Charlie, sẽ phát hành số tiếp theo vào thứ tư tuần tới". Ngày 14/1/2015, tờ Charlie Hebdo phát hành 5 triệu bản, với trang đầu mang bức biếm họa, mà người ta cho là nguyên nhân của vụ trả thù. Tại nhiều thành phố Pháp quần chúng vào buổi chiều và tối sau vụ tấn công đã tham dự các cuộc tuần hành đoàn kết bộc phát, chỉ riêng ở Paris tại Quảng trường République 35.000 người đã tham dự. Tại nhiều thành phố lớn khác ở Âu Châu như ở Brussels, Wien, Berlin, London, Roma, Mailand, Firenze và Madrid nhiều người đã tụ họp lại.



Đa số những người tham dự không mang theo biểu ngữ, cờ quạt, chỉ có nến và áp phích với hàng chữ *Je suis Charlie* (*Tôi là Charlie*). Câu này đã được nhân viên tòa soạn đưa lên trang mạng của tờ báo Charlie Hebdo. Vào ngày chủ nhật 11/1/2015, gần 4 triệu người tham gia các cuộc tuần hành khắp nơi tại Pháp, và riêng tại Paris khoảng 1,5 triệu người, được xem là lớn nhất trong lịch sử Pháp, với sự tham gia của nhiều chính khách châu Âu, nhiều người nổi tiếng, nhằm tưởng niệm những người thiệt mạng, ủng hộ quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí mà nước Pháp là tác giả, và phản đối chủ nghĩa khủng bố.

Được biết, Charlie Hebdo vốn là mục tiêu công kích từ những thành phần cực đoan trên khắp thế giới. Những nội dung châm biếm về tôn giáo, đặc biệt về những kẻ sùng đạo luôn có mặt trên những trang báo, trở thành vấn đề chính của nhiều vụ kiện tụng. Năm 2006, tờ báo cho đăng lại 12 bức biếm họa nhà tiên tri Muhammad của tờ báo Đan Mạch Jyllands-Posten. Lập tức, tờ báo bị khởi kiện bởi Hiệp hội Hồi giáo Thế giới, song đơn kiện đều bị bác bỏ ở tòa sơ thẩm lẫn phúc thẩm. Năm 2011, sau khi cho phát hành số đặc biệt mang tên Charia Hebdo châm biếm chiến thắng của Đảng Phục hưng ở Tunisia, những lời đe dọa nhắm tới tòa báo này ngày một lớn, dẫn tới việc trụ sở bị thiêu rụi bởi một quả bom xăng Motolov. Kể từ đó, trụ sở của tòa báo luôn được bảo vệ từ các cơ quan an ninh. Tháng 1/2013, Charlie Hebdo cho phát hành số báo mang tên 'La Vie de Mahomet' (Cuộc đời của Mahomet) mà qua đó họa sĩ kiêm tổng biên tập Charb kể về nhà tiên tri Muhammad qua những mẫu truyện tranh, vì việc này Tổ chức Al-Qaeda ở bán đảo Ả Rập công bố danh sách 11 nhân vật phương Tây "được săn lùng, sống hay đã chết, vì tội ác chống lại Hồi giáo" trong đó có họa sĩ Charb.

*** Đức Giáo Hoàng Francis: "Không được mang tôn giáo ra chế giễu".**

Đầu năm 2015, trên chuyến bay từ Sri Lanka sang Phi Luật Tân, Đức Giáo Hoàng Francis đã trình bày quan điểm của Ngài liên quan đến vụ một tuần trước đây khủng bố tấn công tòa soạn tạp chí trào phúng Charlie Hebdo, giết chết 12 người, trong đó có 8 nhà báo. Ngài cho đoàn báo chí tháp tùng biết rằng những kẻ lợi dụng danh nghĩa tôn giáo hay thượng đế để giết người là những kẻ ngu xuẩn. Nhưng vị Giáo Chủ Giáo Hội Công Giáo La Mã cũng nhấn mạnh tự do

phát biểu cũng cần phải có giới hạn vì mỗi tôn giáo đều có giá trị riêng mà tất cả mọi người phải tôn trọng. Vẫn theo lời Đức Giáo Hoàng, không ai có quyền mang tôn giáo ra để chế giễu, không ai được quyền trêu chọc niềm tin của người khác. Ngài khẳng định tự do phát biểu ý kiến, tự do bày tỏ tư tưởng là quyền của con người, nhưng không vì thế mà được phép xúc phạm đến người khác.

Tin thêm, một tuần sau đợt khủng bố tại Paris gây tử vong cho 17 người không kể ba hung thủ, Tổng thống Pháp về thành phố Tulle, thăm hỏi dân tình nơi ông từng đứng đầu chính quyền địa phương. Trả lời một nhà báo về sự kiện quốc kỳ Pháp bị đốt ở một số nước Hồi giáo, nhất là ở châu Phi, Tổng thống Francois Hollande cho biết: "(người dân) *những nước này đôi khi không hiểu thế nào là tự do ngôn luận vì họ bị tước đoạt quyền cao quý này. Đây là những quốc gia đang được Pháp trợ giúp để chống khủng bố, tôi ủng hộ họ, nhưng cùng lúc, nước Pháp có những nguyên tắc và những giá trị nhất là quyền tự do ngôn luận*" phải bảo vệ. Tổng thống Pháp kêu gọi chính quyền các nước liên hệ phải trừng phạt những hành động đốt cờ Pháp. Hôm qua, nhiều cuộc biểu tình bạo động đã diễn ra tại Pakistan, Mali và Niger, Algérie và Sénégal phản đối Charlie Hebdo đăng tranh biếm họa nhà Tiên tri Mohamed trên trang nhất của số đầu tiên sau ngày bị khủng bố Hồi giáo tấn công. Tại Zinder, thành phố thứ hai của Niger, sau lễ cầu nguyện thứ sáu, hàng trăm tín đồ Hồi giáo xuống đường với khẩu hiệu "*Tôi là Mohamed*", tấn công nhà thờ và tín đồ Thiên chúa giáo, xung đột với cảnh sát và đốt cờ Pháp. Bạo động làm 4 người chết và 45 người bị thương. Theo Bộ trưởng Nội vụ Niger, thông điệp kêu gọi tấn công nhà thờ Thiên chúa đã được loan tải ngay trong lễ cầu nguyện của đạo Hồi. Mặc dù được cảnh sát bảo vệ, Trung Tâm Văn Hóa Pháp-Niger bị đốt cháy. Theo AFP, từng đoàn thanh niên võ trang gây gộc đốt cháy hai nhà thờ Tin lành và một nhà thờ Công giáo ngày hôm qua. Sáng nay, cảnh sát Niger cho biết có thêm ba nhà thờ đã bị phóng hỏa /-.



TIỄN BIỆT



Cựu Trung Tướng Phan Trọng Chinh (01.02.1930 - 17.11.2014)

Với nhiều xúc động và vô vàn thương tiếc, Đại Gia Đình Phan Trọng đã dự Lễ Phủ Kỳ Vĩnh Biệt

Cựu Trung Tướng Phan Trọng Chinh **Pháp Danh Quảng Thiện Duyên**

Cựu Trung Tướng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa
Cựu Huy Trưởng Trường Chỉ Huy & Tham Mưu
Cựu Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Quân Huấn
Cựu Sinh Viên Sĩ Quan khóa 5 Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt Việt Nam

Sinh ngày 01.02.1930 tại Bắc Ninh, Việt Nam
Mất ngày 17.11.2014 tại Vienna, Virginia, Hoa Kỳ
Thượng Thọ 84 tuổi.

Nguyện cầu Hồng Ân Tam Bảo gia hộ Hương Linh Chú được Vãng Sanh Cực Lạc Quốc và cầu mong Thím & gia đình các em có thật nhiều can đảm vượt qua nỗi mất mát to lớn này.

Chị Dâu: Bà Quả Phụ Phan Trọng Hoan và gia đình, California, Hoa Kỳ

Anh: Đại Tá Phan Trọng Thiện và gia đình, Connecticut, Hoa Kỳ

Chị: Phan Thị Hiền và gia đình, Connecticut, Hoa Kỳ

Em: Phan Thị Minh và gia đình, Việt Nam

Em Dâu: Bà Quả Phụ Phan Trọng Sinh và gia đình, California, Hoa Kỳ

Em: Phan Trọng Vĩnh và gia đình, Connecticut, Hoa Kỳ

Em: Phan Thúy Phụng, Connecticut, Hoa Kỳ

Các Cháu:

GD. Phan Thúy Hà, Kentucky, Hoa Kỳ

GD. Phan Thúy Hải, Oregon, Hoa Kỳ

GD. Phan T.Thu Nga, Bremen, Đức Quốc

GD. Phan Trọng Lân, California, Hoa Kỳ

GD. Phan T.Tuyết Anh, Oregon, Hoa Kỳ

GD. Phan T.Tuyết Mai, California, Hoa Kỳ

GD. Phan Kỳ Anh, Oregon, Hoa Kỳ

GD. Phan T.Kim Phượng, California, Hoa Kỳ

GD. Phan Lưu Bạch Loan, Connecticut, Hoa Kỳ

GD. Phạm Ngọc Quỳnh, California, Hoa Kỳ

GD. Phan Trọng Quốc Khánh, Texas, Hoa Kỳ

GD. Phan Vĩnh Mai Dung, Montreal, Canada

GD. Phan Trọng Vĩnh Thành, Connecticut, Hoa Kỳ

GD. Phan Vĩnh Mai Xuân, Massachusetts, Hoa Kỳ

CẢM TẠ

Gia đình chúng con/chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân đến:

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên Giác, Hannover, Đức Quốc.
- Thượng Tọa Thích Thông Trí, chùa Vạn Hạnh, Hòa Lan.
- Đại Đức Thích Viên Tịnh, Trụ trì chùa Tam Bảo, Na Uy.
- Đại Đức Thích Nhuận Hương, chùa Khánh Anh, Pháp Quốc.
- Ni Trưởng Thích Nữ Diệu Tâm, chùa Bảo Quang, Hamburg, Đức Quốc.
- Ni Sư Thích Nữ Diệu Phước, Trụ trì chùa Linh Thứu, Berlin, Đức Quốc.
- Ni Sư Thích Nữ Minh Hiếu, Trụ trì chùa Bảo Thành, Koblenz, Đức Quốc.
- Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Nghiêm, Trụ trì chùa Bảo Quang, Hamburg, Đức Quốc.
- Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Châu, chùa Bảo Quang, Hamburg, Đức Quốc.
- Sư Cô Thích Nữ Tuệ Đàm Giác, chùa Bảo Quang, Hamburg, Đức Quốc.
- Sư Cô Thích Nữ Tuệ Trí, chùa Linh Thứu, Berlin, Đức Quốc.
- Hội Người Việt TNCS Hamburg, Đức Quốc.
- Ban Cao Niên thuộc Hội Người Việt TNCS Hamburg.
- Gia Đình Phật Tử Pháp Quang, Hamburg, Đức Quốc.
- Ban Hộ Niệm Chùa Bảo Quang, Hamburg.
- Ban Hộ Niệm Nhóm Tăng Thân Lá Bối Hamburg.
- Cùng toàn thể bà con, thân hữu, bạn hữu đã điện thoại, gửi điện thư, gửi vòng hoa, đến thăm viếng, hộ niệm, hồi hướng và đưa tiễn linh cữu của con, chồng, cha chúng con/chúng tôi là:

Phan Vận Đức (Tắc)

Pháp danh Thiện Tài

Sinh ngày 04 tháng 04 năm 1965

Tạ thế ngày 15 tháng 12 năm 2014

Hưởng dương 50 tuổi

Đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối, không tránh khỏi những điều sơ suất, kính mong Quý liệt vị niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng báo tạ:

- Mẹ: Tăng Hồng Sương, Hamburg, Đức Quốc
- Vợ: Phan Thị Mỹ Hương, pháp danh Diệu Thành, Hamburg, Đức Quốc
- Trưởng Nữ: Phan Bu Bu
- Thứ Nữ: Phan Ka Bu
- Thứ Nữ: Phan Xiu Bu

Tất cả số tiền phúng điếu: 4.225 EURO + 100 Mỹ Kim gia đình đã cúng dường để xây Quan Âm Các của chùa Bảo Quang, Hamburg.

CẢM TẠ và TRI ÂN

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật,

Tang quyến chúng con/ chúng tôi thành tâm cảm tạ và tri ân :

- Hòa Thượng trụ trì cùng chư tôn thiện đức chùa Thiện Minh (Lyon).
- Hòa Thượng Phương Trưởng cùng chư tôn thiện đức chùa Viên Giác (Đức).
- Chư tôn thiện đức các chùa Khánh Anh, Khuông Việt, Quán Âm, Kim Quang, Hoa Nghiêm (Paris), Vạn Hạnh (Nantes) ; Pháp Vương ; Hộ Quốc, Trúc Lâm
- Quý Ban Hộ Niệm chùa Khánh Anh, Marne-La Vallée, Tỉnh Thất Báo Ân.
- Hội Thân Hữu Việt Kiều Ai Lao ; Hội Thánh Tâm ; Gia Đình Phật Tử Quảng Đức ; Trường Làng Ta ; ExRyu France ; Club de Danse ABM ; Club Karaoke Marne-La Vallée ; Hội AFFA Marne- La Vallée ; Anh Paul Đoàn (site NganThuVinhBiet).
- Quý ông, quý Bà, quý Cô Bác và quý anh chị em thân hữu xa gần đã tận tình tụng niệm cầu siêu, thăm viếng, Email, điện thoại chia buồn, sách tấn... giúp đỡ mọi mặt cùng dự tang lễ và tiễn đưa linh cữu Chồng, Anh, Cha, Bác, Cậu, Ông Nội, Ông Ngoại chúng tôi :



Ông Nguyễn Viết Chữ

Pháp danh : Quảng Trì

Sanh ngày 26/06/1947 nhằm ngày 08 tháng 05

năm Đinh Hợi đã tạ thế ngày 13 tháng 12 năm

2014 nhằm ngày 22 tháng 10 năm Giáp Ngọ tạ

Thakhek (Lao)

Hưởng thọ 68 tuổi.

Trong lúc tang gia bối rối có nhiều sơ sót, ngưỡng mong chư tôn thiện đức và quý vị niệm tình tha thứ.

Tang gia thành kính tri ân và kính bái.
Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

Phân Ưu

Vô cùng thương tiếc khi hay tin em:

Nguyễn Văn Thống
Pháp danh Minh Đạt

Sinh ngày 30. 05. 1958
Ra đi
Ngày 18. 12. 2014

Xin chia buồn cùng với Thảo, hai cháu Quốc Đạt
và Thúy Vi
Nguyện cầu hương linh Thống sớm siêu sanh về
cõi Phật.

- Gia đình Huỳnh Văn Mạnh.

Cáo Phó & Cảm Tạ

Gia đình chúng con/chúng tôi xin chân thành cảm tạ:

- Sư Ông Phương Trưởng chùa Viên Giác Hannover.
- Sư Bà Như Viên NPĐ Tam Bảo Reutlingen.
- Chi Hội Phật Tử VNTN Reutlingen.
- Tất cả các Bác, Chú, Thím, Cô, Dì, Anh, Chị, Em và toàn
thể các cháu cùng tất cả bạn bè thân hữu gần xa.
- Gđ. Anh chị Thái Sến đã dành rất nhiều thời gian quý
báu tận tình lo lắng và giúp đỡ.
- Đồng Bi cũng không kém, đã dành tất cả thời gian và
khả năng của mình, tận lực giúp đỡ cũng như dẫn dắt
những điều mà gia đình không biết...
Tất cả quý quan khách đã dành thời gian quý báu đích
thân đến phân ưu, an ủi, giúp đỡ chia sẻ sự đau buồn
mất mát và tiễn đưa đến nơi an nghỉ cuối cùng người
thân của chúng tôi là:

Bà NGÔ THỊ LIÊNG
Pháp danh Thiện Thiện

Sinh năm 1937 Mậu Dần
ở Rạch Giá/Kiên Giang Việt Nam.
Mất ngày Thứ Bảy 20.12.2014
lúc 15:15 tại Universitätsklinikum Heidenberg.
Hưởng thọ 77 tuổi

Trong lúc tang gia bối rối, có những gì thiết sót, xin niệm
tình hoan hỷ cho gia đình chúng tôi.

Gia đình Tang Quyển đồng thành tâm cảm tạ

- Gđ. Ngô Văn Phước và Ngô-La Thị Nga
- Gđ. Ngô Văn Thọ và Trần Thị Bích Thủy
- Gđ. Huỳnh Văn Toàn và Ngô Thị Thu Thủy
- Gđ: Tâm Trang - Hồn Mai - Hùng Ngân ở Thụy Sĩ.
- Cùng tất cả các cháu ở Thụy Sĩ và Pháp.

Thành Kính Phân Ưu

Được tin buồn

Bào huynh của anh Phan Trọng Sinh
Cựu SVSQ/TVBQGVN/K.11/PCQ là:

Cựu Trung Tướng PHAN TRỌNG CHINH
Pháp Danh: Quảng Thiện Duyên
Sanh ngày 01.02.1930
Mất ngày 17.11.2014 tại Virginia - Mỹ
Thượng thọ 84 tuổi

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng với đại gia đình
tang quyến, đồng thời nguyện cầu Đức Phật A Di Đà từ
bi phóng quang tiếp độ Hương Linh **Quảng Thiện
Duyên** vắng sanh về Tây Phương Cực Lạc của Ngài.

- Ngô Văn Phát, đại diện đại gia đình
Cựu SVSQ/TVBQGVN/K.11/PCQ

Thành Kính Phân Ưu

Được tin buồn:

Nữ sĩ Vân Nương Lê Ngọc Chấn
nhũ danh **Trần Thị Vân Chung**
Pháp danh Tuệ Nguyệt
Cộng Sự Viên Báo Viên Giác
Sinh ngày 01.01.1919

Đã thuận thể vô thường rủ bỏ thân Tứ Đại để trở
về cõi Phật A Di Đà ngày 11.01.2015 tại Sarlat,
Pháp Quốc
Thượng thọ 96 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng đại gia đình tang
quyển và thành kính cầu nguyện hương linh Nữ sĩ Vân
Nương sớm được siêu thăng miền Tịnh Độ.

● Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng chùa Viên
Giác, sáng lập Chủ Nhiệm Báo Viên Giác

● Phù Vân Nguyễn Hòa, Chủ Bút và Ban Biên Tập - Kỹ
Thuật Báo Viên Giác.

PHÂN ƯU

Hay tin Thân mẫu của cô Nguyễn Ngọc Phạm Thị Bích
Thủy là Hương Linh Cụ Bà:

Pt. Trường Văn HOÀNG THỊ CẨM LOAN

Đã thuận thể vô thường xả bỏ Ta Bà về cõi Tây
Phương Cực Lạc vào ngày 05.12.2014
(nhằm ngày 14.10 năm Giáp Ngọ)
tại thành phố Đà Lạt - Việt Nam.
Thượng thọ 91 tuổi.

Chân thành Phân Ưu cùng tang quyến và nhất tâm đồng
cầu nguyện Hương Linh Cụ Bà vắng sanh Cực Lạc Quốc.

-Đại Đức Thích Hạnh Hòa
-Sư Cô Thích Nữ Hạnh Bình
-Gđ. Huỳnh Lê - Lại và thân hữu gần xa.
-Gđ. Thị Tâm Ngô Văn Phát.
-Gđ. Quảng Thái Tôn Nữ Thị Xuyên.
Nam Mô A Di Đà Phật



Hộp Thư Viên Giác



Phương danh cúng dường

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

•THƯ TÍN

- **Canada:** Nguyễn Thượng Chánh.
- **Đức:** Hòa Thượng Thích Như Điển, Nguyễn Quý Đại, Đỗ Trường, Lương Nguyễn Hiền, Hoa Lan Thiện Giới, Thiện Thanh Lý Lăng Mai, Phù Vân, Trần Thị Hương Cau, Lê Ngọc Châu, Quỳnh Hoa, Bác sĩ Trương Ngọc Thanh & Dược sĩ Trương Thị Mỹ Hà.
- **Hoa Kỳ:** Ngô Quốc Phong, Nguyễn Phúc Bửu-Tập, Tịnh Bình, Trần Bình Nam, Liễu Pháp, Lê Bích Sơn.
- **Pháp:** Hoang Phong, Nguyễn Phú Thứ.
- **Thụy Sĩ:** Nguyễn Hoàng Bảo Việt.
- **Úc Đại Lợi:** Quảng Trực.
- **Ý Đại Lợi:** Đồng Giới Trần Thị Thiên Hương.

• KINH SÁCH & BÁO CHÍ

- **Canada:** Pháp Âm số 109 & 110.
- **Đức:** Dân Chúa Âu Châu số 386 số chót. Walhaus Prog. 2015. Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.12. Buddhismus aktuell 1/2015. Sách „Không bao giờ thành sẹo“ của Đỗ Trường.
- **Hòa Lan:** Niềm Tin số 82.
- **Hoa Kỳ:** Vang vọng nguồn thương của HT Thích Tâm Châu. Đặc san kỷ niệm 30 năm thành lập Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam trên thế giới (1984-2014); Chan Magazine Autumn 2014; Nguyệt San Diễm Đàm Giáo Dân số 155 & 156 (tháng 10 & 11. 2014).
- **Pháp:** Tiếng nói Người Việt Quốc Gia số 74. Khánh Anh số 102. Nhịp Cầu số 208.
- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 332 & 333.

(Tính đến ngày 31.12.2014)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùng cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 số Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có số Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

- TAM BẢO

ĐH. Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 200€ HHHL Trần Xó Pd Thiện Minh. Quách Tuấn 50€. Trần Quang Tấn 450€. Đồng Phước Phan Thị Lanh, Đồng Nhã & Đồng Hiếu 300€. Bùi Minh Hạnh & Phạm Văn Tùng 20€. Gđ. Nguyễn Văn Sơn 30€. Nguyễn Quốc Bình 20€. Ngô Thị Anh Vân 30€. Cao Thị Hương 20€. Thiện Học 50€. Garing Sap, Manfred Kuhnt 10€. Karsten Martin 30€. Nguyễn Thị Thu Hiền Wittkowsky 50€. Nguyễn Đăng Phu 20€. Đồng Vân 25€. Nguyễn Thị Mỹ Dung 20€. Trần Hoàng Đức 50€. Liên Võ Hưng 10€. Đinh Thị Hồng Nhung 5€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Đức 20€. Leon Kaiser 16€. Liên Hạnh, Diệu Hòa & Đồng Liên 30€. Nguyễn Thị Phương 10€. Thiện Hải Lương Quốc Kỳ 20€. Chu Thị Phương 30€. Lý Vĩnh Sanh, Lý Hương, Goh Thoai Bình & Lý Chấn Lợi 130€ HHHL Trần Xó. Chi Hội Hannover 75€. Chöling 560€. HL Nguyễn Gia Bảo 50€. HL Đồng Giới Thái Kim Hạnh 680€. Trịnh Anh Tuấn 20€. Đào Thị Hồng Nguyễn 50€. Kha Hiếu Hán 100€. Đồng Học Phạm Lệ Thị 50€. Phật Tử Oldenburg Thọ Bát Quan Trai 45€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 50€. Ngọc Lan Thanh Xa 5€. Đồng Ngân Nguyễn Thanh Thủy 20€. Đồng Nhã Nguyễn Hoài Phương 20€. Trần Thu Hằng 50€. Lee Luc Nhan Khanh 20€. Phạm Minh Chiến 10€. Nguyễn Phước Hạ Uyên 10€. Liêu Quý Báu 15€. Kim Loan Blumenhal 20€. Hoàng Quốc Thái 10€. Gđ. Pt. Đồng Chiêu 100€. Khóa tu Thọ Bát Quan Trai 395€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ấn danh 512€. HL. Nguyễn Diệu Linh Pd Diệu Quang 100€. (Berlin): Trần Thủy Dương 10€. Trần Bích Ngọc 20€. Nguyễn Thị Oanh 30€. Lê Hải Anh & Nguyễn Bích Phương 100€. Thiện Phương Nguyễn Phan Hoàng Tùng 200€. Tâm Bích 100€. Chùa Linh Thứu 1.000€. Diệu Liên Trịnh Thị Ty 500€ HHHL Đh Trịnh Quang Phúc Pd Quảng Huệ. Thiện Thọ 50€. Minh Thanh 50€. Tâm Bích 100€. Diệu Bình 200€. Diệu Thu 20€. Minh Bảo 50€. Thiện Tiến 50€. Trần Thị Thu Trang (Leer) 80€. (Köln): Chu Hạnh Hương 20€. Nguyễn Tử Hùng 30€. Ông Thị Khánh (Kassel) 20€. (Hannover): Trần Hoàng Việt 20€. Trần Đoàn Duy Hải & Nguyễn Thanh Nga 10€. Phạm Thị Thu 5€. Đặng Thị Tuyết 10€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 100€. Yanfei Schonberger/Shen (China) 5€. Kim Chi & Wolfgang Kaspar Nguyen (Lindenberg) 40€. Nguyễn Vinh Thao (Aschaffenburg) 10€. Fam. Nguyen Trinh (Osterode am Harz) 10€. Dương Anh Tuấn (Norderney) 20€. Gđ. Lương Nguyễn (Bremen) 20€. (Laatzten): Thiện Phúc Châu Huệ Phần (HHHL Hứa Đình Nghi) 20€. Gđ. Họ Trần & Lê 5€. Nguyễn T. Trầm & Nguyễn T. Thanh (Cần Thơ/Dresden) 20€. Chung Jeannine (Belgique) 20€. Nguyễn Thị Thanh Thủy (Marklohe) 10€. (Wilhelmshaven): Đ.Đ 60€.



Câu Chào Buổi Sáng

Mỗi sáng chạy bộ bắt gặp những cái vẫy tay hay câu chào buổi sáng 'Good morning, Le!' hay 'Hi...' kèm theo nụ cười thân thiện của những người hàng xóm hoặc khách lạ chạy xe trên đường. Học trò ở Mỹ không cần phải học 'Tứ Thư Ngũ Kinh' trong trường học, cũng chẳng cần lập Viện Khổng Tử để truyền trao lời vàng ngọc của 'Thánh nhân', nhưng hầu hết người dân đều sống trong một trật tự xã hội ổn định, thân thiện và biết tôn trọng người khác...

"Mỗi ngày tôi chọn một niềm vui" và một ngày mới của tôi thường bắt đầu bằng những nụ cười và câu chào hỏi như thế.

Kính chúc bạn đọc Báo Viên Giác năm mới Ất Mùi với những nụ cười và câu chào hỏi thân thiện vào mỗi buổi sáng!

Atlanta – Hoa Kỳ, đầu năm 2015

• Lê Bích Sơn

Thành & Thủy 50€. Nguyễn Trí 50€. Chi Hội Phật Tử VNTN tại Wilhelmshaven 700€. Diêu Liên 100€. Đồng Ngọc 10€. Mai Thanh Hương & Trương Thị Tuyết (Detmold) 20€. Phan Văn Hòa (Minden) 5€. Đồng Viên Tạ Mạnh Toàn (Oldenburg) 50€. Chu Văn Tân (Erlangen) 10€. Lê Ngọc Chuyên (Gander-Kesee) 20€. Vũ Như Tâm (Sangerhausen) 10€. Hue Wollenberg (Moers) 10€. Trương Thị Bích Nga-Voigt (Waltershausen) 10€. (Koblenz): Thiệp Hào Nguyễn Thị Viễn Phương 750€ HHHH Peter Volk Pd Pháp Tịnh. Thiệp Hào 50€. (Vahren): Gđ. Pt. Đồng Phụng 100€. Thiệp Hội 40€. Đông Tú (Wilhelmshaven) 10€. Đông Tinh (Frankfurt) 80€. (Hamburg): Diêu Chiêu 50€. Như Lộc 50€. Chùa Bảo Quang 500€. TT. Thích Thiện Thuận (Việt Nam) 160€. Lương Thị Kim Phụng (Bielefeld) 140€ cúng 49 ngày cho ĐH Lương Ngọc Phách Pd Thiện Tuệ. Phan Tiến Dũng 10€. Nguyễn Văn An 100€. N.H. HO EO 500€ HHHH Huỳnh Thị Tom. Xuân Bùi 20€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 30€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 50€. Dr. Nguyễn Mạnh Hùng (Hemmingen) 60€. - (Hannover): Chöling 300€. Spende Pagode VG (Le C.) 15.000€. Lê Minh Dương 30€. Phan Văn Hữu 20€. Lê Thị Bích Vân 20€. Nguyễn Thị Be 50€. Dr. Dương Hồng Ân 200€. Ngọc Thanh Nguyễn Thị Kim 30€. Trần Anh Tuấn 25€. Trần-Huỳnh Thị Huyền 50€ HHHH Lê-Huỳnh Thị Kim Đào. AOK RP/Saarl. 524,87€. Lindner Joerg 700€. Nguyễn Thị Kim Lan 30€. La Quốc Tuấn 50€. Lê Thị Tuyết Hồng 50€. Leuchtweis, Chi Thanh 200€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo 200€. Tôn Thất Giang-Minh 25€ HHHH Quảng Phước Tôn Thất Diên. Hà Nguyễn 500€. Quý Phật Tử Đan Mạch 2052,78€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Quý Phật Tử tại USA 2.669,21€. Mme & Mr Phạm Thanh Tu 50€. Lý Phách Mai (Immenstadt) 25€. Vương Hữu Hoàng (France) 20€. Li, Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 80€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 50€. (Karlsruhe): Chi Hội PT Karlsruhe cúng đường K. Huân Tu Tịnh Độ (Lương Văn Xinh) 200€. Nguyễn Tuyết Nga 20€. Trần Khương Ninh (Steinfurt) 30€. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 50€. (Berlin): Thiệp Phương & Diêu Bạch 200€ cầu an cho mẹ Diêu Như Phan Thị Lý. Trần Thị Sinh 15€. Trần Thị Thanh Thủy 30€. Trần Hữu Việt 40€. Phạm Văn Diễm & Wern Thị An 20€. Trịnh Văn Hòa và cháu Trần Thu Giang 20€. Trần Thanh Đạm, Phạm Kim Anh & Cẩm Tú 50€. (Olching): Nguyễn Vũ 30€. Vũ Kim Giao 10€. Nguyễn Hoàng Lan & Nguyễn Thị Nữ (Alfred) 20€. Liên Hạnh, Diêu Hòa, Đồng Liên & Diêu Nghiêm 40€. Nguyễn Phước Hạ Uyên 20€. Đồng Văn 20€. Thiệp Học 30€. Võ Thị Nhung 20€. Fam Trần Kinh Hùng 20€. Steven Ly 10€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên 20€. Gđ. Liễu An Pd Đông Hoa 10€. Đỗ Thị Bích Liên 10€. Phạm Văn Thịnh 10€. Vi Thị Minh 10€. Dương Sang 20€. Đồng Giác Phạm Thị Tuyết Mai 100€ Khóa Huân Tu Tịnh Độ. An Ngọc Nguyễn Thị Tuyết 20€. Thiệp Phụng & Đồng Hiếu 55€. Phạm Thị Tâm 100€ HHHH Đỗ Thị Thanh. Gđ: Diêu Nghiêm, Liên Hạnh & Diêu Hòa 55€. Gđ. Họ Trần và Họ Đặng 10€. Diêu Pháp Nguyễn Ngọc Trinh 10€. Nguyễn Thị Cẩm Hương 10€. Đồng Văn 20€. Ngô Thị Ngọc Oanh 10€. HHHH Đồng Thoát Trần Duyệt Hùng 50€. Nguyễn Đức Huy 50€. Lôi Vinh Hoa 20€. Gđ. Hoan & Trúc 50€. Hoàng Thị Huệ 10€. Đồng Liên Phạm Hồng Hương 50€. Đồng Bạch Nguyễn Thị Liên 20€. Chúc Nguyễn Lê Thị Do 20€. Lương Minh Hoàng 10€. Trần -Cu Ngọc Huệ 20€. Đinh Ngọc Mai 20€. Nguyễn Lan Anh & Trần Khải Phúc 10€. Thu Leon 50€. Đồng Tâm Hồng Thu Kaiser & Đồng Hiếu Leon Kaise 30€. Đồng Hiếu Leon Kaiser 40€. Gđ. Ngọc Ân Nguyễn Thị Thu Trang 10€. Tôn Thất Khải 10€. Đồng Nhân Thương Thanh-Phan 15€. Savalee Fuijge 5€. Vũ Quốc Trung, Nguyễn Hai Nam & Schmidt Quốc Long 50€. Đông Hoa Nguyễn Thị Bích Liên 10€. Lê Huy Đức 20€. Phái đoàn Phật Tử Hoa Kỳ & Frankfurt 150€. Đông Hoa Nguyễn Thị Bích Liên 10€. Gđ. Diêu Hương 25€. Kim Loan 5€. Phan Thị Thanh Thủy 10€. Trịnh Anh Tuấn 40€. Liên Hạnh & Đồng Liên 20€. Bùi Văn Vinh 20€. Nguyễn Duy Hải 10€. Lý Minh Lan 20€. Trịnh Trường Giang & Nguyễn Thị Kiều Liên 20€. Ngô Thị Bích Hào Cindy, Huyền Tâm 50€. Phan Đình Thiện 10€. Trần Thị Ly-Lan 25€. Đồng Liên 10€. Trần Thị Ngọc Đức 20€. Đồng Bạch 20€. Nguyễn Uyên Trang 10€. Phạm Thị Anh Vân 20€. Phạm Thị Lanh 50€. Nguyễn Quý Hạnh 40€. Đông Hoa Lâm Thị Huệ 50€. Đồng Huệ 10€. Tâm Hy Trịnh Thị Đào 100€ HHHH Roland Benzinger. Glorices: Nopparat & Daniel 5€. Trương Thị Chúc 10€. Phạm Quỳnh Nga 20€. Hai - Hồng & Hoa Lan 50€. Vivian Trần & Trần Xuân Lan 20€. Phạm Thị Tuyết Mai Pd Đồng Giác 100€. Trần Hải Hòa 100€. Quảng Minh Nguyễn Thanh Nguyệt (Holland) 50€. (Garbsen): Gđ. Lê Mạnh Hiền & Bùi Thị Thủy 25€. Đào Thị Tú Uyên 50€. Đào Thị Tú Duyên Pd Đồng Kim 50€. Trần Cao Lê Dương (Ronnberg) 20€. (Hannover): Phan Thị Thu 5€. Nguyễn Thanh Nga 5€. Chöling 275€. Đồng Nguyệt Phan Thị Vy 50€. Hoàng Minh Bình & Phan Thị Vy 35€. Chöling 170€. Nguyễn Thành Long & Phạm Khánh Linh 20€. Võ Văn Sơn 20€. Đồng Huệ 20€. Künneke & Thủy Linh 10€. Gđ. Diêu Ngọc Nguyễn Thị Thu 30€. Phạm Minh Hiệp 5€. Hà Phước Minh Thảo 30€. Lê Thị Hương Giang (Việt Nam / Hà Nội) 10€. (Göttingen): Khổng Tường Phương 20€. Trần Minh Hồ 5€. (Lehrte): Nguyễn Thị Loan 20€. Nguyễn Thị Thu 10€. Vy Thị Bích (Merseburg) 10€. Đặng Hồng Việt (Torgau) 10€. (Helmstedt): Gđ. Huỳnh Tú Dung 200€ HHHH Trần Xó Pd Thiện Minh. Lưu Thu Hương 30€. Trương Quang Bình (Niederahr) 20€. Lê Hoàng Đế (St. Katharinen) 20€. Cao Thị Kim Mai (Mönchengladbach) 10€. (Schweiz): Nguyễn Thanh Trúc 33€. Châu Long Khanh (Huân Tu T.Độ) 100€. Nguyễn Văn Hoa (Tübingen) 100€. Võ Thị Phúc (Bergkamen) 10€. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 50€. Erich Drebelow Binh Nguyen (Bendestorf) 10€. (Würzburg): Hạnh Ehrmantraut (Huân Tu T.Độ) 100€. Thiệp Thủy Vũ Thị Xuyên 1.500€. Thiệp Thủy, Đồng Ngọc & Huệ Thành 200€. (Münster): Trần Hữu Nghiệp 30€. Hồ Thị Thu Hà (Huân Tu Tịnh Độ) 300€. Trần Thị Nhuận (Esens) 20€ HHHH Hoàng Văn Lịch & Vũ Quốc Cương. Trung Đạo & Thiệp Hằng (Benthe) 20€. Nguyễn Công Chung & Đỗ Tuyết Lan (Dresden) 20€. (Hamburg): Lo Hing Tai, Lok Hoi Leng, Alice Kou Ket Wan & Fam. Lo 50€. Vũ Thị Dung, Vũ Thị Yến & Phan Văn Như 50€. Đặng Xuân Hùng 30€. Nguyễn Bảo Nguyên 20€. Gđ. ĐH Tăng Hồng Sương 650€ HHHH Pt Phan Văn Đức Pd Thiện Tài. Ngô Tố Phương (Rheinberg) 100€. Gđ. Lê Ngọc Chuyên (Ganderkesee) 20€. HHHH Trần Trọng Nghiêm (Việt Nam) 50€. Lee Luc Nhan Khanh (Nienburg) 40€. (Norderney): Đỗ Văn Viên 20€. Nguyễn Tất Vũ 20€. (Wilhelmshaven): Gđ. Đồng Định 10€. Đồng Hà 30€. Đồng Thị Phạm Đức Thiệp 20€. Phan Đình Du (Hochkenheim) 60€. (Stuttgart): Michael Klett 50€. Chí Hiền 20€. Nguyễn Thị Tô Hoài (Filderstadt) 50€. Nguyễn Nhật Hạ (Nürnberg) 20€. Lưu Kim Khánh (Pinneberg) 30€. (Finland): Nguyễn 100€. Nguyễn Thoa Pd Diêu Thiện 100€. Nguyễn Minh Tuấn (Halberstadt) 20€. Gđ. Tống Văn Đức & Lê Thu Thủy (Kassel) 20€. Đoàn Thị Diễm Hương & Nguyễn Thị Thủy Liễu (Hannover & Việt Nam) 20€. Hứa Kim Anh & Võ Kim Ngân (Stralsund) 20€. (Stadthagen): Bùi Hữu Thòa 20€. Gđ. Tạ Thu Hiền 50€. Đỗ Quốc Khanh (Laatzten) 20€. Nguyễn Quang Vinh (Vechta) 10€. Lê Thị Hồng Hương (Hildesheim) 50€. Nguyễn Bảo Ngọc (Geherden) 5€ HH Hương Linh Me. Đồng Thứ (Langenhagen) 10€. Trần Thị Mỹ Hạnh (Burgain/Garmisch) 100€ HHHH Vũ Quốc

Cương) (Burgain/Garmisch). Minh Phát Lý Tấn Vạng & Diêu Phúc Lý Hồng Diễm (Krefeld) 80€. Gđ. Ngô Văn Thọ & Trần Thị Bích Tụng (Göppingen) 50€ HHHH ĐH Ngô Thị Liêng Pd Thiện Thiên và cúng thất. Đồng Phước Phạm Thị Lanh (Bielefeld) 100€. Vạn Nghĩa & Vạn Ngọc (München) 100€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ấn danh 1.650,42€.

* Báo Viên Giác

Trương Vũ Thái 30€. Quan Huệ Phương 20€. Kam Choi Tsang 50€. Nguyễn Thị Nhi 20€. Nguyễn Hùng Việt 20€. Minh Lam & Diem Yen Van 20€. Nguyễn Thị Hà 40€. Phạm Thị Bích Vân (Lilienthal) 20€. Tran Jean-Claude (France) 100€. Nguyễn Chí Thanh (Halle/Saale) 30€. (Mannheim): Nguyễn Bao Tri 50€. Hồ Văn Thái 55€ (Phân Ưu). Huỳnh Thị Lệ Dung (Saarlouis) 20€. Lê Thị Hồng (Bad Urach) 25€. Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 30€. Nguyễn Thị Thu Hiền (Barsinghausen) 20€. Dr. Nguyễn Mạnh Hùng (Hemmingen) 40€. Fam. Tran (Berlin) 40€. - Trương Thị (Krefeld) 20€. Nguyễn Thị Xuân (Regensburg) 20€. (Hannover): Ngụy Nhật Thứ 20€. Gđ. Mai & Sứ 20€. Nguyễn Thị Tiến 20€. Nguyễn Thiện Lộc (Düsseldorf) 20€. Hoàng Trần Liên Sơn (Haldensleben) 20€. Trần Thuận Đạt (Nürnberg) 30€. Đoàn Thị Thu Hạnh (Gifhorn) 50€. Nguyễn Thị Chuot (Österreich) 50€. Phạm Thị Hồng Hoa (Essen) 20€. Chung Jeannine (Belgique) 30€. Trần Thị Nguyệt (Waldkirche) 50€. Giác Thiện Nguyễn Văn Phương 30€. Đào Thị Hồng Nguyễn 20€. Ngọc Tuyêt Seidler (Norden) 20€. Nguyễn Thị Thu Vân (Luxemburg) 30€. Vo-Marlene & Georg Toàn Trung (Hamburg) 50€. Minh Diêu (Karlsruhe) 10€. Nguyễn Tú Hùng (Köln) 20€. Hue Wollenberg (Moers) 30€. Huỳnh Lê Diêu Phước (Frankfurt/M) 20€. Trần Anh Tuấn (Mannheim) 20€. Trần Xuân Hiền (Stuttgart-Hausen) 35€. Lê Doãn Kim (USA) 30€. Như Tùng (Chị Thoa) (France) 100€. - Mai Xuân Lập 20€. Nguyễn Hưng 25€. Dương Văn Quang 30€. Phùng Văn Thành 30€. Phan Văn Hữu 30€. Đoàn Thị Mỹ Lộc 50€. Đinh Anh Tuấn 30€. Ngô Trung Hưng 6€. Nguyễn Chí Dũng 20€. Trần Thọ Huân 20€. Trần Thị Ngọc Bích 20€. Nguyễn Thị Kim Sanh 30€. Nguyễn Thị Bích Quyên 30€. Trần Văn Sanh 50€. Quách-Lê Thị Kim Thu 25€. Dr. Dương Hồng Ân 50€. Trần Anh Tuấn 25€. Nguyễn Văn Lung 20€. Nguyễn Long Già 20€. Châu Quang Thanh 25€. Nguyễn Văn Nhiệm 30€. Lê Thị Hiền-Van Lưu Zelins 30€. Lưu Thị Thu Thảo (Dương & Lưu) 20€. Vo Dao 30€. Oliver & Nhu Hecker 40€. Đỗ Kim Bằng 50€. Robert Weber Thị Thủy Phương Weber 20€. Nguyễn Bà Lộc 20€. Ngô-Quang Diễm Phi 20€. Phạm Hoàng (Biệt Thị Mai) 50€. Trần-Huỳnh Thị Huyền 50€. Mme & Mr Phạm Thanh Tu 50€. Nguyễn Thị Thọ (Lünen) 20€. Đặng Thị Tuyết (Cuxhaven) 20€. Lý Phách Mai (Immenstadt) 25€. Hà Tú Nghi (USA) 104,83€ HHHH Hà Hào Đức. Trương Đình Phước (Canada) 123,98€. (France): Vương Hữu Hoàng 66,45€. Nguyễn Thị Quyên & Lâm Xuân Ngọc 42,90€. Nguyễn Công Sao 16,45€. Dương Huỳnh Nga (Göttingen) 20€. Huỳnh Hiền (Nürnberg) 40€. Hy Dan Dai (Wiesbaden) 50€. Nguyễn Văn Thịnh (Düsseldorf) 25€. Trần Thị Hương Giang (Steinbach) 30€. (Italia): Bùi Thị Hoàng Lan 50€. Nguyễn Văn Hùng 30€. - Quách Văn Thiệp (Rastatt) 20€. Trần Khương Ninh (Steinfurt) 20€. Lâm Thị Kiều Nga (Karlsruhe) 30€. Mekong (Koblenz) 20€. Nguyễn Văn Hồng (Lausanne/Schweiz) 50€. Nguyễn Hoàng Lan (Alfred) 20€. Huỳnh Hoàng Huân (Italia) 30€. Huỳnh Cuối Liễu (Tettngau) 20€. Trương Quang Bình (Niederahr) 10€. Lê Hoàng Đế (St. Katharinen) 20€. Cao Thị Kim Mai (Mönchengladbach) 20€. Anita Lê Hoa (Norway) 35€. (Schweiz): Trần Thị Phước (TN. Diêu Duyên) 30€. Lê Minh Dũng 40€. Trần Thị Hiền (Laatzten) 20€. Phan Công Tân (Braunschweig) 20€. Đỗ Thị Lê Châu (Jülich) 20€. Vực Dương (Oldenburg) 30€. (France): Lê Kim Cúc 30€. Ngô Thị Nga 30€. (Danmark): Phương Thị Ngọc 25€. Hoàng Thị Ngọc Bích (Dillingen) 20€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 30€. Norbert Wietzig (Köln) 15€. (München): Nguyễn Quốc Dũng 25€. Nguyễn Thị Gia Tuyết 20€. Trần Văn Tùng 20€. Phương Thế Hùng (Soltau) 20€. Nguyễn Kim Nguyễn (Bonn) 20€. Võ Thị Phúc (Bergkamen) 10€. Lâm Ý Xuân (Leer) 20€. Phạm Thị Tiết Hồng (Friedrichshafen) 30€. Võ Thị Gianh (Solingen) 20€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg-Longenleiten) 20€. Trương Văn Kỳ (VS. Villingen) 50€. Mã Thị Kim Hồng (Nettetal-Breyell) 50€. (Münster): Phan Hùng Nhơn 20€. Trần Hữu Nghiệp 30€. Hồ Thị Thu Hà 20€. Huỳnh Anh Trâm 20€. Trần Văn Biều 20€. Võ Hương (Göttingen) 30€. Võ Thị Dạ Lan (Holland) 100€. Võ Thị My (Denkenheim) 30€. Vũ-Nguyễn Thị Ngọc Dung (Kamen) 30€. Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 30€. Tôn Nữ & Hà Phước (Hannover) 20€. Nguyễn Vinh Thin (Großkrotzenburg) 20€. Phan Văn Tân (Limburgerhof) 20€. Huỳnh Thị Hồng (Phan Hồng) (Gammertingen) 80€. Thiệp Thủy Vũ Thị Xuyên (Würzburg) 200€. Nguyễn Thị Ba (Sweden) 50€. Huỳnh Quang Đàng (Berlin) 20€. Nguyễn Nhân Lộc (USA) 80€.

* ẤN TỔNG

Trịnh Thị Hoài Thu 25€ HHHH Phan Nhật Quy Nguyễn Văn Vân. Dương Thị Ngọc Liên 100€. Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 20€. Gđ. Thiệp Đức Nguyễn Anh Chung 100€. Hồ Thị Nguyệt 5€. Trần Thị Thanh Thủy (Berlin) 10€. Trương Văn Kỳ (VS. Villingen) 50€. Dương-Lê (Nordhorn) 10€.

-Kinh Pháp Hoa :Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 620€.

-Thiền Môn Nhựt Tụng : Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 20€ HHHH Trần Xó Pd Thiện Minh. Huỳnh Ngọc Khanh 50€. Đồng Phước Phan Thị Lanh, Đồng Nhã & Đồng Hiếu (Bielefeld) 50€.

-Nghĩ Thức Tụng Niệm: Ngụy Nhật Thứ (Hannover) 10€.

-Ba Kinh Tịnh Độ: Pt. Công Ngọc (Münster) 30€.

-Kinh Địa Tạng Bồ Tát: Hồ Thị Thu Hà (Münster) 25€. Hứa Kỳ Năng 20€.

-Kinh Thủy Sám: Đồng Huệ Trần Thị Kim Sinh 30€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 30€.

-Hiện tượng của Tử Sinh: Đồng Huệ Trần Thị Kim Sinh 20€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 20€.

-Kinh Ngũ Bách Danh : Gđ. Nguyễn Trí & Nguyễn Tuệ 500€. Đồng Viên, Đồng Nhã, Tạ Mạnh Toàn & Nguyễn Hoài Phương 100€. Đồng Liên 50€. Diêu Mỹ

20€. Đồng Thức & Đồng Duyên 40€. Đồng Nhã Nguyễn Thị Huyền Trang 50€. Đồng Phước Phạm Thị Lanh 50€. Đồng Hiếu Nguyễn Thu Thảo 20€. Mỹ Ngọc Hồ Thị Ngọc Mỹ 50€. Diệu Huệ Trần Thị Cát Tường 30€. Đặng Thị Nga 10€. Lý Toàn Châu 10€. Lý Tiến Vinh 10€. Nguyễn Thanh Thủy 10€. Thiện Vân Lê Thị Tuyết 20€. Đồng Tánh & Diệu Loan 50€. Nguyễn Thị Bích Linh 20€. Gđ. Đồng Tâm 50€. Lê Huy Đức Trí 20€. Đồng Giới 10€. Bửu Lạc Mai Minh Quang 30€. Diệu Trí Trần Thị Huệ (HHHL Mai Hồng Minh Mẫn) 20€. Tâm Viên Nguyễn Thị Xuân Hào 50€. Thức Xa Na Diệu Hòa 20€. Minh Quang Nguyễn Quốc Việt 20€. Diệu Hoa 30€. Mặt Hải Vũ Thị Ngọc Dung (nhận lại 3 cuốn) (Kamen) 30€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 30€. Thiện Châu Nguyễn Thị Ngọc (Großkrotzenburg) 50€. Đồng Nhã (Bremen) 30€. (Danmark): Huệ Nhã 25€. Huyền Diệu Căn 25€. Thiện Tâm 25€. Diệu Xuân 12,5€. Thông Nguyễn 25€. Hạnh Hoa 25€. Ngọc Thơ 38€. Thiện Nghĩa 63€. Diệu Thảo 25€. Diệu Hòa 62,5€. Diệu Hương 25€. Thanh Phụng 25€. Diệu Quang, Diệu Nga, Diệu Thủy và Diệu Phụng 250€. Hạnh Đoàn 62,5€. Diệu Không 37,5€. Diệu Khiết 37,5€. Sư Cô Hạnh Thân 37,5€. Quý Đạo Hữu chùa Liễu Quán 325€. Minh Phật Lý Tấn Vạng & Diệu Phúc Lý Hồng Diễm (Krefeld) 80€. Diệu Lạc Huỳnh Thị Út (France) 118€. Nguyễn Định & Tâm Bích (Berlin) 100€.

-Tượng A Di Đà : Thiện Phúc Châu Huệ Phần (Laatzen) 20€.

-Tượng Phật Quan Âm: Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 620€. Nguyễn Hùng Việt 20€. Kim Chi & Wolfgang Kaspar Nguyen (Lindenberg) 20€. Nguyễn Lê Việt Châu (Burgwedel) 20€. Nguyễn Lê Thùy An (,) 20€. Werner Van Khanh 100€ (Công viên Q.Ấm). Võ Thị Phúc (Bergkamen) 10€. N.Q. Huỳnh 10€. M.T. Huỳnh 10€. C.T. Huỳnh 10€. An Nhi Nguyễn Thị Kiều "Kapeler-Kiều" 40€. Giác Thiện Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 3.905€ cúng dường xây dựng Quan Âm đài.

-Tôn tượng hóa thân Quan Âm: Helene Antony Do Pd Thiên Tánh (Düsseldorf) 200€. Nguyễn Văn Hội (") 200€. Phan Văn Hoa 200€. Nguyễn Văn Minh & Nguyễn Thị Liên Minh 400€. Phan Văn Hách (Niederkassel) 200€. Nguyễn Thị Ngọc Anh & Nguyễn Văn Quang (Münster) 1.000€. Karl Heinz (Bad Iburg) 200€. Lý Hướng Pd Diệu Thiện (") 200€. - Fam. Truong & Nguyễn (Nguyễn Thị Hồng Hoa) (Essen) 200€. SAAS-Phạm Thị Thu (Schweiz/ Lausanne) 200€. Thiện Ý Lê Thị Tý và con Thiện Từ Nguyễn Quang Bi (Hannover) 200€. Hoàng Quân & Lê Thị Do 200€. Trần Thị Xuân & Lê Đình Hiệp 200€. Thiện Nhật Phạm Thị Thủy Nga & Thiện Bạch Phạm Thị Bích Ngọc 200€. Gđ. Đồng Liên & Đồng Thiện 200€. (Köln): Trí Hiền 600€ + 100€ cúng dường làm Bồ đoàn và tọa cụ. Nguyễn Tứ Hùng 200€. - Gđ. Dương Châu 200€. Gđ. Hứa Huệ Cơ 200€. Gđ. Giác Mai Chow Hồng Kim Dương 200€. Lê Thị Ý 200€. Gđ. Hồng Kim Nguyệt 200€. Gđ. Dương Văn Phương 200€. Fam. Manfred Hoofdman 200€. - Đồng Thuận Phạm Thị Thảo 200€ HL. Thiện Nam Hoàng Nguyễn Hai. Tâm Viên Nguyễn Thị Xuân Hào 200€. Trương Thị Hương Pd Diệu Mỹ 200€. Thiện Vân Lê Thị Tuyết 200€. Đồng Hiếu Lê Huy Đức Trí (03.09.2012) 200€. Đào Thị Lan (Minden) (14.8.1947) 200€. Quảng Phước Phạm Thị Hiền (Minden) 200€. Ngô Đình Hoàng Anh (Paris/France) 200€. Lisa Kleinsorge, Lena Kleinsorge & Phan Thế Đức (Bad Pyrmont) 200€. Nguyễn Thị Bích Dung (1963) (Barntrop) 200€. (Hamburg): Thiện Hào Nguyễn Hữu Hiệp 200€. Như Như Trí Thủy Phó Thị Thu Giang 200€. Võ Văn Trung 200€. Võ Văn Tư 200€. Huỳnh Chung Hiệp 200€. Nguyễn Thị Đức Pd Diệu Huệ (3.4.1954) (Ingolstadt) 200€. Võ Trường Thọ Pd Diệu Lộc (mất 30.11.1997) 200€. (Würzburg): Châu Long Khánh 200€. Thiện Thủy Vũ Thị Xuyên 200€. Hạnh Ehrmanntraut 200€. Quảng Trang Phan Thị Tuyết Nhung & Thanh Khán Lâm Bằng (Mannheim) 200€. Thanh Phụng Đình Thị Kim Hoàng & Như Tín Trần Hoàng Bảo (Danmark) 200€. Nguyễn Nhân Lộc (USA) 200€.

-Tết & Rằm Tháng Giêng: Nguyễn Thị Bích Ngọc (cầu an) (Sandberg-Langenleiten) 20€.

* **Vu Lan:** Nguyễn Thị Thanh 50€.

* **Đền Dược Sư:** Trương Thị Bích Ngọc-Voigt (Waltershausen) 50€. Trương Thành (Niederahr) 10€. Trương Ngọc Liên (,) 10€. (Mönchengladbach): Cao Thị Kim Mai 10€. Hứa Hiền 100€. Nguyễn Thị Gia Tuyết (München) 20€. (Kamen): Vũ Nguyễn Thị Ngọc Dung 20€. Nguyễn Thị Mỹ Linh 20€. Đinh Hoàng 30€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 20€. Phạm Thị Thêu (Sweden) 50€.

* **Sửa chùa:** Trần Đức Nghĩa (Hamburg) 585€. Vực Dương (Oldenburg) 20€. Phan Văn Tân (Limburgerhof) 10€.

* **Trai Tăng:** Huỳnh Tú Dung (Helmstedt) 20€ HHHH Trần Xó Pd Thiện Minh. Nguyễn Tuyết Nga (Karlsruhe) 80€.

* **TỪ THIÊN :**

-Cô Nhí, Cùi, Mù, Dưỡng Lão: Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 40€. Nguyễn Văn An 100€. Dr. Nguyễn Hoàng Cương & Nguyễn Thị Ngọc Minh 40€. Phi Nam (Karlsruhe) 20€. Phi Quang (Karlsruhe) 20€. Trần-Huỳnh Thị Huyền 200€ HHHL Lê-Huỳnh Thị Kim Đào. Nguyễn Thị Be 300€. Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Bùi Kim Loan 50€. Đinh Thu Hà & Phạm Đức Hiền 50€. Châu Nguyệt Lan 50€. Nguyễn Thị Thanh 100€. Nguyễn Văn Hùng (Italia) 10€. Huỳnh Hoàng Huân (Italia) 15€. Cao Thị Kim Mai (Mönchengladbach) 10€. Đào Thị Ngọc (Stuttgart) 50€. Tâm Viên Nguyễn Thị Xuân Hào 50€. Thiện Thủy Vũ Thị Xuyên (Würzburg) 300€.

-Nghèo đói: Trần Thị Thiên Hương (Italia) 20€.

-Nôi cháo tình thương: Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 20€. Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 30€. Phạm-Nguyễn Thị Thu Thủy 30€.

-Bảo Lự: Nguyễn Thị Thanh 100€. Trương Văn Kỳ (VS. Villingen) 50€.

-Mổ mắt: Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 30€. Phi Quang (Karlsruhe) 20€. Phi Nam (Karlsruhe) 20€. Nguyễn Tuyết Nga (Karlsruhe) 50€. Châu Nguyệt Lan 50€.

-Xe lăn: Trần Thị Phúc & Trần Văn Danh (Nürnberg) 30€. Châu Nguyệt Lan 50€.

-Phóng sanh: Ngô Quang Diễm Phi 30€. Nguyễn Tuyết Nga (Karlsruhe) 50€. Lâm Thị Kiều Nga (Karlsruhe) 20€. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 20€. Trương Văn Kỳ (VS. Villingen) 50€. Minh Phát Lý Tấn Vạng (Krefeld) 50€. Nguyễn Nhân Lộc (USA) 40€.

* **Trung Tâm Nghiên Cứu & TH Viên Giác (Heo công đực)**

Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Dương Anh Tuấn & Đinh Thị Hồng Đoàn (Heo cũ.4168) (Norderney) 63€. Võ Thị My (Heo công đực) (Denkenheim) 141,14€. Nguyễn Thị Hiền 20€. Đỗ Kim Yến 356€. Thiện Thủy Nguyễn Thị Kim 10,05€. Kahl-Minh-Lý (Heo cũ số 513) 48€. Daniela Ly 49€. Küneke-Thủy Linh (Heo cũ số 850) 15€ + 200 đồng VN.Quách Thu Hoa 5,04€. Hoàn Di 28,90€. Andre-Kirche 6,82€. Hữu Hào (Erfurt) 55€. Heo công đực của quý ĐH & PT ấn danh 1.383,64€.

* **Học bổng Tăng Ni**

-Việt Nam: Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Võ Thiện Tuấn & Nguyễn Thị Bạch Tuyết 50€. Trần Thị Thiên Hương (Italia) 10€.

* **Hương linh Ký tự:** Chu Thê Mưu (München) 80€ HL. Bùi Thị Phương Anh. Hồ Ngọc Hùng (Quảng Thanh & Diệu Kim) (Holland) 100€ HL. Huỳnh Thị Tôm Pd Diệu Mẫn. HL. Nguyễn Thị Viên 70€.

* **Quảng cáo:** Đỗ Thanh Lan (Stuttgart) 45€. SINO-DECO Einrichtungs GmbH (Berlin) 700€. Nguyễn Quỳnh Nga (Krefeld) 35€.

* **Định kỳ tháng 11/2014:**

Erren Patrick 5€. Lê Văn Anh 5€. Phạm Công Hoàng 25,56€. Đỗ Văn Hoan 2€. Trần Thị Kim Lê 5€. Hồ Thị Nguyệt 25€. Lâm Thị San 5,11€. Lê Văn Đức 5,11€. Văn Phụng 10€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Vũ Đình Đức 15€. Đặng Thanh Toàn 15€. Đặng Ngân Hà 20€. Lê Thị Kim Thủy 10€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 15€. Nguyễn Bích Lan (Östterreich) 20€. Hoàng Thị Tân 20€. Lê Thị Ngọc Hân 15€. Lang oder Kien Ly 15€. Thị Kim Thu Quach-Le 25€. Lê Thị Tuyết 20€. Hà Văn Tư 15€. Thái Văn Anh 20€. Phan Thị Dương 25,56€. Lâm Vĩnh Phong 5,11€. Nguyễn Thị Ngọc Linh 10€. Vương Khắc Vũ 10€. Hứa Thiện Cao 10€. Võ Văn Hùng 10,23€. Liễu Thái Hòa 10,23€. Tôn Thủy 20€. Wiriya Tran 20€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 5€. Lê Văn Dung 20€. Trần Trần 50€. Trần Tân Tiếng 10,23€. Hugo Cardenas 16€. Trinh-Trương Minh Hà 20,45€. Michael Le 5€. Nguyễn Thị Thu 10,23€. Huỳnh Thiện Khiêm 15€. Nguyễn Thị Thu Hương 5€. Cao Minh Miến 5,11€. Nguyễn Thị 15€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo 15€. Phùng Văn Thành (Stuttgart) 5€. (Wuppertal): Đặng Tú Bình 5€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 10€. (Frankfurt): Phan Ngọc Đức 5€. Ngô Thị Thắng 10,23€. (Münster): Hồ Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Ngọc Anh 20€. Trần Quang Minh (CH Hannover) 30€. (Hannover): Chöling 300€. Uông Minh Trung 10€. Hoàng Thị Giông 20€. Trần Thanh Pháp 20€. Trần Văn Dân (Konstanz) 5,11€. Nguyễn Thị Hồng Quyền (München) 10€. (Wilhelmshaven): Đông Giới Nguyễn Thị Thu 10€. Đông Thanh & Đồng Nhã 15€. (Nürnberg): Trần Lăng Hía 10€. Nguyễn Thị Tường Nhân 10,23€. (Berlin): Nguyễn Thị Liên Hương 10€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 20€. (Erlangen): Lê Chin & Thị Tâm 10,23€. Thái Quang Minh 100€. Huỳnh K. (Saarbrücken) 15€. Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 20€. Nguyễn Thị Nam Dương (Neu-Ulm) 20€. Hứa Thuận Hưng (Österreich) 20€. Phạm Đăng Túy Hương (Kassel) 25,56€. Nguyễn Thủy Hồng (Göttingen) 30€. (Hildesheim): Trần Mạnh Thắng 50€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 6€. Phạm Thị Mai & Trương Minh 20€. Trương Chánh (Friesoythe) 15,34€. Phan Đình Du (Hochkenheim) 50€. Văn Hiếu Nguyễn Thị Bích Hợp (Köln) 5€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 5€. (Hamburg): Nguyễn Ngọc Đường 5,11€. Phan Thị Lan 5€. Thái Kim Sơn (Südbrookmerland) 40€. (Regensburg): Nguyễn Thị Nhung 5€. Lê Huệ 15€. Young Thị Thanh (Ansbach) 10€. Nguyễn Văn Chin (Spainchingen) 10,23€. Văn Lực (Kleinrinderfeld) 15,34€. Nguyễn Thanh Thị (Recklinghausen) 25,56€. Đỗ Ngọc Oanh (Garbsen) 6€. (Seelze): Đỗ Thái Bằng 30€. Vũ Quang Tú 25€. Võ Thị My (Wiesbaden) 10,23€. Trương Ngọc Liên (Weißbach) 50€.

* **Định kỳ tháng 12/2014**

Phùng Văn Thành 5€. Phan Ngọc Đức 5€. Đặng Tú Bình 5€. Erren Patrick 5€. Đặng Quốc Minh 5,11€. Ngọc Hà Nguyễn Xuân Mai 5,11€. Trần Bạch Hùng 5,11€. Hà Ngọc Kim 10€. Marc Herrmann 10€. Nguyễn Danh Thăng 10,23€. Nguyễn Quốc Đình 10,23€. Nguyễn Văn Phương 10,23€. Lê Minh Sang 20€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 20€. Phạm Công Hoàng 25,56€. Nguyễn Thanh Phương 30€. Trần Thị Kim Lê 5€. Lê Văn Đức 5,11€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 10€. Văn Phụng 10€. Huỳnh K. 15€. Vũ Đình Đức 15€. Hồ Thị Nguyệt 15€. Văn Hiếu Nguyễn Thị Bích Hợp 5€. Đặng Thanh Toàn 15€. Kim Loan Lâm Thị Maier 20€. Đặng Ngân Hà 20€. Nguyễn Ngọc Đường 5,11€. Giang Thái 100€. Hoàng Thị Tân 20€. Thái Kim Sơn 40€. Nguyễn Thị Nhung 5€. Lê Thị Kim Thủy 10€. Young Thị Thanh 10€. Nguyễn Văn Chin 10,23€. Trần Văn Khánh (Lê Thị Phương) 10,23€. Ngô Thị Thắng 10,23€. Lang oder Kien Ly 15€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 15€. Lê Thị Ngọc Hân 15€. Nguyễn Văn Ly 15,34€. Phan Quang Minh 100€. Ngọc Hà Nguyễn Xuân Mai 5,11€. Trần Bạch Hùng 5,11€. Nguyễn Văn Phương 10,23€. Hà Văn Tư 15€. Lê Minh Sang 20€. Hue Wollenberg 10€. Thái Văn Anh 20€. Lâm Vĩnh Phong 5,11€. Hứa Thiện Cao 10€. Nguyễn Thị Ngọc Linh 10€. Vương Khắc Vũ 10€. Liễu Thái Hòa 10,23€. Võ Văn Hùng 10,23€. Tôn Thủy 20€. Nguyễn Thị Kim Oanh 30€. Wiriya Tran 20€. Phan Hồng Nghiệp & Phan Quỳnh Trâm 5€. Thủy Trần 50€. Trần Tân Tiếng 10,23€. Nguyễn Thị Thu 10,23€. Huỳnh Thiện Khiêm 15€. Trinh-Trương Minh Hà 20,45€. Michael Le 5€. Nguyễn Thị Thu Hương 5€. Cao Minh Miến 5,11€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo 15€. Nguyễn Thị 15€. Hue Wollenberg 10€. Nguyễn Thị Bích Lan (Lünen) 10€. (Hamburg): Nguyễn Hòa 15€. Phan Thị Lan 5€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 20€. Đỗ Văn Hoàn (Cuxhaven) 2€. Lâm Thị San (Freiburg) 5,11€. Trần Văn Dân (Konstanz) 5,11€. (Berlin): Nguyễn Thị Liên Hương 10€. Nguyễn Phan Hoàng Tùng 20€. Lê Chin & Thị Tâm (Erlangen) 10,23€. (Nürnberg): Nguyễn Thị Tường Nhân 10,23€. Võ Thị Mỹ 5€. (Österreich): Hứa Thuận Hưng 20€. Nguyễn Bích Lan (,) 20€. Túy Hương Phạm Đăng (Kassel) 25,56€. Nguyễn Thủy Hồng (Göttingen) 30€. Trần Quang Minh (Wolfsburg) 30€. (Hildesheim): Trần Mạnh Thắng 50€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 6€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 20€. (Hannover): Hoàng Thị Giông 20€. Hugo Cardenas 16€. Trần Thanh Pháp 20€. Trương Chánh (Friesoythe) 15,34€. Phan Đình

Vu (Hochkenheim) 50€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 5€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 10€. Nguyễn Thanh Ty (Recklinghausen) 25,56€. Đỗ Ngọc Danh (Garbsen) 6€. (Seelze): Đỗ Thái Bằng 30€. Vũ Quang Tú 25€. Võ Thị My (Denkenheim) 10,23€. Trương Ngọc Liên (Weißbach) 50€.

Tu Viện VIÊN ĐỨC

- **TAM BẢO:** Tâm Huệ Nguyễn Thị Duyên (Belgique) 20€. Vũ Thị Xuyên Pd Thiện Thủy (Würzburg) 1.000€. Ông Lê Hiền 10€. Gđ. Đồng Ngọc Trần Thị Thanh Thủy 50€. Thiện Sanh & Hạnh Minh 50€. Đồng Huệ Đàm Lê Thị Kim Loan 20€. Thiện Lương Nguyễn Thị Thu Hiền 30€. Heiko & Bako, Đồng Bi 50€. Ben-Vy 20€. Nguyễn Lê Phấn & Nguyễn Văn Dũng 20€. Nguyễn Văn Chiến 20€. Diệu Hòa Phạm Thị Tiết Hồng 20€. (Göppingen): Lê Thị Kim Thu 30€. Phạm Vọng Các 50€. (Reutlingen): Gđ. Trương Nguyệt Thanh 20€. Cổ Kim Trường 30€. Đồng Nguyệt Trần Thị Ngọc Hoa 20€. Nguyễn Thị Bích Thủy (Bayen) 50€. Mon Dung (Wangen) 50€. Gđ. Lam & Nguyễn (Lindenberg) 100€. Lan (Lindau) 20€. Ngô Văn Chia & Hồ Thị Thu Hồng (Österreich) 20€. Lê Kim Dung (Geislingen) 30€. Đồng Viên & Đồng Nhã/Tạ Mạnh Toàn (Oldenburg) 50€.

*

Khi chuyển tiền cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị trước.

Ngày..... tháng năm 201

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có Không

Độc giả mới Độc giả cũ

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ tên người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V. (C.V.B.D.)

BIC: DEUTDEDBHAN

IBAN: DE22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover

(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)

* (Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V.). Có thể viết gọn lại (C.V.B.D.)

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V

BIC: DEUTDEDBHAN

IBAN: DE22 2507 0024 0870 1633 00

Deutsche Bank Hannover – Germany
(Ngân hàng báo mỗi ngày)

2. Pagode Vien Giac

BIC: DEUTDEDBHAN

IBAN: DE75 2507 0024 0870 3449 00

Deutsche Bank Hannover
(Ngân hàng báo mỗi tháng)

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

3. Kloster Vien Duc:

BIC: SOLADES1RVB

IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68

Kreissparkasse Ravensburg

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát



Chúc Mừng Năm Mới



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Trần Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phù Vân - Trương Ngọc Thanh
- Lê Ngọc Châu - Quảng Trực Trần Việt Dung

Tùy Anh (Đức) - Hoang Phong (Pháp) - Người Giám Biên
(Đức) - Đông Phương Mai Lý Cang (Pháp) - Trần Thị Hương
Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Vì Vì Võ Hùng
Kiệt (Mỹ) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan Hưng Nhơn (Đức) -
Sư Huỳnh Hà Đâu Đông (Đức) - Nhứt Trọng Trần Văn Minh
(Đức) - Nguyễn Hạnh HTD (Đức) - Hoa Lan (Đức) - TS.
Lâm Như Tạng (Úc) - Nguyễn Thủy (Pháp) - Trần Thế Thi
(Đức) - Nguyễn Quý Đại (Đức) - Huỳnh Ngọc Nga (Ý) - Thi
Thị Hồng Ngọc (Đức) - Cư sĩ Liễu Pháp (Hoa Kỳ) - Dr. Tôn
Thất Hứa.

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXHPGVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover
Tel. 0511 - 87 96 30. Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : info@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hàng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

**Mọi sự ủng hộ tịnh tài xin
gửi qua trương mục:**

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Bic : DEUTDEBHAN
IBAN : DE22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover

Mục Lục

Trang

- Thư Tòa Soạn	1
• Tôn Giáo	
- Lời vào Kinh (HT. Thích Như Điển)	3
- <i>Hiện tại (Thơ: Tịnh Bình)</i>	4
- Mạn đàm về chiếc bao lì xì...(Hoang Phong)	5
- Tượng Phật vàng (Jack Carlfield - TT Hương Cau dịch)	8
- Phát triển ý chí (Wladyslaw Misiewicz- Liễu Pháp dịch)	10
- <i>Mây trắng nhẹ bay (Phương Hà)</i>	12
- Thư cho Thầy nhân Pháp hội Dược sư (Pt. Tịnh Bình)	13

• Chủ đề Xuân Ất Mùi

- Năm nay Ất Mùi, bạn bao nhiêu tuổi (Ngô Quốc Phong)	15
- Nói chuyện Dê (Nguyễn Quý Đại)	18
- Muốn chuyển đổi năm Dương lịch... (Nguyễn Phú Thứ)	22
- Thoảng Xuân (Đỗ Trường)	28
- <i>Lời Ước Ngày Xuân (Thơ: Trần Đan Hà)</i>	29
- Tuổi già hải ngoại đón Tết (Nguyễn Thượng Chánh)	30
- Tư lương về Tịnh Độ (Hoa Lan)	32
- Con đường đến với đạo Phật của tôi (Đồng Giới)	34
- Người Việt Nam và ông Trời (Phan Hưng Nhơn)	36
- <i>Nhớ người thơ (Thơ: Tuệ Nga)</i>	37
- Tưởng niệm Dr. Ernst Albrecht (Phù Vân)	38
- Hotel Morin, một kỳ quan đất Huế (Nguyễnphúc Bửu Tập)	41
- Cappadocia- Sự kỳ diệu của đá (Lương Nguyên Hiền)	45
- Chuyện tu hành của tôi (Thiện Thanh Lý Lăng Mai)	49
- Thế rồi một cuộc tình (Huỳnh Phương Linh)	50
- Câu chuyện Những Giác Mơ (Người Biết Trước)	53
- Tưởng niệm chị Hữu Diệp (Nguyễn Hạnh HTD)	57
- <i>Hà Xứ Quy Trinh (Thơ: Trần Ngân Tiêu)</i>	59
- Hồi giáo đối đầu với Tây phương... (Trần Bình Nam)	60
- <i>Lời ghen tâm đau (Thơ: thylanthao)</i>	62

• Giới thiệu sách (Phù Vân)	63
• Y Dược thường thức:	
- Bệnh thông phong (Bs.Trương Ngọc Thanh-Ds.Mỹ Hà)	64
• Tin Phật Sự	67
• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Đại Nguyên phụ trách)	70
• Tin Việt Nam (Quảng Trực phụ trách)	73
• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu phụ trách)	77
• Tin Thế Giới (Quảng Trực phụ trách)	81
• Phân Ưu - Cáo Phó - Cầm Tạ - Thông Báo - Tìm bạn (xem trang 14, 35, 76, 88, 89, 90)	
• Hộp thư Viên Giác - Phương Danh Cúng Dường	91-94

• Hình bìa:

Thú vui ngày Tết (Tranh Tem Thư VNCH) của Họa sĩ ViVi / Hoa Kỳ.



ViVi Võ Hùng Kiệt có năng khiếu về hội họa khi còn nhỏ, từ năm 1958 đã cộng tác tập truyện bằng tranh với báo Tuổi Xanh của cụ Báo Văn Bút Văn Bào.

Sau khi tốt nghiệp, nhập ngũ QLVNCH, phục vụ tại Phòng 7 Bộ Tổng Tham Muu và tiếp tục sự nghiệp cầm cọ.

ViVi Võ Hùng Kiệt đoạt 33 giải tem thư trong số đó có 27 con tem chiếm giải nhất trong thời gian 10 năm (1965 -1975). Được Tổng Nha Bưu Điện chọn để in bưu hoa trên lãnh thổ Việt Nam Cộng Hòa.

Vẽ sách Giáo Khoa cho các nhà xuất bản: Quê Hương, Nhật Tảo, Sống Mới, Cảnh Hồng, Khai Trí, và sách giáo khoa cho trường mẫu giáo Claire Joie (Annexe de Regina Mundi).

Sau tháng 4/1975, ViVi 2 lần vào tù. Năm 1981 vượt biên và định cư tại Montréal, Canada 1982. Năm 1995 "theo tiếng gọi con tim" sang Hoa Kỳ, sống tại San Diego, cùng người bạn đời là ca sĩ nhà văn Diễm Châu (họa sĩ Cát Đơn Sa) thực hiện tạp chí Phụ Nữ Thời Nay Hải Ngoại, nay là trang báo điện tử: www.hoasivietnam.com Ngoài vẽ tranh, ViVi còn điều khiển nhiều pho tượng và Bích họa.

Hiện nay đang thực hiện một vài tác phẩm nghệ thuật lớn tại hải ngoại...(NG).

• **Cáo lỗi** : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị.

• Báo Viên Giác

